

TIỂU THUYẾT TRINH THẨM

Tùng Vũ dịch

ĐỊCH
CÔNG
KỲ
ẤN

Robert
van
Gulik

ngũ
châu
ấn



Mục lục

Tập 6: Ngự Châu Ân

Hồi 1

Hồi 2

Hồi 3

Hồi 4

Hồi 5

Hồi 6

Hồi 7

Hồi 8

Hồi 9

Hồi 10

Hồi 11

Hồi 12

Hồi 13

Hồi 14

Hồi 15

Hồi 16

Hồi 17

Hồi 18

Hồi 19

Hồi 20

Tái bút của tác giả

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Tập 6: Ngự Châu Án

"Tổng trào có Hắc Bao Công

Đường triều Võ Hậu, Địch Công anh hùng."

Ngự Châu Án là tác phẩm thứ sáu trong bộ tiểu thuyết trinh thám quan án viết về Địch Nhân Kiệt - vị thần thám danh tiếng lẫy lừng triều Đường, dưới thời Võ Tắc Thiên trị vì.

Năm 669, Địch Công vẫn giữ cương vị Huyện lệnh Phổ Dương. Dân chúng trong huyện vô cùng háo hức trước ngày hội đua thuyền rồng. Ngay trước khi thuyền chạm đích, một trống thủ bỗng nhiên tử nạn. Những kẻ mê tín rĩ tai nhau một truyền thuyết xa xưa, rằng hàng năm Nữ thủy thần đều bắt một nam tử làm cống vật. Nhưng viên Ngõ tác lại đưa ra một kết luận khác.

Một vị phu nhân bị sát hại tại trang viên bỏ hoang ven rừng. Điều gì đã lôi kéo thiếu phụ trẻ trung ấy vì bộ độc hành tới nơi vắng vẻ trong đêm tối?

Hai vụ án tưởng chừng như riêng rẽ lại liên hệ chặt chẽ với nhau bởi viên ngự châu đã thất lạc trăm năm về trước. Sau bao tháng năm biệt tích, liệu báu vật Hoàng cung có thực sự tái xuất hay chỉ là một câu chuyện hoang đường?

"Giống như cái tên của mình, cuốn sách này là một viên minh châu quý giá."

- Atlanta Times -

Robert van Gulik (1910 - 1967) là một viên chức ngoại giao người Hà Lan. Mỗi quan tâm đến ngôn ngữ và văn hóa châu Á đã thúc đẩy ông trở thành một nhà Đông phương học uyên thâm và là tác giả của hàng loạt cuốn sách về văn hóa phương Đông. Trong thời gian công tác tại Trung Quốc và Nhật Bản, van Gulik tìm hiểu nền văn học dân gian ở đây và bị ấn tượng bởi nhân vật lịch sử Địch Nhân Kiệt - một vị thần thám thời nhà Đường. Những câu chuyện cổ trong biên niên sử Trung Hoa về vị quan án nổi tiếng này là nguồn cảm hứng để ông sáng tác nên bộ truyện Địch Công kỳ án trứ danh.

Địch Công kỳ án là bộ tiểu thuyết 16 tập thuộc dòng trinh thám quan án. Nội dung tác phẩm xoay quanh nhân vật Địch Nhân Kiệt và các trợ thủ thân tín, cùng những vụ kỳ án muôn màu muôn vẻ ông đã phá giải trên hành trình thăng tiến từ một Huyện lệnh lên đến chức Tế tướng.

Có thể nói, tác giả đã hội tụ và đúc kết những gì tinh hoa nhất của hai dòng trinh thám phương Đông và phương Tây vào kiệt tác Địch Công kỳ án. Bộ tiểu thuyết được viết theo phong cách đậm chất duy lý, đồng thời cũng là tác phẩm trinh thám phương Tây đầu tiên đi theo mô típ trinh thám quan án và mang lại sức sống mới cho dòng trinh thám đậm chất phương Đông này. Nhờ vậy mà đến tận bây giờ, Địch Công kỳ án vẫn giữ vị trí độc tôn đặc biệt, là tác phẩm thành công nhất trong dòng trinh thám quan án.

Theo niên biểu các vụ án mà Địch Nhân Kiệt tham gia, Ngự Châu Án là cột mốc thứ sáu trong sự nghiệp quan án của ông. Năm 669, Địch Công vẫn giữ cương vị Huyện lệnh của Phổ Dương, một trấn huyện nằm bên kênh đào Đại Vận Hà. Trong buổi tối diễn ra lễ hội đua thuyền rồng, ông tận mắt chứng kiến hai vụ án mạng riêng rẽ. Điều Địch Công không ngờ tới là những vụ án này đều liên quan đến một viên ngự châu đã thất lạc từ trăm năm trước.

LUẬN BÚT KHAI MÔN

Tôi kể nhân gian chuyện Địch gia

Danh môn dòng dõi Tả công thần
San hà hiến, xả thân vì nước
Báo thánh ân, sau trước tôi trung
Từ thuở khai quan vũng Bồng Lai
Nắm mật năm gai trái quan trường
Phổ Dương Địch tiếp đường hoạn lộ
Ngự tứ minh châu cổ án kỳ
Thế nhân quanh quẩn chữ tình
Thế gian điên đảo bóng hình giai nhân
Ai ngờ mưa gió phong vân
Vùi hoa dập liễu phong trần án oan
Vì dân Địch chẳng than van
Vì dân Địch lướt muôn ngàn hiểm nguy
Trên cao thiên mệnh trị vì
Trần gian thiên lý bước đi một người...
Trăm năm thần thoại tưởng ngủ yên
Bỗng đâu sóng dậy tiền bao người
Thác oan nhân thế cười khóc

Người đi kẻ ở chốc hợp tan...

Vũ Tùng tại hạ

Luận bút Địch Công

(Địch Nhân Kiệt sinh ra trong một gia đình dòng dõi công thần. Ông nội là Địch Hiếu Tự từng giữ chức Thượng thư tả thừa trong triều Đường, thân phụ là Địch Tri Tồn từng làm Trưởng sử Quỳnh châu)

Các nhân vật trong truyện

Các nhân vật chính

Địch Nhân Kiệt, Huyện lệnh của Phổ Dương, một trấn huyện thuộc địa phận phủ Kim Hoa. Ông thường được gọi là "Địch Công" hay "Huyện lệnh".

(Kim Hoa: Nay là thị trấn Phổ Giang, thành phố Kim Hoa, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc)

Hồng Lượng, quân sư thân cận của Địch Nhân Kiệt, cũng là Sư gia của nha phủ, thường được gọi là "lão Hồng" hay "Hồng Sư gia".

Các nhân vật khác

Biện Gia, một vị đại phu.

Đồng Mai, một nho sinh sống lang bạt.

Hạ Quảng, bằng hữu của Đồng Mai, cũng là một nho sinh sống rày đây mai đó.

Kha Nguyên Lương, một tay sừu tập đồ cổ giàu có.

Kim Liên, đại phu nhân của Kha gia.

Hồ Phách, nhị phu nhân của Kha gia, nguyên là một nô tỳ.

Hồ Dương, chủ một cửa hiệu đồ cổ lớn.

Quách Minh, một thương nhân buôn bán dược phẩm đến từ kinh thành.

Thẩm Bát, bang chủ phường khất cái.

Lương Tử Lan, chủ nhân một võ đường, tên nguyên quán Mông Cổ là Altan Tsetseg Khatun.

(Altan Tsetseg Khatun: Tiếng Mông Cổ có nghĩa là Kim Hoa tiểu thư)

Các vụ án trong truyện

Vụ án Trống thủ tử nạn.

Vụ án Nàng nô tỳ bị hạ sát.

Vụ án Viên minh châu của Hoàng đế.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 1

Hồi 1

Ôm tình hận, buông lời suông sã

Sợ thần linh, vội trả lại tiền

Một nam nhân cao lớn sừng sững đang thấp hương lên án thờ Nữ thủy thần.

Sau khi cắm nén hương trầm vào lư đồng, hấn ngược nhìn khuôn mặt bình thản tạc như người thật của bức tượng, được soi tỏ dưới ánh sáng chập choạng của ngọn đèn dầu treo dưới xà nhà đen kịt khói của cái miếu nhỏ. Nữ thần dường như đang khẽ mỉm cười.

Hấn buông lời chua chát, "Đúng rồi, Người có thể hài lòng! Trong khu rừng nhỏ địa linh ấy, Người đã cướp nữ nhân kia khỏi vòng tay ta, ngay trước khi lão đại đây dâng máu của nàng cho Người. Nhưng tối nay, ta đã chọn được một nạn nhân mới, xứng đáng để hiến tế cho Người. Lần này, ta sẽ..."

Hấn khựng lại, liếc nhìn đầy ái ngại về phía ông từ già đang khoác chiếc áo nâu sòng rách nát. Ngồi thất thểu trên băng ghế ở lối vào ngôi miếu, lão phóng tầm mắt về phía xa bờ sông, nơi đang trang hoàng rực rỡ những ngọn đèn lồng đầy màu sắc, rồi lại cúi xuống đọc cuốn kinh nguyện. Lão chẳng thềm chú ý tới vị khách cô độc kia.

Hấn lại ngẩng lên ngắm nghía tượng nữ thần thêm lần nữa.

Bức tượng gỗ trơn không sơn phết gì cả. Nghệ nhân điêu khắc đã khéo léo nường theo thớ gỗ để tôn tạo những nếp gấp của chiếc áo choàng đang rủ xuống bờ vai tròn lẳn của nữ thần. Người ngồi tĩnh tọa trên một đóa hoa sen nhiều cánh, tay trái đặt trong lòng, tay phải giơ lên trong dáng điệu ban phúc lành cho chúng sinh.

"Người mới đẹp làm sao", hắc thều thào, giọng khàn khàn.

Ngó đăm đăm lên khuôn mặt an nhiên đang ngự ở phía trên mình, hắc tiếp tục, "Hãy nói cho ta biết, tại sao mọi vẻ đẹp đều ẩn tàng sự xấu xa? Ôi, những bóng dáng hồng nhan! Tại sao lại căm dỗ một nam nhân, quyến rũ gã bằng nụ cười e lệ và khéo thu ba, để rồi cự tuyệt gã? Xua đuổi gã bằng vẻ khinh khi ghẻ lạnh, bóp nát trái tim gã, rồi ám ảnh gã từ đó mãi về sau...?"

Hắc bấu chặt vào mép án thờ, một tia si mê điên cuồng lóe lên trong ánh mắt.

"Chúng phải bị trừng trị thích đáng!" Hắc lầm bầm giận dữ. "Phải đâm dao vào trái tim xảo trá khi chúng buông câu dối lừa, để bọn nữ nhân ấy nằm sóng soài và lỏa thể trước Người! Phải như thế..."

Bất chợt hắc ngừng huyền thuyên, giật nảy người. Hắc nghĩ mình đã trông thấy một nếp nhăn khó chịu gợn trên vầng trán phẳng lạng của nữ thần, quanh viên minh châu đang tỏa sáng ở chính diện? Buông tiếng thở phào nhẹ nhõm, hắc lau mồ hôi lấm tấm trên mặt. Đó chỉ là bóng của một con hồ điệp đang lượn lờ quanh đèn dầu!

Hắc mím chặt môi, hồ nghi liếc nhìn pho tượng rồi bỏ đi. Tới gần ông từ già đang mê mải lầm bầm kinh nguyện, hắc chạm vào bờ vai xương xẩu của lão.

"Tối nay ông không thể để nữ thần lẻ loi một mình được à?" Hắc hỏi với

vẻ hồ hởi đầy gượng gạo. "Một lần thì có sá gì! Cuộc đua thuyền rồng sẽ sớm bắt đầu. Nhìn kìa, bọn họ đang xếp thuyền thành hàng dưới chân cầu Thạch Kiều."

Lấy ra một nắm tiền đồng từ ống tay áo, hắn tiếp tục, "Đây, ông cầm lấy chỗ này để đi đánh chén một bữa ngon lành ở tửu điểm đằng kia đi!"

Ông từ già ngược lên nhìn hắn với viền mắt đỏ ngầu đầy mệt mỏi. Lão từ chối không nhận số tiền.

"Thưa ngài, lão không thể rời bỏ nữ thần. Người có máu hận thù rất ghê gớm, vậy đấy."

Ông từ lại cúi mái đầu xám xịt xuống cuốn kinh nguyện.

Vị khách bất giác rùng mình. Miệng buột ra một câu chửi thề, hắn bỏ mặc ông lão và bước nhanh xuống các bậc đá dẫn tới con đường chạy dọc bờ sông. Hắn sẽ phải buông cương giục mã phi nhanh về trấn để có mặt kịp lúc cuộc đua thuyền kết thúc.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 2

Hồi 2

Chơi bài cầu, Địch thua nường tử

Đua thuyền rồng, kẻ tử thác oan

(Bài cầu: Trò domino cổ của Trung Hoa)

"Đúng là con lục mà ta đang mong chờ!" Địch Công phấn khích nói với đại phu nhân. Ông thêm một con bài cầu vào dây chuyền phức tạp đang hình thành trên mặt bàn vuông.

Ba vị phu nhân của ông chẳng bình phẩm gì, các nàng đang nghiên cứu cây bài của mình. Trong lúc nhá nhem tối, thật khó nhìn rõ hết các đốm đỏ trên những thẻ bài tre. Địch Công và ba nường tử đang ngồi trên bệ cao phía đuôi thuyền của nha phủ, nằm tách biệt với những con thuyền đang rồng rắn lên mây neo dọc bờ kênh.

Hôm nay là ngày mồng 5 tháng Năm, là ngày hội đua thuyền rồng thường niên. Từ đầu buổi chiều, dân chúng Phổ Dương đã nô nức trẩy hội từ Nam môn hướng về khán đài bên bờ kênh đích đến của các thuyền rồng vào tối nay. Đó cũng là địa điểm mà Địch Huyện lệnh trao phần thưởng cho các đội đua.

Huyện lệnh chỉ được vờ đến để tiến hành lễ trao giải ấy, nhưng Địch Công luôn háo hức tham gia vào các lễ hội của bách tính. Ông muốn có mặt

tại cuộc đua ngay từ lúc bắt đầu. Vì thế Địch Công đã rời thành nửa canh giờ trước khi hoàng hôn buông xuống, đi cùng đoàn tùy tùng của mình, được hộ tống trên ba cỗ kiệu. Họ lên chiếc thuyền lớn của nha phủ, thả neo đối diện khán đài. Ba đoàn kiệu đã dùng bữa chiều với cơm canh đạm bạc, giống như mấy ngàn bách tính lê dân đang tụ tập trên chiếc phà nhỏ hơn kết nối hai bờ. Dùng bữa xong, Địch gia yên vị chơi bài cầu, chờ cho đến khi Hằng Nga lộ dạng trên trời cao và cuộc đua thuyền bắt đầu. Giờ thì tiết trời đã trở nên thanh mát hơn, giọng ca tiếng hát và những tràng cười đùa vang vọng khắp mặt nước. Những vòm đèn lồng trang hoàng khắp các tàu bè và thuyền hoa đã được thắp sáng, mặt nước đen tuyền êm ả phản chiếu lại màu sắc sặc sỡ của chúng.

(Canh giờ: 1 canh giờ bằng 2 tiếng)

Thật là một cảnh đẹp tựa chốn bồng lai tiên cảnh, nhưng bốn người Địch Công đang ngồi quanh bàn, mê mải chơi bài cầu, nên ít chú ý đến cảnh vật xung quanh. Bài cầu là trò yêu thích của cả Địch gia, họ nghiêm túc chơi theo một lối vô cùng phức tạp. Giờ họ đang đi đến hồi phân thắng bại tại ván bài. Tam phu nhân chọn một quân trong số bài cầu còn lại trước mặt mình.

Vừa đặt thẻ bài vào các miếng ghép trên bàn, nàng vừa nói với hai tỷ nữ đang ngồi xõm bên bếp chè, "Hai người hãy thắp đèn lồng lên. Ta khó lòng thấy rõ mình đang làm gì!"

"Cho qua!" Địch Công thông báo.

Ông ngược lên vẻ khó chịu khi lão quản gia xuất hiện trên boong thuyền và tiến lại bàn.

"Giờ lại là chuyện gì nữa đây? Phải chăng vị khách thần bí kia quay lại?"

Khoảng hai khắc trước, khi Địch Công và các phu nhân tạm dừng cuộc

chơi để đứng tựa lan can ngắm cảnh vật, một kẻ lạ mặt đã tiếp cận thuyền. Nhưng khi viên quản gia sắp quay vào thông báo, khách lạ lại xuất ngôn rằng mình không muốn quấy quả Huyện lệnh.

(Khắc: 1 khắc bằng 15 phút)

"Bẩm đại nhân, không phải ạ! Đó là Biện đại phu và Kha tiên sinh", lão quản gia cung kính thưa.

"Cho họ diện kiến!" Địch Công thở dài rồi đáp.

Biện Gia và Kha Nguyên Lương đang chủ trì cuộc đua thuyền rồng. Địch Công chỉ loáng thoáng biết mặt hai người, vì họ không nằm trong sổ các thân hào nhân sĩ mà ông thường xuyên gặp gỡ vì công vụ. Họ Biện là một danh y và chủ của một dược phòng lớn. Còn họ Kha là một người sưu tầm đồ mỹ nghệ giàu có.

"Bọn họ sẽ không lưu lại lâu đâu!" Ông mỉm cười trấn an ba vị nương tử.

"Miễn là lão gia không làm xáo trộn dây bài!" Đại phu nhân bữu môi. Nàng và hai phu nhân còn lại úp mặt các thẻ bài trên tay xuống, rồi họ đứng dậy và lui ra phía sau tấm bình phong dựng bên bệ. Theo phép tắc thông thường, các vị phu nhân không được phép gặp gỡ những nam nhân không thuộc gia môn.

Huyện lệnh cũng đứng dậy. Ông gật đầu đáp lại lời chào của hai nam nhân cao lớn, nghiêm trang vừa xuất hiện trên boong thuyền. Họ vận áo dài mỏng nhẹ bằng lụa trắng, đầu đội mũ the đen.

"Mời quý vị an tọa!" Địch Công niềm nở nói. "Bản quan chắc là hai vị đến báo tin là mọi sự chuẩn bị đã chu toàn để cuộc đua bắt đầu."

"Bẩm đại nhân, quả là vậy!" Biện đại phu đáp với âm giọng rõ ràng và

khô khốc. "Ban này, khi Kha tiên sinh và thảo dân rời khỏi Thạch Kiều thì cả chín thuyền đều đã dàn hàng tại điểm xuất phát."

"Các vị đã tuyển được những đội chèo cừ khôi chứ?" Địch Công hỏi.

Bỗng ông nạt mấy tỳ nữ đang thu dọn các chén trà trên bàn, "Đừng làm xáo trộn các quân bài!"

Trong khi Huyện lệnh mau tay lật úp các the bài trên xới xuống lần nữa, Biện đại phu đáp lời, "Thưa, năm nay dân tình quan tâm hồ hởi hơn thường lệ. Mười hai nam nhân của mỗi thuyền chèo đều được tuyển chọn rất nhanh chóng. Sẽ là một cuộc thi đấu gay cấn, vì đội của thuyền Nhị tập hợp toàn tay chèo ở kênh đào, họ nhất quyết đánh bại dân trong thành. Kha tiên sinh và thảo dân đã thết đãi họ ăn uống no say tại tửu điểm ở thôn Thạch Kiều. Giờ thì tất cả bọn họ đang háo hức bắt đầu cuộc đua!"

Họ Kha vui vẻ nhận xét, "Thưa, thuyền của Biện tiên sinh được khán giả vô cùng ưa thích! Còn thuyền của thảo dân chẳng có lấy một cơ hội, nó nặng nề quá!"

"Nhưng nó là một nhân chứng lịch sử rõ nét, Kha tiên sinh à," Địch Công tiếp lời. "Ta nghe loáng thoáng rằng thuyền của người là một bản sao giống hệt những con thuyền rồng từng được các vị tiền bối sử dụng."

Một nụ cười hài lòng nở trên khuôn mặt tuần tú đầy sức sống của họ Kha. Y nói, "Bẩm, thảo dân tham gia cuộc tranh tài chủ yếu để đoan chắc rằng các truyền thống cổ xưa được gìn giữ nguyên vẹn."

Huyện lệnh gật gù. Ông biết họ Kha đã dành trọn cả đời người để nghiên cứu cổ vật và là một người sưu tập đầy đam mê các bảo vật. Địch Công ngầm rằng một ngày nào đó, mình phải yêu cầu họ Kha cho xem bộ sưu tập họa phẩm.

Ông nói, "Bản quan mừng vì được nghe như vậy, Kha tiên sinh à. Hội đua thuyền rồng đã được tổ chức thường niên kể từ thời xa xưa, ở khắp mọi miền trong vương triều, tại những vùng có sông hồ hay kênh đào. Các lễ hội theo mùa cũng là dịp để dân chúng, vốn làm lụng vất vả quanh năm, được nghỉ ngơi khỏi những cực nhọc thường nhật!"

Biện đại phu nhận xét, "Dân địa phương tin là cuộc đua thuyền rồng sẽ làm vui lòng Nữ thủy thần, đảm bảo mưa thuận gió hòa cho nông phu và mang lại nhiều tôm cá cho ngư dân."

Ông ta vuốt bộ râu đen nhánh, khiến cho bộ mặt lưỡi cày điềm tĩnh dường như trở nên nhợt nhạt hơn.

"Dạ bẩm, thuở xa xưa," họ Kha kể chuyện, "lễ hội này cũng khá man rợ, dĩ nhiên rồi. Dân làng sẽ phải cúng tế một nhân mạng sau cuộc đua, bằng cách hạ sát một nam tử trẻ trung trong miếu thờ nữ thần. Chàng trai được gọi là 'hôn phu của thủy thần' và gia đình nạn nhân coi đó là một vinh dự lớn lao."

Địch Công bình phẩm, "May thay, Đường triều anh minh đã bãi miễn tất cả các hủ tục như thế trong nhiều năm rồi!"

"Thưa đại nhân, đức tin cổ đầu có chết dễ dàng như vậy", Biện đại phu chậm rãi phân trần. "Dân chúng nơi này vẫn còn sùng kính Nữ thủy thần, mặc dù giờ đây kênh đào có vai trò quan trọng đối với ngư nghiệp và vận chuyển hơn là con sông. Thảo dân còn nhớ bốn năm về trước, trong cuộc đua có một thuyền rồng lật úp, khiến một nam nhân chết đuối. Vậy mà bách tính địa phương coi chuyện đó như điềm lành, hứa hẹn một vụ gặt dồi dào vào mùa thu."

Kha Nguyên Lương bắn khoắn nhìn vị đại phu. Đặt chén trà xuống, y nhồm dậy và thưa, "Bẩm đại nhân, xin phép cho bọn thảo dân cáo lui để trở

về khán đài, nhằm xem xét mọi thứ đã chu toàn cho việc phát thưởng hay chưa."

Biện đại phu cũng đứng dậy. Cả hai cúi thấp người thi lễ rồi rời đi.

Các vị phu nhân mau chóng ra khỏi tấm bình phong và an tọa trên ghế để tiếp tục ván bài. Liếc nhìn các thẻ bài còn lại trên xới, tam phu nhân hào hứng nói, "Chẳng còn nhiều quân lắm. Giờ thì ta đấu đến cùng nào!"

Các tỳ nữ mang chè tươi lên. Bốn người nhanh chóng vùi đầu vào ván bài cầu. Chậm rãi vượt chòm râu dài, Địch Công nhắm tính các cơ hội của mình. Quân bài đoạn hậu của ông là con tam-linh. Cả ba phu nhân đều đã ra bài, nhưng chắc chắn phải có một con linh-linh còn sót lại. Nếu nó được đánh ra, ông nắm chắc phần thắng. Ngắm nhìn gương mặt phấn khởi của các nương tử, ông băn khoăn không biết nàng nào đang giữ quân bài đặc biệt đó.

Chợt một tiếng nổ vang rền gần đó, theo sau là chuỗi âm thanh lộp bộp vọng đến.

"Nàng mau ra bài đi!" Địch Công sốt ruột nói với nhị phu nhân đang ngồi bên phải. "Họ bắt đầu bắn pháo hoa rồi đấy."

Vị phu nhân ngần ngừ, nhẹ nhàng vuốt mái tóc đen óng ả, rồi đặt quân song tứ lên bàn.

"Cho qua!" Địch Công nói, vẻ thất vọng.

"Thiếp thắng!" Tam phu nhân reo lên đầy phấn khích. Nàng chìa con bài cầu cuối cùng của mình ra, quân tứ-ngũ.

"Cung hỷ nàng!" Địch Công thốt lên. Rồi ông cất tiếng hỏi, "Ai trong các nàng giữ con song linh vậy? Ta đã ngóng quân bài chết tiệt ấy này giờ!"

"Không phải thiếp," hai phu nhân còn lại đáp, tay xòe thẻ bài của mình ra.

Địch Công nhú mày nói, "Quái lạ! Chỉ có một con linh-linh và không còn quân gì sót lại trên bàn cả. Con bài cầu đó đã không cánh mà bay đi đâu?"

"Có lẽ nó rớt xuống sàn," đại phu nhân phỏng đoán.

Họ cúi xuống tìm dưới bàn, đoạn cầm tay áo rũ nhiều lần. Nhưng vẫn chẳng thấy tấm hơi thẻ bài cầu đó đâu cả.

"Có thể các tỳ nữ đã quên cất nó vào hộp," nhị phu nhân nói.

"Không thể nào!" Địch Công lẩm bẩm. "Lúc lấy các thẻ bài ra khỏi hộp trước khi bắt đầu ván đánh, ta đã cẩn thận đếm chúng. Lúc nào chẳng vậy."

Có một tiếng xì, tiếp theo là tiếng nổ lớn lạnh lạnh vang lên. Con kênh được thắp sáng bởi cơn mưa màu sắc rực rỡ tỏa ra từ pháo hoa.

"Nhìn xem!" Đại phu nhân trầm trồ. "Thật là cảnh tượng đẹp mắt!"

Mọi người nhanh chóng đứng dậy và đi về phía lan can. Từ tứ phương tám hướng, các quả pháo hoa đang được bắn lên cao, tiếng nổ lộp bộp liên tục vang vọng. Rồi tiếng gầm rú âm ầm rộ lên từ đám đông khán giả. Mảnh trăng lưỡi liềm bàng bạc xuất hiện trên bầu trời. Đã đến lúc các thuyền đua rời thôn Thạch Kiều cách đây vài dặm xuôi theo hướng kênh đào. Chỉ còn vài tiếng nổ lẻ tẻ vang lên rồi im bật, nhường chỗ cho những âm thanh rì rầm lộn xộn. Dân chúng đang hào hứng bàn tán chọn thuyền cá cược.

(Dặm: 1 dặm tương đương 1,61km)

"Chúng ta cũng đặt cược nào!" Địch Công vui vẻ nói. "Tất cả dân chúng trấn này, ngay cả những con dân nghèo nhất, cũng cược ít đồng đấy."

Tam phu nhân vỗ tay và reo lên, "Thiếp sẽ đặt năm mươi đồng vào thuyền

Tam! Chỉ để thần Lộc biết là bấy lâu nay thiếp vẫn chưa quên mất mặt ngài."

Đại phu nhân nói, "Thiếp đặt năm mươi đồng cho thuyền của Biện đại phu, chiếc thuyền rồng được ưa thích."

"Ta cược năm mươi đồng vào thuyền của họ Kha", Địch Công thêm lời.
"Ta ủng hộ những thứ thuộc về truyền thống!"

Bốn người cười ầm lên và tán chuyện đùa vui một lúc, sau đó từ tốn nhâm nhi vài chén trà. Bất chợt, họ chú ý thấy dân chúng đang đứng trên các thuyền, nghênh cổ hướng về phía khúc cua của kênh đào, chờ các thuyền rồng xuất hiện ở vòng cuối để đưa đến đích. Địch Công và ba nương tử lại tới bên lan can. Không khí bồn chồn háo hức bắt đầu cuốn họ vào.

Hai chiếc thuyền tam bản tách tốp khỏi nhóm đông các thuyền đang neo đậu. Những tay chèo lướt sóng đưa chúng đến giữa kênh đào, đối diện với khán đài. Thuyền nhân neo chúng ở đó và phất cao các đại hồng kỳ. Họ là các trọng tài.

Bất chợt tiếng chiêng trống từ xa vọng lại. Các thuyền rồng, bóng dáng vẫn còn lơ mờ, đang tiến đến khúc quanh.

Đám đông bùng nổ những tiếng la hét lộn xộn. Thuyền Cửu đang vòng qua khúc cua. Con thuyền mảnh và dài được mười hai thuyền phu, vai kề vai, đẩy bằng băng tiến về phía trước. Họ mạnh mẽ vung tay chèo theo nhịp trống vang rền ở giữa thuyền. Một nam nhân thân dài vai rộng, thân trên để trần, đang vận sức gõ cặp dùi gỗ liên hồi vào trống. Người lái thuyền, cúi rạp mình nắm mái chèo dài ở phía cuối, rống hết sức la hét các tay chèo. Bọt nước trắng xóa bắn tung tóe lên mũi thuyền nhô cao, chạm trở hình đầu rồng có cặp sừng dài và đôi mắt trợn tròn.

Đại phu nhân reo to, "Đó là thuyền của Biện tiên sinh! Thiếp thắng!"

Nhưng rồi đuôi thuyền, được đẽo gọt hình đuôi rồng uốn lượn, bị mũi con thuyền thứ hai áp sát ngay trong tầm mắt. Đầu rồng nhô cao với bộ hàm há to dường như muốn cắn nát đuôi thuyền Cửu.

"Đó là thuyền Nhị, được điều khiển bởi các tay chèo của kênh đào," Địch Công bình phẩm. "Họ đang vận hết sức bình sinh."

Tay trống của thuyền Nhị, một nam nhân nhỏ thó nhưng dẻo dai, đang điên cuồng thúc trống, không ngừng la hét cổ động đám thuyền nhân. Khi hai thuyền tiến gần đến đích hơn, thuyền Nhị kè sát thuyền Cửu, long đầu của nó giờ đang "kề môi" với long vĩ của thuyền kia. Tiếng chiêng trống gần như chìm ngấm trong tiếng la hét đinh tai nhức óc của đám khán giả.

Thêm bốn thuyền khác xuất hiện quanh khúc cua, nhưng chả ai chú ý đến chúng, mọi cặp mắt đều chết dính vào thuyền Cửu và thuyền Nhị. Những cánh tay vạm vỡ của các tay chèo thuyền Nhị vung ra với tốc độ kinh hồn, nhưng họ vẫn chẳng bắt kịp được thuyền Cửu. Hai thuyền giờ đã tiến sát đến đích, Địch Công có thể nhìn thấy nụ cười toe toét trên gương mặt của tay trống thuyền Cửu. Bọn họ chỉ còn cách đích độ trăm thước. Các trọng tài đã hạ thấp cờ đỏ để đánh dấu đích đến.

Bất thành lĩnh, tay trống thuyền Cửu đơ người ra, dùi trống bên phải vẫn lơ lửng giữa không trung. Trong thoáng chốc, nam nhân dường như ngơ ngác trơ mắt nhìn nó, rồi y đổ nhào xuống trống. Các thuyền phụ sau lưng y ngẩng lên nhìn, mái chèo hai thuyền va nhau chan chát. Còn thuyền tròn tránh và di chuyển chậm lại. Hai thuyền đua cùng vượt qua các lá cờ đỏ, nhưng thuyền Nhị nhỉnh hơn nửa thân thuyền.

"Tội nghiệp tay trống", Địch Công lên tiếng. "Họ không nên quá chén trước..."

Giọng của ông bị át đi bởi tiếng hoan hô âm ỉ của đám đông. Trong khi

thuyền Nhị và thuyền Cửu đậu dọc theo bến trước khán đài, thì bảy chiếc thuyền rồng còn lại cũng lần lượt về đích, mỗi chiếc đều được chào mừng bởi những tràng pháo tay vang dội của đám đông khán giả phấn khích. Pháo hoa lại tiếp tục bắn lên từ mọi phía.

Huyện lệnh nhìn thấy một chiếc thuyền lớn của nha phủ chèo vượt qua đám đông và hướng về phía thuyền mình.

Quay sang các nương tử, ông nói, "Họ đang đến đón ta đi trao giải thưởng. Quản gia sẽ hộ tống các nàng về nội trạch trước. Ta sẽ về ngay khi lễ hội kết thúc!"

Ba vị phu nhân cúi đầu chào, rồi Địch Công đi xuống boong tàu phía dưới. Biện đại phu và Kha tiên sinh đang đợi ông ở cầu thang mạn. Khi đã bước xuống thuyền, ông nói với họ Biện, "Bản quan lấy làm tiếc là thuyền của ông đã thua. Mong rằng tổng thủ không lâm trọng bệnh."

"Bẩm, thảo dân sẽ đi thăm hỏi xem y thế nào. Đó là một nam nhân cường tráng, bọn thảo dân sẽ giúp y hồi tỉnh lại như bình thường. Cuộc đua đã diễn ra tốt đẹp!"

Kha Nguyên Lương lặng thinh, bồn chồn vân vê hàm râu mỏng dính. Y định nói điều gì đó, nhưng rồi lại thôi.

Khi họ đến bến tàu, viên Bộ đầu cùng sáu thuộc hạ cung kính nghênh tiếp Huyện lệnh. Họ Biện và họ Kha mời ông lên khán đài. Hồng Sư gia, lão phụ tá tận tụy, đón chào chủ nhân trên bục và dẫn lối ông đi thay y phục trong một tiểu phòng tạo ra bởi các tấm bình phong bằng tre.

(Bộ đầu: Người đứng đầu các Bộ khoái trong nha phủ)

Khi lão Hồng giúp Địch Công khoác quan phục bằng gấm xanh thêu kim tuyến, ông nói vẻ hài lòng, "Đây là cuộc vui thú vị nhất, lão Hồng à!"

Đội chiếc mũ ô sa nhung đen lên đầu, ông hỏi, "Ta đoán là không có chuyện gì xảy ra ở nha phủ?"

Lão Hồng đáp lời, "Bẩm đại nhân, chỉ có vài sự vụ thường nhật thôi. Lão phu đã cho các Lục sự về nhà trước giờ Dậu. Bọn họ rất vui sướng vì có thể kịp đến đây xem đua thuyền."

(Lục sự: Người giữ việc biên chép văn thư sổ sách ở các cơ quan)

"Tốt lắm! Trong khi ta đang huấn thị đám đông, lão hãy đến bến tàu tìm hiểu tình hình của trống thủ thuyền Cừu. Lúc gần đến đích thì hấn lặn ra bắt tỉnh đấy. Tội nghiệp, nam nhân khốn khổ ấy đã đổ gục xuống ngay trước khi thuyền chạm đích."

Địch Công nhanh chóng bước ra ngoài rồi đi lên bục.

Một rừng người đang tụ tập đông đảo bên dưới. Các Bộ khoái đã xếp các đội chèo đứng thành hàng chỉnh tề phía cuối bậc thang. Viên

(Bộ khoái: Người làm công việc tuần tra khu vực, truy bắt tội phạm cho nha phủ)

Bộ đầu dẫn đội trưởng của mỗi thuyền đua bước lên bục, để Huyện lệnh tán dương đôi câu hoa mỹ và trao các gói phần thưởng bọc trong giấy hồng điều. Mỗi phần có một chiếc bánh gạo nhỏ và chút ít ngân lượng.

Sau đó, Địch Công trình bày một bài huấn thị ngắn, cầu chúc mọi người may mắn và cơm no áo ấm. Ông vào lại phòng thay y phục trong những tràng pháo tay của đám đông dân chúng.

Hồng Sư gia đang chờ ông với vẻ lo lắng.

"Bẩm đại nhân, tay trống tử nạn rồi. Ngõ tác nói rằng nam nhân đó đã bị

đầu đọc."

(Ngỗ tác: Người làm công việc khám nghiệm tử thi trong nha phủ)

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 3

Hồi 3

Trúng kỳ độ, nhận lời khen tặng

Thăm án oan, Định lạng lẽ đi

Địch Công im lặng ngó xuống nhìn thi thể bất động của trống thủ. Tử thi đã được chuyển đến phòng thay y phục và đặt xuống một chiếc chiếu cói trải dưới đất. Ngõ tác của nha phủ đang ngồi xồm bên cạnh. Ông ta đã đứng lẫn trong đám đông khán giả theo dõi đích đến và tò mò nghiệm thi ngay sau khi tay trống được đưa lên bờ. Giờ đây, ông ta đang tiến hành khám nghiệm kỹ càng hơn. Ngõ tác cho một chiếc que bạc vào miệng nạn nhân.

Biện đại phu, đang đứng một góc với Kha Nguyên Lương, tiến tới nói giọng hằn học, "Bẩm đại nhân, chuyện này thật mất thời gian! Thảo dân đoán chắc là y đã lên cơn đau tim. Mọi triệu chứng đều chỉ ra như vậy."

"Người hãy để cho Ngõ tác hoàn thành phận sự!" Địch Công đáp cộc lốc.

Ông quan sát kỹ thi thể lực lưỡng, thân mình chỉ quấn độc một cái khố. Gương mặt bị biến dạng bởi cái chết đau đớn, nhưng các đặc điểm thông thường và vầng trán rộng trơn nhẵn chỉ ra y là con nhà gia giáo. Thường thì các thuyền phu được tuyển chọn trong số các tiểu nhị bán quán hay những kẻ bần phu.

Khi Ngõ tác đã đứng thẳng người dậy, Huyện lệnh hỏi ông ta, "Điều gì

khiến cho người nghĩ rằng nam nhân đã bị đầu độc? Biện đại phu lại tin là y đã chết vì bệnh tim."

"Bẩm đại nhân, ngoài các triệu chứng chứng suy tim, nạn nhân còn có những chấm nhỏ màu đỏ tía ở đầu các ngón tay ngón chân. Thuộc hạ vừa kiểm tra thì thấy lưỡi rộp lên và bị những đốm đen che phủ. Vốn là người phương Nam, thuộc hạ biết dân miền núi ở đó đã pha chế ra một loại độc được tác dụng chậm, nó sẽ để lại những vết tích như vậy. Ngay khi tận mắt nhìn thấy các chấm đỏ trên đầu ngón tay của thi thể, thuộc hạ đã biết chắc rằng nam tử đó đã bị hạ sát bởi loại kỳ độc này."

Biện Gia cúi xuống tử thi. Viên Ngổ tác dùng que bạc cạy mồm nạn nhân để vị đại phu nhìn vào bên trong.

Họ Biện gật gù, ông ta tỏ vẻ ăn năn, "Thưa, viên Ngổ tác thật thấu tình đạt lý. Thảo dân đã sai rồi. Thảo dân nhớ mình đã đọc ở đâu đó về loại độc được này. Nếu bắt đầu trúng độc khi bao tử trống rỗng, nó sẽ phát tác sau mấy khắc. Nhưng nếu nạn nhân đã ăn no bụng, độc được có thể hạ sát y trong vòng hai khắc."

"Do nạn nhân là trống thủ trên thuyền Cửu, ta cho rằng nam tử này là nô bộc của người?"

"Dạ không, thưa đại nhân. Y là một nho sinh sống lang thang, tên gọi Đồng Mai. Thỉnh thoảng, trong mùa bận rộn, y làm công việc côi kè giúp thảo dân trong được phòng."

(Côi kè: Kế toán sổ sách)

"Kẻ xấu số có gia đình ở đây không?"

"Thưa, một vài năm trước, thân nhân của y đã chuyển đi cả. Nam tử này sống với phụ mẫu trong một trang viên khá đường hoàng ở chốn thôn dã. Rồi

phụ thân y gặp vận đen trong buôn bán và mất sạch ngân lượng, đành phải bán gia trang và trở về quê nhà ở phương Bắc. Đồng Mai quyết ở lại trấn Phố Dương, hi vọng mình có thể xoay xở đủ ngân lượng để sinh sống, cho đến khi hoàn thành khóa học cổ văn trong miếu Khổng Tử nơi đây. Sau đó, y sẽ quay về đoàn tụ với song thân. Tiểu tử này là một gã vui tính, sống phóng túng và cũng là một tay võ cừ khôi. Một quyền thủ khá đấy, thật sự là thế. Tất cả nô bộc của thảo dân đều ưa y, đó là lý do tại sao bọn họ yêu cầu tiểu tử này làm trống thủ trên thuyền."

Ông ta ném một cái nhìn nuối tiếc vào thi thể đang nằm sắp mình.

Họ Kha lên tiếng, "Bẩm, Đồng Mai là một nam tử hữu dụng. Thân phụ y hiểu biết rộng về đồ cổ và nhi tử lão cũng có con mắt khá tinh đời trong việc phát hiện ra những món hay ho."

"Kha tiên sinh, làm thế nào mà người quen biết y?" Địch Công dò hỏi.

"Dạ bẩm, thỉnh thoảng họ Đồng có tới gặp thảo dân, mang đến một món đồ sứ đẹp hoặc một thứ đồng khí cổ mà y mua được với giá rẻ. Thảo dân đồng ý với Biện đại phu rằng y là một nam tử dễ mến."

"Điều đó cũng không ngăn được kẻ khác ám toán hãm ta. Huyện lệnh bình phẩm lãnh đạm. "Liệu có kẻ nào nuôi giữ mối thâm thù huyết hận với y chẳng?"

Biện đại phu nhìn họ Kha đầy dò xét. Khi y nhún vai, vị đại phu đáp lời, "Bẩm, đó không phải điều mà bọn thảo dân biết. Tuy nhiên, thảo dân phải nói thêm rằng Đồng Mai từng giao du với những kẻ đáng ngờ, bọn lang thang đầu đường xó chợ và lũ a dua thường xuyên lui tới các võ đường rẻ tiền. Có lẽ y đã vướng vào một vụ tranh cãi với những tên côn đồ đó chẳng..."

Ông ta bỏ lửng câu nói.

Sắc mặt họ Biện trông nhợt nhạt và căng thẳng. Địch Công ngẫm rằng dường như cái chết đột ngột của tên nô bộc thời vụ có lẽ đã giáng cho ông ta một cú sốc. Hoặc có thể việc chẩn đoán sai đã khiến đại phu cảm thấy bất rút.

Ông hỏi Kha tiên sinh, "Họ Đồng sinh sống ở đâu?"

"Bẩm, y cư ngụ ở đâu đó gần phố Bán Nguyệt, phía tây nam trấn. Thảo dân không biết đích xác địa chỉ, nhưng ngài có thể hỏi bằng lưu của y là Hạ Quảng. Họ Hạ cũng là một nho sinh lang thang, một võ sĩ không chuyên, cũng học đòi buôn bán đồ cổ như nghề tay trái. Có lần hãn từng tiết lộ, mình và Đồng Mai cùng ở gác mái một cửa hiệu buôn bán y phục cũ. Hạ Quảng đã hứa là sẽ giúp đưa thuyền của thảo dân đi bảo quản, nên chắc hẳn hãn chỉ đang quanh quẩn đâu đây thôi."

"Hãy đưa tiểu tử đó đến đây!" Huyện lệnh bảo viên Ngổ tác.

"Thưa, hãn đã trở lại trấn mất rồi", Biện đại phu nhanh nhẩu nói. "Ngay trước khi đến đây, thảo dân tình cờ trông thấy tiểu tử đó cuốc bộ về phía Nam môn. Chẳng thể lẫn vào đâu được, hãn có một vết sẹo xấu xí chạy dọc theo má trái."

"Tiếc thật!" Địch Công cảm thán. Ông nhận ra Kha Nguyên Lương dường như cứ nhấp nha nhấp nhồm muốn rời đi, liên tục đứng chuyển chân về nóng vội.

Ông tiếp tục nói, "Được rồi, bản quan sẽ cân trọng điều tra vụ án này. Hiện giờ, hai vị không được để lộ tin họ Đồng đã bị sát hại, cứ bảo là y suy tim mà chết. Ta mong chờ hai vị hiện diện tại phiên thăng đường sáng ngày mai. Lão Hồng, trong khi tiễn hai khách đây thoái lui, lão hãy gọi Bộ đầu vào đây cho ta."

Khi họ Biện và họ Kha đã lui bước, Huyện lệnh nói với Ngõ tác, "Ta mừng vì thấy người am tường công vụ của mình. Nếu người không có mặt ở đây, có lẽ ta đã gạt bỏ ý nghĩ đây là một vụ mưu sát, mà coi nó như một tai nạn theo như luận chứng của Biện đại phu. Người có thể hồi phủ bây giờ và phác thảo báo cáo nghiệm thi."

Ngõ tác rời đi, mỉm cười đầy hài lòng. Địch Công bắt đầu đi tới đi lui, hai tay chấp lại sau lưng.

Khi Bộ đầu đi vào cùng với Hồng Sư gia, ông ra lệnh cho y, "Mang cho ta y phục của kẻ quá cố!"

"Thưa đại nhân, chúng ở ngay đây." Viên Bộ đầu lấy ra một gói đồ ở bên dưới bàn và mở ra. "Đây là quần và dải thắt lưng mà tiểu tử mang trên người lúc tử nạn, cùng đôi giày dạ y đi. Còn đây là áo ngoài của y, đã được gấp gọn và đặt dưới trống trên chiếc thuyền đưa."

Địch Công thò tay vào ống tay áo rộng thùng thình bên trái, rút ra cuốn sổ hộ tịch của Đồng Mai, một văn bằng cho thấy y đã vượt qua kì thi Hương và hai đỉnh bạc bọc trong giấy lụa. Đặt mọi thứ lại chỗ cũ, ông bảo lão Hồng mang tất cả về nha phủ.

Đoạn ông quay sang nói với Bộ đầu, "Cho người gói ghém thi thể trong chiếc chiếu đó và mang nó tới một buồng giam trống trong nhà lao. Đích thân người phải tới nơi tá túc của Đồng Mai và dẫn giải Hạ Quảng về nha phủ. Ta sẽ thăm cung hãn ngay tối nay."

Viên Bộ đầu rời đi để tập hợp các Bộ khoái.

Khi giúp Huyện lệnh cởi bỏ quan phục, Hồng Sư gia hỏi, "Ai có thể ra tay mưu sát nho sinh ấy nhỉ? Mọi người sẽ nghĩ là..."

"Mưu sát ư?" Một giọng nói trầm trầm vang lên sau lưng họ. "Thảo dân

nghe nói đó là một tai nạn!"

Địch Công quay người lại, định mở miệng mắng kẻ vô lễ kia. Nhưng ông kiềm chế lại khi thấy một nam nhân hộ pháp đang đứng ở ngưỡng cửa mở toang. Đó là Dương tiên sinh, một thương gia buôn cổ vật. Gã sở hữu một thương điếm lớn ở đối diện miếu Khổng Tử. Huyện lệnh thường đến đó để ngắm nghía chỗ đồ cổ của nam nhân này.

Ông nói, giọng hậm hực, "Quả thật nó là một vụ mưu sát. Nhưng bản quan yêu cầu người giữ kín chuyện đó."

Nam nhân hộ pháp nhướn hàng lông mày sâu róm. Gã có một khuôn mặt góc cạnh và rám nắng, với bộ ria chồi xể và hàm râu ngắn. Gã đáp lời Huyện lệnh, miệng nở nụ cười nhạt nhẽo để lộ hàm răng đều và trắng, "Xin vâng mệnh đại nhân! Thảo dân đến đây để xem xét, dân chài ở dưới bến tàu đang kháo nhau rằng Bạch Nương đã bắt nam tử kia đi."

"Họ nói thế nghĩa là gì?" Địch Công gắt gỏng hỏi.

"Bẩm, đó là cách mà dân quê gọi Nữ thủy thần. Dân chài hoan hỉ cho rằng việc nam nhân tử nạn trong cuộc đua nghĩa là nữ thần đã tiếp nhận cống phẩm, cá tôm sẽ đề huề trong cả năm nay."

Địch Công nhún vai.

"Ngay lúc này, chúng ta hãy cứ để kẻ thù ác tin rằng nha phủ chia sẻ đức tin của bách tính lê dân."

"Thưa đại nhân, nam tử đó bị mưu sát như thế nào?" Dương chương quỹ liếc nhanh vào thi thể đang nằm sấp. "Thảo dân chẳng thấy máu me gì cả!"

"Nếu muốn thấu tường tiểu tiết, người có thể tham dự phiên thăng đường sáng mai", Địch Công đánh giọng. "Tiện thể cho bản quan hỏi, do Đồng Mai

từng học đòi giao thương cổ vật, ta cho rằng người cũng biết rõ y?"

Họ Dương lắc đầu.

"Bẩm, thảo dân chỉ nghe loáng thoáng danh tính của họ Đồng mà chưa hề chạm mặt y lần nào. Thảo dân sở hữu các mối cung cấp riêng mà bản thân vất vả lắm mới có được! Ngược xuôi khắp các ngõ ngách ở miền thôn quê, dù nắng ráo hay mưa rào, thảo dân luôn kiếm tìm những nông phu khai quật được các cổ vật trên đồng ruộng. Việc đó giúp thảo dân giữ cho thân thể khỏe mạnh và mò được các món hàng tốt nguyên bản. Vào ngày nọ..."

"Người từng gặp bằng hữu của họ Đồng, một gã tên Hạ Quảng, rồi chứ?"

"Dạ bẩm, không ạ. Tiếc là thảo dân chẳng thể giúp được gì ngài."

Vàng trán nhăn nheo của họ Dương lại gợn sóng. "Không hiểu sao, danh tính thì nghe quen quen, nhưng nó chẳng gợi lên chút dấu ấn nào. À, như đã bẩm, bữa kia thảo dân vớ được một bức cổ họa trong ngôi chùa phía đông trấn. Thảo dân dám chắc là đại nhân sẽ thấy thích thú, nó còn trong tình trạng tốt..."

"Một ngày gần đây, bản quan sẽ quá bộ đến cửa hiệu của người, Dương chương quỹ à. Còn bây giờ, ta có việc gấp phải quay về nha phủ ngay."

Vị thương gia đồ cổ cúi đầu thi lễ và cáo lui.

"Ta thích tán gẫu với họ Dương", Địch Công luận chuyện với lão Hồng. "Gã có kiến thức phi phàm về đồ cổ cùng tình yêu nồng cháy với chúng. Nhưng thời khắc này mà gã đến thì thật chẳng hợp lẽ chút nào."

Đội lên đầu chiếc mũ nhỏ đen tuyền, ông tiếp tục nói với một nụ cười uể oải, "Do ba trợ thủ của ta sẽ chẳng về kịp Phố Dương trước ngày kia, chúng ta sẽ phải tự mình giải quyết vụ án mạng này. Chỉ có lão và ta, lão Hồng à!"

Lão Sư gia đáp với vẻ tiếc nuối, "Vâng, thật tiếc là Mã Vinh và Kiều Thái lại dẫn Đào Cam cùng đi nghỉ phép! Thiếu cái gã ranh ma ấy, chúng ta chẳng còn ai thích hợp hơn để mổ xẻ các vụ án đầu độc!"

"Đừng lo lắng, chúng ta sẽ tra án được thôi, lão Hồng à! Giờ ta sẽ lấy ngựa và đi tới thôn Thạch Kiều. Rõ ràng là độc dược đã bị bỏ vào thức ăn hoặc rượu của Đồng Mai trong lúc các thuyền phu đang được khoản đãi trước cuộc đua. Ta sẽ đến đó để xem xét. Còn lão hãy đến văn miếu để bái kiến lão sư Âu Dương và hỏi về Đồng Mai cùng Hạ Quảng. Lão sư là một nam nhân sắc sảo, ta muốn biết ý kiến của ông ấy về tâm tính của hai nam tử kia. Lão không cần thức chờ cửa, ta sẽ gặp lão vào sớm mai tại thư phòng riêng."

Khi hai người cùng xuống cầu thang, Địch Công nói thêm, "À, đúng rồi, lão vui lòng gạt qua nội trách của ta, báo viên quản gia bẩm lại với các phu nhân rằng ta sẽ về khuya."

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 4

Hồi 4

Kẻ bí hiểm gặp người giả mạo

Xác giai nhân, rùa đạo nhà hoang

Địch Công lấy ngựa của một Bộ khoái, nhanh chóng lên yên rồi giục ngựa buông cương nhằm hướng nam thẳng tiến. Cái quan nhộn nhịp những khách bộ hành từ nội thành trở về tư gia, họ chẳng hề chú ý gì đến kỵ sĩ cô độc đang phi nước đại băng qua.

Cái quan xuôi theo kênh đào ước chừng một dặm đường. Nhiều nhóm nhỏ nam thanh nữ tú vẫn đang ngồi nguyên tại vị trí theo dõi cuộc đua thuyền bên bờ kênh. Rồi Địch Công tiến vào khu vực đồi núi. Nơi đó, rừng rậm đen kịt âm u hiện lên dọc hai bên đường. Khi đã hạ sơn xuống lại vùng đồng bằng, ông nhìn thấy ánh đèn rực rỡ sắc màu của những quầy hàng ven đường đánh dấu lối vào thôn Thạch Kiều. Băng qua cây cầu đá cao cong cong, vốn là nguồn cảm hứng đặt tên cho ngôi làng, ông trông thấy cột buồm của những chiếc thuyền mảnh đi biển đồ sộ được neo đậu tại bến tàu phía xa, tại ngã ba giao nhau giữa dòng sông với con kênh đào Đại Vận Hà.

Nơi họp chợ ở phía bên kia Thạch Kiều lung linh hàng trăm ánh đèn dầu và đèn lồng xen kẽ. Một đám đông dày đặc đang thơ thẩn dạo quanh các quầy hàng. Địch Công xuống ngựa và dẫn cương đến cửa hiệu của một thợ rèn. Nhân lúc rỗi việc, gã đồng ý trông nom con ngựa đổi lấy vài đồng. Ông có vẻ hài lòng khi tay thợ rèn không nhận ra mình là Huyện lệnh.

Địch Công thần thơ tản bộ xuôi theo dòng người, tìm một nơi thích hợp để thu thập thông tin. Phía dưới hàng cây cao bên bờ sông, ông trông thấy các cột trụ sơn thiếp đỏ của một miếu thờ nhỏ. Ông hòa vào dòng người lần lượt đi ngang qua nó. Mỗi bách tính đều bỏ vài xu vào thùng công đức nằm ở đầu bậc thềm đá dẫn vào miếu thờ. Trong khi đang quyên góp, Địch Công tò mò nhìn vào phía trong. Một lão đạo sĩ, đầu đội mũ nâu sòng rách nát, đang châm dầu vào chiếc đèn duy nhất treo lủng lẳng trên bàn. Ở đó, ông thấy bức tượng Nữ thủy thần, có kích cỡ y như người thật, đang tĩnh tọa trên đài sen. Đôi mắt khép hờ dường như đang ngó xuống Huyện lệnh, môi cong khẽ lên một nụ cười mơ hồ.

Là một môn đồ trung thành của đức Khổng Tử, Địch Công ít để tâm tới tín ngưỡng sùng bái thông thường. Tuy nhiên, khuôn mặt xinh đẹp đang mỉm cười của nữ thần tạo cho ông một cảm giác bất an kỳ lạ. Ông nhún vai, bực bội quay xuống các bậc tam cấp và tiếp tục đi về hướng ban đầu dự định. Cuốc bộ một quãng, ông trông thấy một quầy cắt tóc quay mặt thẳng ra phía bến tàu.

Lúc bước vào và ngồi xuống ghế đầu, Huyện lệnh bắt gặp một thiếu phụ mảnh mai tách mình khỏi đám đông và đi về phía quầy. Nàng vận áo khoác ngoài dệt từ vải hoa đen bóng, đầu quấn một tấm khăn choàng đen che kín nửa dưới khuôn mặt. Hẳn nàng không phải là kỹ nữ, bởi cách phục sức trang nhã và phong thái đường hoàng đã chỉ ra đây là một nữ nhân có địa vị. Trong lúc cời bỏ mũ chỏm, Địch Công thoáng băn khoăn. Điều gì có thể khiến một vị phu nhân thân hành đến khu chợ ồn ã lúc trăng tròn thế này, mà không có ai hộ tống?

Rồi ông chú tâm chỉ dẫn tỉ mỉ cho người thợ cách cắt tỉa tóc mai và râu ria theo ý mình.

"Lão gia từ đâu đến vậy?" Tay thợ cắt tóc bắt chuyện trong lúc bắt đầu chải râu cho Địch Công.

"Ta là một võ sư ở huyện bên", Huyện lệnh đáp. Nghiệp võ sư đòi hỏi người trong giới phải sống theo một cung cách khổ hạnh, nó là nghề được nhiều bách tính kính nể và họ thường rất cởi mở với các võ sư.

Ông tiếp lời, "Ta đang trên đường về kinh để thăm thân bằng quyến thuộc. Chắc hẳn tối nay ông kiểm chác khá ngon lành, tất cả dân chúng vùng này đều đến đây xem đua thuyền mà."

"Chẳng quá thơm tho gì đâu, nói thật với lão gia! Dân chúng có ối chuyện hay ho để làm hơn là cắt tóc. Lão gia thấy từ lâu ở bờ đối diện đó không? Trước khi các thuyền khởi hành, hai vị đại gia họ Biện và họ Kha đã khoản đãi những tay chèo ở đây, thêm cả các bằng hữu lẫn gia quyến của họ nữa. Giờ tiểu nhân hỏi lão gia nhé, ai sẽ tốn ngân lượng cho tóc tai khi có thể được ăn uống no say, tất cả đều miễn phí mới ác chứ?"

Địch Công đồng tình với y. Qua khốe mắt, ông nhận thấy thiếu phụ áo đen đang đứng gần hàng lan can ngăn cách hiệu cắt tóc với con lộ. Cũng không chừng ả là một kỹ nữ, đang chờ ở đó để mời chài khi ông rời đi.

Huyện lệnh nói với tay thợ cắt tóc, "Ta chỉ thấy bốn tiểu nhị ở từ lâu đằng kia. Chắc hẳn họ đã có khoảng thời gian bận bù đầu bù cổ để phục vụ tất cả các tay chèo! Ta nghe chừng là năm nay có chín thuyền rồng."

"Họ không bận bịu gì đâu. Lão gia có thấy cái bàn ở phía sau không? Ôi, họ đã phải đặt đến sáu chum rượu lớn ở đó. Bất cứ kẻ nào cũng có thể múc đầy bát rượu bao nhiêu lần tùy ý. Còn hai cái bàn nhỏ ở góc phòng chất đầy đồ nhắm mát lạnh. Thực khách cứ tự nhiên mà thưởng thức. Xem nào, tiểu nhân cũng có hai vị khách là thuyền phu. Bụng dạ nghĩ ít nhiều gì mình cũng được phép tham gia, tiểu nhân bèn lên vào giữa đám thực khách đó. Nói cho lão gia biết, họ chỉ toàn phục vụ rượu ngon với cao lương mỹ vị thôi! Khi cao hứng, hai vị đại gia kia chẳng biết tiếc ngân lượng đâu! Không hề tỏ chút thái

độ hóm hỉnh trịch thượng gì cả, họ liên tục đi lại khắp phòng tiệc, luôn ăn nói hòa nhã với mọi người. Lão gia có muốn gọi đầu không?"

Thấy Địch Công lắc đầu, tay thợ tóc nói tiếp, "Dân làng sẽ tiếp tục uống đến tận nửa đêm, tiểu nhân cực thế, mặc dù giờ này thì họ sẽ phải tự bỏ ngân lượng ra mà trả! Có một tai nạn trong cuộc đua, lão gia biết đó, một gã đã toi đời. Đây lý do tại sao dân ở đây đều hồ hởi. Lúc này, Bạch Nương đã có cố gắng, rồi vụ thu tới đây sẽ đầy ắp thóc lúa cho coi."

"Ông tin chuyện Bạch Nương à?"

"Ôi lão gia ơi, tiểu nhân tin hay không thì cũng thế. Việc làm ăn của tiểu nhân đều có phụ thuộc vào sông nước hay đồng ruộng. Thế nên tiểu nhân muốn giữ đầu óc thông thoáng với mọi vấn đề. Nhưng tiểu nhân sẽ không bao giờ tự mình lai vãng đến gần rừng Mạn Đà La ở phía trên kia đâu."

Tay thợ huơ chiếc kéo chỉ và tiếp lời, "Vì khu rừng đó thuộc về Người. Cẩn tắc vô ưu, tiểu nhân muốn tránh chuyện phiền phức!"

"Ta cũng thế, thôi ông ngừng múa kéo quanh đầu ta đi! Thế chĩnh chu rồi, xin đa tạ. Ta thiếu ông bao nhiêu vậy?"

Địch Công trả cho người thợ vài đồng, đội lại mũ chỏm rồi đi ra.

Thiếu phụ kia tới gần ông và buông câu nhát gừng, "Ta có đôi lời muốn nói với ông."

Huyện lệnh khựng lại và đưa ánh mắt dò xét nhìn nữ nhân. Chất giọng danh môn khuê các và khẩu khí tự tin của nàng khiến cho ông có ấn tượng ban đầu rằng đây thực sự là một quý phu nhân.

Nàng tiếp lời, "Vừa rồi ta có nghe ông xưng là một võ sư. Có lẽ ta có một sự vụ cần ông tối nay."

Địch Công tò mò muốn biết ý đồ của nữ nhân lạ lùng này. Ông đáp, "Ta thường ngao du bốn bể, tứ hải giai huynh đệ, mà chu du thiên hạ thì tiêu tốn ngân lượng. Ta có thể làm thêm vài việc khác cũng được."

"Vậy theo ta!"

Nữ nhân rào bước về phía hàng ghế đá nhám dưới những tán cây liễu rủ dọc theo bờ sông. Đoạn nàng ngồi xuống, Địch Công ngồi đối diện. Nữ nhân bỏ tấm khăn che mặt, đôi mắt bồ câu long lanh như nước hồ thu nhìn thẳng vào ông. Đó là một thiếu phụ có nhan sắc khuynh thành. Khuôn mặt trái xoan không son phấn, bờ môi chúm chím ánh lên sắc hồng đào tự nhiên, gò má mịn màng thoáng ửng hồng. Ông đoán chừng nàng khoảng hai mươi lăm xuân xanh.

Thoáng thăm dò qua đi, nữ nhân mở lời, "Ông có vẻ là một nam tử hán đại trượng phu, hẳn sẽ không lạm dụng tình huống này để vùi vĩnh thái quá. À, thật ra sự vụ cũng khá giản đơn thôi! Ta nhận lời hẹn gặp tại một gia trang bỏ hoang gần rừng Mạn Đà La để bàn về một giao dịch quan trọng, cách đây hai khắc vi bộ. Nhưng khi hẹn, ta lại ngớ ngẩn không lưu tâm rằng vào đêm hội đua thuyền, sẽ có đủ loại tiện dân lảng vảng quanh đây. Ta muốn ông hộ tống đến gia trang đó, bảo vệ ta khỏi bọn cướp và các loại đạo tặc khác. Ông chỉ cần tống tiễn ta đến cửa gia trang là được."

Thiếu phụ cho tay vào ống áo, rút ra một đỉnh bạc sáng loáng, rồi tiếp lời, "Ta sẵn sàng trả công hậu hĩnh cho sự vụ nhẹ nhàng này."

Huyện lệnh thầm nghĩ mình nhất định phải biết thêm về chuyện này. Thế nên ông đột ngột nhồm dậy, lạnh lùng buông lời, "Ta chả ham gì việc đánh đổi danh tiếng võ sư gầy dựng bao năm qua bằng thứ ngân lượng dễ kiếm kia. Ta từ chối thông đồng với những cuộc gặp gỡ ám muội."

"Sao ông dám cuồng ngôn!" Nữ nhân giận dữ thốt lên. "Đây hoàn toàn là

việc đường hoàng giữa thanh thiên bạch nhật, ta nói cho ông hay!"

"Trước tiên nàng phải chứng minh điều đó, nếu muốn ta ra tay tương trợ."

"Ông ngồi xuống đi! Giờ khắc thì gấp rút, nhưng ta sẽ chiều ý ông. Sự miễn cưỡng của ông đã khẳng định thiện cảm ban đầu của ta là đúng. Ôi dào, ta được giao phó việc mua một báu vật vào tối nay. Giá cả đã được dàn xếp xong xuôi, nhưng sự vụ đặc biệt này cần phải được giữ bí mật tuyệt đối. Những kẻ khác cũng muốn mua vật này và chủ nhân của nó cũng không muốn cho đám người đó biết y bán lại cho ta. Thiên hạ sẽ đại loạn, giang hồ sẽ dậy sóng! Y đang chờ ta ở gia trang đấy. Một gian nhà hoang lạnh nhiều năm, không ai có thể lường tượng ra đây là nơi an toàn cho một giao dịch tén cần liên quan đến nhiều ngân lượng thế này."

Địch Công nhìn vào tay áo trái nặng trĩu của nữ nhân.

"Ý nàng là," ông hỏi, "một nữ nhân độc lai độc vãng, lại đang mang theo một số ngân lượng lớn để mua hàng à?"

Thiếu phụ rút ra một gói vuông vắn từ ống tay áo và lặng lẽ trao cho Huyện lệnh. Sau khi đoan chắc không có ai quan sát cả hai, ông nới lỏng một góc giấy dày. Ông há hốc miệng đầy kinh ngạc. Trong gói có đến mười nén vàng ròng sáng ngời, được lèn chặt và gói ghém chắc chắn.

Trao lại gói vàng, Địch Công hỏi, "Nàng là ai?"

"Ông thấy đấy, ta hoàn toàn tin tưởng ông", thiếu phụ bình thản trả lời trong khi cất lại gói vàng vào ống tay áo. "Ta mong chờ điều tương tự từ ông."

Lại lấy ra đỉnh bạc, nàng hỏi, "Thỏa thuận thế nhé?"

Huyện lệnh gật đầu và nhận đỉnh bạc. Câu chuyện với tay thợ cắt tóc đã

khiến ông ngộ ra, việc lần ra dấu vết của vụ đầu độc Đồng Mai là một công vụ hão huyền. Ngày mai, ông sẽ phải thẩm tra kỹ lưỡng những địa bàn mà nạn nhân hay lui tới cũng như các mối quan hệ của y, nhằm khám phá ra manh mối về động cơ thủ ác. Việc khảo cung sẽ chẳng mang lại lợi ích gì, vì kẻ nào cũng có thể bỏ độc vào rượu hay đồ ăn của Đồng Mai trong suốt bữa thiết yến tại tửu lâu. Giữa mù tịt giữa biển khơi luận chứng như thế này, ông cũng có thể xem xét nữ nhân lạ mặt này định làm những gì.

Khi hai người đang băng qua, ông hỏi, "Tốt hơn là nên mua một cái đèn bão ở đây."

"Ta thuộc mọi ngõ ngách của gia trang đó trong lòng bàn tay rồi", thiếu phụ sốt ruột nói.

"Nhưng ta thì không, ta sẽ phải tìm đường về một mình", Địch Công bình phẩm. Ông dừng lại trước một hàng xén và mua một đèn lồng nhỏ bằng giấy dầu căng trên khung tre.

Khi cả hai tiếp tục lên đường, Huyện lệnh hỏi với vẻ hiếu kỳ, "Làm thế nào mà cái gã nàng sắp gặp tìm được đường đến nơi hẹn?"

"Y từng sống ở đó. Và y sẽ đưa ta về làng, trong trường hợp ông lo lắng về chuyện đó!"

Họ tiếp tục rảo bước trong im lặng. Sau khi bước vào con đường tối như mực dẫn đến khu rừng, họ đi ngang qua một toán lưu manh non choẹt đang đùa ghẹo với ba ả kỹ nữ. Bọn chúng định buông lời bình phẩm tục tĩu với hai người, nhưng thoáng thấy dáng người lừng lững của Địch Công, chúng chợt im bật.

Đi xa hơn một chút, thiếu phụ rẽ trái vào một con đường mòn dẫn tới khu rừng. Họ chạm mặt hai tên đầu trâu mặt ngựa đang lảng vảng dưới những

rặng cây. Chúng xấn tới định vây ráp họ, nhưng vừa thấy ông xắn tay áo với tấn pháp của một võ sư lão luyện, chúng liền nhanh chóng lui mất.

Địch Công nghĩ thầm, "Ít ra mình cũng đáng đồng tiền bát gạo đấy chứ. Một nữ nhân lẻ loi sẽ chẳng bao giờ có thể đi đến nơi mà không bị quấy rầy."

Rồi ông không còn nghe thấy những âm thanh ồn ào của khu chợ nữa. Không gian tĩnh mịch chỉ bị phá vỡ bởi tiếng kêu kỳ quái của lũ cú muỗi. Con đường mòn quanh co dẫn lối xuyên qua một mảnh rừng rậm rạp đầy những cây cổ thụ sừng sững, đến nỗi chỉ có vài mảnh ánh trăng lọt xuống mặt đất bị bao phủ bởi tầng lá khô dày.

Thiếu phụ quay người lại và đu vào một cây thông cao có nhiều mắt.

"Hãy nhớ cái cây này", nàng nói. "Trên đường về, ông rẽ bên trái ở đây và cứ men theo bên trái mà đi tiếp."

Nữ nhân đi vào một con lộ nhỏ, cỏ dại mọc cao kín lối. Dường như nàng quen thuộc mọi đường đi lối bước, còn Địch Công phải rất vất vả mới theo kịp, vì chân ông cứ va vấp trên con đường đất gồ ghề.

Để có chút thời gian nghỉ chân, ông hỏi, "Sao gia trang ấy bị bỏ hoang vậy?"

"Vì dân tình nghĩ là nơi đó bị ma ám. Gia trang tiếp giáp rừng Mạn Đà La và ông đã nghe những gì gã thợ cắt tóc ngu ngốc nói rồi chứ. Liệu ông có phải một kẻ hèn nhát?"

"Ta thấy bản thân gan dạ hơn kha khá người."

"Tốt. Giờ hãy giữ yên lặng, chúng ta gần tới nơi rồi."

Sau khi cuốc bộ một quãng đường mà Địch Công cảm thấy dài đằng dặc,

nữ nhân dừng lại. Nàng đặt tay lên cánh tay ông và chỉ về phía trước. Nơi đó, các ngọn cây thưa thớt dần, ông thấy bên dưới ánh trăng âm đạm một chòi gác cũ kĩ, lớp gạch vữa đã bị bào mòn vì gió mưa. Phía bên kia là bức tường cao. Thiếu phụ bước lên bậc tam cấp dẫn tới một cánh cổng gỗ nặng nề đã xuống nước, đẩy mở nó và thì thầm, "Vô cùng cảm tạ ông đã hộ tống. Xin cáo từ!"

Nữ nhân lẩn nhanh vào trong.

Địch Công quay người lại và bước đi. Nhưng ngay khi vừa khuất dạng sau hàng cây, ông dừng lại, đặt đèn lồng xuống đất, vén tà áo giắt vào thắt lưng và xắn tay áo. Đoạn ông cầm đèn lên và tiếp cận chòi gác. Huyện lệnh định vị nơi diễn ra cuộc hẹn của cặp đôi thần bí kia và tìm một góc thuận lợi để theo dõi bọn họ. Nếu đây thật sự là một thương vụ đường hoàng thì ông sẽ quay về ngay. Bằng không, nếu có bất cứ điểm đáng nghi nào, ông sẽ xuất đầu lộ diện, tiết lộ danh tính của mình và yêu cầu họ giải trình đầy đủ.

Tuy nhiên, ngay khi bước chân vào bên trong, ông nhận ra nhiệm vụ không dễ dàng như mừng tượng, vì gia trang này không được xây dựng theo cấu trúc thông thường. Thay vì băng qua khoảng sân trước thoáng đãng, ông lại đang dò dẫm trong một đường hầm mờ tối. Không muốn thắp đèn, ông dựa vào cảm quan để lần mò dọc theo bức tường đá phủ đầy rong rêu, tiến về phía ánh sáng leo lét tỏa ra phía trước.

Xuyên qua đường hầm, Địch Công bước ra một sân rộng bị bỏ hoang, cỏ dại mọc um tùm giữa các phiến đá lát vỡ vụn. Ở phía bên kia, khối nhà chính lơ mơ hiện ra, phần mái ngói bị lún hẳn lên nền trời sáng trắng. Ông băng qua khoảng sân, rồi dừng lại. Ông nghĩ mình đã nghe thấy tiếng ồn thấp thoáng đâu đó phía bên phải nơi có một cánh cửa hẹp có lẽ dẫn đến chái nhà phía đông. Ông nhanh chóng đi qua cửa và nghe ngóng. Những giọng nói xuất phát từ phương lâu trên nền đất cao chừng bốn thước, nằm phía bên kia một hoa viên nhỏ có tường bao quanh, cỏ dại mọc đầy. Tường và mái của ngôi lâu

trông như đã được sửa chữa so với phần còn lại của khu nhà. Cửa ra vào đóng chặt và cánh cửa sổ cũng khép im lìm. Giọng nói vọng ra từ ô cửa sổ nhỏ trở phía trên cửa chính.

Huyện lệnh nhanh chóng khảo sát tình hình. Bờ tường bao bên trái chỉ cao hơn bốn thước, phía bên kia là các thân cây cao vút của khu rừng tối đen. Tường bao bên phải thì cao hơn. Nếu ông trèo lên đỉnh tường thì có thể mắt thấy tai nghe chuyện đang xảy ra bên trong lâu, thông qua ô cửa sổ kia.

Ông chọn một vị trí lờ gạch trên bờ tường để tạo thế phi lên dễ dàng. Thế nhưng, khi ông đang trèo lên đỉnh tường thì mặt trăng bị mây che khuất, khiến cho không gian trở nên tối đen như mực. Ông khẽ khàng bò nhanh về phía phương lâu.

Địch Công nghe tiếng nữ nhân nói, "Ta sẽ chẳng tiết lộ nửa lời, cho đến khi ta biết được vì sao người lại ở đây?"

Có một lời thề thốt, rồi âm thanh của một vụ tranh giành. Nữ nhân hét lên, "Buông bàn tay dơ bẩn của người ra. Ta nói người không được sờ vào nó."

Đúng lúc ấy, một mảng tường sứt xuống dưới sức nặng của Địch Công. Khi ông đang ngả nghiêng cố giữ thăng bằng, một mảng gạch lớn đổ sầm xuống đám đá vụn bên dưới. Lúc đang dò dẫm giữa mép gạch nát để trèo xuống, ông chợt nghe tiếng la thất thanh của thiếu phụ. Rồi tiếng cánh cửa mở bung ra và những bước chân vội vã.

Ông thả mình xuống giữa đám cây bụi dưới chân tường và lớn tiếng, "Tất cả ở yên tại chỗ, người của ta đã giăng thiên la địa võng bao quanh gia trang!"

Đó là mưu kế hay nhất ông có thể nghĩ ra, nhưng rõ là nó chẳng đủ trọng lượng. Trong lúc xoay trở bò dậy, ông lại nghe thấy từ xa vọng lại tiếng càn

cây rừng rắc gãy gần chòi gác. Kẻ bọn tẩu đang trốn thoát vào rừng.

Địch Công nhìn vào khu lầu. Qua cánh cửa khép hờ, ông có thể thấy phần nào nội tình bên trong, nhờ ánh sáng từ ngọn nến duy nhất. Thiếu phụ đang nằm sóng soài trên nền nhà. Ông loạng choạng vấp vào đám cỏ dại, vội vã phóng nhanh lên các bậc đá, rồi khựng lại trước ngưỡng cửa mở. Nữ nhân nằm ngửa, cán của một con dao găm cắm phập vào ngực nàng. Ông nhanh chóng ngồi xổm xuống cạnh thiếu phụ và đau đáu ngắm nhìn khuôn mặt giai nhân. Nàng đã trút hơi thở cuối cùng.

"Nữ nhân đã trả công cho ta để bảo vệ nàng, vậy mà ta lại để nàng bị hạ sát!" Ông lẩm bẩm, giận run người.

Rõ là nàng đã cố gắng tự vệ, bàn tay phải còn siết chặt một thanh chủy thủ lưỡi mỏng vậy máu. Những chấm máu đỏ tươi kéo dài trên sàn nhà đến tận cửa ra vào.

(Chủy thủ: Một loại kiếm ngắn)

Ông lần vào trong ống tay áo của nữ nhân. Góí vàng biến mất. Chỉ còn hai chiếc khăn tay và một tờ chi phiếu có đóng triện đã chi trả, đề là "Hỗ Phách phu nhân, ở biệt phủ của tiên sinh Kha Nguyên Lương".

Địch Công nhìn lại gương mặt xanh xao bất động của người xấu số. ông từng loáng thoáng nghe bách tính rỉ tai nhau, rằng đại phu nhân của Kha gia đã đau yếu suốt nhiều năm bởi một chứng bệnh nan y, rồi họ Kha đã cưới một thiếu phụ trẻ trung và ban tặng danh phận nhị phu nhân. Đó chắc chắn là nàng. Lão Kha ngu ngốc đó đã để cho nương tử chường mặt đến chốn này mua một món đồ cổ giá trị cho bộ sưu tập của mình! Nhưng đây lại là một cái bẫy được dựng lên để cướp đoạt ngân lượng.

Huyện lệnh đứng dậy, thở dài và thăm tra gian phòng trống trải. Ông nhăn

mày, vàng trán hằn nếp nhăn đầy vẻ tư lự. Cạnh bên một cái ghế thì thứ vật dụng duy nhất trong phòng là chiếc phản bằng tre ghép. Chẳng có tủ hay hộc tường gì cả, không có nơi để cất trữ bất cứ món đồ nào. Trần và tường mới được sơn sửa lại, cửa sổ được lắp thêm các chấn song sắt. Cánh cửa bằng ván dày còn mới tinh, có treo một ổ khóa lớn. Lắc đầu vẻ khó hiểu, ông với lấy cây nến và thắp sáng đèn lồng. Rồi ông bước xuống hoa viên nằm lọt thỏm giữa các bức tường và thả bộ về phía khu nhà chính.

Chẳng còn thứ gì giá trị sót lại trong các căn phòng ẩm thấp và tối đen. Ở sảnh chính xập xệ đã hư hỏng hoàn toàn, mắt ông chạm phải những chữ chạm khắc trên lớp vữa tường chắn. Hai hàng chữ lớn hiện ra, "Thủy Trang viên Đồng Nhất Quán lão chủ đề bút".

"Hảo thư pháp!" Dịch Công khẽ trầm trồ trong lúc tiếp tục xem xét gian nhà. Trong các hành lang trống huơ trống hoác, vài con dơi vỗ cánh bay xung quanh đầu ông, dường như bị cuốn vào ánh sáng của ngọn đèn lồng. Ngoài đám dơi và một số con thú lớn đang nháo nhào lẫn trốn khi ông đến gần, không gian còn lại lặng im như một khu nhà mồ.

Ông thoái bộ trở lại phương lâu để thu lại con dao găm và thanh chủy thủ. Sau đó, ông sẽ trở lại Thạch Kiều và lệnh cho trưởng thôn cùng các tuần đinh đến nơi đây để mang thi thể của nữ nhân xấu số về lại thành. Chẳng còn việc gì để làm ở cái chốn ma quái ảm đạm này nữa cả. Khi vào hoa viên có tường rào kín, ông thấy mặt trăng trên cao lại lộ dạng lần nữa, lần này Hằng Nga đã tươi tỉnh và rạng rỡ hơn.

(Tuần đinh: Trai tráng được cắt cử làm công việc tuần phòng ở xã thôn)

Bất chợt ông chết sững người, kẻ nào đó đang lén lút bước đi dọc phía bên kia bờ tường thấp ngăn cách hoa viên với cánh rừng. Ông chỉ kịp thấy cái đầu bù xù tổ quạ của kẻ thâm nhập đang dịch chuyển ra xa khỏi phương lâu. Rõ là kẻ lạ mặt chưa nhận ra sự có mặt của ông, hẳn tiếp tục thông thả đi men

theo bờ tường.

Huyện lệnh thu mình, bước êm ru về phía bờ tường thấp. Tay nắm chắc đỉnh tường, ông tung người qua và đáp xuống một con rãnh phủ đầy cây cỏ dại. Lóng ngóng đứng dậy, ông nhận thấy ở phía bên này, bờ tường cao hơn sáu thước phía trên bờ rãnh hẹp. Không có bóng dáng kẻ nào cả.

Ông ngược lên nhìn bờ tường, toàn thân đông cứng trong nỗi kinh hoàng không tên. Chỉ duy nhất một cái đầu tổ quạ đang rón rén bò dọc đỉnh tường, với những bước đi xóc nảy kỳ quái.

Địch Công đứng lặng người, nín thở trong thoáng chốc, mắt nhìn xoáy vào cái thứ quái gở ấy. Thế rồi, ông chợt mỉm cười và thở nhẹ nhõm, tưởng như đã trút được gánh nặng ngàn cân. Ánh trăng đã đánh lừa mắt người. Nghệ thuật là ánh trăng của sự dối lừa. Đó chỉ là một túm cỏ rồi được một con thú nhỏ công trên lưng.

Ông vươn tay về phía trước, túm lấy đám cỏ dại rồi giật sang bên. Một con rùa nhỏ bên dưới đang rướn đôi mắt mờ đục nhìn ông đầy trách móc, rồi nó mau mắn rút đầu và co chân vào trong mai.

"Cách hành xử khôn khéo đấy, tiểu bằng hữu à!" Địch Công thầm thì.
"Giá mà ta có thể làm được như người!"

Thật thoải mái khi nói thế. Không khí gớm ghiếc của chốn ma quái này bắt đầu nhẹ nhàng lên Huyện lệnh. Ông đưa mắt nhìn mờ lung vào cánh rừng tối đen, đang vươn cao từ tầng cây thấp rậm rạp ở bờ bên kia của rãnh hào. Rõ ràng đó là khu rừng Mạn Đà La, nơi bất khả xâm phạm của Nữ thủy thần. Chẳng có nổi một chiếc lá dám phất phơ lay động dưới ánh trăng dát bạc.

Ông lấy khăn tay ra, đặt chú ru lên đó, thắt nút khăn lại rồi bỏ vào tay áo mình. Đoạn ông leo qua bức tường lần nữa, trở vào trong hoa viên.

Huyện lệnh tiếp tục quay lại phương lâu và cẩn thận rút con dao găm từ ngực nữ nhân ra. Nó đã xuyên thẳng vào tim nàng, khiến mặt trước của tà áo đen đẫm trong máu tanh. Rồi ông lấy thanh chủ thủ từ bàn tay vô hồn của thiếu phụ, bọc cả hai thứ vũ khí vào một trong hai chiếc khăn tay của nữ nhân. Nhìn gian phòng lần cuối, ông quay người bước đi.

Đến chòi gác, Địch Công tra xét đường hầm. Bấy giờ, ông thấy một hàng lan can chạy dọc theo đỉnh của bờ tường ngoại vi. Rõ ràng chủ nhân của trang viên hiu quạnh này đã gia cố đường ngang lối dọc, có lẽ vì lo sợ bọn đạo tặc tấn công. Ông nhún vai và rời khỏi hang viên. Với chiếc đèn lồng trên tay, ông tìm đường trở lại Thạch Kiều chẳng mấy khó khăn.

Khung cảnh chợ hầy còn đông vui, dân làng chẳng thiết đến chuyện hồi gia. Địch Công lệnh cho một kẻ bá vợ gần đó dẫn mình đến gặp trưởng thôn. Sau khi xưng danh, ông diễn giải cho kẻ đang khiếp sợ ấy về tử thi. Ông cũng ra lệnh cho y cử mười hai tuần đinh đến trang viên, đứng đó canh phòng cho đến lúc tảng sáng. Sau đó, ông lấy ngựa từ chỗ tay thợ rèn, đặt hai thứ vũ khí và chú rùa vào túi bên yên ngựa, rồi giục tuần mã phi nước đại quay về thành.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 5

Hồi 5

Thương thay thân phận của nàng

Dọa ma nhất quý, ngõ ngang ngự châu

Lính gác Nam môn đang khép hờ cánh cổng thành bọc sắt khổng lồ. Những nhóm nhỏ thường dân vẫn lũ lượt tiến vào thành, dù đã vào giờ giới nghiêm. Mỗi người trao cho Vệ úy một thẻ bài thuôn nhỏ bằng tre có ghi số hiệu. Người nào muốn vào thành sau giờ đóng cổng đều phải hỏi xin một thẻ bài như vậy khi xuất thành. Những ai không có nó sẽ chỉ được cho vào sau khi đã chịu trả khoản phạt năm đồng, đồng thời phải để lại danh tính, phẩm tước và địa chỉ.

Khi viên Vệ úy nhận ra Huyện lệnh, y quát lính canh mở rộng cổng thành ngay lập tức. Địch Công dừng ngựa.

Ông hỏi, "Có nam nhân nào thân mang thương tích vừa mới đi qua cổng thành không?" Viên Vệ úy kéo ngược chiếc mũ sắt ra khỏi vầng trán ẩm thấp và rầu rĩ đáp lời, "Bẩm đại nhân, thuộc hạ chẳng thể nào biết được! Bọn thuộc hạ không có thời gian để tra soát kỹ càng từng nam nhân, đám đông..."

"Thôi được rồi. Từ giờ trở đi, người sẽ phải kiểm soát kỹ lưỡng mọi nam nhân để tìm ra một kẻ mang thương tích do chủ ý thủ gây nên. Nếu người phát hiện ra, lập tức bắt giữ hãm và giải đến nha phủ. Cắt cử một binh sĩ ở đây cưỡi ngựa tới ngay ba cổng thành còn lại, truyền khẩu lệnh của ta cho các đồng

cấp của người đang thực thi công vụ ở đó."

Rồi Huyện lệnh tiếp tục phóng ngựa đi. Phố xá vẫn đầy ắp đám đông hân hoan hồ hởi, các tửu điểm và quầy hàng ven đường đang giao thương tấp nập. Ông giục ngựa buông cương nhằm hướng khu phía đông. Ông từng nghe là Kha gia trú ngụ ở đó. Tại đại quân doanh của lính đồn trú, ông báo tin cho viên Lãnh đội vệ binh. Một thám quân liền dẫn ông đến một biệt phủ rộng lớn nằm ở khu vực dân sinh yên ả, cách Đông môn không xa lắm. Khi ông xuống ngựa, người lính thám báo gõ lên cánh cửa kép phủ sơn thếp đỏ trước phủ.

Ngay khi người gác cổng già nua nhận ra Địch Công, lão hấp tấp vào trong bẩm báo với chủ nhân về chuyến viếng thăm của vị khách cao quý. Họ Kha vội vã ra sân trước nghênh tiếp ông với bộ dạng sừng sốt.

Quên hết lễ nghi phép tắc, y hỏi về kích động, "Bẩm, đã xảy ra chuyện chẳng lành sao?"

"Có đấy. Chúng ta vào nhà đã chứ?"

"Thưa, dĩ nhiên là được! Mong đại nhân thứ lỗi, thảo dân quá hàm hồ."

Kha Nguyên Lương lắc đầu vế ăn năn, rồi y dẫn Huyện lệnh đi xuyên qua hành lang quanh co đến một thư viện lớn, chỉ được trang hoàng bằng vài món đồ cổ thuần chất. Khi họ đã ngồi xuống quanh một bàn trà đặt ở góc phòng, Địch Công cất tiếng hỏi, "Nhị phu nhân của người tên là Hồ Phách phải không?"

"Dạ đúng, thưa đại nhân! Chuyện gì đã xảy ra với Hồ Phách? Nàng đã rời khỏi nhà để giải quyết sự vụ riêng ngay sau bữa cơm tối và nàng vẫn chưa về. Chuyện gì..."

Y im bặt khi thấy viên quản gia bưng khay trà vào. Trong lúc họ Kha

đứng dậy châm trà ra hai chén, Địch Công vừa quan sát khuôn mặt của gia chủ, vừa chậm rãi vuốt bên mái tóc mai dài.

Sau khi Kha Nguyên Lương đã an tọa, ông nói vẻ nghiêm trọng, "Bản quan rất lấy làm tiếc phải báo hung tin, Kha tiên sinh à, phu nhân Hồ Phách đã bị hạ sát."

Sắc mặt trở nên nhợt nhạt, họ Kha ngồi trơ ra đó, hai mắt mở to kinh hãi dán vào khách nhân.

Y bất ngờ la lên, "Bị sát hại! Sao chuyện tày trời đó có thể xảy ra? Kẻ nào xuống tay? Nàng ấy đã ở đâu khi...?"

Địch Công giơ tay lên.

"Về câu hỏi cuối, người đã biết câu trả lời rồi mà. Chính người đã cử thê tử đến nơi vắng vẻ ấy!"

"Bẩm, nơi vắng vẻ ư? Nơi vắng vẻ nào? Trời đất thiên địa ơi, tại sao nàng không nghe lời thảo dân! Thảo dân đã van nài nương tử tiết lộ là nàng sắp đi đến đâu, nhưng..."

"Tốt hơn hết là người nên kể đầu đuôi câu chuyện đi, Kha tiên sinh." Huyện lệnh ngắt lời y lần nữa. "Đây, trước tiên hãy nhấp một ngụm trà đi. Chuyện này hẳn là một cú sốc kinh khủng đối với người, tất nhiên rồi. Nhưng trước mắt, nếu không biết tường tận các chi tiết, bản quan sẽ không bao giờ tóm được kẻ thủ ác đã xuống tay sát hại lệnh phu nhân."

Họ Kha nuốt ừng ực mấy ngụm trà liền, đoạn hỏi với giọng bình tĩnh hơn, "Bẩm, là kẻ nào ra tay?"

"Một kẻ mà ta chưa rõ danh tính."

"Nàng bị hạ sát như thế nào?"

"Phu nhân bị một con dao găm đâm thẳng vào tim. Nàng không kịp cảm thấy đau đớn mà chết ngay lập tức."

Kha Nguyên Lương chậm rãi gật đầu. Y tiếp lời, giọng êm hơn, "Thưa đại nhân, Hồ Phách là một nữ nhân khác thường. Nàng có tài năng kỳ lạ trong việc đánh giá các món đồ cổ, nhất là những viên trân châu. Nàng luôn trợ giúp thảo dân nghiên cứu cổ vật, là người đầu ắp tay gối mỹ lệ đáng yêu..."

Y khỗ sở ngó sang các giá kệ bằng gỗ hắc tùng mộc chạm khắc được dựng sát vách, về phía bên phải của cửa ra vào, tiên đó bày rất trang nhã các món đồ men sứ và ngọc bích.

"Bẩm, tất cả là do một tay Hồ Phách sắp xếp", y tiếp tục, "và nàng cũng soạn thảo danh mục. Lúc được thảo dân chuộc về cách đây bốn năm, nàng hãy còn mù chữ. Nhưng chỉ sau một hay hai năm được thảo dân dạy bảo, nương tử đã học được cách họa chữ..."

Y đột ngột nghẹn lời, lấy tay ôm mặt.

"Người chuộc thân cho phu nhân từ đâu?" Địch Công nhã nhận hỏi.

"Thưa, nương tử vốn là nô tỳ của Đồng Nhất Quán. Thảo dân..."

"Đồng Nhất Quán?" Địch Công thốt lên. Đó là thêm danh được thêm vào những hàng chữ khắc ở sảnh chính của gia trang ma quái kia! Và thiếu phụ đã nói rằng mình và nam nhân sắp gặp đều hiểu biết tất thảy về gia trang đó!

Ông tiếp lời, "Phải chăng Đồng Nhất Quán là thân phụ của Đồng Mai, nho sinh đã bị sát hại?"

"Dạ thưa, quả thật như vậy. Hồ Phách vốn là đứa trẻ mồ côi được Đồng

lão phu nhân nuôi dưỡng và yêu quý. Bốn năm trước, khi Đồng Nhất Quán buộc phải bán hết gia sản, lão muốn thu xếp cho Hồ Phách vào một nhà tử tế, nên đã chào nàng cho thảo dân. Vì Kha gia chẳng có mụn con cái nào nên thảo dân đã mua thiếu nữ bằng bốn nén vàng, định bụng nhận nàng làm nhi nữ. Nhưng nữ nhân ấy mỗi ngày lại càng kiêu diễm. Nàng có một vẻ yêu kiều khiến người ta mê mẩn, đẹp tựa một pho tượng ngọc bích. Nàng..."

Họ Kha chà tay lau mắt. Một hồi sau, y thêm lời, "Do đại phu nhân nhà thảo dân mắc bệnh nan y, nên hai năm sau, thảo dân cưới Hồ Phách làm nhi phu nhân. Lẽ dĩ nhiên là thảo dân có phần già cả hơn nàng, nhưng bọn thảo dân tâm đầu ý hợp..."

"Bản quan hiểu rồi. Giờ thì người hãy cho ta biết mình giao nhiệm vụ gì cho thê tử?"

Kha Nguyên Lương chậm rãi uống cạn chén trà trước khi hồi đáp, "Bẩm đại nhân, chuyện là thế này. Hồ Phách đã tiến cử Đồng Mai, một tay hữu dụng để săn tìm và thu tóm được cổ vật, cho thảo dân. Dĩ nhiên nàng hiểu rất rõ y, vì họ từng trưởng thành cùng nhau. Cách đây hai hôm, nàng nói rằng họ Đồng tình cờ tìm thấy một món cổ vật có giá trị vô song và cực kỳ hiếm có, một... lộc bình. Đó là một trong những cái bình nguyên bản nhất còn tồn tại trên dương gian này và giá của nó là mười nén vàng ròng. Theo nương tử thì thật sự nó đáng giá gấp đôi số đó, thậm chí còn hơn."

"Vì cái bình là món đồ có tiếng, được nhiều nhà sưu tầm thèm khát, nên Đồng Mai không muốn chuyện mình rao bán nó lộ ra. Nàng nói y đã hứa sẽ trao tay vật đó cho nàng ở một địa điểm an toàn mà cả hai đều biết. Phu nhân nhà thảo dân sẽ đi đến đó vào tối nay, sau cuộc đua thuyền. Thảo dân đã cố thuyết phục nàng tiết lộ địa điểm. Một thiếu phụ trẻ trung vi bộ độc hành, mang tất cả số ngân lượng đó... Nhưng nàng khẳng khái sẽ tuyệt đối an toàn... Thế rồi, đêm nay, khi thấy Đồng Mai tử nạn, thảo dân biết là nương tử sẽ uống công chờ đợi. Thảo dân hi vọng sẽ thấy Hồ Phách ở nhà khi mình về

gia trang. Lúc không thấy tăm hơi nàng đâu, lòng thảo dân nóng như lửa đốt nhưng chẳng thể làm được gì, vì còn chẳng biết nơi hẹn gặp..."

"Ta có thể nói cho người biết nơi đó", Địch Công nói. "Chỗ hẹn của bọn họ là trang viên bỏ hoang của Đồng gia, trong khu rừng gần thôn Thạch Kiều. Nhị phu nhân không biết Đồng Mai đã chết. Một kẻ khác biết được vụ giao dịch đã đến thế chỗ y. Tên ác nhân này đã giết Hồ Phách và cướp đi số vàng và cả, à... cái bình nữa! Người đã nói là một lộc bình phải không?"

"Gia trang bỏ hoang! Trời đất ơi, tại sao nàng... Ôi, nơi ấy quen thuộc với nàng thật, dĩ nhiên rồi, nhưng..."

Họ Kha cúi xuống, mắt dán xuống đất.

Địch Công nhìn cung cách của gia chủ đầy dò xét. Rồi ông hỏi, "Tại sao dân tình lại nói gia trang đó bị ma ám?"

Y ngẩng lên nhìn, thẳng thốt.

"Bẩm đại nhân, nơi đó bị ma ám sao? Ồ, đó là bởi khu rừng Mạn Đà La. Nhiều thế kỷ trước, khu vực này còn là một vùng đầm lầy, rừng già âm u với một dòng sông còn rộng hơn cả bây giờ. Huyện này là trung tâm sùng bái Nữ thủy thần, dân chài và thuyền nhân khắp chốn đều đổ về để cúng tế Người. Vào thời điểm đó, Mạn Đà La là một khu rừng rậm rạp, giữa rừng già sừng sững một miếu thờ nguy nga với một bức tượng cẩm thạch to lớn khác thường. Đầu đàn mỗi năm, một nam tử bị tế sống trước án thờ."

"Tuy nhiên, sau đó, kênh đào Đại Vận Hà được mở rộng xuyên qua vùng này và rừng rậm được phát quang. Chỉ còn lại khu rừng nhỏ bao quanh miếu thờ là không bị đụng chạm đến, chiều theo đức tin của bách tính địa phương. Nhưng rồi triều đình ra lệnh chấm dứt việc cúng tế mạng người. Năm tiếp theo, một trận động đất kinh hoàng đã phá hủy một phần miếu và giết chết vị

từ chúc già cùng hai thị đồng. Dân chúng đều nói là do nữ thần nổi giận, bèn từ bỏ miếu thờ để xây một cái mới bên bờ sông thôn Thạch Kiều. Các đường mòn dẫn xuyên qua rừng Mạn Đà La nhanh chóng bị cỏ dại phủ kín. Kể từ đó, không ai dám cả gan đặt chân vào khu rừng. Ngay cả những người hái thảo dược cũng vậy, mặc dù cây mạn đà la, vốn đã tạo nên tên tuổi cho khu rừng, được cho là có dược tính cao và bán rất được giá trên thị trường."

(Mạn đà la (còn gọi là cà độc dược): Một loại thực vật thân thảo thuộc họ Cà)

Kha Nguyên Lương chau mày, dường như nhận ra mình đã lạc đề. Y hắng giọng vài lần, lại châm đầy các chén trà, rồi tiếp lời, "Thưa, mười năm trước, Đồng lão gia bắt đầu xây trang viên gần rừng Mạn Đà La. Bách tính địa phương liền cảnh báo lão đó là chuyện cực kỳ điên rồ, làm xáo trộn vùng lân cận của chốn linh thiêng. Họ từ chối làm việc cho Đồng gia, nói rằng Bạch Nương sẽ phản nộ với sự xâm phạm này, Người sẽ giáng hạn hán và các loại thiên tai xuống khác nếu lão không từ bỏ ý định. Nhưng Đồng Nhất Quán già cả là một kẻ cứng đầu cứng cổ, là người phương Bắc nên lão không mấy tin chuyện thánh thần. Lão tuyển phu dịch từ huyện khác về xây trang viên, rồi chuyển đến ở cùng đại gia đình và cất trữ bộ sưu tập cổ vật bằng đồng ở đó. Thảo dân từng đến thăm Đồng lão vài lần và phát hiện ra bộ sưu tầm đó có chất lượng hảo hạng. Vô cùng khó để tìm được đồ đồng tốt như vậy, ngài biết đấy, thật đáng tiếc rằng..."

Họ Kha bỏ lửng câu nói giữa chừng. Y buồn bã lắc đầu, sau đó trấn tĩnh lại và tiếp tục, "Mùa hè bốn năm trước, sau một ngày nóng nực và oi bức, Đồng lão gia đang tận hưởng không khí chiều tà mát mẻ cùng gia đình, trong hoa viên ở trước khu lầu đông. Bất thành linh, Bạch Nương xuất hiện từ giữa rừng Mạn Đà La, ngay trước mặt họ. Sau này lão có kể lại cho thảo dân nghe chuyện đó. Thật kinh hoàng, nữ thần khoác độc một tấm áo trắng vấy máu, mái tóc dài và ướt đẫm rũ khắp mặt. Giơ cao bàn tay có móng vuốt nhuộm

đầy máu tanh, Người tiến đến gần bọn họ, cất lên tiếng rú lạnh lạnh."

"Lão Đồng và những người khác bắt đầu nháo nhào bỏ chạy. Cơn giông hung bạo đã vùn vù cả ngày hôm đó bất thành linh ập xuống. Chớp rạch ngang bầu trời, sấm vang rền tứ phương, theo sau là cơn mưa ào ào như thác lũ. Khi Đồng lão gia cùng bầu đoàn thể tử dật dứu nhau, chân nam đá chân chiêu chạy vào thôn, người ngợp ướt sũng, trang phục rách tả tơi vì gai góc cây cối, trông họ sống chẳng bằng chết."

"Tất nhiên là lão Đồng đã rời bỏ ngay trang viên đó. Chưa hết, ngày kế, lão nghe tin hăng buôn của mình ở kinh thành bị phá sản. Họ Đồng phải bán gia trang và điền viên cho một phú thương thảo được chốn kinh kì và bỏ xứ ra đi."

Họ Kha đột ngột ngắt lời. Địch Công chăm chú lắng nghe, từ tốn vuốt bộ râu dài đen nhánh. Sau một lúc, ông hỏi, "Tại sao Hồ Phách, dù biết tất thảy điều đó, vẫn ngang nhiên viếng thăm gia trang ma ám ấy vào buổi tối?"

"Thưa đại nhân, Hồ Phách không tin là trang viên thực sự bị ma ám. Nàng từng nói chẳng hề có chuyện ma quỷ hiện hình, mà tất cả chỉ là ửơu chơi khăm do dân địa phương dựng lên để dọa Đồng lão khiếp vía. Hơn nữa, là phận nữ nhi, nàng không nhất thiết phải e sợ, thật đấy ạ. Nữ thủy thần tượng trưng cho một thể lực sáng tạo thần bí và thiên chức sinh sản, Người được xem là vệ thần của nữ nhân. Do đó, chỉ các nam tử mới bị cúng tế cho Người, không bao giờ là nữ tử cả."

Địch Công gật đầu rồi nhấp vài ngụm trà. Đặt chén xuống, ông bất ngờ đánh giọng hỏi, "Người đã để cho phu nhân Hồ Phách đi ra ngoài thực hiện một thương vụ nguy hiểm cho mình và nàng đã bị sát hại tàn nhẫn. Người phải gánh chịu một phần trách nhiệm cho tội ác này! Vậy mà người dám kể lể dông dài cho bản quan nghe câu chuyện tầm phào về một lộc bình cổ! Không, không được ngắt lời ta. Người thật sự tưởng ta ngu ngốc đến mức tin

rằng trần đời này có một bình cổ đáng giá mười nén vàng? Mau khai ra chân tướng sự việc! Hồ Phách đã cố gắng đi mua vật gì cho người?"

Kha Nguyên Lương đứng bật dậy. Y đi đi lại lại trên sàn, dáng vẻ cực kỳ bối rối. Sau cùng, dường như đã đưa ra quyết định, y khựng người lại trước mặt Huyện lệnh.

Ngập ngừng liếc mắt về phía cánh cửa đã đóng chặt, y rướn người về phía Địch Công và khàn giọng thì thầm, "Bẩm, đó chính là viên ngọc châu đã thất lạc!"

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 6

Hồi 6

Ngự châu thật giả khôn lường

Thương hoa tiếc ngọc, ai tường trắng đen

Địch Công chết điếng trước vẻ kích động của gia chủ. Rồi ông đập bàn quát, "Ta đã lệnh cho người, tên ngốc kia, nói sự thật! Giờ đây người dám cả gan bịa đặt một câu chuyện hoang đường về viên minh châu của Hoàng đế! Có trời đất chứng giám, khi ta còn là một đứa trẻ, nhũ mẫu từng kể câu chuyện đó để dỗ ta ngủ. Viên ngự châu ư? Thực là vớ vẩn!"

Ông giận dữ kéo mạnh chòm râu.

Kha Nguyên Lương lại ngồi xuống ghế. Y lau vầng trán đầm mồ hôi bằng ống tay áo, đoạn sốt sắng nói, "Bẩm đại nhân, thảo dân xin thề đó là sự thật! Hồ Phách đã nhìn tận mắt viên ngự châu. Nó to bằng quả trứng chim câu, hình bầu dục khuôn vàng thước ngọc và có độ trắng sáng vô song như người đời thường ca tụng."

"Đồng Mai đã thêu dệt câu chuyện hoang đường gì, làm cách nào mà báu vật Hoàng cung cực phẩm kia lại chui lọt vào tay y?"

Nghiêng mình trên ghế, họ Kha mau lẹ đáp, "Thưa, Đồng Mai có nó từ một bà lão gần đất xa trời sống gần nơi y tá túc. Y từng giúp đỡ bà ta lúc túng quẫn. Lúc lâm chung, bà lão đã trao tặng y viên ngọc như là tín vật trả ơn ân

công. Do chẳng còn thân bằng quyến thuộc nào, cuối cùng bà lão đã tiết lộ bí mật khủng khiếp mà gia đình mình đã giữ kín qua hai thế hệ."

"Vậy là bây giờ chúng ta lại có một bí mật gia truyền!" Huyện lệnh thở dài. "Thôi được, cứ nghe tiếp vậy!"

"Thưa, đó thực là một câu chuyện ly kỳ, nhưng hoàn toàn chân thật, không có nửa lời dối trá. Ngoại tổ mẫu của bà lão đó từng là thị nữ trong cung cấm. Khi mẫu thân của bà ta còn là đứa trẻ lên ba, sứ thần Ba Tư đã tặng viên minh châu danh tiếng ấy cho Đường Kim Thánh Thượng, tổ phụ của Thái Tông Hoàng đế. Đấng chí tôn bèn ban ngọc quý cho Hoàng hậu nương nương nhân dịp sinh thần của bà. Món quà cực phẩm này đã khiến hậu cung một phen náo động long trời lở đất. Tất cả các phi tần và nữ quan đều tụ tập quanh Hoàng hậu ở phượng cung, xun xoe chúc tụng lệnh nương nương về vật chứng thể hiện tình yêu của Hoàng đế bệ hạ. Bé gái nhỏ lúc ấy đang chơi đùa bên ngoài mái hiên. Nghe thấy âm thanh huyền ảo, tiểu nữ lẩn vào trong phòng và nhìn thấy viên ngọc được đặt trong một tấm đệm gấm thêu kim tuyến, nằm trên chiếc bàn nhỏ ở góc phòng. Tiểu nữ với tay lấy ngọc, bỏ tọt vào miệng rồi đi ra ngoài, định là sẽ chơi với nó trong vườn. Khi Hoàng hậu phát hiện ra viên minh châu đã biến mất, nương nương lập tức truyền lệnh cho tất cả các thái giám và thị vệ hậu cung. Mọi cửa ngõ ra vào hậu cung đều bị khóa lại, nội bất xuất ngoại bất nhập. Mọi người trong cung đều bị lục soát, nhưng chẳng ai buồn để ý đến đứa trẻ ba tuổi đang rong chơi ngoài ngự hoa viên. Bốn vị quý phi, do bị Hoàng hậu nghi ngờ, đã chịu tra tấn đến chết, nhiều cung nữ ở tam cung lục viện bị đòn roi tàn nhẫn, nhưng viên ngự châu vẫn biệt tăm biệt tích. Cùng tối hôm đó, hai viên Ngự sử quyền cao chức trọng nhận lệnh mở một cuộc tra xét kỹ lưỡng đến từng chân tơ kẽ tóc."

(Ngoại tổ mẫu: Bà ngoại)

Hai má họ Kha đã đỏ ửng. Trong lúc cao hứng kể lại câu chuyện kỳ lạ xa xưa này, dường như y tạm quên nỗi sầu khổ trong chốc lát.

Y hớp vội một ngụm trà, đoạn tiếp lời, "Sáng hôm sau, người thị nữ nhận thấy con gái đang mút một vật gì đó. khi bà định quở trách tiểu nhi vì lại mò vào hũ kẹo lần nữa, đứa bé ngậy thơ giơ ra cho thân mẫu mình xem viên ngọc. Thiếu phụ vô cùng kinh hãi. Nếu đem trả lại ngự châu và nói ra sự thật, bà và cả gia đình sẽ bị hành hình, phải chịu trách nhiệm về cái chết của bốn con người vô tội. Để giữ lấy sự bình yên, bà giấu viên minh châu đi."

"Cuộc tra xét kéo dài qua nhiều ngày. Các pháp quan của Hình bộ được lệnh hỗ trợ cho hai Ngự sử đại nhân. Hoàng thượng hứa trao thưởng hậu hĩnh cho bất cứ ai có thể giải quyết được bí ẩn đó. Cứ thế, sự vụ rắc rối này lan truyền khắp hang cùng ngõ hẻm trong cả Đại Đường. Hậu cung đã dậy sóng, giờ thì thiên hạ được một phen lao đao. Vô số giả thuyết được đưa ra luận giải, nhưng dĩ nhiên viên minh châu vẫn biệt vô âm tín."

"Người thị nữ giấu kỹ viên ngọc. Cho đến tận phút lâm chung, bà mới giao lại nó cho nhi nữ, bắt con thê phải im lặng suốt đời suốt kiếp. Nữ nhân đó lấy một người thợ mộc vốn đang lâm cảnh nợ nần và sống trong đói nghèo cho đến hết đời. Chắc đại nhân có thể tưởng tượng được tình cảnh bi thảm mà những thường dân đó lâm vào! Trong tay họ nắm giữ một báu vật vô giá mà dân gian ngỡ chỉ có trong truyền thuyết, nhưng nó chẳng mang lại lợi ích gì cả, vì họ chẳng bao giờ có thể chuyển được nó thành ngân lượng. Không thương lái nào có gan sờ đến nó, y sẽ bẩm báo ngay với triều đình và bao hậu quả thảm khốc sẽ xảy ra. Ngoài việc gây ra cái chết của bốn nữ nhân vô tội, họ còn mang trọng tội đánh cắp báu vật Hoàng cung. Tội khi quân phạm thượng sẽ khiến cả nhà bị tru di tam tộc. Mặt khác, họ cũng chẳng dám vứt viên ngọc xuống giếng, hay từ bỏ nó theo một cách nào khác. Ngự châu chắc hẳn đã đưa đường dẫn lối ma quỷ đến với chủ nhân của nó!"

"Phu quân của bà lão lìa đời khi bà ta hãy còn trẻ. Mặc dù phải kiếm sống qua ngày bằng việc giặt giũ thuê, bà ta không bao giờ dám kể cho bất cứ ai về báu vật mà mình sở hữu. Chỉ khi toàn bộ gia quyến đã qua đời, bản thân lại

lâm trọng bệnh, bà lão mới tiết lộ về viên minh châu và trao nó cho Đồng Mai."

Kha Nguyên Lương ngừng nói, mắt liếc nhìn khách nhân với vẻ mong chờ.

Địch Công không buồn bình phẩm. Câu chuyện này có thể là lời giải hết sức đơn giản cho một bí ẩn lâu đời đã khiến các bộ óc đa mưu túc trí phải hoang mang. Hoàng hậu nương nương được vây quanh bởi đám phi tần cung nữ chốn hậu cung, tất cả đều vận những bộ xiêm y thướt tha bồng bênh. Đúng là chẳng ai trong số đó để ý đến một đứa bé gái đang nô đùa quanh ngự hoa viên. Mặt khác, đây cũng có thể là một câu chuyện cổ tích được thêu dệt rất tài tình.

Sau một hồi lâu im lặng, ông điềm đạm hỏi, "Tại sao Đồng Mai không mang viên ngọc đến Hoàng cung? Các pháp quan có thể dễ dàng kiểm tra dòng dõi của bà lão. Nếu bà ta thật sự là hậu duệ của người thị nữ năm xưa, họ sẽ trao thưởng hậu hĩnh cho y, lớn hơn rất nhiều mười nén vàng của người."

"Bẩm đại nhân, rốt cuộc Đồng Mai cũng chỉ là một nho sinh lang thang phiêu bạt. Y sợ triều đình sẽ không tin vào câu chuyện và sẽ dụng hình tra khảo mình. Do vậy, chỉ cần một vụ dàn xếp hợp lý là y sẽ có mười nén vàng, còn thảo dân sẽ có vinh hạnh trao lại báu vật thất truyền lâu đời này về đúng cho chủ nhân đích thực, Hoàng cung đại nội."

Địch Công quan sát vẻ cao đạo của gia chủ với sự hoài nghi. Ông cảm thấy ngờ vực phần nào câu nói cuối của y. Các tay đâm mê sầu tầm cổ vật thường chả có chút gì gọi là đạo lý cả. Ông nghĩ nhiều khả năng là họ Kha sẽ giữ lại viên ngự châu làm của riêng, mãi nguyện ngắm nghía nó trong bí mật suốt phần đời còn lại.

Ông lạnh lùng nói, "Người cho thế là một vụ dàn xếp hợp lý. Ta gọi việc không bẩm báo tức khắc các thông tin quan trọng liên quan đến một vụ trộm bảo vật từ Hoàng cung là một thất bại đáng phỉ nhổ của vương pháp. Đáng lý ra người phải trình báo cho ta ngay những gì mà phu nhân Hồ Phách đã nói. Giờ thì người đã gây ra tổn thất cho kho tàng Quốc khố. Người nên hi vọng rằng đó chỉ là mất mát tạm thời thôi. Ta sẽ làm mọi thứ có thể để truy ra dấu vết của tên sát nhân và giành lại ngự châu. Nếu viên ngọc là đồ giả và câu chuyện chỉ là trò bịp bợm thì người gặp may đấy!"

Chặn họng câu hỏi lấp bắp của Kha Nguyên Lương, Huyện lệnh đột ngột đứng dậy và tiếp lời, "Câu hỏi cuối. Đồng Mai có từng kể rằng y đã sửa sang phương lều của gia trang hoang vu kia và dùng nó để cất giấu các bảo vật mà mình đã mua bán được?"

"Dạ bẩm, chưa bao giờ thảo dân được nghe! Hồ Phách còn chẳng biết nữa là, thảo dân cam đoan!"

"Ta hiểu rồi."

Khi đang quay ra phía cửa chính thì Địch Công chợt khựng lại. Một thiếu phụ đoan trang, dáng thanh cao đang đứng ở ngưỡng cửa mở rộng.

Họ Kha vội tiến về phía nữ nhân. Đặt tay lên cánh tay của nàng, y dịu dàng nói, "Kim Liên, nàng mau quay về buồng đi! Nàng vẫn chưa khỏe lại mà, ái thê à!"

Dường như thiếu phụ chẳng nghe thấy gì. Khi Địch Công tiến lại gần, ông nhận ra nàng trạc ba mươi xuân xanh và thực sự là một trang quốc sắc thiên hương. Nàng có chiếc mũi dọc dừa mảnh mai, đôi môi chúm chím thanh tao và hàng lông mày cong vút vẻ yêu kiều. Nhưng khuôn mặt nàng vô hồn với biểu cảm trống rỗng lạ kỳ, đôi mắt to tròn nhưng đờ đẫn nhìn vô định về phía trước. Thiếu phụ vận xiêm y bằng lụa đen, ống tay áo dài thướt tha, dải khăn

rộng chít ngang tôn lên vòng eo thon thả và bờ ngực căng đầy quyến rũ. Mái tóc huyền óng ả chải ngược và buông lơ sau lưng, được tô điểm duy chỉ một bông hoa sen nhỏ bằng vàng chạm lộng.

"Bẩm, tâm trí đại nương tử có chút rối loạn", họ Kha buồn bã nói thầm. "Nàng đánh mất lý trí sau một cơn sốt cao vài năm trước. Phần lớn thời gian, nàng ở trong khuê phòng. Nếu ra ngoài một mình, nàng có thể làm tổn thương bản thân. Chắc hẳn các tỳ nữ đã để nàng lên ra ngoài. Tất cả gia nhân đều lo lắng về sự biến mất của Hồ Phách tối nay..."

Cúi người về phía nương tử, y thầm thì vài lời hết sức âu yếm. Nhưng có vẻ thiếu phụ chẳng nhận thức được sự hiện diện của phu quân. Nhìn thẳng về phía trước, nàng giơ bàn tay thon thả trắng ngần lên và chậm rãi vuốt tóc.

Địch Công nhìn nữ nhân lạ lòng ấy, lòng đầy thương xót. Rồi ông nói với gia chủ, "Người cứ chăm sóc nàng, ta sẽ tự tìm được đường ra ngoài."

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 7

Hồi 7

Hai giả thuyết, Địch - Hồng hại nào

Tróc kẻ gian, cậy nhờ Thẩm Bát

Khi Địch Công dừng ngựa trước cổng nha phủ, trống canh đã điểm, còn chừng nửa canh giờ là đến nửa đêm. Trên lưng tuấn mã, ông cúi người về phía trước và gõ đầu cán roi lên cánh cửa bọc sắt nặng nề. Hai lính gác nhanh chóng mở cửa ra. Huyện lệnh phóng ngựa qua khung vòm bằng đá dẫn đến sân giữa. Trong lúc trao ngựa cho một giám mã đang ngái ngủ ông để ý thấy ô cửa sổ dán giấy ở thư phòng của mình hãy còn sáng. Ông mang theo túi yên ngựa bước về phía đó.

Hồng Sư gia đang ngồi trên chiếc ghế đầu phía trước án thư rộng rãi, chăm chú đọc một tập văn thư dưới quầng sáng của một ngọn nến duy nhất.

Trông thấy chủ nhân bước vào, lão vội đứng lên thi lễ và vồn vã hỏi, "Bẩm đại nhân, chuyện gì đã xảy ra ở Thạch Kiều vậy? Mới hai khắc trước, trưởng thôn mang xác của một nữ nhân tới nha phủ. Lão phu đã lệnh cho Ngỗ tác tiến hành nghiệm thi. Đây là báo cáo của ông ta."

Lão đưa tập văn thư mình đang đọc cho Huyện lệnh. Đứng cạnh án thư, ông liếc nhanh qua nó. Thi thể được mô tả là của một nữ nhân trẻ tuổi đã lập gia thất, bị giết bởi một nhát dao xuyên tim. Không có khuyết tật nào trên cơ thể, nhưng hai bờ vai có những vết sẹo lâu ngày không rõ nguồn gốc. Nữ

nhân này đã hoài thai được ba tháng.

Đưa lại báo cáo cho lão Hồng, Địch Công thả người xuống chiếc ghế bành lớn đằng sau án thư. Ông đặt túi yên ngựa lên mặt án, khom người trên ghế và hỏi, "Bộ đầu đã đưa Hạ Quảng về đây chưa?"

"Dạ chưa, thưa đại nhân. Nửa canh giờ trước, Bộ đầu đã đến báo với thuộc hạ rằng Hạ Quảng vẫn chưa về nơi ở. Gã buôn y phục cũ, chủ nhà của hắn, nói rằng chỉ phí công đợi mà thôi. Họ Hạ toàn lai vãng vào những giờ khắc bất thường và hay biến mất trong một hoặc hai ngày gì đó. Bộ đầu đã lục soát căn gác mái mà bọn Đồng Hạ thuê cùng nhau, rồi quay về đây. Y đã lưu hai Bộ khoái ở đây cho đến sáng mai, ra lệnh tóm ngay Hạ Quảng khi hắn xuất đầu lộ diện."

Sư gia hắng giọng và tiếp lời, "Lão phu cũng đã hỏi chuyện hồi lâu với lão sư Âu Dương, ông không đồng tình các ý kiến đề cao Đồng Mai của Biện đại phu và Kha tiên sinh. Ông nói rằng cả bọn Đồng Hạ, mặc dù thông minh đấy, nhưng là những gã trai trẻ ăn chơi trụy lạc, mê đắm tử sắc và không ngại nhúng tay vào các thương vụ mờ ám. Bọn họ lúc nào cũng đi học thất thường và mấy tháng gần đây còn không hề lộ diện ở văn miếu. Lão sư chẳng hề tiếc nuôi gì hai nho sinh đó, ông bảo họ chỉ tổ gây ảnh hưởng xấu đến các môn sinh khác. Ông bày tỏ lòng thương tiếc với Đồng lão gia, một vị tiên sinh uyên bác nho nhã. Còn về Hạ Quảng, lão sư nghĩ rằng song thân hắn đang sống ở kinh thành. Dường như họ đã đoạn tuyệt quan hệ với nhi tử vì tư cách đạo đức thối tha của hắn."

Địch Công gật đầu. Ông đứng dậy, nhắc túi yên ngựa lên và lắc cho đồ vật bên trong rớt xuống án thư. Đặt hai thứ vũ khí đã được bọc lại sang một bên, ông tháo khăn tay và lấy chú rùa ra. Nó bò về phía trước, chớp mắt khoan thai trước ngọn nến, rồi rụt cổ vào trong mai. Lão Hồng ngắm nghía sinh vật bé nhỏ, ngạc nhiên không thốt nên lời.

"Nếu lão rót cho ta một chén lớn trà nóng", Huyện lệnh nói với một nữ cười âm thầm, "ta sẽ kể ra đây chuyện mình đã quen biết tiểu bang hữu này ở đâu và như thế nào."

Trong khi Sư gia đang bận rộn ở bên bàn trà trong góc phòng, Địch Công cầm chú rùa trên tay, đứng dậy và đi đến cửa sổ phía sau. Nghiêng người ra ngoài, ông đặt sinh linh nhỏ bé này vào giữa những tảng đá trong hoa viên.

Sau khi trở lại ghế, ông thuật kể chi tiết cho lão Hồng nghe những việc xảy ra ở gia trang bị ma ám. Ông chỉ bị cắt ngang một lần, khi viên Vệ úy Nam môn đến báo cáo rằng y và cả đồng sự tại những cổng thành khác đều không phát hiện ra nam nhân nào mới bị thương bởi chủ thủ. Khi y rời phòng, ông kể tiếp cho lão Hồng nghe về cuộc trò chuyện với Kha Nguyên Lương.

"Vậy thì rõ rồi, lão Hồng à," ông kết luận, "giờ ta có hai giả thuyết hoàn toàn khác nhau. Ta sẽ phác thảo chung chung cho lão nghe, chủ yếu để định hình kế hoạch cho vụ điều tra của chúng ta. Dùng một chén trà nào, lão Hồng."

Địch Công uống cạn chén trà và tiếp lời, "Trước tiên, chúng ta hãy cứ giả định rằng Kha Nguyên Lương đã kể toàn bộ sự thật. Trong trường hợp này, Đồng Mai đã bị đầu độc bởi một kẻ giấu mặt, tên này bằng cách nào đấy đã biết vụ mua bán viên ngọc châu. Hắn bèn thay thế họ Đồng đến chỗ hẹn gặp phu nhân Hồ Phách để cướp đi viên ngọc cùng số vàng. Hắn thẳng tay hạ sát Hồ Phách, vì nữ nhân đã dùng chủ thủ tấn công hắn, hoặc vì muốn giết người bịt đầu mối. Nhưng cũng có thể, dù ít khả năng hơn, là kẻ đến chỗ hẹn không phải là tay đã đầu độc Đồng Mai. Tuy nhiên, hắn thực sự tường tận về vụ giao dịch ở gia trang bỏ hoang đó. Khi biết tin họ Đồng tử nạn, hắn ngay lập tức tương kế tựu kế để thế chân y đến chỗ hẹn, nhằm đoạt kim lượng và minh châu. Trong trường hợp đó, Hồ Phách hẳn đã bị ngộ sát, vì ban đầu tên cướp không có ý định giết người."

Ông tạm ngừng lời, vuốt hàng tóc mai dài một hồi, đoạn nói tiếp, "Giả thuyết thứ hai của ta dựa vào giả định là khẩu cung của họ Kha chỉ có một phần sự thật, y đã nói dối rằng mình không biết địa điểm hẹn gặp của nhị phu nhân và Đồng Mai. Trong trường hợp này, cả Đồng Mai và Hồ Phách đều đã bị hạ sát theo mật lệnh của Kha Nguyên Lương."

"Bẩm, làm sao mà chuyện đó có thể xảy ra?" Lão Hồng la lên.

"Nên nhớ là Đồng Mai và Hồ Phách là thanh mai trúc mã cùng lớn lên dưới một mái nhà! Họ Đồng là một nam nhi khôi ngô tuấn tú và dễ mến. Còn Hồ Phách là một thiếu nữ thông minh, nhan sắc tựa đóa phù dung thu hút ong bướm vây quanh. Rất có thể hai kẻ trẻ trung ấy là tình nhân của nhau. Chẳng may là có không ít gia chủ đã nhắm mắt làm ngơ cho mối quan hệ thân mật quá mức giữa nhi tử với nô tỳ trong nhà mình, Đồng lão gia cũng không phải ngoại lệ. Nếu thế thì rất có thể đôi nam nữ ấy vẫn tiếp tục mối quan hệ bất chính trong bóng tối, sau khi Hồ Phách đã trở thành người của Kha gia."

"Bẩm đại nhân, nếu vậy thì nàng Hồ Phách quả thực vong ân bội nghĩa!"

"Khó mà hiểu thấu hành động của một thiếu phụ đang chìm đắm trong hương lửa yêu đương, lão Hồng à. Kha Nguyên Lương là một nam nhân bảnh bao còn khá trai tráng, nhưng y phải già hơn Hồ Phách chừng hai chục tuổi. Và báo cáo nghiệm thi cho thấy nàng đang mang thai. Có thể Đồng Mai mới là thân phụ của hài nhi chưa ra đời đó."

"Khám phá ra sự thiếu chung thủy của nhị phu nhân, họ Kha chỉ im lặng, núp gió chờ thời để trả thù. Thời cơ đến khi Hồ Phách kể với phu quân về viên ngọc của Đồng Mai. Y nhận ra giờ thì mình có thể hạ sát đôi cầu nam nữ đó, thu hồi kim lượng và chiếm đoạt được viên ngọc châu mà bao kẻ thèm thuồng. Thật là nhất tiễn song điêu, đạt được tất cả mục tiêu cùng một lúc. Y có khối cơ hội để đầu độc tình địch khi thết đãi các đoàn thuyền phu trong

tửu lâu ở Thạch Kiều. Hạ thủ họ Đồng xong, y thuê một tên lưu manh đến chỗ hẹn trong gia trang hoang tàn, lệnh cho gã này thủ tiêu luôn Hồ Phách, đoạt lấy các nén vàng và tìm ra viên minh châu được cất giấu trong phương lâu."

"Đó là hai giả thuyết của ta. Tuy nhiên tất cả đều chỉ là phỏng đoán mà thôi. Chúng ta cần tìm hiểu thêm về hoàn cảnh của những kẻ có liên quan trước khi thực thi bất cứ hành động nào."

Sư gia chậm rãi gật đầu. Đoạn lão nói vẻ lo lắng, "Thưa, dù thế nào đi nữa thì chúng ta cũng phải làm điều gì đó cho viên ngọc. Chuyển viếng thăm bất thần của đại nhân đã ngăn hung thủ tìm kiếm nó, ngự châu chắc hẳn vẫn còn ở trong khu lâu. Nên chẳng chúng ta trở lại gia hang bỏ hoang ấy ngay bây giờ để tiến hành lục soát?"

"Không, việc đó không cần thiết. May là ta đã lệnh cho trưởng thôn cắt cử một tuần đinh khỏe mạnh ở đấy. Sáng mai, chúng ta sẽ đến đó tiến hành tra soát giữa thanh thiên bạch nhật. Tuy nhiên, cũng có khả năng Đồng Mai xem ngự châu là vật bất ly thân nên mang nó bên người. Chúng ta có trang phục của y ở đây không?"

Hồng Sư gia lấy gói đồ lớn đã được niêm phong đặt ở cái bàn sát tường. Định Công tháo dấu niêm và cùng với lão cẩn thận kiểm tra bộ y phục. Họ tra soát từng đường may mỗi chỉ, lão Hồng còn cắt cả phần đế giày. Nhưng chẳng có dấu vết gì.

Trong lúc lão Sư gia gói ghém lại đồng y phục, Huyện lệnh trầm ngâm dùng một chén trà khác.

Đoạn ông chậm rãi nói, "Chuyện vụ án mạng này có liên hệ với một vụ trộm tại Hoàng cung sẽ càng khiến sự vụ trở nên hệ trọng, lão Hồng à. Việc đánh giá tính cách của Kha Nguyên hương khá khó khăn. Ta muốn hiểu

tường tận hơn về nam nhân này. Tiếc là chúng ta lại không thể tham vấn nguồn thông tin tốt nhất, đích xác là đại phu nhân của Kha gia, do thiếu phụ ấy tâm thần bất định. Lão có biết gì về chuyện nàng ngã bệnh không?"

"Bẩm, lão phu có nghe thiên hạ lưu truyền, chuyện này dường như đã gây bất an bách tính trong thành. Một tối bốn năm trước, Kha phu nhân là Kim Liên, đã ra ngoài để viếng thăm một vị phu nhân khác ở phố bên. Nhưng nàng không bao giờ đến nơi. Thiếu phụ chắc chắn đã bị một cơn sốt não công kích trên đường đi và mất trí nhớ. Có vẻ là nữ nhân ấy đã lang thang vạ vật và rời khỏi thành qua Đông môn, suốt đêm rong ruổi qua những cánh đồng. Sáng hôm sau, một số nông phu tìm thấy nàng nằm bất tỉnh trên đồng cỏ. Trong mấy tuần liền, phu nhân Kim Liên ốm một trận thập tử nhất sinh. Khi tỉnh lại thì nàng đã bị loạn trí vĩnh viễn."

Hồng Sư gia chìm vào thinh lặng. Lão trầm ngâm vuốt bộ râu xám mông, đoạn tiếp tục, "Bẩm, khi diễn giải giả thuyết thứ nhất, đại nhân đã đề cập đến khả năng Đồng Mai bị ám hại vì một lý do chẳng dính dáng gì đến vụ mua bán ngựa châu. Giờ thì lão nhớ lại Đào Cam có lần từng nói, mặc dù trong cuộc đua thuyền rồng, thường dân áo vải chỉ đặt cược không đáng kể, nhưng các tay phú thương và chương quỹ giàu có thường đánh cược vô vàn kim ngân với nhau. Đào Cam còn kể thêm rằng thi thoảng bọn lừa đảo bày ra đủ trò gian lận và bịp bợm trong những vụ cược lớn đó. Năm nay, bách tính ai cũng cho rằng thuyền của Biện đại phu sẽ giật giải. Nếu một tên lừa bịp sớm biết là trống thủ trên thuyền Cửu sẽ gặp tai nạn, hẳn có thể kiếm được một gia tài kha khá bằng cách cược sạch sành sanh. Cũng có thể đó là tên vô lại đã hạ độc Đồng Mai."

"Hừm, đó là một khả năng mà chúng ta sẽ phải thẩm tra." Địch Công đồng tình.

Có tiếng gõ cửa, viên Bộ đầu bước vào và kính cẩn thi lễ. Y đặt một phong bì dơ dáy lên án thư và bấm báo, "Bẩm đại nhân, khi đang tra soát

buồng gác mái của hai gã nho sinh kia, thuộc hạ đã phát hiện ra phong bì này trong hòm trang phục của Hạ Quảng. Còn hòm của Đồng Mai chỉ có một đồng y phục cũ nát và mòn vẹt, trong đó chẳng có đến một mẫu giấy vụn!"

"Được rồi, người có thể lui." gi Huyện lệnh xé toạc phong bì và lấy ra ba tờ giấy được gấp lại. Tờ đầu tiên là văn bằng của Cổ Thư quán chứng nhận Hạ Quảng đã đỗ kỳ thi Hương, tờ thứ hai cho phép hãn cư trú ở Phố Dương. Khi lật sang tờ thứ ba, ông nhú mày rồi cẩn trọng vuốt phẳng tờ giấy ra trên án thư.

Đấy ngọn nến lại gần hơn, Địch Công nói, "Nhìn xem chúng ta có gì ở đây, lão Hồng!"

Sư gia nhìn thấy đó là một bản phác họa nguệch ngoạc khu vực phía nam trấn. Trỏ ngón tay vào bản vẽ, Địch Công nhận xét, "Ở đây chúng ta có rừng Mạn Đà La và hình chữ nhật đó là trang viên của Đồng gia. Chỉ có phương lâu phía đông được đánh dấu. Vậy là Hạ Quảng hãn có liên quan, theo cách này hay cách khác, đến vụ mua bán ngựa châu! Trời đất thiên địa ơi, chúng ta phải cố mà tìm được gã đó! Càng sớm càng tốt!"

"Bẩm, có lẽ hãn đang lang thang đâu đó ở khu giao thương tửu điểm mà thôi. Bằng hữu lâu năm của chúng ta, Thấm Bát, là đại ca trong giới giang hồ, chắc chắn gã sẽ biết được nơi tìm ra Hạ Quảng!"

"Đúng, chúng ta có thể hỏi gã. Từ khi ta trao tặng cho gã danh xưng Bang chủ Cái bang, Thấm Bát đã tỏ ra rất hợp tác."

"Tiếc nỗi đây lại là một kẻ thoát ần thoát hiện, không dễ lần ra hành tung của gã. Thời điểm duy nhất mà chắc chắn Thấm Bát mò về hang ổ là ban đêm. Đó là khi giới khất cái tụ tập ở đó để cống nạp cho gã. Có lẽ lão phu nên đi ngay bây giờ!"

"Không nên thế! Hãn lão đã mệt đứt hơi rồi. Lão nên lên giường nghỉ ngơi, lão Hồng à, đây là nơi lão nên đến bây giờ!"

"Thưa, thế thì lỡ cả công vụ một ngày mất! Hơn nữa, lão phu có mối giao hảo thân tình với Thẩm Bát. Rốt cuộc lão cũng biết cách hàn huyên dí dỏm với tên già đời ranh ma quỷ quyết ấy. Lão phu nghĩ gã cũng thích mình, dù rằng gã chẳng có thiện cảm gì mấy với ba trợ thủ còn lại của đại nhân. Thẩm Bát từng tín cẩn nói với lão rằng gã xem hai huynh đệ Mã Kiều là một cặp đôi bất hảo, phàm phu tục tử lỗ mãng, còn Đào Cam là một kẻ lừa đảo ti tiện!"

"Nói hay đấy, nhất là khi những ngôn từ ấy phun ra từ miệng Thẩm Bát!" Huyện lệnh mỉm cười. "Ôi, nếu lão cứ khẳng khẳng thế, thì giờ đi cũng được. Nhưng hãy đến đó bằng kiệu che của nha phủ và dẫn theo bốn vị Bộ khoái. Thẩm Bát đang sống trong một khu vực coi thường luân thường đạo lý lắm đấy."

Sau khi Hồng Sư gia lên đường, Địch Công lại uống một chén trà nữa. Ông lo lắng nhiều về các diễn biến sự việc hơn là những gì bản thân đã thổ lộ với lão quân sư. Án mạng của một nho sinh nghèo hèn bỗng chốc tiến triển thành vụ trọng án triều đình, liên quan đến vụ trộm bảo vật trong Hoàng cung đại nội. Ông sẽ phải nhanh chóng thu được kết quả, vì không thể nào trì hoãn bản báo cáo dài dằng dặc gửi lên quan trên, bẩm báo về viên minh châu của Hoàng đế, trong khi vẫn phải hành xử cẩn tắc vô ưu. Địch Công buông một tiếng thở dài và đứng dậy. Chìm trong suy nghĩ miên man, ông tản bộ dọc theo khoảnh sân giữa đến nội trạch ở phía sau nha phủ.

Tường các nương tử đã lên giường nghỉ từ lâu rồi, Địch Công đang định qua đêm trên trường kỷ trong thư phòng. Nhưng khi viên quản gia mở cửa rồi dẫn ông vào trong, Huyện lệnh nghe thấy những tràng cười nói rôm rả đến từ khu nữ quyến.

Nhận ra vẻ mặt ngạc nhiên quá đổi của chủ nhân, lão quản gia vội giải thích, "Thưa, hai vị phu nhân của Bào tướng quân và Vạn Tri phủ đã tụ tập từ đầu giờ chiều. Các phu nhân cùng nhau làm lễ tạ ơn Vương Mẫu nương nương theo truyền thống. Sau đó, đại phu nhân nhà ta mời họ ở lại chơi bài. Phu nhân có căn dặn tiểu nhân thông báo lại ngay khi đại nhân hồi phủ, để bà có thể giải tán khách khứa và diện kiến ngài như đã hẹn."

"Người chỉ cần nói phu nhân đến thư phòng phía trước một lát."

Khi đại phu nhân bước vào gian phòng nhỏ bé ấy, Huyện lệnh hài lòng nhận ra nương tử của mình trông diễm lệ dường nào trong bộ xiêm y ưa thích bằng gấm tím thêu kim tuyến, điểm xuyết những nụ hoa vàng. Sau khi cúi chào phu quân, nàng băn khoăn hỏi, "Thiếp hi vọng không có gì bất hạnh xảy ra sau cuộc đua ạ?"

"Có một sự vụ bất ngờ khiến cho ta phải bận tâm ngay. Ta chỉ muốn nói rằng nàng không việc gì phải giải tán bữa tiệc đông vui vì ta cả. Buổi chiều nay đã thật là mệt nhọc rồi, ta muốn yên giấc bây giờ. Ta sẽ nghỉ trong thư phòng và viên quản gia sẽ phục dịch ta."

Khi nàng sắp sửa chúc ông ngon giấc đêm nay, Địch Công thành linh hỏi, "Dù gì thì nàng có tìm thấy con bài cầu bị mất không?"

"Không, thiếp chẳng tìm được. Bọn thiếp đều cho rằng nó hẳn đã rơi xuống mạn thuyền."

"Không thể nào! Chiếc bàn của chúng ta nằm ở giữa bệ. Thẻ bài chết tiệt đó đã có thể đi đâu được nhỉ?"

Phu nhân giơ ngón tay trở lên và nói, nửa đùa nửa thật, "Đã bao năm cùng chung sống, thiếp chưa bao giờ biết lão gia lại có thể cáu kỉnh vì một chuyện vớ vẩn tầm phào như thế. Giờ lão gia đừng như thế nữa nhé, thiếp hi vọng!"

"Không, ta chẳng thể đâu!" Địch Công đáp với một nụ cười uế oải. Ông gật đầu với nương tử rồi đi đến thư phòng.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 8

Hồi 8

Ăn mày nửa tỉnh nửa say

Bạc tiền, nhi nữ làm cay men nồng

Từ điểm nơi Bang chủ Cái bang thiết lập tổng hành dinh của mình nằm trong khu hạ lưu cạnh miếu Chiến thần. Từ quầy đang đầy ắp những kẻ hành khất và bọn vô công rồi nghề, sặc sụa mùi mồ hôi dơ dáy và rượu cạn rẻ tiền. Hồng Sư gia phải chặt vật thúc khuỷu tay để mở đường tiến về quầy ở phía sau.

Hai tên lưu manh ăn vận bẩn thỉu đứng ở đó, mặt đối mặt, lớn tiếng văng tục vào nhau. Chúng đều là những kẻ côn đồ cao lớn, thế nhưng gã hộ pháp đang nghiêng người đứng dựa vào từ quầy còn cao hơn chúng một đến hai thốn. Vận một tấm áo đen xác xơ và chiếc quần rộng thùng thình vá chằng vá đụp, gã khoanh đôi tay to như cột buồm lại trên cái bụng phệ đồ sộ. Đầu gã để trần, mớ tóc dài được cột chặt bởi miếng giẻ rách, bộ râu bết mỡ lòng thòng rũ xuống. Cặp mắt bên dưới hàng lông mày rậm đang dăm chiêu ngó nhìn hai thuộc hạ tranh cãi chí chóe. Bất thành linh, gã vén tay áo, xắn quần lên cao và tóm gáy bọn chúng. Chả cần vận sức gì nhiều, hơi thở vẫn đều hòa qua đan điền, gã xoay tay nhấc bổng hai tên kia lên khỏi sàn nhà. Rồi hai cái đầu lao thẳng vào nhau, va côm cốp hai lần.

(Thốn: thốn tương đương 3,33cm)

Khi gã thả bọn chúng rơi xuống sàn, Hồng Sư gia khẽ khàng đến gần gã và nói, "Ta ghét làm phiền Thẩm đệ. Ta hiểu đệ đang ngập đầu giải quyết các vấn đề an ninh trật tự trong trấn."

Liếc nhanh về phía hai nam nhân đang lồm cồm ngồi dậy, bàn tay xoa xoa đầu mà vẫn chưa hết sưng sờ, lão tiếp lời, "Tuy nhiên, đệ cũng phải thông cảm rằng ta đang có việc khẩn."

Gã hộ pháp nhìn lão Hồng đầy vẻ nghi ngờ.

"Ta là một nam nhân đau yếu, thừa Sư gia", gã lầm bầm, "rất yếu là khác. Nhưng ta không thể để thiên hạ chê bai là mình không biết phép tắc lịch sự là gì. Mời lão ngồi kia với ta để cùng luận tửu nào."

Khi họ đã ngồi bên cái bàn góc cạnh ọp ẹp với bát rượu cạn bốc mùi nồng nặc đặt trước mặt Hồng Sư gia niềm nở mở lời, "Ta sẽ không làm mất thì giờ quý báu của Thẩm đệ đâu. Ta chỉ hỏi đệ vài thông tin về hai nho sinh lang thang tên là Đồng Mai và Hạ Quảng. Tên sau thường được gọi là Hạ mặt sẹo."

Thẩm Bát lặng lẽ gãi cái bụng để trần. Sau một hồi, gã chậm rãi đáp, "Bọn nho sinh tiểu tử, cái giống văn biên phiêu bạt rày đây mai đó hử? Không, thưa ngài, ta mù tịt về chúng. Cũng chả muốn biết làm gì. Bọn lừa đảo thất học đã đủ xấu xa rồi, còn cái bọn xuất thân cửa Khổng sân Trình, học đòi thêm được nhiều chiêu trò bịp bợm từ sách vở thánh hiền, lại càng tệ hơn. Đừng thắc mắc khi chúng tự chui đầu vào đủ những thể loại rắc rối trên đời này. Ta không có bất cứ vụ mua bán đổi chác nào với chúng cả. Không bao giờ."

"Một trong hai tên đã xuống tuổi vàng rồi. Tử nạn trong cuộc đua thuyền."

"Cầu cho linh hồn y yên nghỉ nơi chín suối!" Thâm Bát nói với vẻ mèo khóc chuột.

"Hiền đệ có đi xem đua thuyền chứ?"

"Ta ư? Không. Ta chẳng dính dáng gì đến cá cược cả. Không có ngân lượng để theo."

"Chơi đi, vài đồng bạc các thôi mà?"

"Vài đồng, lão nói thế mà được à? Để ta nói cho lão huynh biết, rất nhiều kẻ đã mất kha khá kim ngân vào thuyền Cừu! Có lẽ gồm cả tay họ Biện phóng đàng, chủ thuyền. Rất xui xẻo cho tay đại phu ấy nếu hấn thua cược. Tay chân của ta báo rằng gần đây hấn đang hơi thiếu trước hụt sau."

Gã cẩn trọng ngắm nhìn bát rượu, đoạn tiếp lời vẻ ám muội, "Nếu liên đới nhiều kim ngân, các tai nạn sẽ xảy ra."

"Kẻ nào sẽ hưởng lợi khi thuyền của đại phu thua cuộc?"

Thâm Bát nhìn lên và chậm rãi đáp lời, "Một câu hỏi cao thâm, lão Sư gia à, thăm thăm như trời xanh! Chi phối cá cược là nghề của những kẻ bất lương ranh mãnh chẳng bao giờ phạm sai lầm! Chúng hành sự thông qua hàng đồng tay phe vé và kẻ trung gian. Ai mà biết kim ngân cuối cùng sẽ chui vào túi kẻ nào! Không phải ta, thưa ngài!"

"Huyện thái gia của chúng ta lại muốn biết, hiền đệ thấy đấy! Chuyện ấy có thể liên quan đến một vụ án mà ngài đang điều tra."

"Có lẽ liên quan đến một tên văn biên non choẹt." Gã hộ pháp buồn bã lắc đầu rồi lặp lại chắc chắn, "Rất tiếc là ta không thể ra tay tương trợ."

Lão Hồng vẫn không nao núng, tiếp tục, "Lão sẽ không ngạc nhiên nếu

Huyện lệnh trao thưởng một đỉnh bạc ròng cho ai báo tin về hắn."

Đôi mắt cú vọ to tướng của Thảm Bát trợn tròn.

"Đa tạ đại nhân!" Gã la lên đầy phấn khích. "Đại quan Địch Công! Sao lão huynh không nói ra ngay người muốn biết là ngài ấy! Lão có bao giờ thấy ta từ chối hợp tác với các mệnh quan triều đình không? Ngày mai, lão hãy tạt ngang qua đây, có lẽ ta sẽ tìm ra một hoặc hai chuyện để kể."

Hồng Sư gia gật đầu, định đứng lên thì Thảm Bát đã vươn bàn tay to bè nắm lấy cánh tay lão và hỏi đầy trách móc, "Vội thế, lão Sư gia?"

Khi lão Hồng miễn cưỡng ngồi xuống lần nữa thì Thảm Bát sốt sắng tiếp lời, "Ta rất quý lão huynh! Theo thiên ý của ta thì lão là một nam nhân chân thật. Mọi người trong thành, ý ta là những ai để ý đến, đều rất kính trọng lão."

Lão Sư gia buồn bã ngẫm ra đây là tiền đề để gã đòi một khoản ứng trước từ phần treo thưởng của Địch Công. Thò vào ống tay áo lấy ngân lượng, lão lầm bầm đôi lời bình phẩm tự chê trách bản thân.

Thảm Bát nhanh chóng cắt ngang, "Đừng để sự nhún nhường che mờ sự thật! Lão là người từng trải bao phen sóng gió và thấu hiểu cái thế thái nhân tình, thâm niên đã ban tặng cho lão huynh sự khôn ngoan chín chắn. Do vậy, ta muốn cậy nhờ lão một phi vụ tế nhị."

Trông thấy khuôn mặt dờ dẩn của Hồng Sư gia, gã thêm lời, "Lão huynh không thể từ chối ban cho nam nhân vô dụng này, hiền lành đến mức không gây tổn hại ngay đến cả một con ruồi, một ân huệ nhỏ! Một nam tử hán đau ốm trầm kha."

"Trông Thảm đệ chẳng có vẻ đau ốm gì!"

Lão Hồng nhận xét, vừa mới hoàn hồn sau khi quá đổi ngạc nhiên.

"Bệnh không thể hiện ra đâu, lão Sư gia. Nó ở đây, ngay trong dạ dày ta."

Có âm thanh lọc cọc phát ra từ bụng Thẩm Bát, rồi gã ợ rất to đến nỗi các tên ăn mày đều ngừng nói chuyện để nhìn đại ca của chúng đầy vẻ khâm phục.

"Lão thấy đấy! Trong dạ dày của ta. Bộ phận quan trọng nhất!"

"Hiền đệ có việc gì cần giúp?"

Thẩm Bát nghiêng người về phía lão Hồng thăm thì bằng giọng khàn khàn, "Đó là một nữ nhân!"

Gã hộ pháp này thốt lên đầy đau khổ, đến nỗi lão Hồng phải cố nén tiếng phì cười buột khỏi miệng. Thay vào đó, lão hỏi, "Vị tiểu thư nào may mắn vậy?"

"Nàng đúng là một vị tiểu thư!" Thẩm Bát nói vẻ thỏa mãn. "Đã có thời, nàng chết dính với Hoàng cung. Sống ở kinh thành. Nàng là một sinh linh trang nhã và đài các. Nhạy cảm nữa. Do thế, phải tiếp cận nàng với, à, sự cẩn trọng cao độ nhất."

Lão Hồng trân trối nhìn Thẩm Bát. "Một nữ nhân từng phục vụ trong cung?"

Bất thành lời, lão đứng bật dậy và hồ hởi hỏi, "Sự vụ có liên quan một viên minh châu?"

"Tuyệt! Lão dường như luôn biết dùng ngay những ngôn từ cấm tú rất thích hợp! Một viên minh châu, nàng quả là viên trân châu sáng chói. Một viên ngọc quý giữa đám nữ nhân thường tình vô vị. Hãy đến gặp nàng và nói đôi lời vàng ngọc giùm ta. Nhưng phiền lão huynh cẩn trọng, không được làm vấy bẩn sự băng thanh ngọc khiết của nàng."

Giờ thì Hồng Sư gia bị hố to rồi. Rốt cuộc chuyện chả có liên can gì đâu đến viên ngự châu bị đánh cắp!

Sau một thoáng chần chừ, lão hỏi, "Đệ muốn ta đến gặp cô nương ấy để mai mối tác thành giai ngẫu và thay mặt đệ đưa lời cầu hôn đính ước, thề non hẹn biển?"

"Hơ hơ, không thể nhanh ào ào thế được!" Thẩm Bát kinh hãi la toáng lên. "Giờ nghe đây! Là một chức lại triều đình, lão sẽ hiểu rằng, ở vị thế của mình thì ta chẳng thể chấp nhận được một... ơ, một lời cự tuyệt. Đại khái là thế, đúng không nào? Ta phải giữ gìn các nguyên tắc của mình, lão huynh biết đấy."

"Ta chả hiểu gì sắt cả!" Lão Hồng cấu kinh nói. "Rốt cuộc, đệ muốn ta làm gì?"

"Ta muốn lão huynh đến gặp nàng và nói tốt về Thẩm Bát này. Ta chỉ mong thế thôi! Nói đôi lời tốt đẹp cho ta. Chỉ thế, phiền lão. Không hơn không kém!"

"Ta rất vui lòng làm điều đó. Nhưng phải tìm cô nương này ở đâu?"

"Lão hãy đến ngôi miếu thờ Chiến thần và hỏi thăm cơ ngơi của nàng Lương. Tiểu thư Lương Tử Lan. Ai ở đó cũng có thể nói cho lão biết."

Hồng Sư gia đứng dậy.

"Lúc này, ta đang khá bận rộn, Thẩm Bát. Nhưng ta sẽ đến đó ngay khi sắp xếp được thời gian rồi, nhanh nhất có thể. Có lẽ là trong một hoặc hai ngày nữa."

"Tốt hơn là lão huynh nên có thời gian vào sáng mai!" Gã hộ pháp cười toe toét nhăn nhó. "Ta vừa nhớ ra là hai nho sinh ấy có ghé thăm chỗ của

Lương tiểu thư. Khá thường xuyên đấy, ta nghĩ thế. Lão cứ hỏi nàng về bọn chúng! Nhưng nhẹ nhàng thôi đấy, phiền lão. Nàng là một nữ nhân mỏng manh yếu đuối, nàng từng gắn bó với..."

"Ta biết, với Hoàng cung. Tốt rồi, Thấm Bát, ngày mai ta sẽ quay lại đây vào lúc nào đó."

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 9

Hồi 9

Thẩm cố thư, Địch Công kinh ngạc

Tra hiện trường, nhật xác nho sinh

Sớm tinh mơ, ngay sau bữa điểm tâm, Hồng Sư gia tìm thấy Địch Công đứng bên án thư trong thư phòng, đang cho chú rùa nhỏ ăn rau xanh.

"Giác quan của những loài vật này thật đáng nể!" Huyện lệnh bình phẩm. "Đối với chúng ta, thứ lá này chả có chút mùi nào, nhưng hãy nhìn sinh vật bé nhỏ này!"

Địch Công đặt vài lá rau lên trên ghế. Chú rùa, vốn đang leo qua một quyển sách nằm trên án thư, nhanh chóng ngẩng đầu và tiến về phía ghế. Ông để những chiếc lá trước mặt nó. Khi rùa ta nhai nuốt hết ráo đám lá, ông mở cửa sổ và đặt con vật nhỏ bé trở lại vào hòn non bộ. Rồi ông ngồi xuống đằng sau án thư, hồ hởi hỏi, "Tình hình tối qua thế nào hử lão Hồng?"

Sư gia thuật lại chi tiết cuộc chuyện trò khi gặp gỡ Thẩm Bát. Cuối cùng lão thêm vào, "Bẩm Thẩm Bát rõ ràng đã nghe chuyện gì đó bất thường về cái chết của Đồng Mãi. Giang hồ cũng đồn đại rằng việc cá cược đã bị thao túng. Gã thậm chí còn ám chỉ đó Biện đại phu đang túng thiếu, ông ta có thể chi phối cá cược và kiếm lời bằng cách dàn xếp cho thuyền của chính mình thua cuộc."

Huyện lệnh nhướn mày.

"Gã nói vậy phải không?" Ông giật phắt hàm ria. "Điều đó làm cho ta tò mò về vị đại phu kia. Ta từng có ấn tượng rằng ông ta là phú gia ở vùng này, một lương dân có phẩm giá, một nam nhân chính trực không có điều tiếng gì. Một nam tử hán đại trượng phu, với khuôn mặt nhợt nhạt uy nghiêm cùng bộ râu đen nhánh. Tuy nhiên, ta thừa nhận ông ta khá hăng hái muốn ghi nhận cái chết của Đồng là do suy tim. Lão có từng nghe thấy bất cứ điều gì chống lại ông ta không?"

"Không, thưa đại nhân. Nhìn chung, ông ta được đánh giá là một trong những đại phu lành nghề nhất trấn này. Tiếc là Thẩm Bát bày tỏ ý kiến về Biện Gia quá ám muội. Lão phu cược rằng tên cái bang đó biết về Đồng Mai và Hạ Quảng nhiều hơn những gì gã thừa nhận. Nhưng gã thà chết còn hơn là cung khai hết chân tướng vụ việc!"

Địch Công gật đầu và đáp, "Ta rõ rồi. Thẩm Bát muốn chúng ta nghe thông tin về bọn Đồng Hạ trực tiếp từ nữ nhân mà gã đã đề cập. Chúng ta sẽ đến gặp Lương cô nương sáng nay. Hạ Quảng đã quay về nơi ăn nhờ ở đậu của hãn chưa? Ta muốn gặp hãn trước tất thảy các đối tượng khác, sau đó mới nghe tình nường của Thẩm Bát kể chuyện."

"Thưa, không may là Hạ Quảng vẫn chưa quay về nơi tá túc. Viên Bộ đầu nói với lão rằng mới đây thôi, một trong các Bộ khoái đang canh giữ nơi ở của hãn đã hồi phủ và bẩm báo rằng họ Hạ vẫn chưa lộ diện."

Lão Hồng ngừng lại. Một lát sau, lão rụt rè tiếp lời, "Bẩm đại nhân, lại nói về tình nường của Thẩm Bát. Có thể là tên vô lại già đời ấy đã nghe ngóng được về vụ mua bán viên ngự châu. Gã muốn cho lão phu hiểu rằng nữ nhân kia biết đôi điều về thương vụ đó, bằng cách ra sức nhấn mạnh là nàng ta từng gắn bó với Hoàng cung, một điều dĩ nhiên là hoàn toàn vô nghĩa!"

Huyện lệnh nhún vai.

"Lão nên nhớ là có hàng nghìn nữ nhân phục vụ trong cung cấm, bao gồm cả các tỷ nữ giúp việc dọn dẹp và bếp núc. Còn chuyện viên y minh châu ngự tử của Hoàng đế, lão có thể vứt bỏ báu vật thần thoại đó ra khỏi đầu! Vì ta đã đi đến kết luận rằng toàn bộ nội dung câu chuyện là một trò bịp bợm, lão Hồng à! Một câu chuyện hoang đường, từ đầu đến cuối đều là hoang báo cả!"

Lão Sư gia ngạc nhiên định mở miệng nói gì đó, nhưng Địch Công đã tiếp lời luôn, "Một trò bịp thôi, lão Hồng à. Thêm nữa, ta tin rằng họ Kha kia biết điều đó. Ta đã không thể yên giấc, ta chẳng thể loại bỏ câu chuyện thêu dệt về viên minh châu kia ra khỏi đầu mình. Ta ngẫm đi ngẫm lại câu chuyện không biết bao nhiêu lần, về cách viên ngọc biến mất và làm thế nào mà Đồng Mai chiếm hữu được nó. Rồi ta đi đến kết luận rằng ngự châu không tồn tại!"

"Lão cần trọng lắng nghe nhé! Như ta đã trần tình tối qua, rất có thể là Đồng Mai và Hồ Phách có tư tình vụng trộm. Hai tháng trước, Hồ Phách thông báo với tình nhân là nàng đã có thai với y. Bọn họ nhận ra mình chẳng thể giữ bí mật được lâu hơn nữa và quyết định cùng nhau bỏ tấu. Nhưng làm thế nào để có ngân lượng? Thế là cả hai dựng lên câu chuyện viên minh châu của Hoàng đế. Hồ Phách nói cho phu quân biết là Đồng Mai đang cất giấu viên ngọc đó ở một nơi an toàn và nàng muốn đi đến đó để hoàn thành giao dịch. Thế là đôi tình nhân sẽ gặp nhau ở phương lầu và cùng bỏ trốn đi xây tổ uyên ương, với mười nén vàng làm lưng vốn. Một kế hoạch khôn ngoan!"

"Tuy nhiên, bọn họ đâu biết Kha Nguyên Lương đã phát hiện ra mối quan hệ ám muội của cả hai rồi. Y chỉ chờ cơ hội để báo thù. Chẳng khó khăn gì để khám phá ra chốn an toàn mà Hồ Phách đều nhắc đến chính là trang viên bỏ hoang. Y giả vờ tin vào câu chuyện về ngự châu. Sau khi hạ độc Đồng Mai, họ Kha thuê một tên lưu manh hạ sát Hồ Phách trong khu lầu rồi mang ngân lượng về cho y. Lão nghĩ thế nào về giả thuyết này?"

Trông Hồng Sư gia hầy còn hoài nghi. Lão chậm rãi đáp lời, "Thưa, tối qua, lão phu cố gắng không phản bác giả thuyết về tội lỗi của Kha tiên sinh, bởi vì khi ấy chúng ta mới chỉ đặt ra các khả năng. Nhưng giờ đây, đã có một cáo trạng chống lại y được xây dựng. Lão phải thú nhận là mình không hề nhận ra một nam nhân trầm tĩnh, với phong thái đường hoàng chính nhân quân tử như họ Kha, lại phạm một tội ác ghê gớm như vậy. Vẫn còn nhiều khả năng khác nên được cân nhắc. Vừa mới đây, chúng ta đã thảo luận về Biện đại phu và..."

"Sự ghen tuông thậm chí có thể thúc đẩy một nam nhân hòa nhã, ôn nhu phạm phải tội ác!" Địch Công ngắt lời. "Dù giả thuyết đó có đúng đi chăng nữa, chúng ta cũng tới trang viên bỏ hoang và xem xét khu lâu lann nữa. Ta tin là ngự châu không tồn tại, nhưng ta muốn trông thấy hiện trường vụ án mạng giữa thanh thiên bạch nhật. Và một chuyến đi lúc sớm tinh mơ sẽ giúp cho tinh thần thêm phần sảng khoái! Nếu lúc quay lại thành mà Hạ Quảng vẫn chưa xuất đầu lộ diện, chúng ta sẽ đến gặp tình nương của Thần Bát và xem nàng ta có thể chỉ chỗ nam nhân thoát ần thoát hiện kia hay không. Ta nhất định phải trò chuyện với hắn trước khi mở phiên thăng đường buổi sáng."

Lúc đứng dậy, mắt Huyện lệnh chạm phải quyển sách mà con rùa nhỏ đã bỏ lên.

"Ồ, đúng rồi", ông thốt lên, "Ta quên không kể cho lão nghe! Đêm hôm qua ngủ không được ngon, ta tỉnh giấc khoảng nửa canh giờ trước lúc bình minh. Ta bèn giở quyển sách thú vị mượn ở văn khố cách đây vài ngày ra đọc một chút."

Ông lấy quyển sách, lật sang trang đã đánh dấu và nói tiếp, "Đây là tập hợp những ghi chú về Phổ Dương, được phổ biến nội bộ khoảng năm mươi năm về trước. Một vị Huyện lệnh có tâm huyết lớn với lịch sử miền này đã viết nó. Ngày nọ, ông ấy du ngoạn tới miếu thờ Nữ thủy thần đã mục nát ở

rừng Mạn Đà La. Vào thời đó, vẫn còn một con đường chín chu dẫn thẳng đến ngôi miếu."

"Đây là những gì ông ấy viết:

Tường phía ngoài và chòi gác bị hư hại đáng kể bởi trận động đất; nhưng sảnh chính và bức tượng thần nổi tiếng vẫn đứng uy nghiêm nơi ấy. Tượng thể hiện hình ảnh một nữ nhân, cao hơn mười thước, đứng thẳng thớm trên bệ đá. Tất cả đường nét đều được chạm khắc từ một khối cẩm thạch nguyên vẹn. Án thờ vuông vức đặt phía trước bức tượng cũng được cắt gọt từ cùng khối đá ấy. Một công trình nghệ thuật quả thật phi thường!"

Địch Công đưa quyển sách lại gần mắt hơn và nói, "Một độc giả đã ghi chú bằng mực đỏ bên lề:

Vị đông liêu yêu quý đã nhầm rồi. Ta đã viếng thăm ngôi miếu mười năm sau và phát hiện ra án thờ thực chất được tạc từ một khối đá cẩm thạch khác. Ta đã cho gỡ lớp vữa gắn bệ đá với án thờ, vì từng nghe rằng thuở xưa các từ chúc đã làm một cái hốc trên trong án thờ nhằm cất giấu các bình lễ bằng vàng. Ta nghĩ những thứ giá trị đó nên được di dời sang một nơi an toàn, chẳng hạn như kho lưu trữ của Bộ Lễ. Nhưng rồi ta phát hiện ra bên trong án thờ hoàn toàn trống rỗng.

Đoàn Huyện lệnh của Phổ Dương."

(Từ chúc: Ông từ giữ miếu)

"Đoàn đại nhân là một vị quan mẫn cán", Địch Công bình phẩm. "Giờ ta tiếp tục với dòng chữ in:

Có một chiếc nhẫn vàng đính viên đại hồng ngọc tuyệt đẹp trên ngón tay trỏ của bàn tay trái bức tượng. Trưởng thôn nói cho ta biết viên hồng ngọc đó được cho là Quý Nhân, do đó chẳng ai dám cả gan đánh cắp nó. Án thờ

vuông vức có một lỗ hổng ở mỗi bốn góc dùng để siết chặt dây thừng trong lúc trời một nam tử vốn được chọn bằng cách rút thăm, dùng để cúng tế hàng năm vào ngày mồng 5 tháng Năm. Viên từ chúc cắt mạch máu của nạn nhân bằng một con dao ngọc bích, rồi tưới máu lên bức tượng. Sau đó, người ta chở thi thể trong một hội rước ra đến bờ sông và long trọng thả trôi nạn nhân theo sóng nước mênh mông. Một tục lệ thực sự man rợ. May thay, cách đây mấy năm, triều đình sáng suốt đã ra lệnh hủy bỏ nó.

Thiên hạ đồn thổi rằng bức tượng lúc nào cũng ẩm ướt. Quả thật bề mặt nhẵn mịn của nó phủ đầy hơi ẩm, nhưng hiện tượng ấy là do sương lạnh hay một nguyên nhân siêu nhiên, câu hỏi ấy xin dành lại cho người đời sau quyết định. Ta bị choáng ngợp trước bầu không khí huyền bí ở chốn lạ lùng đó và ra về sớm hơn dự tính, mang theo một viên gạch cũ kĩ của bức tường đổ nát để khảo cứu sau này."

"Đó là tất cả. Sự việc thật lạ lùng!" Địch Công đặt sách lên án thư và ra hiệu cho Hồng Sư gia cùng mình ra ngoài. Ra đến sân, ông lệnh cho Bộ đầu dắt ra hai con tuần mã từ chuồng.

Họ rời thành theo hướng Nam môn. Màn sương mù mát mẻ buổi sớm mai vắt ngang qua kênh đào khiến cả hai có một chuyến đi dễ chịu.

Đến Thạch Kiều, họ tìm gặp trưởng thôn trước tiên. Ông ta bẩm với Huyện lệnh rằng tuần đình mới trở về lúc tảng sáng, sau một đêm chẳng thoải mái gì cho cam. Một gã còn xác nhận là mình đã nghe những tiếng thì thầm ma quái trong rừng Mạn Đà La, kẻ khác thì nói đã thấy một cái bóng trắng lơ lửng giữa các ngọn cây. Các nam nhân đã phải đứng gác nguyên đêm, túm tụm với nhau trong hoa viên ở trước phương lầu. Trưởng thôn nói thêm là mình đã niêm phong cánh cửa ra vào khu lầu sau khi chuyển thi thể của nữ nhân đi.

Địch Công gật đầu chuẩn ý và họ tiếp tục lên đường. Họ đi ngang qua khu

phố, nơi các tiểu thương đang bận rộn dựng quầy hàng, rồi bắt đầu tiến vào con đường dẫn tới khu rừng. Đến cây thông già đánh dấu địa phận của Đồng gia, ông xuống ngựa và cột chặt dây cương vào thân cây khẳng khiu. Lão Hồng cũng làm thế. Họ tiếp tục cuộc bộ tiến về phía trước.

Ông nhận ra giữa ban ngày ban mặt, việc tản bộ về phía trang viên bỏ hoang không mất nhiều thời gian cho lắm. Rất nhanh chóng, họ đã thấy căn chòi gác rách nát vì gió mưa và các bức tường phủ kín dây thường xuân.

Khi đang băng qua khung cửa hình vòm dẫn đến hoa viên, Dịch Công chợt khựng lại và nắm lấy tay lão Hồng. Một nam nhân thân én vai hùm khoác trường bào đen bóng, đầu đội mũ the đen, đang đứng trước khu lầu, quay lưng về phía họ. Cánh cửa ra vào phương lầu khép hờ, mảnh giấy niêm phong đã bị xé toạc đang phất phơ trước gió ban mai nhè nhẹ.

"Này, kẻ kia!" Huyện lệnh nói to. "Người là ai và đang làm gì ở chốn đây?"

Nam nhân quay lại, lặng lẽ neho mắt nhìn những người mới đến với vẻ dò xét. Gã có gương mặt tròn trịa và bình thản, bộ ria ngắn và hàm râu được cắt tỉa cẩn thận.

Sau khi đã ngừng ngắm soi, gã cất giọng nho nhã, "Xưng hô đột ngột kiểu đó thường sẽ kích động một sự đáp trả tương xứng. Tuy nhiên, trông ngài có dáng đi và phong thái của quan lại triều đình, thảo dân sẽ hạ mình với lời bình phẩm rằng chính mình mới là người nên hỏi các câu trên. Vì ngài đang xâm nhập địa sản của thảo dân."

Chẳng muốn phí lời, Dịch Công xuất ngôn, tiếng vang vọng lạnh lạnh, "Bản quan là Huyện lệnh vùng này, đang tiến hành một cuộc điều tra công vụ. Hãy trả lời các câu hỏi của ta!"

Kẻ kia cúi thấp người thi lễ, đoạn nhã nhận đáp lời, "Bẩm đại nhân, thảo dân rất hân hạnh được báo danh là Quách Minh. Thảo dân là một thương gia bán thuốc nhỏ lẻ đến từ kinh thành. Cách đây bốn năm, thảo dân đã mua điền trang này của chủ nhân trước là Đồng Nhất Quán."

"Ở đây đã có nhiều chuyện lạ kỳ xảy ra. Bản quan muốn thẩm tra nhân thân của người."

Nam nhân lại cúi đầu, rồi lấy từ ống tay áo ra hai mảnh giấy trình Huyện lệnh. Tờ đầu là giấy thông hành do đường cục ở kinh thành cấp, tờ thứ hai là một bản đồ chi tiết toàn bộ điền trang Đồng gia, được nha phủ Phổ Dương cấp bốn năm về trước cho chủ nhân mới là Quách Minh.

Trao trả lại giấy tờ, Định Công nói, "Được rồi. Bây giờ hãy cho ta biết tại sao người xé tờ niêm phong mà nha phủ đã gắn lên cửa khu lâu đài kia. Đó là việc làm vi phạm vương pháp, người biết đó!"

"Bẩm, thảo dân không làm!" Họ Quách phần nộ đáp. "Lúc đến thảo dân đã thấy cánh cửa hé mở sẵn rồi."

"Tại sao người lại đến đây vào giờ giấc bất thường này?"

"Nếu đại nhân không phản đối một câu chuyện khá dài, thảo dân sẽ..."

"Ta chẳng thích thể chút nào. Vì vậy hãy kể ngắn gọn thôi!"

"Chân tướng sự việc", họ Quách bình thản tiếp lời, "có lẽ nên tóm lược như sau. Bốn năm về trước, bạn hàng của thảo dân là Biện đại phu đã thông báo qua thư là điền trang này đang được bán lại với giá rẻ. Ông ta khuyên thảo dân nên mua, do bởi khu rừng sát bên mọc nhiều cây mạn đà la. Thương điểm của thảo dân luôn muốn tìm mua những mảnh đất như vậy vì, như đại nhân đã biết, mạn đà la rất có giá trị trong việc giao thương dược phẩm. Bởi thế, thảo dân đã mua điền trang này. Tuy nhiên, do lúc đó thương điểm vẫn

có nguồn cung dồi dào, nên mãi hai năm sau thảo dân mới quyết định cử người đến thăm tra nơi đây. Khi đó, Biện đại phu viết thư cho thảo dân nói rằng vùng này đang bị hạn hán. Ông ta cảnh báo rằng bách tính địa phương có thể phản nộ khi thấy ngoại nhân tiến hành thăm tra ở khu vực này, vốn là chốn địa linh dành riêng cho Nữ thủy thần. Người được cho là..."

"Ta biết, ta biết", Địch Công mất kiên nhẫn và ngắt ngang lời gã. "Tiếp tục với câu chuyện nào!"

"Xin tuân lệnh! Trong suốt hai năm sau đó, thảo dân hoàn toàn bận rộn với các vấn đề khác. Chỉ đến sáng hôm qua, khi thuyền của thảo dân cập bến Thạch Kiều, thảo dân mới nhớ là mình có sở hữu một mảnh đất gần đây, và..."

"Điều gì đã mang người đến Thạch Kiều? Một chuyến du sơn ngoạn thủy?"

"Bẩm, ngược lại là khác", họ Quách cứng rắn đáp lời, "do thảo dân có thương vụ khẩn cấp liên quan đến một chi nhánh ở phía thượng nguồn kênh đào. Ba ngày trước, thảo dân thuê một chiếc thuyền mảnh đi trên kênh, cùng với băng hữu và cũng là đồng sự của mình là Tôn tiên sinh, dự định tiến về phương bắc nhanh nhất có thể. Tuy nhiên, khi cập bến Thạch Kiều, các thuyền phu nghe nói là sẽ có một cuộc đua thuyền rồng lớn sắp được tổ chức. Thế là mấy tên lười biếng ấy cứ khăng khăng đòi ở lại đây qua đêm. Nghĩ rằng mình có thể tận dụng việc nghỉ chân cực chẳng đã này, thảo dân đã gửi tin cho Biện đại phu, yêu cầu ông ta đến Thạch Kiều vào buổi chiều và dẫn thảo dân đi xem điền trang cũ của Đông gia. Ông ta hồi đáp rằng mình quá bận rộn chuẩn Bị cho cuộc đua, nhưng sẽ ghé thăm thảo dân vào cuối buổi chiều. Sau đó ông ta lên thuyền mảnh thưởng trà với thảo dân. Cả hai đã đồng ý gặp nhau ở gia trang này vào ngày hôm nay, ngay sau bữa sáng. Thảo dân chọn giờ khắc sớm sửa soạn vì công việc vẫn còn dang dở, thảo dân dự tính sẽ hạ thủy khởi hành càng sớm càng tốt. Giờ thảo dân đang chờ Biện đại phu."

Thảo dân rất vui mừng khi cơ duyên đã đưa đại nhân đến đây. Tối qua, sự e ngại đã ngăn thảo dân xin diện kiến ngài."

Nhận thấy ánh nhìn dò xét của Địch Công, họ Quách ôn tồn giải thích, "Bẩm, tối hôm qua, Biện đại phu đã tử tế mời thảo dân đến tửu lâu ở Thạch Kiều, nơi ông ta đang thiết đãi các đội thuyền đua, rồi đi xuôi theo kênh đào để tới điểm đích. Sau đó, ông ta bận bịu chuẩn bị cho cuộc đua. Khi thảo dân đang băng quơ dạo bộ trên bờ sông, một khách bộ hành đã chỉ ra thuyền của nha phủ và thảo dân mạo muội cả gan lên thuyền. Vì thảo dân có nhiều mối quan hệ giao thương ở Phố Dương và tự cảm thấy mình nên thể hiện sự kính trọng đối với Huyện lệnh. Không có ai ở boong thuyền bên dưới để chuyển lời giúp thảo dân cả. Khi thảo dân đi lên thì thấy đại nhân và các phu nhân đang đứng tựa lan can thuyền, cùng thưởng thức phong cảnh. Rõ là Địch gia đang tụ họp. Không muốn bản thân đường đột xen vào giữa lúc ấy, thảo dân liền thoái lui. Xuống đến boong thuyền, thảo dân gặp viên quản gia ở đó và dặn lão đừng làm phiền ngài. Tuy nhiên, giờ thảo dân thấy mình nên đề cập đến chuyện đó, để chứng tỏ bản thân không dám khinh suất chuyện lễ nghi..."

"Thôi được rồi! Người quả là bậc trượng phu trọng lễ nghĩa." Địch Công điềm tĩnh nhìn gã. Vậy hóa ra đây là vị khách bí ẩn mà quản gia đã nhắc đến.

Ông hỏi, "Lúc ấy, vị đồng sự họ Tôn có đi cùng người không?"

"Thưa đại nhân, không ạ. Do cảm thấy khó ở nên ông ấy đã sớm lui về khoang thuyền của mình để nghỉ ngơi, về phần mình, thảo dân đã xem đến hết cuộc đua thuyền, rồi thuê một con ngựa phóng về Thạch Kiều. Chưa thuyền phu nào về cả, toàn những gã lang bạt phóng đảng, vì thế thảo dân tự pha một chén trà và đi nghỉ."

"Được rồi, cảm tạ Quách tiên sinh. Giờ hãy kể cho ta nghe, tại sao người lại cho sửa chữa khu lầu đằng kia."

Quách Minh rướn hàng lông mày mỏng, tỏ vẻ ngạc nhiên.

"Thưa đại nhân, sửa chữa nào cơ? Ý ngài là cho phá bỏ?"

Địch Công đi lướt qua gã và bước lên bậc đá, theo sau là lão Hồng và họ Quách. Đứng ngay phía trong cánh cửa, ông trân trối nhìn quanh gian phòng đầy ngờ vực. Vừa từ các bức vách rơi thành từng mảng, làm lộ ra những viên gạch đỏ bên trong. Một phần trần nhà đã sập xuống, gạch lát sàn đã bong tróc, ngay cả bốn chân sập tre cũng nứt toạc ra.

"Chuyện gì đang xảy ra ở đây?" Một giọng nói ngạc nhiên vang lên sau lưng họ.

Địch Công xoay người lại. Ông cúi kính trả lời, "Có những kẻ không hề được phép nhưng lại làm trò xằng bậy ở chốn này, Biện đại phu à. Bọn ta chỉ đang xem xét tình hình thiệt hại."

"Ta đã tưởng", Quách Minh lạnh lùng nói, "ông từng viết thư đồng ý trông coi điền trang cho ta mà."

"Mới một tháng trước, ta đã cắt cử một nam nhân ở đây, Quách tiên sinh à", Biện đại phu phật ý đáp. "Y báo cáo rằng mọi thứ đều vẫn ra đấy. Và y biết rõ mọi ngóc ngách ở nơi này. Nam nhân đó chính là Đồng Mai, trưởng tử của chủ nhân cũ nơi này... Thật chẳng hiểu ra sao nữa, ta..."

"Ta sẽ trở lại sau", Địch Công cắt ngang. Ông ra dấu cho Sư gia đi theo mình.

Khi họ đang băng qua khu vườn, Huyện lệnh nói nhỏ, "Hung thủ đã quay lại rất sớm vào sáng nay, ngay khi các tuần đình vừa rời đi. Chắc hẳn tin rằng viên minh châu của Hoàng đế là có thật, nên đến để tìm kiếm. Chúng ta hãy xem liệu hẳn có xâm nhập khu nhà chính không"

Ông cúi kinh đập vài con nhặng đang kêu vo vo xung quanh đầu mình.

Một chuyến đi nhanh xuyên suốt các gian sảnh hoang tàn chẳng cho thấy dấu hiệu xáo trộn nào. Ông chỉ nhận ra dấu chân của chính mình trên sàn nhà phủ đầy bụi.

Lúc họ cuốc bộ về phương lâu, lão Hồng bình phẩm, "Khu lâu đã bị lục tung toàn bộ. Đường như tên sát nhân đã không tìm thấy thứ khiến hắn phải cất công đến đây."

Địch Công gạt đầu. Ông cố xua tay đập loạn xạ một đàn ruồi nhặng.

"Quý tha ma bắt đám ruồi này! Nhìn kia, lão Hồng! Chính ở đây, trên đỉnh tường này, ta đã tìm thấy con rùa."

Đặt tay lên bờ tường thấp, ông tiếp tục kể, "Nó bò dọc theo..."

Bất chợt Huyện lệnh dừng lời, nghiêng người qua bờ tường và nhìn xuống phía bên kia. Lão Hồng cũng làm theo. Lão buột miệng rủa.

Thi thể một nam nhân vận trang phục màu lam đang nằm sóng soài giữa đám cỏ dại trong con rãnh thấp. Vô số ruồi nhặng lượn lờ quanh đỉnh đầu bê bết máu khô của kẻ xấu số.

Ông quay lại và đi nhanh vào trong phương lâu. Biện đại phu và Quách Minh đang đứng ở một xó, bận rộn thảo luận.

Địch Công tới gần và thân nhiên hỏi họ Quách, "Người đã ở đây bao lâu trước khi ta đến, hả Quách tiên sinh?"

"Bẩm, thảo dân đến đây chỉ một chốc trước đại nhân", gã đáp. "Thảo dân thậm chí còn chưa kịp đi khảo sát khu nhà chính. Thảo dân đến ngay hoa viên này để nhìn rừng Mạn Đà La phía bên kia tường, bởi vì..."

"Mau đi theo ta, cả hai người!" Địch Công quát.

Vừa ngó qua bờ tường, họ Quách liền ngoảnh mặt đi, cúi người nôn mửa và trông cực kì bệnh hoạn.

"Thưa đại nhân, đó chính là Hạ Quảng!" Biện đại phu kêu lên. "Ngài có thể thấy vết sẹo trên má trái hẳn."

Địch Công vén tà áo, trèo lên đỉnh tường rồi thả mình xuống phía bên kia. Biện Gia và lão Hồng cũng bò vượt qua tường ngay sau đó.

Ngồi xổm cạnh bên nạn nhân, ông tỉ mỉ xem xét mái tóc vấy máu. Rồi ông nhìn ngó xung quanh, tìm kiếm giữa những đám cỏ dại trong con rãnh.

Địch Công nhặt một viên gạch lên và trao cho Hồng Sư gia. Đoạn ông nói, "Đỉnh hộp sọ của nam tử bị đập mạnh từ phía sau bằng viên gạch này. Lão có thể thấy cạnh của nó còn dính máu."

Ông đứng dậy và thêm lời, "Hãy giúp ta lục soát các bụi cây, có thể còn những manh mối khác!"

"Thưa đại nhân, vật này trông giống như hộp đồ nghề của thợ mộc!" Sư gia kêu lên.

Lão Hồng đưa ra một chiếc hộp trầy xước hình chữ nhật mà mình tìm thấy dưới bụi cây. Địch Công ra dấu cho lão tháo bỏ sợi dây da. Trong hộp có hai lưỡi cưa, một cây búa và vài cái đục.

"Mang nó về cùng", Huyện lệnh nói.

Rồi ông quay sang bảo với Biện đại phu, "Hãy giúp ta cởi áo của Hạ Quảng!"

Sau khi lột trần phần thân trên vạm vỡ của nạn nhân, họ trông thấy một

miếng giẻ được quấn chặt quanh bắp tay trái. Biện đại phu tháo nó và xem xét tỉ mỉ vết cắt sâu.

"Bấm đại nhân, vết thương này hãy còn mới", ông ta nhận xét. "Hung khí là một lưỡi mỏng và sắc. Thi thể vẫn còn ấm, chứng tỏ nạn nhân bị hạ sát cách đây khoảng hai khắc!"

Địch Công im lặng. Ông lục lại hai ống tay áo nhưng không thấy gì. Cũng chẳng có vật gì trong các nếp gấp của dải khăn quấn quanh thắt lưng nam nhân, ngay cả một chiếc khăn tay cũng không có.

Huyện lệnh nói cộc lốc, "Chúng ta đã xong việc ở đây rồi. Ngõ tác sẽ làm nốt phần còn lại."

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 10

Hồi 10

Giới nghiêm Tôn, Quách, Biện

Ngắm thẻ bài, gặp chuyện, cải trang

Khi ba nam nhân leo trở lại hoa viên, Địch Công đột ngột cắt ngang những câu hỏi hồ hởi của Quách Minh và nói với lão Hồng, "Lão hãy cười ngựa về chợ và bảo trưởng thôn tới đây cùng một tá tuần đinh."

Ông bắt đầu đi đi lại lại trong hoa viên, đôi lúc lại bực bội giữ mạnh tay áo. Biện đại phu kéo họ Quách sang một bên và họ bắt đầu thì thầm to nhỏ với nhau.

Hồng Sư gia nhanh chóng quay trở lại. Lão dẫn theo vị trưởng thôn đang hoang mang và một nhóm trai tráng bặm trợn, vũ trang bằng gậy gộc tre nửa.

Địch Công ra lệnh cho trưởng thôn đặt tử thi lên cáng và mang về nha phủ. Đám tuần đinh sẽ ở lại canh gác gia trang cho đến khi các Bộ khoái đến kiểm soát tình hình.

Trông thấy vẻ mặt nhăn nhó đau khổ của các nam nhân, ông gắt ầm vào mặt họ, "Đang thanh thiên bạch nhật thế này, các người còn sợ gì?"

Ông quay lại nói với Biện Gia và Quách Minh, "Chúng ta sẽ cùng trở về thôn. Hai người có thể mượn ngựa của các tuần đinh ở đây."

Khi đoàn người ngựa tới thôn Thạch Kiều. Địch Công bảo họ Quách dẫn lên thuyền mảnh. Hóa ra đó là một con thuyền khá lớn, choán gần hết không gian bến tàu phía bên kia cầu. Bốn thuyền phu trông một mỗi bờ phờ đang tháo tung cánh buồm làm bằng cói tre. Huyện lệnh yêu cầu họ Quách và hai người kia đợi ở cầu tàu, rồi ông bước lên tấm ván hẹp dùng làm lối đi lên thuyền. Đứng ở khoang trước, ông la lớn gọi trưởng thuyền. Mất một lúc lâu, một mái đầu bù xù mới thò lên từ dưới hầm chứa hàng. Tay trưởng thuyền bước lên boong, xốc lại chiếc quần xộc xệch và nhìn chăm chăm Địch Công bằng đôi mắt lơ lơ còn đỏ ngầu. Rõ là già và đội thuyền phu đã có một bữa tiệc tùng đàn đúm thâu đêm suốt sáng.

"Hãy đưa ta đến gặp Tôn tiên sinh!" Địch Công ra lệnh.

Tay trưởng thuyền lê bước về phía đuôi thuyền, nơi có một khoang thuyền kếp. Sau nhiều lần gõ lên cánh cửa hẹp, cửa sổ bên cạnh mới tung mở ra. Một nam nhân mảnh khảnh, có cái cổ cò và một hàm râu ngắn tua tủa, lộ đầu ra. Một băng vải trắng đang quấn chặt quanh đầu y.

"Có phải người đã gây ra tiếng ồn đình tai nhức óc đó?" Y cau kinh hỏi.;
"Ta đang bị cơn đau đầu như búa bổ hành hạ. Ta không muốn bị làm phiền!"

"Bản quan là Huyện lệnh. Không, ở yên tại đó! Ta chỉ muốn hỏi người đã làm gì vào chiều hôm qua, họ Tôn kia."

"Thưa đại nhân, thảo dân nằm bẹp trên giường cả ngày, thậm chí chẳng nuốt nổi miếng cơm tối nào. Những cơn nhức đầu thường xuyên gây phiền toái cho thảo dân, ngài thấy đấy. Khó chịu đến phát điên lên được."

Y chống khuỷu tay lên ngưỡng cửa sổ rồi nói tiếp, "Mà đâu phải có mỗi thế. Đầu tiên là cảm giác sốt nóng và chả thiết ăn uống gì. Sau đó buồn nôn nhẹ, kèm theo là miệng có vị đắng ngắt và rồi..."

"Quả là chẳng dễ chịu gì. Quách tiên sinh có đến gặp người không?"

"Dạ thưa, quả là ông ấy có đến trước bữa tối, để thông báo là mình sẽ ra ngoài xem đua thuyền với một vị bằng hữu. Thảo dân chưa nghe thấy tiếng ông ấy quay về. Nhưng chắc ngài sẽ thấy tìm thấy Quách tiên sinh ở khoang thuyền bên cạnh. Đã có tai nạn gì chẳng?"

"Ta đang tìm kiếm nhân chứng của một vụ mưu sát."

Họ Tôn cúi kính lờm gã trưởng thuyền lôi thôi lếch thếch.

"Rõ là nạn nhân không phải trưởng thuyền của bọn thảo dân rồi!" Y bình phẩm với một tiếng thở dài. "Thật quá đáng tiếc. Thảo dân chưa bao giờ ở trên một con thuyền chạy cầu thả như thế này!"

Tay trưởng thuyền phần nộ định càu nhàu, nhưng Huyện lệnh đã quay qua gã và ra lệnh, "Người hãy hạ buồm giương thuyền này đến bến tàu gần Tây môn và ở yên đó cho đến khi có thông cáo mới!"

Rồi ông quay sang họ Tôn, "Ta e là người sẽ phải lưu lại đây trong một đến hai ngày. Người có thể tạm dừng việc trì hoãn để tham vấn một đại phu. Chúc người mau chóng bình phục."

Họ Tôn bắt đầu phản đối rằng mình đang rất vội, nhưng Địch Công đã quay lưng về phía y và đi lên đất liền.

"Người là một nhân chứng quan trọng", ông nói với Quách Minh. "Do đó, lịch trình chuyển đi của người sẽ phải gián đoạn tại đây. Ta đã nói trưởng thuyền đưa thuyền mình đến bến tàu, người có thể ở trên thuyền hoặc thuê lấy một gian phòng trong khách điểm, tùy ý. Nhưng phải báo ngay nơi trú ngụ cho nha phủ, để ta có thể triệu tập người khi cần."

Họ Quách chau mày định nói gì đó, nhưng Huyện lệnh đã quay sang phía

Biện đại phu, "Ta sẽ cần cả người nữa. Trong lúc này, người không được rời khỏi trấn Phổ Dương. Xin cáo biệt."

Đoạn ông nhảy lên mình ngựa và khởi hành cùng Hồng Sư gia. Khi hai người phi dọc theo cái quan, mặt trời đã lên cao hơn, cái nắng như lửa thiêu cháy nước da họ.

"Lẽ ra chúng ta nên mang theo mũ rơm!" Địch Công cầu nhàu.

"Thưa, trời sẽ chỉ oi thêm mà thôi! Không có lấy một con gió nhẹ lay động và lão không thích những cụm mây đen đang vằn vũ đằng xa. Có khi đến cuối ngày, chúng ta lại kẹt trong một cơn giông cũng nên."

Huyện lệnh chẳng nói chẳng rằng. Họ tiếp tục lên đường trong im lặng. Khi Nam môn hiện ra trong tầm mắt, ông bỗng thốt lên, "Đây là vụ án mạng thứ ba trong hai ngày qua! Và Hạ Quảng là nam tử duy nhất có thể tháo gỡ chút ít mớ bòng bong này!"

Rồi ông trầm giọng tiếp lời, "Phải thẳng thắn thừa nhận rằng ta đang lo lắng, lão Hồng à. Có một tên tội nhân nguy hiểm, xuống tay không hề biết đao hạ lưu tình, đang ung dung tự tại trong trấn huyện của chúng ta."

Viên Vệ úy giữ cổng thành đã trông thấy họ. Y thẳng người đứng nghiêm trang phía trước trạm gác bên trong cổng thành. Tiếng lách cách vọng ra qua cửa sổ. Hai lính gác đang sắp xếp lại các thẻ bài bằng tre trên một chiếc bàn cao. Địch Công dừng ngựa, từ trên yên cúi người xuống và nhìn qua cửa sổ. Một lúc sau, ông chỉnh đốn lại tư thế và trầm ngâm vung vẩy qua lại chiếc roi ngựa. Ông mơ hồ cảm giác các thẻ bài rơi lạch cạch kia đang gọi nhớ cho mình một điều gì đó, nhưng mối liên hệ vẫn còn nằm ngoài tầm với của ông. Địch Công nhú mày.

Viên Vệ úy ngạc nhiên nhìn Huyện lệnh, lúng ta lúng túng nói, "Bẩm đại

nhân, hôm nay, à... thật là một ngày oi bức."

Chìm sâu trong suy nghĩ, Địch Công chẳng nghe y nói gì. Bất thành linh ông cười lớn. Quay sang lão Hồng đang ngồi trên lưng ngựa phía sau, ông kêu lên, "Trời đất thiên địa ơi, ra là thế, dĩ nhiên rồi!"

Đoạn Địch Công hùng hồn bảo viên Vệ úy, "Hãy cho hai thuộc hạ của người sắp xếp lại tất cả các thẻ bài đó theo số. Nếu họ thấy hai thẻ nào có cùng số, thì hãy mang chúng đến nha phủ ngay lập tức!"

Ông thúc tuấn mã lên đường.

Lão Hồng muốn hỏi Huyện lệnh xem có chuyện gì với những tấm thẻ bài, nhưng ông đã nói nhanh, "Ta sẽ đến gặp tình nương của Thẩm Bát một mình. Lão hãy đến Kha gia và tìm hiểu từ đám gia nhân xem họ Kha có ra ngoài vào sáng nay không. Ta không quan tâm lão đe dọa hay mua chuộc bọn họ, miễn là lão tìm hiểu được thông tin đó!"

"Bẩm, thế còn phiên thăng đường sáng nay thì sao ạ?" Sư gia lo lắng hỏi. "Tin tức về vụ sát hại phu nhân Hồ Phách có thể đã lan truyền khắp trấn và chẳng mấy chốc thì bách tính cũng sẽ biết về vụ án mạng của Hạ Quảng. Nếu chúng ta không đưa ra thông cáo chính thức, tin đồn thất thiệt sẽ được bàn tán khắp nơi và đủ thể loại chuyện hay ho sẽ được thêu dệt trong các cuộc trà dư tửu hậu!"

Địch Công đẩy ngược mũ ra khỏi vầng trán đẫm mồ hôi.

"Dĩ nhiên là lão nói đúng! Hãy thông báo là sáng nay sẽ không có phiên thăng đường nào, nhưng công đường sẽ mở cửa vào buổi trưa. Khi đó, ta sẽ chỉ nói qua các sự việc và tuyên bố lấp lửng rằng việc điều tra đang được tiến hành. Chúng ta hãy đối mũ cho nhau. Ta chẳng biết Lương cô nương là ai hay thuộc loại người nào, tốt hơn là nên che giấu thân phận của mình khi đến

đó."

Sau khi ông đội chiếc mũ chỏm của lão Hồng, họ đường ai nấy đi. Địch Công lên đường nhằm hướng miếu Chiến thần. Mang chiếc mũ đó cùng với bụi đường và mồ hôi nhếch nhác, ông hi vọng mình sẽ không bị nhận ra.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 11

Hồi 11

Lương gặp Địch, phân trần câu chuyện

Thăm với Lương, hai kẻ hữu duyên?

Gặp một tiểu tử bụi đời, Địch Công hỏi thăm tung tích của Lương cô nương. Chẳng buồn nhìn ông thêm lần nữa, thằng bé lặng lẽ giơ ngón tay bần thiêu chỉ về phía một khu nhà gỗ lớn, gần ngay góc đường.

Lúc xuống ngựa và cột chặt dây mã cương vào móc treo trên tường, mắt ông chạm phải một tấm biển sơn đỏ treo kế bên cửa sổ. Trên đó có khắc bốn chữ đen được viết lối thảo thư, "Vũ Đức đạo trường". Dấu triện vuông đóng phía trên chỉ ra câu khắc trên đã được một trong các Hoàng tử của Đường triều ban cho. Lắc đầu đầy nghi ngại, Địch Công bước vào bên trong.

(Vũ Đức đạo trường: Võ đường của tinh thần mã thượng)

Đó là một sảnh đường rộng rãi và mờ tối, với không khí khá mát mẻ. Chính giữa là một tấm chiếu dày màu đỏ được trải rộng ra. Sáu nam nhân lực lưỡng để mình trần đang luyện thể vật gọng kìm theo cặp. Xa hơn là hai gã bặm trợn, đầu tóc rối bù, đang mím môi mím lợi dùng gậy tre để rèn kiếm pháp với nhau. Nửa tá nam nhân còn lại đang ngồi trên các băng ghế gỗ kê sát vách bên, chăm chú theo dõi toàn bộ buổi tập. Chẳng ai bận tâm tới kẻ mới đến.

Một trong các kiếm thủ bị đối phương phạt trúng tay. Y buông gậy tre xuống và bắt đầu chửi rủa liến thoắng.

"Họ Mao kia, ăn nói cho cẩn thận!" Một giọng nói chói tai vang lên từ hậu sảnh.

Tay kiếm vội nhìn quanh với khuôn mặt kinh sợ. "Vâng, thưa Lương nữ chủ", y đáp với lí vẻ phải phép. "Xin nữ chủ thứ lỗi!"

Y thối phù phù vào những ngón tay đau, rồi cầm gậy lên và tiếp tục trận tỉ thí.

Địch Công vòng qua các võ sinh đấu vật và hướng về phía quầy. Đến nơi, ông đứng như trời trồng, sững sờ không dám tin vào mắt mình.

Một nữ nhân hộ pháp đang ngồi tựa vào chiếc ghế bành ở đó. Một núi thịt khổng lồ được ních vào cái áo ngắn tay, quần ống rộng bằng vải bông nâu nhám, thị ăn vận như dân vật chuyên nghiệp. Một tấm vải đỏ quấn chặt quanh chiếc bụng to như chiếc thúng bên dưới bộ ngực đồ sộ. Tấm thứ hai quấn quanh thắt lưng, nâng đỡ cho cái bụng quá khổ. Ngẩng khuôn mặt tròn vo vô cảm lên nhìn, thị cất giọng chua ngoa hỏi, "Người muốn gì, kẻ lạ kia?"

Huyện lệnh kiềm chế bản thân, cất giọng khàn khàn thưa, "Tại hạ họ Nhâm, là võ sư chốn kinh thành. Tại hạ phải trú lại chốn đây một vài tuần. Đại ca Thẩm Bát đã chỉ đường dẫn lối cho tại hạ đến đây, để xin tỳ cho lời khuyên nhằm kiếm được vài môn sinh. Để tại hạ có thể kiếm cơm qua ngày, tỳ biết đấy?"

Lương nữ chủ không buồn trả lời. Thị giơ cánh tay phải nặng nề lên, vỗ nhẹ mái tóc được chải thẳng ngược thành búi nhỏ sau gáy, mắt ngó chăm chăm Địch Công trong chốc lát.

Đột nhiên nữ nhân lên tiếng, "Đưa bàn tay của người cho ta xem!"

Bàn tay của ông nắm gọn trong nắm tay to bản và chai sạn của thị. Thân là một nam nhân mạnh mẽ nhưng ông cũng phải nhẫn nhịn, tập trung vận nội công truyền xuống bàn tay để kháng lại lực đè siết mạnh bạo như gong kìm. Bất thành linh, thị buông tay.

"Được rồi", nữ nhân nói. "VẬY ra huynh đài là một võ sư. Có vẻ giới võ biên bây giờ toàn để râu ria xồm xoàm."

Lương thị đứng lên, thân pháp nhanh nhẹn đáng ngạc nhiên, sải bước quanh quây, lấy ra một vò rượu đá và rót đầy hai bát.

"Uống nào, bằng hữu giang hồ!" Thị nói nhẹ như không.

Địch Công nhận thấy Lương Tử Lan cao ngang tầm mình, cái đầu dường như mọc thẳng lên từ bờ vai rộng và tròn quay.

Nhắm nháp rượu ngon, ông tò mò hỏi, "Tỷ học nghệ ở đâu vậy?"

"Ở cực bắc xa xôi. Ta từng dẫn đầu một đoàn nữ đô vật Mông Cổ đấy. Vài năm trước, khi bọn này đến Trường An biểu diễn, Tam hoàng tử đã chào đón đoàn vào cung. Toàn thể triều đình, nam nữ đủ cả, hóa ra đều đến xem bọn ta ở trần đấu vật. Nói là vậy, nhưng bọn ta đều quấn một miếng vải gấm thêu che hạ thể. Bọn ta là những nữ nhi e lệ!"

Thị nốc cạn bát rượu chỉ trong một hớp, nhổ xuống sàn rồi tiếp tục, "Năm ngoái, Thượng thư Bộ Lễ có trình tấu lên Thánh thượng rằng trò đấu vật của bọn ta không đoan chính. Lẳng lơ cái mặt chúng nó! Ông biết ai đứng sau trò mèo đó không? Chính là mấy mụ trong cung! Các mụ ghen với bọn ta, không chịu được cảnh các đức phu quân của mình trôn trố nhìn những gì mà tạo hóa đã ban tặng cho một nữ nhi thường tình! Đám quần thoa gây trở xương đó trước sau cứ như một, vừa đáng khinh vừa tội nghiệp! Dù sao đi nữa thì Bệ hạ đã lệnh cho Hoàng tử giải tán đám bọn ta."

"Các nữ nhi khác trong đoàn đâu rồi?"

"Họ về lại cố hương chứ ở đây làm gì. Ta thì vẫn trụ lại chốn này. Ta thích Đại Đường. Tam hoàng tử đã ban cho nữ nhân này một nén vàng ròng lúc chia tay. 'Từ nay, khi nào nàng xuất giá, đừng quên báo cho ta biết!' Vương gia nói. 'Ta sẽ ban tặng phu quân của nàng một cái thang bằng bạc ròng, vì nam nhân ấy sẽ cần đến nó để đứng ngang hàng với nàng!' Ngài ấy ưa thích những câu đùa dí dỏm như thế đấy!"

Lương nữ chủ lắc chiếc đầu to tướng của mình, mỉm cười hồi tưởng.

Địch Công biết rằng thị không hề khoe khoang khoáng đạt. Các Thượng thư đều phải uốn gối khom lưng khi yết kiến những Hoàng tử, nhưng những vị hoàng thân quốc thích đó lại có thói quen cư xử suồng sã với các nghệ nhân tạp kỹ mà mình bảo trợ.

"Võ nghệ là thứ duy nhất mà ta thấy hứng thú", Lương thị tiếp lời, "Vì thế ta mở võ đường ở đây, chỉ lấy của các môn sinh tiền nước, còn truyền thụ võ học thì ta miễn phí. Một số võ sinh trong đám đó tỏ ra có triển vọng."

"Tại hạ nghe nói có hai kẻ đặc biệt xuất chúng. Cặp nho sinh sống lang bạt họ Đồng và họ Hạ, tại hạ nhớ là thế."

"Ông đã chạm chân rồi, bằng hữu à! Họ Đồng ngỏm rồi. Một sự giải thoát tốt đẹp cho tên hạ lưu đấy."

"Sao lại thế? Tại hạ nghe nói họ Đồng đi quyền rất khá và là một nam tử dễ mến mà."

"Y không quá tệ về mặt võ nghệ, nhưng còn dễ mến thì..."

Thị quay lại và gọi to, "Hồng Hoa!"

Một thiếu nữ gầy gò, khoảng mười sáu tuổi, xuất hiện sau tấm màn cửa phía vách sau. Nữ nhân đang dùng một cái giẻ để lau đĩa.

"Bỏ chiếc đĩa xuống, quay mặt vào tường và trưng phần lưng của người ra!" Lương thị ra lệnh.

Thiếu nữ ngoan ngoãn quay lưng về phía họ. Nàng nới lỏng phần y phục bên trên và thả cánh tay ra ngoài ống tay áo, để lộ tấm lưng gầy chằng chịt những vết sẹo trắng.

Khi Hồng Hoa sắp tháo lỏng dải thắt lưng thì Lương thị gầm gừ, "Thế là đủ rồi! Chỉnh trang lại áo xống rồi lau đĩa tiếp đi."

"Là Đồng Mai gây ra ư?" Địch Công hỏi.

"Cũng không hoàn toàn như thế. Họ Đồng rất hay lảng vảng ở đây, cho đến một vài tuần trước. Nha đầu ngu ngốc này yêu mến Đồng Mai và để y dắt mình ra ngoài chơi vào tối nọ, đến một nơi nào đó ở khu bắc. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, nó chỉ thấy đó là một khu nhà khá lớn. Y đưa nó vào một buồng tối om. Hồng Hoa không thấy được ai ở đó, nhưng trước khi hiểu ra chuyện thì nha đầu này đã bị lột trần, bị giữ úp mặt xuống một trường kỷ và bị đánh đập liên hồi. Ông đã thấy rồi đấy. Sau đó, họ Đồng quay lại, cười trối rồi dẫn nó về phố này. Y cho Hồng Hoa một đỉnh bạc, dặn nó giữ mồm giữ miệng, rồi biến mất. Con nha đầu đần độn này chỉ kể cho ta đôi ngày trước, khi ta tình cờ đi vào lúc nó đang tắm và thấy những lần roi sưng tấy. Tiếc là Đồng Mai tiêu rồi, chứ ta dự định sẽ quất một trận y chang để y biết mùi lợi hại. Ôi, dù gì thì cái thứ nữ nhi hay đi hoang này cũng nhận được một bài học nhớ đời."

"Nàng ấy có bị cưỡng đoạt không?"

"Không, giờ Hồng Hoa vẫn còn trong trắng. Không thì ta đã trình báo sự

vụ lên nha phủ rồi, tất phải thế. Lương Tử Lan này biết bốn phận của mình. Nhưng nha đầu này lại tự nguyện đi ra ngoài và đồng ý nhận ngân lượng trả công. Vậy thì ta có thể làm gì?"

"Đồng Mai có thường dắt mỗi nữ nhi cho những kẻ phóng đảng và suy đồi không?"

"Rõ ràng là có, nhưng chỉ cho một gã thôi. Cũng cái gã mà y săn tìm cổ vật cho, ta tin vậy. Gần đây họ Đồng gặp rắc rối với vị khách tử tế của y, chắc vì tên vô lại đầy tham vọng ấy muốn vơ vét nhiều kim ngân hơn. Nhưng ta nghĩ họ Hạ, tên bằng hữu ngu xuẩn của y, đã tiếp quản công việc dắt gái rồi."

"Hạ Quảng ư? Sao tử lại nghĩ như thế?"

"Hắn không lành lợi như họ Đồng, còn lâu mới được. Sáng hôm qua, hắn đến đây, hơi chệnh choáng vì men rượu, điều này thì bình thường thôi. Nhưng điều bất thường ở đây là hắn thanh toán khoản tiền rượu còn thiếu. Ta hỏi luôn, 'Người đụng trúng cây kim ngân à?' Hắn đáp, 'Chưa đâu, nhưng tối nay đệ sẽ vớ bẫm. Tiểu đệ đã hứa lừa một con gà mái tơ vào chuồng cho gã kia.' Ta bảo, 'Tốt hơn là người nên cẩn trọng, kéo chính bản thân sẽ chui đầu vào rọ đấy.' Hắn cười toe toét, miệng xếch đến tận mang tai, 'Khỏi lo! Đó là một nơi vắng vẻ, sẽ chẳng ai nghe thấy tiếng cục ta cục tác đâu! Đồng Mai còn bảo là tay chơi này luôn trả ngân lượng đúng hẹn!' Ta đặt tay lên vai hắn đầy thân tình và nói, 'Cút ngay, Hạ Quảng! Đừng bao giờ để ta nhìn thấy bản bộ sứt sẹo xấu xa của người lần nữa!' Rồi hắn bay dọc sảnh đường đến tận ngưỡng cửa đằng kia. Ra tới đó, tên khốn ấy luống cuống đứng dậy, không quên la hét những ngôn từ khiếm nhã vào mặt ta. Thế là ta ghim chặt tay áo của hắn vào khung cửa, như thế này."

Trong khi nữ nhân đang nói, một phi đao đột ngột xuất hiện trên tay thị. Nó bay vút dọc theo sảnh và cắm phập vào khung cửa. Một sự im lặng bao

trùm khắp sảnh đường. Hai kiếm thủ đi về phía cửa. Khó khăn lắm họ mới rút được phi đao khỏi thớ gỗ và mang nó về lại cho Lương nữ chủ, đầu cúi xuống đầy kính phục.

Miệng cười đầy vẻ thỏa mãn, thị bình phẩm, "Mỗi khi nổi điên lên, ta có thể xạ tiễn mọi thứ kiểu như thế này!"

"Nếu không cẩn thận, có ngày tử sẽ gặp rắc rối đấy!" Địch Công cảnh báo.

"Ta à? Ta chả ngại kẻ nào, ngay cả quan quân triều đình! Lúc ta rời Hoàng cung đại nội, Vương gia đã trao cho ta một tờ giấy có dấu triện to như cái đầu ông đấy. Nó chứng nhận ta thuộc về hoàng tộc, chỉ có thể bị phán xử bởi kinh sư pháp đình. À thôi, ông đã hỏi về bọn Đồng Hạ. Giờ thì ông biết rồi đấy. Còn bất cứ thứ gì khác mà ta có thể làm cho ông không, thưa Huyện lệnh?"

Trông thấy ánh nhìn sững sờ của Địch Công, thị chế giễu, "Ngài nghĩ mình có thể xỏ mũi một nữ nhân đã kề vai sát cánh với các đại quan triều đình trong nhiều năm sao? Mới nhìn là tiểu nữ nhận ra ngay! Không thì tiểu nữ chẳng đại gì ba hoa với ngài như này giờ. Hãy ghi nhớ những lời của Lương Tử Lan này, thưa Huyện lệnh. Đồng Mai chẳng đáng hoàng gì và Hạ Quảng cũng thế, toàn hạng lưu manh thôi."

"Hạ Quảng đã ra người thiên cổ rồi, Lương nữ hiệp à. Sáng nay, hắn đã bị hạ sát, nhiều khả năng là do chính tên vô lại đã từng thuê hắn làm tay sai. Người có biết kẻ đó là ai không?"

"Thưa đại nhân, tiểu nữ chẳng biết. Tiểu nữ đã hỏi Hồng Hoa nhưng nha đầu đó cũng chịu. Nó bị bắt cầm mặt xuống cái trường kỷ và kẻ chủ mưu chẳng thèm thốt lên một lời. Hắn chỉ cười mà thôi. Nếu tiểu nữ biết được tên ấy là ai, rất có thể Bộ khoái của ngài sẽ phải đến thu dọn những phần còn lại của xác hắn. Lương Tử Lan này ghét cay ghét đắng loại nam nhân như vậy."

"À, người đã cho ta biết những thông tin hữu ích nhất. Tiện đây, Thẩm Bát nhờ ta nói đôi lời tốt đẹp về gã với người."

Gương mặt to bản của thị chợt sáng lên.

"Thật sao? Có thật là chàng ta đã làm vậy?" Lương thị e lệ hỏi.

Rồi thị cau mày và hỏi với giọng nghiêm trang, "Chàng ta có định gửi ông mai bà mối đến gặp tiểu nữ để ngỏ lời kế duyên?"

"À, không hẳn là thế. Gã chỉ nhờ..."

"Nói đôi lời tốt đẹp về mình với tiểu nữ? Một kẻ bướng bỉnh đáng ghét! Đạo gần đây chàng ta đã gửi đủ thể loại nam nhân trong vùng đến chốn này, chỉ để nói đôi lời tốt đẹp! Chẳng đời nào cọc lại đi tìm trâu, chàng ta sẽ phải tự kiếm lấy cơ hội cho mình. Thẩm Bát là một nam nhân khỏe mạnh và đáng mến mộ, tiểu nữ thừa nhận. Nhưng Lương thị cũng có nguyên tắc bất xuất chốn khuê môn, dù sao nữ nhi này cũng có danh phận chốn hoàng triều Đại Đường."

"Dường như Thẩm Bát cũng có nguyên tắc của riêng mình," Địch Công nhận xét. "Nhưng ta có thể nói cho người biết là gã có thu nhập ổn định. Ta thấy Thẩm Bát là một nam tử hán hữu dụng và đáng tin cậy, theo kiểu cách khác người của gã, độc nhất trong giang hồ kỳ hiệp."

Nghĩ rằng mình đã làm đủ chừng mực để giữ trọn lời hứa với Hồng Sư gia, ông đặt bát rượu xuống và nói, "Vô cùng đa tạ cô nương Giờ bản quan tiếp tục công vụ của mình đây."

Lương nữ chủ tiền Huyện lệnh ra tận cửa. Lúc đi ngang qua, thị nói với một gã mập lùn đang ngồi trên băng ghế, "Kha đệ, giờ chúng ta sẽ chuyển qua đôn Trảo thủ tỏa hầu triệt hạ đối phương."

Khuôn mặt sạm nắng của nam nhân bỗng trở nên trắng bệch, nhưng gã vẫn ngoan ngoãn đứng dậy.

Con phố bên ngoài nóng như lò bát quái. Địch Công nhanh chóng lên ngựa, gật đầu chào Lương cô nương đang đứng ở ngưỡng cửa, rồi giục ngựa buông cương thiên lý độc hành.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 12

Hồi 12

Quan huyện trò chuyện thương buôn

Tường tri bao kẻ vẫn luôn giấu mình

Huyện lệnh hướng ngựa về phía tây. Tử Lan đã đưa ra một đầu mối hoàn toàn mới cho các vụ án mạng. Do đó, ông quyết định đến thăm thêm một người trước khi hồi phủ.

Đến miếu Khổng Tử, Dịch Công dừng ngựa trước một gia trang hai lầu trang nhã ở bên phố. Cửa sổ lầu trệt được gia cố bởi các chấn song sắt, cửa sổ lầu trên thì cắm một hàng đinh dài nhọn hoắt dọc theo bệ cửa để đề phòng bọn đạo chích leo lên. Một tấm bảng nhỏ gắn kín đáo ở cửa ra vào, "Tàng kinh cổ vật". Ông xuống ngựa và buộc dây cương vào một cột đá ở hàng hiên để tránh nắng cho tuần mã.

Một tiểu nhị trẻ, mặt tươi như hoa, mau mắn chạy ra và niềm nở đón khách.

"Thưa đại nhân, Dương lão gia vừa mới về! Lão gia đã phóng ngựa đến một nông trang, nơi người ta mới đào được một tấm bia đá cổ có khắc chữ. Hiện lão gia đang ở thư phòng trên lầu."

Y dẫn Huyện lệnh đi dọc theo các giá tử bày đầy những món đồ cổ to nhỏ đủ thể loại, tới cầu thang ở phía trong.

Gian phòng lầu trên rộng rãi và mát mẻ, nhờ hai chậu đồng chất đầy các tảng nước đá đặt trên sàn. Ánh sáng được lọc bớt qua các màn giấy của hai cánh cửa sổ cao. Những cuộn tranh bạc màu treo trên bức vách giữa hai cửa sổ, dựa vào vách tường bên là một giá gác chất kín những quyển sách quần mép.

Vị thương gia đồ cổ đang ngồi sau một cái bàn gỗ mun bóng loáng. Ngả thân hình hộ pháp vào lưng ghế, ông ta đang ngắm nghía một chiếc bình gốm men đỏ thanh nhã. Khi tiểu nhị thông báo chuyển viếng thăm của Huyện lệnh, họ Dương cẩn thận đặt chiếc bình xuống bàn, rồi nhanh chóng đứng dậy.

Ông ta kính cẩn thi lễ, kéo một chiếc ghế khác đến bên bàn và sang sảng cất lời, "Chắc hẳn đại nhân tới để xem họa phẩm mà thảo dân đã đề cập đến tối qua! Ngài sẽ thấy bức tranh quả đáng để chiêm ngưỡng, thảo dân cam đoan là vậy! Nhưng trước tiên, xin mời ngài dùng một chén trà đã!"

Địch Công ngồi xuống và nhận chiếc quạt lụa tròn từ tay tiểu nhị.

"Đa tạ chén trà của người", ông nói, tay phe phẩy quạt, "Nhưng hãy chờ lúc khác để bàn đến bức tranh. Ta ghé thăm Dương tiên sinh để tìm hiểu một vài thông tin. Chuyện hệ trọng."

Vị chương quỹ ra hiệu cho tiểu nhị lui ra. Ông ta tự tay châm trà mời khách, rồi lại ngồi xuống ghế, cặp mắt sắc sảo nhìn Huyện lệnh với vẻ chờ đợi.

Ông bắt đầu mở lời, "Bản quan đang đối mặt với ba vụ án mạng, Dương tiên sinh à. Người đã biết về Đồng Mai và Kha phu nhân rồi, và có lẽ cũng nghe được là Hạ Quảng đã bị sát hại vào sáng nay."

"Bẩm, Hạ Quảng ư? Thảo dân chưa nghe tin đó. Thảo dân chỉ mới hồi gia

thôi. Giờ thảo dân nhớ ra cái tên ấy rồi! Có người từng đề cập đến một tay lang bạt tên là Hạ Quảng, chuyên giao du với đủ loại tiện dân để mua bán cổ vật, và cảnh báo thảo dân đừng giao dịch với hắn. Vậy là một trong các bằng hữu bất hảo đã đâm chết hắn ạ?"

"Vụ án mạng của hắn chắc chắn có liên hệ với hai tội ác kia. Bản quan phải thừa nhận rằng mình đang rơi vào ngõ cụt. Nếu biết thêm chút ít về những người có quan hệ với nạn nhân, để ta nảy ra được ý niệm nào đó về kẻ đứng sau những tội ác khủng khiếp ấy, thì tốt biết bao."

Ông nhấp một ngụm trà, rồi cười mỉm nói tiếp, "Dương tiên sinh không chỉ sở hữu kho kiến thức phong phú về đồ cổ, mà còn có con mắt nhìn người tinh tường. Do vậy mà bản quan đến gặp người."

Họ Dương cúi đầu.

"Thưa, đại nhân đã quá đề cao thảo dân rồi! Tiếc là ngoài khách hàng của mình ra, thảo dân không gặp gỡ nhiều bách tính ở Phố Dương, cũng ít khi để tai những chuyện ngồi lê đôi mách. Kể từ khi tiện nội qua đời sáu năm trước, hai nhi tử lại an cư lạc nghiệp ở phương nam, thảo dân chỉ sống với nghề thương buôn và khảo cứu cổ vật, ít nhiều trải nghiệm đời sống khổ hạnh! Thảo dân tự lo liệu những việc đơn giản thường nhật, chẳng muốn bọn gia nhân vụng về đi quần đi quanh để rồi đánh vỡ mấy bình cổ trân quý! Ban đêm không có ai làm phiền thảo dân, vì đưa tiểu nhị chỉ đến vào ban ngày. Đó là đời sống mà thảo dân hằng mong ước, thưa ngài. Nhưng nó cũng khiến thảo dân trở nên xa lạ với thế thái nhân tình bên ngoài!"

(Tiện nội: Cách nói khiêm nhường chỉ vợ mình)

"Bản quan chỉ quan tâm đến những khách hàng của người, Dương tiên sinh à. Chẳng hạn, người thấy Biện Gia là người thế nào?"

Dương chương quỹ uống cạn chén trà, khoanh hai tay lại rồi đáp, "Thưa, Biện đại phu chuyên sưu tầm ngọc. Trên thế gian này, chuyện gì cũng có lý do của nó. Cổ ngọc được cho là sở hữu giá trị liên thành trong việc chữa bệnh, vì thế hầu hết các đại phu và dược sư đều quan tâm đến trân châu. Vị đại phu này có một bộ sưu tập khiên tốn mà tinh túy. Ông ta khảo cứu các miếng ngọc, chứ chẳng để tâm đến việc bán lại kiếm lời. Về điểm này, Biện đại phu trái ngược hẳn với vị đồng sự là Quách Minh. Họ Quách thường mua các hạt châu quý, nhưng đơn thuần chỉ để đầu tư ngân lượng, có cơ hội là bán lại ngay với giá cắt cổ. Bản tính con buôn đã ăn sâu vào máu gã. Thịnh thoảng Kha tiên sinh có mua ngọc của họ Quách. Còn thảo dân thì chẳng bao giờ, giá cao quá."

"Ta từng gặp Quách Minh. Hình như gã sống ở kinh thành", Địch Công bình phẩm.

"Bẩm, đúng là thế. Nhưng họ Quách chu du rất nhiều nơi và cứ khoảng hai tháng là gã lại viếng thăm Phổ Dương. Nhưng chuyện này ta bàn kín đáo thôi, thưa ngài!"

"Tại sao?"

Dương chương quỹ đáp lại với nụ cười ranh mãnh, "Thưa đại nhân, bởi vì họ Quách cũng cung cấp thảo dược cho các đối thủ cạnh tranh của Biện đại phu ở huyện này. Ngoài ra, gã đề nghị thảo dân giữ bí mật vì một lý do khác nữa. Quách Minh giải thích rằng cách đây vài năm, mình đã mua được một mảnh đất tiếp giáp rừng Mạn Đà La với giá rẻ, nhờ Biện đại phu làm người trung gian. Ông ta tin là gã mua địa sản chủ yếu để đầu tư. Nhưng thực ra, gã láu cá ấy thường xuyên cử thuộc hạ đến thu thập dược thảo ở bìa rừng. Nếu biết việc đó, dĩ nhiên Biện đại phu sẽ đòi gã một khoản tiền thưởng. Như thảo dân đã nói ban nãy, Quách Minh là một con buôn xảo trá đích thực!"

"Quả đúng là vậy", Huyện lệnh nói. Ông nhận ra Quách Minh, tuy không

thực sự nói dối, nhưng đã thành công trong việc gây cho ông ấn tượng sai lầm về các hoạt động của gã. Và vì gã gian thương lịch lãm ấy chuyên thu thập cổ vật nhằm kiếm chác ngân lượng, gã hoàn toàn có thể thuê bọn Đồng Hạ đi dò la tìm kiếm các món hời, cũng như phục vụ các mục đích khác.

Ông hỏi, "Người có tình cờ hay biết nơi họ Quách thường xuyên trú ngụ khi gã tới Phố Dương này không?"

"Thưa, khi không ở trên thuyền mảnh thì gã thuê một buồng nghỉ ở khách điểm Bát Tiên." Họ Dương thêm lời với một nụ cười khinh khỉnh, "Một khách điểm bé tẹo và rẻ tiền."

"Ta biết nơi đó. Quách Minh rõ là một nam nhân keo kiệt."

"Bấm đại nhân, kim ngân là tất cả lẽ sống của họ Quách. Gã chẳng quan tâm chút gì đến cổ vật, chẳng qua nó chỉ là một món sinh lời. Kha tiên sinh mới là nhà sưu tầm đồ cổ đích thực! Miễn là sở hữu được cực phẩm quý hiếm nhất, Kha Nguyên Lương chẳng bận tâm mình phải trả bao nhiêu! Và nam nhân may mắn đó lúc nào cũng rúng rình tiền!"

Họ Dương trầm tư xoa cằm, đoạn rụt rè tiếp lời, "Còn thảo dân là sự pha trộn giữa hai nam nhân đó, ít nhiều là vậy. Công việc của thảo dân là giao thương cổ vật, dĩ nhiên rồi. Nhưng thỉnh thoảng thảo dân vẫn phải lòng một món đồ cổ nào đó và giữ riêng nó cho mình, quyết không nhượng lại với bất cứ giá nào. Và khi thảo dân già đi, điểm yếu này ngày càng tệ hơn. Trước kia, thảo dân ham mê thậm chí định tất cả những tuyệt phẩm bảo vật trong bộ sưu tập của Kha tiên sinh, thường thăm viếng Kha gia ít nhất một lần mỗi tuần. Nhưng độ bốn hay năm năm trở lại đây, thảo dân chỉ đến đó khi được mời và chẳng bao giờ đi xa hơn khách sảnh. Thảo dân từ chối thưởng lãm bộ sưu tập của gia chủ. Chỉ vì lòng ghen tỵ, tất cả chỉ có thể thôi!"

Dương chường quỹ lắc đầu với một nụ cười uể oải. Đột nhiên ông ta hỏi,

"Thưa, tiện đây cho kẻ hèn này hỏi, đại nhân đã khám phá ra manh mối nào về vụ mưu sát Đồng Mai, trống thủ trên thuyền của Biện đại phu chưa?"

"Vẫn chưa. Như bản quan vừa nói, đây là một vụ án mơ hồ khó tường tận được chân tơ kẽ tóc. Trở lại với Kha tiên sinh, ta thường được nghe rằng y sở hữu một bộ sưu tập vô cùng tinh tế. Nam nhân này cũng có con mắt nghệ thuật tinh đời, cứ nhìn cách y chọn thê tử là thấy. Mặc dù đau ốm suốt một thời gian dài, đại phu nhân Kim Liên vẫn là một trang tuyệt sắc giai nhân. Tối qua, ta đã tình cờ gặp nàng. Còn về nhị phu nhân Hồ Phách, phải nói rằng nàng cũng có dung mạo mỹ miều, thế gian này ít đóa hoa nào bì kịp."

Họ Dương nhấp nhồm vẻ khó chịu trên ghế. Một hồi sau, ông ta lên tiếng, cứ như thể đang độc thoại với chính mình, "Đôi mắt của Kha Nguyên Lương không bao giờ đánh lừa chủ. Thảo dân nhớ hồi phu nhân Hồ Phách còn là một nô tỳ nhỏ lóng ngóng vụng về ở Đồng gia. Nhưng Kha tiên sinh đã mua lại Hồ Phách, dạy bảo nàng nên vận xiêm y nào, tô son điểm phấn ra sao, cả cách sửa soạn đầu tóc và xức dầu thơm. Chính tay tiên sinh đã lựa chọn cho nàng nào hoa tai, nào vòng xuyên và các món nữ trang lộng lẫy khác. Chỉ sau một năm, nàng đã lột xác trở thành một mỹ nhân tuyệt sắc. Nhưng tạo hóa trớ trêu, thiên mệnh đã định đoạt rằng họ Kha không xứng đáng sở hữu cả hai giai nhân ấy. Giờ thì phu nhân Kim Liên bệnh tật triền miên, còn phu nhân Hồ Phách đã về nơi chín suối."

Họ Dương mơ hồ nhìn về phía trước, trầm ngâm giật hàm râu ngắn.

"Cũng không phải không có lý do", Địch Công nói, "tiền nhân đã nói rằng những người như Kha Nguyên Lương, vì ra sức sở hữu cái đẹp không tì vết, nên đã kích động ngọn lửa giận dữ của các vị thần."

Dương chương quỹ dường như không nghe thấy lời bình phẩm. Bất chợt ông ta nhìn thẳng vào Huyện lệnh và cất cao giọng, "Không, thưa đại nhân, Kha Nguyên Lương không hề xứng đáng với giai nhân! Vì chúng ta đang trò

chuyện thân mật, thảo dân tiết lộ rằng họ Kha là một nam nhân trái tính trái nết. Để thảo dân kể một chuyện. Có lần, tiên sinh đưa ra một cục phẩm vô giá đến từ Ba Tư, đó là một cái bát pha lê trong như nước. Trong khi đang ngưỡng mộ xoay nó trên tay để ngắm nghía, thảo dân chỉ để ý thấy một vết bạc màu gần đáy bát. Vừa chỉ ra cho họ Kha, thảo dân vừa bình phẩm với một nụ cười, 'Đây, một nét chấm phá cho một vẻ đẹp hoàn mỹ!' Tiên sinh liền giật phắt chiếc bát từ tay thảo dân, nhìn vào tí vết ấy, rồi đập nó xuống sàn vỡ tan tành. Quả là một tội ác, thừa đại nhân!"

"Quách Minh sẽ không bao giờ hành xử như vậy!" Dịch Công nói khô khan. "Ngay cả Biện đại phu cũng không làm thế, bản quan dám chắc như vậy. Nhân nói đến Biện Gia, ta nghe ai đó nói rằng vị đại phu này, tuy cung cách bề ngoài đường hoàng nghiêm nghị là thế, nhưng thật ra là một kẻ phóng đảng, dĩ nhiên là trong vòng cương tỏa bí mật thôi."

"Thưa, thảo dân chưa bao giờ nghe nói về việc Biện đại phu lui tới những chốn thanh lâu kĩ viện. Mà nếu ông ta có đến đó đi chẳng nữa, cũng chẳng ai trách cứ gì đâu. Dân tình đều biết Biện phu nhân là một nữ nhân ác nghiệt có tiếng ở trấn Phổ Dương. Mặc dù chẳng thể rặn nổi mụn nhọt nào, bà ta cấm không cho phu quân lập nhị thất hay nạp tiểu thiếp."

Dương chương quỹ lắc đầu, đoạn ngược lên và mau mắn nói thêm, "Nhưng họ Biện là một vị trượng phu chung thủy và chân thành. Ông ta chịu đựng những nỗi đau đó trong âm thầm."

"Bản quan cũng nghe bách tính đồn thổi là Biện đại phu đang lâm vào cảnh túng thiếu."

Vị thương gia đỏ cổ quắc mắt nhìn ông.

"Bẩm, túng thiếu sao? Thảo dân mong là không phải! Biện đại phu nợ thảo dân khá nhiều ngân lượng. Không, thảo dân không tin. Biện Gia là một

vị đại phu có tiếng, y quán của ông ta làm ăn rất phát đạt, tất cả thân hào nhân sĩ ở Phố Dương đều lui đến đó khám chữa bệnh, ông ta còn thường xuyên cắt thuốc cho đại phu nhân của Kha gia nữa."

Huyện lệnh gật đầu, uống cạn trà, rồi cẩn thận đặt cái chén mỏng manh như vỏ trứng xuống bàn. Ông lặng lẽ vuốt bộ râu đen nhánh trong một lúc.

Cuối cùng, Dịch Công ướm hỏi, "Bây giờ, bản quan muốn hỏi ý kiến người về một vấn đề hoàn toàn khác. Dĩ nhiên người quá quen thuộc với câu chuyện nổi tiếng về viên ngọc châu bị đánh cắp gần trăm năm trước rồi. Vậy người có bất cứ giả thuyết nào về bí ẩn cổ xưa ấy không?"

"Bẩm, cấm quân đã xới tung cả Hoàng cung Đại nội lên rồi mà mình châu vẫn biệt tăm biệt tích. Thảo dân tin rằng thủ phạm không phải ai khác ngoài Hoàng hậu nương nương. Bậc mẫu nghi thiên hạ ấy đã lén giấu ngọc châu đi, chỉ để có cơ hội thanh trừng một vài tình địch, những cung phi đang được Hoàng đế sủng ái, đem họ ra tra khảo cho đến chết! Đạt được mục đích, nương nương bèn ném viên ngọc đi, xuống giếng sâu chẳng hạn. Biết bao thảm kịch đã xảy ra đằng sau những cánh cổng vàng của tam cung lục viện! Với lại, ai lại đi ăn trộm một thứ mà mình chẳng bao giờ có thể bán lại?"

"Dương tiên sinh cứ giả định là viên ngọc đã thực sự bị đánh cắp đi. Chẳng lẽ hoàn toàn không có cách nào chuyển mình châu thành ngân lượng được à?"

"Thưa, chuyện đó là vô phương, chừng nào ngọc châu vẫn ở trong thiên hạ của Đại Đường. Nhưng nếu tên đạo chích đó có quan hệ tốt với các lái thương Uy Mã Á hoặc Ba Tư ở Quảng Châu, hẳn có thể bán mình châu với giá rẻ chỉ bằng một phần giá trị thực, để rồi sau đó viên ngọc sẽ được bán lại ở một man quốc xa xôi nào đấy. Đó là cách duy nhất. Chỉ có cách đó mới có thể kiếm lời từ ngọc châu mà không chịu cảnh máu chảy đầu rơi."

(Uy Mã Á (661-750): Một vương triều Hồi giáo Ả Rập do các khalip (vua Hồi) cai trị)

"Bản quan rõ rồi. À, giờ ta phải lên đường để chuẩn bị cho phiên thăng đường trưa nay. Tiện thể đây cho hỏi, người đã bao giờ đến thăm ngôi miếu đồ nát ở rừng Mạn Đà La chưa?"

Dương chương quỳ xịu mặt, "Bẩm đại nhân, tiếc là thảo dân chưa có cơ hội. Không có nổi một con đường tử tế đi xuyên qua rừng rậm, chưa kể dân địa phương rất căm ghét việc ngoại nhân thâm nhập. Dù thế, thảo dân vẫn có một cuốn chỉ dẫn về ngôi miếu này."

Ông ta đứng dậy, đi về phía giá sách để lấy xuống một quyển, rồi trao nó cho Huyện lệnh.

"Thưa, quyển sách này được một vị tiền nhiệm của ngài xuất bản nội bộ."

Địch Công đọc lướt qua quyển sách rồi trả lại. "Bản quan cũng có quyển này ở nha phủ. Sách này khá thú vị. Nó miêu tả rất chính xác về bức tượng nữ thần bằng đá cẩm thạch."

"Thưa, giá mà thảo dân có thể ngắm nhìn bức tượng một lần!" Vị thương gia đồ cổ nói vẻ khao khát. "Thiên hạ đồn rằng pho tượng có từ Hán triều. Nó cùng bệ đá được điêu khắc từ một khối cẩm thạch duy nhất. Ấn thờ vuông vức trước pho tượng cũng được tạc bằng đá cẩm thạch, đó là nơi người ta hạ sát một nam tử để cúng tế thần linh. Một thánh tích quan trọng của lịch sử! Liệu đại nhân có thể đệ trình lên Bộ Lễ để họ cho phát quang khu rừng và trùng tu lại ngôi miếu? Nếu Bộ Lễ giải thích rằng các điềm gỡ là dấu hiệu cho thấy nữ thần đang nổi giận về việc bỏ bê miếu thờ, bách tính địa phương sẽ không phản đối kế hoạch ấy đâu. Ngôi miếu ấy có thể trở thành một di tích lịch sử của huyện chúng ta, thưa ngài!"

"Quả là một đề xuất tuyệt vời. Bản quan sẽ ghi nhớ. Ta không muốn trong địa hạt của mình có một khu vực giới nghiêm bị tấm màn mông lung thần bí che phủ. Chỉ có trời mới biết chuyện gì có thể xảy ra trong đó!"

Ông đứng dậy và thêm lời, "Xin đa tạ tấm thịnh tình của Dương tiên sinh!"

Trong lúc dẫn đường cho Huyện lệnh xuống dưới nhà, họ Dương nói, "Thưa, chốc nữa thảo dân cũng sẽ tới nha phủ. Tất cả những người có liên quan đến nạn nhân đều là khách hàng của cửa hiệu này, vì thế thảo dân cảm thấy mình có bổn phận tham dự phiên thăng đường xét xử!"

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 13

Hồi 13

Cảnh bất bình, Lương ra tay nghĩa hiệp

Án lâu xanh, ai uy hiếp nữ nhi?

Trở lại nha phủ, Địch Công đi thẳng đến nội trạch. Cảm thấy nóng bức và mệt mỏi, ông dội nước tắm nhanh, thay y phục mùa hè bằng vải bông trắng, đội mũ the mỏng lên đầu. Chỉnh tề phục trang xong, ông tản bộ về phía thư phòng riêng, nơi Hồng Sư gia đang đợi.

Huyện lệnh với tay lấy chiếc quạt lông treo trên vách và ngồi xuống đằng sau án thư, tay quạt phần phật. Ngay cả đoạn đường ngắn từ nội trạch xuyên qua khu chánh đường nha phủ cũng khiến ông đổ mồ hôi như tắm.

Ông hồ hởi hỏi Sư gia, "À, lão có tin tức gì mới không?"

"Thưa đại nhân, lão phu đã gặp may. Lão gặp được một nô tỳ trẻ mau mồm mau miệng của Kha gia, ở một quầy rau quả gần đó. Chẳng mấy khó khăn để lão hỏi được rằng Kha tiên sinh thực đã sự cưỡi ngựa ra ngoài từ lúc tờ mờ sáng."

"Y có hay ra ngoài buổi sớm không?" Địch Công mau mắn hỏi.

"Thưa, họ Kha chưa bao giờ làm thế! Đứa tỳ nữ nói rằng, tất thầy gia nhân đều cho là Kha lão gia ra ngoài để lòng với bớt phiền muộn về cái chết của

nhị phu nhân. Nha đầu nói thêm, mặc dù cách biệt về tuổi tác, nhưng lão gia và phu nhân Hồ Phách hương lửa rất mặn nồng. Nàng còn giúp phu quân trông nom đại phu nhân nữa. Đó là một gia môn hòa hợp và viên mãn, nha đầu khẳng định thế."

Lão Hồng chờ đợi chủ nhân bình phẩm, nhưng Địch Công vẫn miên man suy tư. Bất chợt, ông đứng dậy và chỉ vào hai thẻ bài tre nằm chổng chơ trên án thư.

"Các thẻ bài được chuyển đến đây khi nào?" Ông hỏi.

"Bẩm, chúng chỉ vừa được viên Vệ úy Nam môn mang đến thôi."

Huyện lệnh hăm hở xem xét. Cả hai đều có cùng kích cỡ và được viết nguệch ngoạc "nhị bách linh thất" dọc bề mặt. Nhưng trong khi so trên một thẻ được tỉ mỉ viết bởi bàn tay lóng ngóng một kẻ không được học hành, số trên thẻ còn lại để lộ nét bút tài hoa của một người có học vấn. Có một vết rãnh mỏng chạy ngang ngăn đôi thẻ tre sau, mắt thường khó mà phát hiện ra. ông thấm ướt ngón tay rồi quệt bỏ chữ số đi.

(Nhị bách linh thất: 207)

Cho thẻ bài vào vào tay áo, ông mỉm cười hài lòng và nói, "Ta sẽ giữ lại thẻ bài này. Cái kia có thể trao trả lại cho Nam môn. À, để ta kể cho lão nghe về chuyến viếng thăm vị tiểu thư trong mộng của Thẩm Bát, nàng Tử Lan."

"Thưa, nàng ta trông thế nào? Có thật đó là một nữ nhân liễu yếu đào tơ không?" Lão Sư gia hăm hở hỏi.

"Sao lão lại nghĩ đến 'liễu yếu đào tơ' ngay nhỉ?" Địch Công nhăn nhó đáp. "Nàng ta là một đồ vật đến từ Mông Cổ, cũng là một nữ nhân khá ghê gớm!"

Sau khi thuật lại cho lão Hồng nội dung chính của cuộc trò chuyện, ông kết luận, "Giờ chúng ta đã biết, có một nam nhân điên loạn và thú tính đang hành xử phóng túng trong trấn này. Đầu tiên hẳn thuê Đồng Mai, rồi đến Hạ Quảng, để chặn dắt nữ nhân nhằm thỏa mãn dục vọng của mình. Dĩ nhiên, đó cũng chính là kẻ thủ ác của cả ba vụ án mạng."

"Bẩm đại nhân, vậy chúng ta có thể loại trừ nghi phạm đầu tiên của ngài là Kha Nguyên Lương. Lão có thể mượn tượng ra việc y mưu sát thê tử cùng tình địch vì ghen tuông. Nhưng chắc chắn họ Kha không phải loại nam nhân dung túng cho bản thân để ngược đãi các nữ tử, chỉ để thỏa mãn dục vọng!"

"Ta không chắc về chuyện đó, lão Hồng à. Đối với ngoại nhân, thậm chí với cả gia nhân trong nhà, Kha Nguyên Lương tỏ ra là một nam nhân có học thức, biết thương hoa tiếc ngọc và là một vị phu quân tận tụy. Nhưng rất có thể bên trong y ẩn chứa một nhân cách đồi bại. Loại người đó thường rất giỏi che giấu thiên hướng sa đọa của mình. Đây là lý do tại sao các vụ án liên quan đến những kẻ lệch lạc tình dục lại cực kỳ khó giải quyết."

"Những người biết được bản chất thật sự của họ Kha đương nhiên chỉ có hai vị phu nhân. Nhìn nhận từ góc độ mới mẻ này, câu chuyện Kha phu nhân ra ngoài thăm bằng hữu và đột nhiên mất trí nghe chẳng thuyết phục cho lắm. Nhỡ sự thật là nàng định trốn chạy khỏi vị phu quân thường xuyên bạc đãi mình thì sao? Và nếu tuyệt vọng do bị giày vò đã giáng đòn trí mạng lên thiếu phụ, khiến cho nàng rối loạn tâm can mà lâm trọng bệnh. Những vết sẹo trên thi thể Hồ Phách cũng là một minh chứng. Phải nói rằng trong trường hợp ấy, sẽ có tình tiết giảm nhẹ cho tội thông dâm của nàng cùng kế hoạch bỏ trốn với Đồng Mai."

Địch Công chậm rãi phẩy quạt một lúc, đoạn tiếp lời, "Sau chuyến viếng thăm Lương cô nương, ta ghé vào gặp Dương chương quỹ tại cửa hiệu đồ cổ. Do Tử Lan đã nói tên tội nhân là một kẻ sưu tập cổ vật, ta muốn thu thập

thêm thông tin về các khách hàng của họ Dương. Ông ta đã phác nên một bức tranh khá thú vị về tính cách của Kha Nguyên Lương."

Kể cho Hồng Sư gia nghe về số phận của cái bát Ba Tư xong, ông nói tiếp, "Họ Kha đã hủy hoại một cổ vật giá trị chỉ vì nó lộ ra một khiếm khuyết nhỏ. Thật dễ mừng tượng phản ứng của y khi phát hiện ra một báu vật khác của mình, cụ thể là phu nhân Hồ Phách, đã phạm phải vết nhơ khủng khiếp nhất mà một thế tử có thể gây ra: không chung thủy."

Ông cau mày và suy nghĩ một lúc.

"Nhưng lại có một trở ngại ở đây. Giả dụ Kha Nguyên Lương là một dạng nam nhân đồi trụy như đã đề cập, thì lúc đó y có để cho Hồ Phách chết dưới một thuộc hạ hèn kém như Hạ Quảng không? Lẽ nào y lại từ bỏ thú vui bệnh hoạn là chính tay hạ sát nàng?"

Địch Công lắc đầu.

"Bẩm đại nhân, họ Kha Nguyên Lương có một điểm đáng nghi. Y đã thuê cả Đồng Mai và Hạ Quảng săn lùng cổ vật cho mình."

"Theo lời Dương chương quỹ, cả Biện Gia và Quách Minh đều sưu tập đồ cổ."

Tiếng công trầm đục rền vang khắp nha phủ, báo hiệu phiên thăng đường ban trưa sắp sửa bắt đầu.

Huyện lệnh đứng dậy khỏi ghế, cố nén tiếng thở dài. Hồng Sư gia giúp ông thay bộ quan phục bằng gấm lục thêu kim tuyến, rồi lão trao cho chủ chiếc mũ ô sa cánh chuồn bằng nhung đen.

Trong lúc sửa sang lại áo mào trước gương soi, Địch Công nói, "Ta sẽ kết thúc phiên thăng đường sớm nhất có thể, lão Hồng à! Sau đó, ta muốn lão đến

ngay cho Thẩm Bát, xem gã đã dò la được gì về các vụ cá cược chưa. Tiện đấy, lão có thể bảo Thẩm Bát là ta đã nói riêng với nàng Lương đôi lời tốt đẹp về gã rồi. Rồi lão hãy qua khách điểm Bát Tiên và hỏi viên chương quỹ về Quách Minh. Y có hay thuê buồng ở đấy không? Trong thời gian bao lâu? Thường tiếp những vị khách nào? Ngoài ra, họ Quách có qua lại với các kỹ nữ không? Nếu có thì lão dò xem trong bọn nữ nhi đó, có bất cứ ai đã từng than thở về y chưa. Ta muốn có càng nhiều càng tốt thông tin về tay thương gia nho nhả đấy."

Hồng Sư gia tỏ vẻ ngạc nhiên, nhưng chẳng còn thì giờ để hỏi thêm. Lão vén bức rèm sang một bên để Huyện lệnh băng qua lối đó vào công đường. Khi ông đã bước lên bục và ngồi sau bàn xử án, tiếng lao xao trong sảnh đường đầy ắp người nhỏ dần rồi im bật. Lão Hồng đứng bên phải Địch Công như thường lệ.

Lão khom người về phía chủ và thì thầm, "Thưa đại nhân, lê dân bách tính Phổ Dương đang nóng lòng muốn nghe chi tiết về các vụ án mạng!"

Ông gật đầu và đưa mắt nhìn lướt qua công đường. Bộ đầu và các Bộ khoái đã đứng ở vị trí đã định bên dưới bục, đối diện với bàn xử án. Họ cầm roi, trượng, xích sắt và các hình cụ đáng sợ khác. Ở cả hai phía của bàn xử án có các bàn thấp hơn, mỗi cái có hai Lục sự ngồi. Họ đang nhúng bút cọ vào mực để ghi chú lại toàn bộ quá trình xử án.

Ở hàng đầu cử tọa, Địch Công nhận ra Kha Nguyên Lương và Biện đại phu đứng sát cạnh nhau. Quách Minh đứng ở hàng sau cùng với Dương chương quỹ. Ông gõ nhẹ kinh đường mộc và tuyên bố thẳng đường.

(Kinh đường mộc: Dụng cụ các quan án dùng để đập xuống bàn trong lúc thẳng đường)

Sau đó, Huyện lệnh thông báo về vụ án mạng của Hồ Phách và Hạ Quảng

mà không đi nhiều vào chi tiết. Ông nói do cả hai vụ án đều xảy ra ở cùng một địa điểm, nên nha phủ tin rằng có mối liên hệ giữa chúng và một cuộc điều tra toàn diện đang được tiến hành.

Khi ông nói xong, Quách Minh tiến bước về phía trước. Y cúi lạy và bắt đầu thưa, "Kẻ hèn này..."

"Quỳ xuống!" Viên Bộ đầu quát vào mặt y, tay giơ cao trượng.

Họ Quách nhìn kẻ kia với vẻ phẫn nộ, nhưng rồi y ngoan ngoãn quỳ xuống nền đá và tiếp lời, "Kẻ hèn này, thương gia Quách Minh, xin bẩm báo rằng mình đã quyết định cư trú trên con thuyền mảnh đang neo tạm tại bến tàu gần Tây môn."

"Điều này sẽ được ghi nhận", Địch Công nói. Lúc họ Quách đứng dậy, ông bất chợt nói thêm, "Người đã không bộc bạch hết khi bản quan chất vấn vào sáng nay, Quách tiên sinh à."

Y nhìn thẳng vào Huyện lệnh và nghiêm trang đáp, "Bẩm đại nhân, ngài đã ra lệnh rõ ràng là thảo dân hãy kiệm lời thôi."

"Người có thể nói ngắn gọn mà vẫn đi vào trọng tâm. Bản quan đã biết nơi tìm ra người. Cho lui."

Sau khi Quách Minh về lại chỗ, Địch Công thông báo một luật lệ mới liên quan đến việc phát sổ hộ tịch. Trong khi đang diễn giải, ông nhận ra không khí oi bức đến ngột ngạt, bộ quan phục dày ướt sũng mồ hôi. Lúc ông sắp sửa giơ kinh đường mộc lên để bãi đường, hai nam nhân ăn vận tươm tất đến quỳ trước bàn xử án. Họ xưng danh tính và thưa rằng mình là các tiểu thương. Hiện họ đang vướng vào một vụ tranh chấp sản. Lác đác vài người đã ra về. Trong số đó ông trông thấy có Dương chương quỳ.

Huyện lệnh nhẫn nại lắng nghe phần trình bày dông dài đến phát ngán của

cả hai bên. Cuối cùng, ông giải tán tất cả với lời hứa sẽ cho người kiểm tra sổ đăng ký địa chính. Sau đó, vị chương quỹ già nua của một tiệm cầm đồ tiến về phía trước. Lão phàn nàn về hai tên lưu manh đã cố hăm dọa mình.

Theo sau lão chương quỹ là những bách tính khác. Rõ là dân chúng Phổ Dương đã để dành đủ loại vấn đề cho đến tận hôm nay, sau năm ngày lễ hội đầu tiên của tháng. Thời gian lữ đừ trôi qua, vượt quá dự kiến của ông. Nhiều người tiếp tục rời khỏi công đường, gồm cả Biện đại phu, họ Kha và họ Quách. Giờ ăn trưa đang đến gần. Địch Công quay sang lão Hồng, thấp giọng nói, "Có trời mới biết khi nào ta giải quyết xong hết mấy vụ phán xử lằng nhằng này! Tốt hơn là lão hãy lên đường ngay để hoàn thành những công vụ mà ta giao phó. Ta sẽ gặp lão trong thư phòng riêng sau."

Khi Huyện lệnh đang chốt sổ vụ án cuối cùng lại, chợt có tiếng huyên náo ở cửa sảnh đường. Ông khó chịu ngó lên, rồi nhanh chóng ngồi thẳng người trên ghế. Một đám diều kỳ quặc đang lũ lượt tiến đến trước bàn xử án.

Đi đầu là ba nam nhân vạm vỡ với y phục rách tả tơi, rõ là chúng đã bị đánh cho bầm dập. Một gã đang áp hai bàn tay lên hai bên đầu, bờ vai đầm máu. Tên khác phải dùng tay trái để đỡ tay phải, khuôn mặt nhợt nhạt méo xệch vì đau đớn. Còn kẻ thứ ba đi đứng loạng choạng, tay bóp chặt bụng. Dường như y sắp đổ ụp xuống đến nơi nhưng vẫn phải ráng lết đi, do bị Lương Tử Lan dùng ô thúc những cú đẩy ác ý vào lưng. Nai nịt gọn gàng trong bộ trang phục đồng nâu, thị đang sai bước đi đường hoàng, khuôn mặt to như cái mâm đồng tỏ vẻ thản nhiên. Phía sau thị là một thiếu nữ tròn trịa, mình vận bộ xiêm y diêm dúa màu xanh in những đóa hồng thắm to bè. Phần mặt bên trái của nàng tím bầm, một mắt nhắm tịt.

Đến trước bàn xử án, Tử Lan quát ba nam nhân quỳ gối xuống. Viên Bộ đầu bật ra một câu rủa rồi tiến lại gần, nhưng Lương thị đã gạt phăng y lại và cúi kính gất, "Ta biết mọi lễ nghi chuẩn mực trên công đường. Lão đệ xê ra!"

Đoạn thị nói với nữ nhi, "Tiểu nữ yêu dấu, mau quỳ xuống đi, đó là luật rồi. Muội không phải người của Hoàng cung Đại nội như ta."

Rồi Lương cô nương ngẩng lên nhìn Huyện lệnh và điềm đậm bẩm báo, "Xin cung kính bẩm báo, kẻ hèn đang diện kiến quan nhân có tên phụ mẫu đặt là Altan Tsetseg Khatun. Chiếu chỉ Đường triều của Hoàng đế ban cho tiểu nữ họ Lương, tên riêng là Tử Lan. Nghề nghiệp đồ vật. Đây là ba tên đào ngũ của đội lính phòng vệ kênh đào, hiện đang hành nghề đạo tặc. Tên chúng lần lượt là Phương Bưu, Vương Đăng Cao và Liêu Kiệt. Nữ nhân đang quỳ bên trái họ Lý, tên là Mẫu Đơn, một kỹ nữ đích thực."

Quay sang phía Chánh Lục sự, thị hỏi, "Ông đã ghi lại hết chưa?"

(Chánh Lục sự: Người đứng đầu ban thư lại và quản lý tất cả các Lục sự)

Ông ta gật đầu, kinh ngạc không thốt nên lời. Lương thị lại tiếp tục thưa chuyện, "Kẻ hèn này xin phép được đệ trình một cáo buộc chống lại ba nam nhân họ Phương, họ Vương và họ Liêu kia."

Địch Công nhìn chăm chăm vào nữ nhân đang đứng trước mặt. Rồi ông đáp cộc lốc, "Lời thỉnh cầu được chấp thuận."

"Bẩm đại nhân, nữ nhân này đang ngồi cùng tỳ nữ Hồng Hoa, dùng bữa trưa ở sân sau nhà mình, thì nghe thấy tiếng nữ nhân kêu cứu trong ngõ hẻm phía đằng sau. Tiểu nữ bèn phi thân lên tường và trông thấy ba nam nhân kia đang dùng vũ lực kéo lê nữ nhi đây. Khi nàng lại mở miệng la hét thì bị họ Phương thoi ngay một quả đấm gần mắt trái. Ngay sau đó, gã rút chủy thủ ra. Những kẻ đứng chứng kiến quanh đó đều chạy mất sạch."

"Thấy chướng tai gai mắt, tiểu nữ liền tiến lại gần và nhã nhặn hỏi thăm. Ban đầu chúng từ chối trả lời, nhưng tiểu nữ cứ khẳng khẳng tra hỏi. Cuối cùng chúng bảo là ngày hôm kia, một nho sinh lang thang tên Hạ Quảng đã

cho chúng một đỉnh bạc để bắt cóc Lý thị từ lầu xanh, đem đến chỗ Mạnh bà ở ngôi nhà thứ ba, phố thứ hai đằng sau đạo quán cũ. Nhân buổi trưa vắng người qua lại, chúng tranh thủ tiến hành bắt người, lại cẩn thận buộc một miếng vải đen quanh đầu nàng. Lúc đi ngang qua Lương gia, kỹ nữ đã giật được miếng vải xuống để la lên."

"Ba tên hạ lưu này đã nhận tội dùng vũ lực bắt cóc nữ nhân. Tiểu nữ tình cờ được biết nha phủ đang quan tâm đến gã Hạ Quảng kia, bèn sửa soạn giải ba tội nhân lên công đường, mời theo cả Lý thị làm nhân chứng. Kính mong đại nhân suy xét định liệu."

Tử Lan cúi đầu rồi đứng chình ình ra đấy, hai chân giạng ra, người tựa vào cái ô. Ngay khi nghe đến địa chỉ mà bọn vô lại định áp tải kỹ nữ đến, Địch Công liền ra hiệu cho viên Bộ đầu bước lên bục xử án. Ông khẽ căn dặn y dẫn theo sáu Bộ Khoái vũ trang đầy đủ, đến nơi đó ngay lập tức để tóm cả ổ ác tặc và tổng chúng vào nhà lao.

Giờ Huyện lệnh nói với Lương thị, "Nha phủ có lời tán thưởng về hành động cứu người của ngươi! Là một lương dân thượng tôn pháp luật, Lương nữ chủ đã ra tay hiệp nghĩa đúng nơi đúng lúc. Ngươi nên tường trình đầy đủ hơn để Lục sự hoàn thành bản cáo trạng."

"Xin vâng lệnh đại nhân. Như đã trình báo ở trên, khi tiểu nữ đang tra hỏi, tên Vương Cao Đăng định dồn lực tấn công vào đầu tiểu nữ. May mà tiểu nữ kịp thời né tránh, tóm lấy cánh tay hắn, vặn vai làm trật khớp, hạ bộ trụ vững rồi dùng Cáp mô công quét chân làm hắn ngã sóng soài. Tuy nhiên, tiểu nữ vẫn cẩn trọng, ra đòn chỉ đủ làm họ Vương choáng váng mà không đánh gãy sống lưng, để hắn còn toàn mạng mà cung khai sau này. Biết mãnh hổ nan địch quần hồ, tiểu nữ phải xử tâm pháp Tứ lạng bạt thiên cân để chống lại."

"Sau đó, tên Phương Bưu cố dùng chủy thủ đâm chết tiểu nữ. Tiểu nữ dụng nhu chế cương, dùng hai ngón tay kẹp chặt cán chủy thủ, xoay ngược

mũi dao mà ghim vành tai trái của gã vào trụ cửa gần nhất. Họ Phương vùng vẫy dữ dội khiến tai rách toạc, khiến tiểu nữ buộc phải găm nốt tai bên kia của gã cho đủ bộ. Vì gã xuất ngôn tục tĩu và không chịu trả lời cho tử tế, tiểu nữ đành phải chọc chỗ này đâm chỗ kia một chút. Nhưng tiểu nữ đã ngừng động thủ ngay khi họ Phương đồng ý thú nhận toàn bộ tội trạng. Tất cả chỉ có vậy, thưa đại nhân."

Địch Công nhấp nhồm đứng dậy, cúi người về phía trước để quan sát ba tội nhân đang rên rỉ dưới sàn. Tên bên phải ngẩng đầu lên và cố gắng nói gì đó. Nhưng y chỉ có thể thốt ra mấy âm thanh khàn đặc.

"Chuyện gì đã xảy ra với nam nhân kia?" Ông hỏi.

"Bẩm, tên kia ư? Tiểu nữ đứng lên người y trong lúc đang tra hỏi Phương Bưu. Cơ sự là trong lúc tiểu nữ đang để mắt không chế họ Phương, Liêu Kiệt định xoay mình đá vào bụng tiểu nữ. Ô hay, toàn một lũ gà mờ võ học thối tha! Một chân trụ vững, tiểu nữ chỉ cần xoay chân kia sang một bên là né được, đoạn co bàn tay phải và nhắm vào yết hầu để dụ y ngửa đầu né tránh. Chỉ đợi có thể, tiểu nữ xò rộng bàn tay trái rồi chém thẳng vào cổ họng đối phương. Họ Liêu toan bỏ chạy, y tiểu nữ liền tóm lấy lưng y, quăng xuống ngay bên cạnh họ Vương. Tiểu nữ cứ thế mà đứng lên người y, một chân đạp vào háng, chân kia nện lên ụ trán. Tuy vậy, tiểu nữ cũng phải kiềm chế không giậm chân, tránh cho miếng giẻ phía dưới không bị tàn phế suốt đời."

"Bản quan hiểu rồi", Địch Công nói.

Ông vuốt hàng tóc mai dài một chốc, đoạn nghiêng người về phía trước và hỏi họ Phương, "Khai mau, người đã gặp Hạ Quảng khi nào và ở đâu?"

Nam nhân bỏ tay che tai xuống, máu lại bắt đầu rỉ ra. Gã rên rỉ, "Bẩm, ở tửu điểm ngoài chợ! Ngày hôm kia thì phải. Chưa bao giờ thấy hẳn. Hạ Quảng cho một đĩnh bạc, nói là sẽ còn thưởng thêm sau khi hoàn thành công

việc. Bọn thảo dân..."

"Hạ Quảng có nói ai là lão đại không?" Huyện lệnh cắt ngang.

Nam nhân hoang mang nhìn ông.

"Bẩm, lão đại nào cơ? Chả có lão đại nào cả. Chỉ có hãn trả tiền thôi. Tối đó, bọn thảo dân định tóm ả kia, nhưng lâu xanh đầy khách, nên chẳng thể động thủ. Tối qua cũng vậy. Sáng nay, bọn thảo dân đến tửu điểm để đòi hãn trả thêm, vì công việc khó nhai. Nhưng Hạ Quảng không ở đó. Vì thế, cả bọn bàn lại là sẽ thử bắt người vào buổi trưa. Tóm được ả ngon lành, nhưng trên đường thì tông trúng mộ..."

"Tiểu thư!" Tử Lan rít lên, chồm người lại gần gã kia.

"Mau kéo con quái thú ấy ra xa khỏi thảo dân." Gã hoảng loạn la lên đầy thống thiết. "Có biết mộ đã làm gì sau khi cắm chủ tử xuyên qua tai thảo dân không? Mộ... mộ..."

Gã suy sụp hoàn toàn và bật khóc nức nở. Địch Công gõ mạnh kinh đường mộc bàn.

"Trả lời các câu hỏi của ta!" ông ra lệnh. Người có thú nhận tội lỗi mà Lương cô nương cáo buộc không?"

Ôm đôi tai đang chảy máu, Phương Bưu hỗn hển đáp, "Thảo dân nhận tội!"

Vương Đăng Cao cũng xin nhận tội, giọng run rẩy đầy sợ hãi. Liêu Kiệt chỉ kịp gạt đầu một cái rồi ngã sấp mặt xuống đất.

Huyện lệnh nói với gã Bộ khoái đang thay thế vị trí của viên Bộ đầu, "Dẫn giải ba tội nhân này vào nhà lao. Nhớ vờ cả Ngô tác đến chăm sóc vết

thương cho chúng. Bản quan sẽ nghe cung khai tiếp sau khi chúng đã hồi phục."

Trong khi các Bộ khoái kéo lê ba nam nhân đi mất, ông nói với kỹ nữ, "Lý cô nương, giờ bản quan sẽ nghe lời khai của người."

Thiếu nữ tròn trịa lau khuôn mặt bầm tím bằng ống tay áo. Ồ nhẹ nhàng đáp lời, "Bẩm đại nhân, tiểu nữ cùng ba tỷ muội khác chỉ mới ngồi xuống dùng bữa trưa, thì ba nam nhân kia bất ngờ xông vào và đánh gục người gác cửa. Tú ông hỏi chúng muốn gì. Một tên liền đâm thẳng vào mặt ông ấy. Chúng nói là muốn mượn tiểu nữ trong một ngày và đến khuya sẽ trả lại. Chúng tóm lấy tiểu nữ, quần một miếng vải đen quanh đầu rồi kéo lê ra ngoài, liên tục đâm đá tiểu nữ suốt quãng đường. Sau một lúc im lặng đi theo chúng, tiểu nữ lén nói lỏng được một bên tay ra, liền kéo miếng vải xuống và kêu cứu. Rồi Lương nữ hiệp xuất hiện..."

"Có ai từng định bắt cóc người trước đây hay chưa?"

"Dạ thưa, chưa bao giờ ạ."

"Liệu có vị khách làng chơi nào có thể nhúng tay vào vụ việc này không?"

Nữ nhân bối rối nhìn Định Công. Sau một hồi suy nghĩ, ả lắc đầu và trả lời, "Bẩm, thực sự thì tiểu nữ không biết! Tiểu nữ mới bước chân vào thanh lâu có một năm. Tiểu nữ vốn là nhi nữ của một thuyền phu họ Lý ở phía thượng lưu con sông. Gia phụ lâm cảnh nợ nần, đến nỗi buộc phải bán thuyền hoặc nhi nữ. Khách làng chơi đều là các vị chương quỹ và tiểu nhị sống lân cận. Tất cả đều dễ mến, tiểu nữ biết rõ về họ. Sao lại phải thuê người bắt cóc nữ nhi này khi họ có thể đến thăm tiểu nữ theo cung cách thông thường?"

"Cũng đúng", Huyện lệnh nói. "Ngoài việc tiếp khách ở thanh lâu, có bao giờ người ra ngoài tham dự dạ tiệc ở các khách điểm hay tửu lâu không?"

"Dạ không, thưa đại nhân! Tiểu nữ không biết múa hát, nên chẳng bao giờ được gọi đến mua vui cho những bữa tiệc. Nhưng đôi lúc tú ông cũng gửi tiểu nữ ra ngoài, để góp sức bưng bê hay giúp các vũ nữ thay xiêm y."

"Hãy trình báo về các buổi yến tiệc mà người đã tham dự trong vòng khoảng hai tháng vừa qua."

Khi kỹ nữ bắt đầu kể ra một danh sách dài, Địch Công nhận thấy việc này cũng chẳng dẫn đến đâu. Các buổi chiêu đãi thường rất lớn, Kha Nguyên Lương, Biện đại phu và các thân hào nhân sĩ đều hiện diện không ít lần, ngay cả Dương chương quỹ cũng thế. Nữ nhân cũng nhớ ra rằng Quách Minh từng là khách mời của một bữa tối nho nhỏ, được một tay buôn thảo dược ở địa phương tổ chức.

Ông hỏi, "Có vị khách nào quan tâm đặc biệt tới người không?"

"Bẩm, không có ai cả. Tiểu nữ chỉ là một đứa bưng bê thôi. Các khách nhân chỉ thích trò chuyện với những kỹ nữ tài sắc vẹn toàn đến từ những thanh lâu hạng sang. Dù thế, họ vẫn hay thưởng cho tiểu nữ, đôi lúc cũng khá hậu."

"Những cái tên Đồng Mai và Hạ Quảng có quen thuộc với người không?"

Thiếu nữ lắc đầu. Địch Công ra lệnh cho Chánh Lục sự đọc to lời khai được ghi chép. Cả hai nữ nhân đều xác nhận tất cả nội dung là chính xác và điểm chỉ vào tờ khai.

Ông nói vài lời tử tế với hai nàng, đoạn gõ kinh đường mộc xuống để bãi đường.

Lương thị đưa cái ô cho nữ nhi kia.

"Khi nào ra đến bên ngoài, hiền muội hãy che ô cho ta", thị nói. "Ta rất

mẫn cảm với ánh mặt trời. Với lại một người ở địa vị của ta không nên rong ruổi ngoài đường một mình."

Lương nữ hiệp thông thả bước đi, thiếu nữ ngoan ngoãn rảo bước theo sau.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 14

Hồi 14

Gây tứ án, ai là thủ phạm?

Tam luận bàn, đâu kẻ dám ra tay?

Trong thư phòng riêng của Huyện lệnh, Chánh Lục sự giúp ông cởi bỏ quan phục để thay sang một bào y mỏng bằng sợi bông xám. Địch Công bảo ông ta cho dọn cơm trưa ngay trong phòng này, sau đó mang tới cho ông một chậu khăn mát. Khi viên Bộ đầu quay lại, ông sẽ nghe trình báo ngay lập tức.

Ra lệnh xong, Địch Công bắt đầu đi tới đi lui trên sàn, đầu cúi xuống, cân nhắc về những tiến triển mới nhất. Rõ là Hạ Quảng đã thuê ba tên lưu manh theo mệnh lệnh của một kẻ giấu mặt nào đấy. Liệu mục tử bà ngụ phía sau đạo quán có biết danh tính kẻ đó? Nếu đúng thế thì tình hình có vẻ tốt rồi! Đôi khi nhờ may mắn mà một nan đề bất chợt được phá giải. Có tiếng gõ cửa. ông nhanh chóng nhìn lên, chờ đợi viên Bộ đầu xuất hiện. Nhưng thay vào đó, một Lục sự bước vào, mang theo cái khay đựng cơm canh và một đĩa dưa chua.

Địch Công ngồi dùng bữa tại án thư, nhưng chẳng cảm nhận được mùi vị gì, đầu óc ông vẫn còn bận rộn với ba vụ án mạng. Ông cảm nhận được việc điều tra đang đi đến bước ngoặt, vì cuối cùng đã tường tỏ được động cơ của hung thủ.

Đầu tiên, ông cho rằng động cơ là lòng tham, mục tiêu của hung thủ là ăn

cắp ngực châu và đoạt lấy kim ngân. Nhưng rồi ông bác bỏ giả thuyết ấy. Rồi giả định ghen tuông là động cơ, ông quyết định rằng câu chuyện về viên minh châu ngự tứ của Hoàng đế chỉ là trò bịp bợm. Giờ thì ông phải gạt bỏ luôn cả sự ghen tuông, chí ít nó chẳng phải động cơ chính. Không còn nghi ngờ gì nữa, động cơ chủ yếu là để thỏa mãn một ham muốn quái ác: hành hạ nữ nhân, dù là bất cứ ai. Dĩ nhiên, yếu tố lòng tham thì vẫn còn đấy, thể hiện qua vụ cướp vàng và việc chi phối cá cược, và ông vẫn phải cân nhắc yếu tố ghen tuông.

Nhưng chúng đều xuống hàng thứ yếu, nguyên nhân chi phối chính vẫn là thói dâm ô bệnh hoạn. Thật tệ hại, những kẻ đang bị ham muốn đó làm chủ tâm thần, khi phát hiện ra kế hoạch của mình bị ngăn trở, sẽ có xu hướng hành động tàn ác bất chấp hậu quả.

Số lượng nghi phạm giờ chỉ còn lại ba nam nhân mà Huyện lệnh đã biết, cùng với một kẻ giấu mặt khả nghi. Ông thở hắt ra. Nếu hung thủ bị thúc đẩy bởi lòng tham, sự ghen tuông, ham báo thù hay bất cứ lý do thông thường nào khác, thì cách thức phá án của ông sẽ rất rành mạch: một cuộc điều tra chu đáo và mang tính hệ thống về lý lịch của ba nghi phạm kia, bao gồm gia phả dòng họ, gia đình, tình trạng kim ngân và nhiều chi tiết khác. Tuy nhiên, do đang phải đương đầu với một gã điên thú tính, Địch Công chẳng có thời gian cho một cuộc điều tra kéo dài như vậy. Vì kẻ thủ ác có thể tiếp tục ra tay sát nhân thêm lần nữa, vào bất cứ khi nào, nhắm vào bất kỳ ai. Ông sẽ phải hành động ngay lập tức. Nhưng hành động gì và chống lại ai cơ chứ?

Sau khi đặt đĩa xuống, Địch Công vẫn ngồi thừ ra đấy, chìm trong suy nghĩ miên man, chẳng màng đến cái oi bức ngột ngạt xung quanh.

Lục sự trở lại, mang vào một thau đồng to đựng đầy khăn thơm thấm dấm nước lạnh, ông đang lau mặt thì viên Bộ đầu bước vào.

Nhìn vẻ mặt chán nản của y, Huyện lệnh lo ngại hỏi, "Chuyện gì đã xảy

ra?"

"Bẩm đại nhân, bọn thuộc hạ tìm thấy ngôi nhà đó chẳng chút khó khăn. Đó vốn là gian buồng nhỏ của một người làm vườn, nằm trong một dinh cơ cũ kĩ bị bỏ hoang từ nhiều năm trước. Khu nhà chính đã đổ nát, nhưng gian buồng của người thợ làm vườn, nằm ở nền đất phía sau, đã được sửa chữa gia cố. Bà lão họ Mạnh là người duy nhất cư ngụ ở đó. Sáng nào cũng có một nữ nhân giúp việc đến làm mấy việc chân tay nặng nhọc. Hàng xóm láng giềng ngờ rằng gian buồng được dùng cho các mục đích ám muội, xúc phạm đến đạo lý thánh hiền. Họ thường trông thấy cả nam lẫn nữ ra vào chốn ấy lúc đêm hôm khuya khoắt. Nhưng vì nó nằm tách biệt trong điền viên bỏ hoang đó, nên không ai nghe hay thấy chính xác những gì diễn ra. Do thế, chẳng ai biết kẻ nào đã hạ sát bà lão."

"Bị hạ sát ư? Đồ ngốc, sao người không nói ra ngay? Bà ta bị giết thế nào?"

"Bẩm, bà lão bị siết cổ", viên Bộ đầu rầu rầu đáp. "Chắc hẳn bà ta có khách viếng thăm ngay trước khi bọn thuộc hạ đến, vì trên bàn có hai chén trà hũy còn ấm. Mạnh bà bà nằm chết dưới sàn, cạnh chiếc ghế bị lật nhào, một chiếc khăn lụa siết chặt quanh cổ. Thuộc hạ vội tháo khăn nhưng bà ta đã ra đi vĩnh viễn. Thuộc hạ đã cho chuyển thi thể về đây. Giờ Ngõ tác đang nghiệm thi."

Địch Công mím chặt môi. Đây đã là vụ án mạng thứ tư! Dằn lòng lại, ông nói bằng giọng dứt khoát, "Được rồi, người đã làm rất tốt. Giờ người có thể lui."

Ở cửa ra vào, Bộ đầu suýt va phải lão Hồng, Lính gác nha môn đã báo với Sư gia về vụ án mạng mới và lão đang nóng lòng muốn nghe chuyện gì đã xảy ra.

Lão Hồng nhanh chóng an tọa và hỏi, "Bẩm đại nhân, chuyện này là sao?"

"Chúng ta đang phải đối đầu với một đối thủ quyết đoán và khôn ngoan khác thường, lão Hồng à. Ta sẽ thuật lại chuyện đã xảy ra tại công đường sau khi lão rời đi."

Sau kể chi tiết về kỳ công của nàng Tử Lan, Địch Công nói, "Hắn hung thủ đã nhìn thấy Lương nữ hiệp dẫn giải ba tên côn đồ cùng kỹ nữ lên công đường. Dĩ nhiên hắn không biết mặt ba nam nhân kia, vì đã giao khoán cho tay sai Hạ Quảng việc dàn xếp vụ bắt cóc. Nhưng chắc hắn đã nhận ra Lý cô nương, người mà mình đã điểm mặt chọn làm nạn nhân khi gặp nữ nhi này trong một buổi tiệc nào đấy. Tên chủ mưu chốt hạ rằng Lương cô nương đã đột kích tại trận bọn bắt cóc, do thế chúng sẽ khai tuốt tuồn tuột về nơi nạn nhân bị đưa tới. Tiên hạ thủ vi cường, hắn lập tức đến đó trước và ra tay giết người bịt đầu mối."

Ông giận dữ giật mạnh chòm râu, rồi lại thở hắt ra và hỏi, "À, cuộc điều tra của lão có làm sáng tỏ được điều gì không?"

"Thưa, tiếc là không nhiều lắm. Lão phu đã hàn huyên dài dòng với Thẩm Bát. Dù đã cố gắng hết sức, gã chỉ khám phá được rằng kẻ đứng đằng sau thao túng các vụ cá cược có liên quan đến việc giao thương cổ vật."

"Lại là giao thương cổ vật! Có trời đất linh thiêng chứng giám, từng kẻ một có can dự đến vụ án này dường như đều nhúng tay vào đồ cổ!"

"Bẩm đại nhân, còn về Quách Minh, vị chương quỹ của khách điểm mô tả gã là một nam nhân trầm lặng, chẳng bao giờ gây ra bất cứ phiền hà nào và luôn thanh toán đúng hạn. Lão phu và ông ta cùng kiểm tra sổ đăng ký lưu trú, phát hiện ra họ Quách đã ở đó tám lần trong năm ngoái. Gã luôn xuất hiện bất thành hình và không bao giờ lưu lại quá hai hoặc ba ngày. Sau bữa sáng, gã thường một mình lai vãng bên ngoài và chỉ về lại khách điểm khi đã rất

khuya. Họ Quách chưa bao giờ tiếp bất cứ vị khách nào."

"Lần cuối gã ngụ ở đó là khi nào?"

"Dạ thưa, khoảng ba tuần trước ạ. Thịnh thoảng Quách Minh nhờ vị chương quỹ gọi một nữ nhân đến, luôn nói rõ rằng mình muốn một kỹ nữ bình dân chứ không phải những cô nương danh môn chốn thanh lâu. Rằng nữ nhi đó không cần phải có dung nhan diễm lệ, miễn là nàng ta sạch sẽ và khỏe mạnh, giá cả cũng ở mức vừa phải thôi."

Vị Sư gia nhăn mặt, đoạn miễn cưỡng tiếp lời, "Lão phu đến thanh lâu gần đó, nơi mà vị chương quỹ thường gọi nữ nhân cho Quách Minh. Lão cũng đã hỏi chuyện những kỹ nữ từng đến buồng họ Quách. Các nàng ấy không có gì nhiều để trình báo cả. Họ mô tả họ Quách chẳng thượng đẳng phong lưu hơn, hay tồi tệ ghê gớm hơn hầu hết các khách làng chơi khác. Quách Minh chưa bao giờ đòi hỏi điều gì đặc biệt, các kỹ nữ cũng chẳng cần nỗ lực chiều chuộng gì hơn, bởi chẳng đời nào gã thưởng thêm cho họ. Tất cả chỉ có vậy."

Hồng Sư gia ngừng lời và tò mò hỏi, "Thưa đại nhân, sao ngài lại quan tâm tới các tiểu tiết đó về họ Quách? Lão phu cho là..."

Lời lão bị cắt ngang bởi một tiếng gõ cửa. Viên Ngõ tác tiến vào phòng, nghiêng mình thi lễ và trao cho Huyện lệnh một tờ giấy.

"Bẩm đại nhân, theo báo cáo nghiệm thi, nữ nhân họ Mạnh khoảng chừng ngũ tuần. Ngoại trừ chỗ sưng quanh cổ, thuộc hạ không tìm ra bất cứ vết tích bạo lực nào khác trên thi thể. Thuộc hạ đoán chừng khi đang dùng trà với gia chủ, hung thủ đã kiếm cơ rời khỏi ghế và đi vòng ra sau bà lão, thành linh quần chiếc khăn quanh cổ nạn nhân. Hung thủ ra tay đầy ác ý đến nỗi dải lụa siết sâu vào da thịt, gần như nghiền đứt khí quản bà ta."

"Đa tạ người. Hãy đặt thi thể vào một quan tài tạm và thông báo cho thân

nhân của bà lão. Bảo họ đến càng sớm càng tốt, vì không thể nào giữ thi thể quá lâu trong tiết trời nóng bức kinh khủng này. Còn Kha Nguyên Lương đã đem thi hài phu nhân Hồ Phách đi chưa? Rồi à? Tốt! Cũng cần thông báo cho gia đình Hạ Quảng biết. Ta nghe rằng phụ mẫu của hắc đang sống ở kinh thành."

Địch Công đưa tay vuốt mặt, đoạn hỏi tiếp "Ba tên tù nhân thế nào rồi?"

Ngỗ tác mím môi đáp, "Thưa, tên có đôi tai rách cũng bị gãy vài cái xương sườn và chịu nội thương. Thuộc hạ đã nắn lại khớp xương vai cho một tên khác rồi cho hắc uống một viên thuốc an thần, vì hắc bị chấn động tinh thần. Đại nhân có thể hỏi cung hai kẻ này trong một vài ngày tới. Còn về tên bị chém vào cổ, phải mất nhiều tuần điều trị trước khi y có thể phát ngôn bình thường trở lại, nếu y may mắn!"

Khi Ngỗ tác rời đi rồi, Địch Công mới nói với lão Sư gia, "Dường như bộ ba bất hảo đó đã bị trừng trị đích đáng! Tử Lan không phải là một nữ nhân có thể xem thường được. Nàng ta đúng là một vị nữ hiệp! Trời ạ, sao càng ngày càng nóng thế này? Mở cửa sổ ra đi, lão Hồng!"

Lão thò đầu nhìn ra ngoài, rồi nhanh chóng quay vào và đóng cửa sổ lại.

"Thưa, ngoài kia còn nóng hơn ở trong phòng! Bầu trời xám xịt đầy mây đen và chẳng có nổi một cơn gió nhẹ nào. Lão sợ là chúng ta sắp phải trải qua một cơn giông kinh hoàng với sấm chớp đầy trời, mưa giăng khắp lối."

Huyện lệnh lấy một chiếc khăn ướt từ thau đồng, lau gương mặt đầm mồ hôi rồi quần khăn quanh cổ.

Đẩy chiếc thau dọc theo án thư về phía lão Hồng, ông nói, "Lão cứ dùng tự nhiên. À, trong lúc dùng cơm trưa, ta đã xem xét tỉ mỉ ba vụ án mạng. Vụ thứ tư, mà nạn nhân là tú bà họ Mạnh, cũng chẳng mấy may thay đổi kết luận

của ta. Ta sẽ cố gắng tổng kết lại cho lão tường tri về tình hình hiện nay."

"Thưa đại nhân, trước hết lão phu muốn biết tại sao ngài lại quá quan tâm đến hành tung của Quách Minh?"

"Chẳng mấy chốc ta sẽ đề cập đến họ Quách. Gã đóng vai trò quan trọng trong một giả thuyết của ta. Nhưng chúng ta sẽ tháo gỡ từng mối trong mớ bòng bong này theo trình tự. Giờ thì xem nào, ba vụ án mạng đều chỉ ra rằng kẻ thủ ác là một nam nhân điên loạn và vô nhân tính. Không có manh mối trực tiếp vạch trần nhân dạng của hung thủ và hãn đã cẩn trọng loại bỏ tất cả những ai có thể đứng ra làm chứng chống lại mình. Hồ Phách, Đồng Mai, Hạ Quảng và Mạnh bà bà, tất cả đều đã chết! Vì thế chúng ta không có nhân chứng hay bằng chứng nào cả."

"Thêm vào đó, chủ đề xuyên suốt được lặp đi lặp lại là việc buôn bán cổ vật, câu chuyện về viên ngọc châu, và bối cảnh ma mị về Nữ thủy thần trong khu rừng địa linh. Tập hợp tất cả lại là chúng ta có mọi nhân tố để tạo nên một vụ án vô cùng hấp dẫn và thú vị! Rất hay ho để đàm đạo các giả thuyết với một vài vị bằng hữu tâm ý tương thông, trong lúc nhâm nhi thưởng trà sau một bữa ăn ngon! Nhưng thôi, quên điều đó đi, chúng ta phải nhanh chóng phá giải vụ án này, lão Hồng à! Nếu cứ chần chừ thêm, chắc chắn lão Đại đứng sau tất cả mọi chuyện sẽ xóa sổ hết thảy những gì liên quan, ngay cả chút ít manh mối gián tiếp mà chúng ta có. Thậm chí hãn có thể gây án lần nữa!"

Địch Công uống một hơi hết sạch chén trà mà Sư gia vừa châm. Ông thay một chiếc khăn mới quanh cổ, rồi nghiêm giọng nói tiếp, "Về kẻ điên loạn ẩn mặt đó, danh sách nghi phạm của ta có ba nam nhân. Mỗi kẻ đều có cơ hội và đối với từng tên, ta đều có thể mượn tượng ra một động cơ thuyết phục."

"Kha Nguyên Lương vẫn là nghi can chính. Giả thuyết chống lại y về cơ bản vẫn giống như những gì ta từng phác thảo cho lão. Giờ hãy thử tái hiện

lại những gì đã xảy ra nếu họ Kha quả đúng là kẻ mà chúng ta đang truy tìm. Y thuê Đồng Mai sẵn lòng cố vật và các nạn nhân cho dục vọng thú tính của mình. Đêm xuống, họ Đồng đưa các nữ nhân theo một lộ trình vòng vèo đến chỗ Mạnh bà bà. Chính họ Kha cũng đến đó cùng, mang mặt nạ hoặc cải trang để không bị nhận ra. Y hào phóng chi trả ngân lượng cho các nạn nhân, nhờ đó rủi ro bọn họ gây rối là rất ít. Nhược điểm duy nhất trong phương pháp giao hoạt đó là y phải thuê một phụ tá là Đồng Mai. Với bản tính ranh ma và dám làm dám chịu, họ Đồng ngày càng muốn có nhiều ngân lượng hơn, nên có thể y đã đe dọa tống tiền. Chưa kể Kha Nguyên Lương lại phát hiện ra, Đồng Mai qua lại vụng trộm với phu nhân Hồ Phách và là thân phụ của hài nhi chưa chào đời. Tuy quyết định thủ tiêu cả đôi gian phu dâm phụ, họ Kha vẫn kiên nhẫn chờ đợi thời cơ thích hợp để ra tay. Bước đầu, con cáo già không dùng Đồng Mai nữa, tất nhiên là với một khoản thưởng hào phóng và thuê Hạ Quảng thế vai. Lương nữ hiệp nói rằng họ Hạ không bì được với tên băng hữu về sự lanh lợi và liều lĩnh, do đó hẳn ít có khả năng gây rắc rối cho chủ hơn."

"Kha Nguyên Lương biết thời cơ rửa hận đã đến khi Hồ Phách huyền thuyên kể về viên minh châu của Hoàng đế. Là một tay sưu tập đồ cổ uyên thâm, y nhận ra ngay đó chỉ là một câu chuyện ba láp ba xàm, một kế hoạch để đôi tình nhân moi ngân lượng nhằm cao chạy xa bay cùng nhau. Đúng là thời cơ ngàn năm có một cho y!"

"Họ Kha liền triệu Hạ Quảng đến để hủy bỏ kế hoạch bắt cóc nàng kỹ nữ. Hành hạ Lý cô nương vốn chỉ là trò tiêu khiển thường ngày, bây giờ tâm trí y đang hướng đến điều to tát hơn. Họ Hạ hứa sẽ báo lại cho ba tên lưu manh. Giờ thì chúng ta đã may mắn biết được, hẳn đã không kịp làm như dự định kia, nhưng điều đó chẳng còn quan trọng nữa. Kha Nguyên Lương giao cho Hạ Quảng sơ đồ của gia trang bỏ hoang và phương lều. Y cũng kể lại kế hoạch bôn tẩu của đôi tình nhân, đề nghị họ Hạ thấy thế Đồng Mai đến đó để tống tiền Hồ Phách về nơi chín suối, rồi mang vàng về lại cho mình. Họ Kha

hứa sẽ trọng thưởng Hạ Quảng, vì đằng nào kế hoạch của y cũng bao gồm việc thủ tiêu tên thuộc hạ sau đó."

Địch Công cầm quạt lên. Dựa lưng vào ghế, ông vừa phe phẩy quạt vừa chậm rãi nói tiếp, "Chuyện gì xảy ra vào tối qua? Kha Nguyên Lương đã đầu độc Đồng Mai lúc khoản đãi các đội đua thuyền rồng tại Thạch Kiều. Bằng cách ấy, họ Kha đã nhất tiễn hạ tam điều. Thứ nhất, y trả thù tình nhân của thê tử, rửa cái hận bị cầm sừng. Thứ đến, y khử được một tên tay sai lắm trò mưu ma chước quỷ. Thứ ba, y vớ được một khoản lợi nhuận kha khá nhờ chi phối trò cá cược đua thuyền. Hạ Quảng đến chỗ hẹn trong gia trang bỏ hoang, hạ sát Hồ Phách và mang vàng về cho chủ. Sau đó họ Kha tiết lộ cho hãn, rằng số ngân lượng ấy định dùng để trả cho viên minh châu của Hoàng đế, vốn được Đồng Mai cất giấu trong khu lầu. Y nói thêm là lúc trước, mình chủ đích không cho Hạ Quảng biết vì không muốn hãn nấn ná tại khu lầu để lục soát. Y nhấn mạnh rằng đó là sự phòng ngừa khôn ngoan, chẳng hiểu vì sao mà Hồ Phách bị một đường chức triều đình theo dõi đến tận gia trang, tay này suýt nữa đã tóm cổ được họ Hạ. Kha Nguyên Lương tiếp lời là sáng hôm sau, chúng sẽ cùng nhau đến lục soát khu lầu để tìm ngọc."

"Tờ mờ sáng hôm nay, ngay khi cổng thành được mở, cả hai đi đến gia trang bỏ hoang theo lối riêng. Kha Nguyên Lương cưỡi ngựa dạo chơi từ sớm, lấy là cho khuây khỏa đầu óc. Hạ Quảng cải trang thành một thợ mộc phải làm việc ngoài trấn. Họ Kha để cho thuộc hạ tìm kiếm ở khu lầu, như thế sẽ cho y cơ hội hạ sát Hạ Quảng khi hãn chẳng may may đề phòng. Đồng thời, việc khu lầu bị lục soát sẽ minh chứng cho câu chuyện dông dài về ngự châu mà y kể cho ta nghe. Vào thời điểm thích hợp, Kha Nguyên Lương dùng gạch đập mạnh vào sọ họ Quảng, vứt xác ra phía ngoài rãnh, rồi cưỡi ngựa về trấn."

"Sau đó thì Kha Nguyên Lương tham dự phiên thăng đường buổi trưa. Lúc trở ra, y tình cờ bắt gặp đám rước của Lương cô nương. Tuy chẳng biết

mặt Tử Lan hay ba tên lưu manh kia, nhưng rõ ràng là y nhận ra Lý cô nương. Họ Kha hiểu rằng chân tướng sự việc rồi sẽ bại lộ, nha phủ sẽ cạy được miệng những tên bắt cóc, bắt chúng phun ra địa điểm bí mật mà y hay lui tới. Đương nhiên là Mạnh bà bà biết rõ danh tính y. Thế là Kha Nguyên Lương ba chân bốn cẳng vọt đến đó trước để siết cổ bà ta."

"Bấy giờ mọi thứ đã ổn thỏa cả. Y đã rửa được mối hận bị phụ tình, trả thù nhị phu nhân bội bạc cùng nhân tình của nàng, lấy lại được mười nén vàng ròng và chiến thắng trong cuộc đua thuyền rồng. Đồng Mai, Hạ Quảng và Mạnh bà bà, những nhân chứng duy nhất có thể đứng ra tố giác y, đều đã chết. Kịch hay hạ màn."

Huyện lệnh ngừng lời. Lão Hồng lẳng lặng châm một chén trà mới cho chủ. Ông nhấp một ngụm, lại lau mặt bằng khăn lạnh và tiếp tục, "Còn nếu Kha Nguyên Lương vô tội, thì y thực là một nam nhân khốn khổ. Trong trường hợp đó, phu nhân Kim Liên thật sự đã mất trí nhớ sau một cơn sốt ác tính, còn các vết sẹo của phu nhân Hồ Phách hẳn đã có từ thời nàng còn ở Đồng gia. Ở một số gia môn, những nô tỳ bất hạnh thường bị đối xử cay nghiệt. Cũng có khả năng là họ Kha tin vào câu chuyện về viên minh châu của Hoàng đế. Chuyện nghe khá thuyết phục, lúc đầu ta cũng nghĩ rằng nó có thật. Thôi, từ giờ khắc này, chúng ta hãy quên hết mọi thứ từng nói về Kha tiên sinh, để tập trung vào nghi phạm thứ hai là Biện đại phu."

"Trước tiên, động cơ của vị đại phu này có thể là gì? Ta nghĩ tâm trạng thất vọng đã biến Biện Gia thành kẻ ăn chơi trác táng, đó cũng là cách ông ta gián tiếp phản đối vị thế tử đàn hanh không cho mình nạp thiếp. Nam nhân này chẳng có phương tiện nào khác để thỏa mãn tâm tánh, chính thất ghen tuông cũng như những chuẩn mực nghề nghiệp đã ngăn ông ta thoải mái phóng dăng với bọn kỹ nữ. Và có lẽ trong con người Biện Gia cũng ẩn giấu một khía cạnh tàn bạo. Chúng ta biết quá ít về những thứ đó, lão Hồng à."

"Tuy nhiên, lúc đầu Biện đại phu chỉ trút đam mê lệch lạc của mình lên

các nữ nhân tầm thường do thuộc hạ cung cấp. Ông ta chuyển từ Đồng Mai sang Hạ Quảng cũng vì những lý do đã được đề cập đến trong giả thuyết về Kha Nguyên Lương. Điều tồi tệ về những kẻ đòi truy là chúng luôn khao khát nhiều sự kích thích mạnh mẽ hơn. Chẳng mấy chốc, những nữ nhân vô học kia không còn có thể thỏa mãn họ Biện được nữa, ông ta muốn làm nhục các vị phu nhân đài các thanh cao kia. Thế là nhị phu nhân của Kha gia, nàng Hồ Phách tài sắc vẹn toàn, trở thành mục tiêu mới cho thói dâm ô hèn hạ đó. Dương chương quỹ từng bảo Biện Gia là người bốc thuốc cho phu nhân Kim Liên, do đó ông ta thường xuyên được diện kiến dung nhan của Hồ Phách. Tuy nhiên, hành hạ thể tử của một cự phú trong trấn nào phải là chuyện nhỏ, cho nên họ Biện phải nén nhịn chờ thời. Ông ta dặn Hạ Quảng theo dõi sự vụ trong Kha gia, nếu hãn có thể dụ dỗ được phu nhân Hồ Phách, dù chỉ một đêm, thì sẽ được trọng thưởng hào phóng."

Địch Công đứng dậy nhấp vài ngụm trà. Sau khi ngồi lại xuống ghế, ông tiếp lời, "Trong giả thuyết thứ hai này, chúng ta phải gán các vai trò khác nhau cho Đồng Mai và Hạ Quảng, ở giả thuyết đầu tiên, họ Hạ không hay biết gì kế hoạch của Đồng Mai và Hồ Phách cho đến khi Kha Nguyên Lương báo cho hãn biết. Giờ đây, ngược lại, chúng ta phải cho là hãn đã được nghe từ chính miệng họ Đồng, về cuộc gặp gỡ Hồ Phách trong gia trang bỏ hoang để trao đổi một viên minh châu lấy số vàng lớn. Nhưng Đồng Mai vốn thận trọng, y không kể chuyện viên ngọc châu chỉ là trò bịp bợm, cũng như tiết lộ việc mình đang lên kế hoạch đào tẩu với tình nương. Hạ Quảng nhận ra đó là cơ hội có được khoản tiền thưởng mà Biện đại phu hứa hẹn. Hãn chuẩn bị bản đồ phác thảo gia trang và khu lầu dựa trên thông tin moi được từ Đồng Mai, rồi đến tìm Biện đại phu để thông báo kế hoạch. Nếu ông ta có thể giữ chân họ Đồng lên đường đến chỗ hẹn, hãn sẵn sàng đi thế chỗ và nhốt Hồ Phách vào phượng lầu. Sau đấy, Biện Gia có thể đường hoàng đến đó hưởng thụ cái cảnh 'kê nhốt chuồng'. Hạ Quảng sẽ lấy vàng và ngọc châu để cả hai phân chia chiến lợi phẩm. Chúng sẽ dàn xếp để thiên hạ phát hiện xác phu nhân Hồ Phách trong khu lầu vào sáng hôm sau. Khi đó mọi người, bao gồm

cả Kha Nguyên Lương, sẽ quy kết rằng nhị phu nhân đã bị những gã du côn lang bạt bức hại."

"Biện đại phu đồng tình với đề nghị này. Không chỉ tóm được Hồ Phách, họ Biện còn lấy được mười nén vàng, thứ sẽ giải quyết tốt đẹp các vấn đề tài chính của ông ta. Ta nghi ngờ việc Biện Gia tin vào câu chuyện về viên ngọc châu. Ông ta đủ ma mãnh để đi đến kết luận là Đồng Mai đã sáng tác ra câu chuyện nhằm lên kế hoạch xây tổ uyên ương cùng Hồ Phách. Nhưng điều đó chẳng liên đới gì đến ông ta."

"Đại phu bỏ độc vào chén rượu của Đồng Mai trong buổi tiệc chiêu đãi tại Thạch Kiều. Điều đó giải thoát cho ông ta khỏi một tên tay sai rắc rối và kiếm được kha khá ngân lượng bằng cách đặt cược chống lại thuyền đua của mình."

"Sau đó, phu nhân Hồ Phách phát hiện ra Hạ Quảng đang chờ mình trong khu lầu. Hắn cố gắng khuất phục nàng, nhưng Hồ Phách ra sức kháng cự và bất ngờ rút ra một thanh chủy thủ. Trong cuộc ẩu đả sau đó, tuy bị thương nhưng họ Hạ đã hạ sát Hồ Phách, một cách tình cờ hoặc là có chủ đích. Dù sao đi nữa, vụ giết người này cũng mang lại cho hắn thêm nhiều quyền lực đối với họ Biện. Hạ Quảng đoạt được vàng, nhưng sự xuất hiện bất ngờ của ta đã ngăn cản hắn tìm kiếm viên ngọc. Hắn liền trở về trấn và báo tin thất bại cho Biện đại phu. Hắn nói là mình muốn phần nhiều hơn số đã thỏa thuận ban đầu, do họ Biện phải chịu trách nhiệm về cái chết của Hồ Phách. Tuy nhiên, Hạ Quảng không nhận ra mình đang giao dịch với một kẻ thú tính và tàn độc. Biện Gia giả vờ đồng ý và đánh vào lòng tham của thuộc hạ, bằng cách bình phẩm rằng sẽ thật đáng tiếc nếu để vuột mất ngọc quý. Không nhận ra ngọc châu là thứ chẳng bao giờ có thể giao dịch trong Đại Đường, Hạ Quảng đã để bản thân bị dắt mũi, đồng ý đến gia trang bỏ hoang vào sáng nay nhằm tìm kiếm viên ngọc. Biện đại phu giao cho họ Hạ việc lục soát khu lầu, rồi ra tay hạ sát hắn. Lão Hồng, hãy rót cho ta chén trà khác, ta khô rát cả cổ

rồi!"

Trong khi đang châm trà, lão Sư gia hỏi, "Thưa đại nhân, Biện đại phu đã làm gì vào sáng nay, sau khi hạ sát Hạ Quảng?"

"Có lẽ ông ta đã lẫn trốn trong những hàng cây dọc theo con đường mòn dẫn đến trang viên, chờ đợi Quách Minh đến Đồng gia trang. Đại phu để cho họ Quách đủ thời gian để phát hiện ra khu lâu đã bị tra soát, sau đó ông ta mới rảo bước đến nơi hẹn. Tuy nhiên, trước khi rời chỗ ẩn nấp, Biện Gia đã trông thấy ta và lão đi bộ dọc nơi đó. Thế thì còn gì tốt bằng, giờ ông ta có đến hai nhân chứng! Thế là Biện đại phu bám theo chúng ta đến khu lâu."

"À, phần còn lại của câu chuyện sẽ giống như ta diễn giải trong giả thuyết thứ nhất. Biện đại phu cũng có cơ hội như Kha Nguyên Lương để nhận ra Lý cô nương trên phố, vì ông ta cũng sớm rời khỏi công đường. Ông ta phi nhanh đến khu bắc trấn và siết cổ Mạnh bà bà. Tổng kết lại, Biện đại phu phải từ bỏ trò tiêu khiển quái đản với phu nhân Hồ Phách, nhưng ông ta đã rũ bỏ được hai tên thuộc hạ lắm chiêu trò đã khiến mình hao tài tốn của, tất cả rắc rối về tiền bạc cũng được giải quyết nhờ mười nén vàng ròng lấy được, ngoài ra còn kha khá ngân lượng thắng cược tại cuộc đua thuyền rồng. Một giả thuyết gọn ghẽ, chẳng còn mỗi nỗi nào lỏng lẻo nào để băn khoăn."

Huyện lệnh dừng lại, lắng nghe tiếng sấm rền vang từ ngoài xa vọng tới. Khi ông thay chiếc khăn ướt quanh cổ thêm lần nữa, Hồng Sư gia cất lời, "Thưa, theo lão phu nhận định, giả thuyết thứ hai dường như xác đáng hơn cái thứ nhất. Nó đơn giản hơn, ấy là một lẽ. Và còn hai điểm chống lại Biện đại phu. Đó là nam nhân này đã khẳng khẳng cho rằng Đồng Mai tử nạn và ông ta đã cố tình nói dối ngài là từng nhìn thấy Hạ Quảng hồi trấn sau cuộc đua thuyền."

"Luận điểm quan trọng đấy, nhưng chưa phải mấu chốt để kết luận", Dịch Công đáp. "Các triệu chứng của Đồng Mai rất giống với bệnh suy tim. Và vì

mặt Hạ Quảng bị biến dạng bởi một vết sẹo, Biện đại phu có thể đã nhầm lẫn một nam nhân có vết sẹo tương tự là hắn. Đây là nếu Biện đại phu vô tội!"

"Bẩm, ai là người đã chữa chữa phương lâu?"

"Ta tin đây là Đồng Mai. Y đã sống ở đó và hiểu rõ khu vực ấy như lòng bàn tay. Tuy nhiên, y không gia cố khu lâu để cất trữ các cổ vật mà mình trao đổi mua bán, như lúc đầu ta đã giả định. Cửa sổ có chấn song, cửa ra vào nặng trĩu, ổ khóa mới tinh, mọi sự đề phòng cẩn trọng này không phải để ngăn cản ngoại nhân xâm nhập, mà nhằm giữ không cho người ở trong trốn ra! Phương lâu đó thậm chí còn phù hợp cho những trò trác táng bí mật cùng các nạn nhân bất đắc dĩ hơn cả cái ổ của Mạnh bà bà. 'Sẽ chẳng ai nghe thấy tiếng cục ta cục tác đâu!', như Hạ Quảng từng nói."

Hồng Sư gia gật đầu, vừa suy ngẫm vừa chậm rãi vuốt chòm râu mỏng. Chợt lão nhíu mày hỏi, "Bẩm, đại nhân nói có ba nghi phạm dẫn đầu danh sách. Có phải Quách Minh là kẻ thứ ba? Lão phu phải thú thật là..."

Lão đột ngột ngừng lời. Từ ngoài hành lang vang lên tiếng giày đinh ổng nện rầm rập. Cánh cửa phòng bật mở và viên Bộ đầu sầm sập xông vào.

"Bẩm đại nhân, Biện đại phu đã bị tấn công và thoát chết trong gang tấc!"
Y hớn hớn thưa. "Ngay trên con phố trước miếu Khổng Tử!"

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 15

Hồi 15

Quân bài cầu, lần ra manh mối

Một bàn tay, gỡ rối lạ lùng

Địch Công trôn trôn ngó sang Hồng Sư gia. Ông ngồi thẳng người dậy, bâng hoàng hỏi viên Bộ đầu, "Là kẻ nào gây ra?"

"Bấm đại nhân, hẩn chạy mất rồi! Biện đại phu vẫn còn nằm lăn lóc bên đường, ngay tại nơi ông ta bị hạ gục."

"Chuyện xảy ra như thế nào?"

"Thưa, Biện đại phu bị tấn công khi đang tản bộ dọc theo phố về phía cây cầu bắc qua kênh, tên vô lại đã đâm gục ông ta. Nhưng Dương chương quỹ đã nghe thấy tiếng kêu la cầu cứu, vội chạy ra từ cửa tiệm của mình, ngay khi kẻ kia sắp sửa đoạt lấy ngân lượng của nạn nhân. Hẩn liền buông đại phu ra và tháo chạy, họ Dương đuổi theo bén gót. Không may là tên vô lại đã biến mất vào mê cung các ngõ hẻm quanh co chằng chịt ở phía bên kia kênh đào trước khi ông ta tóm được hẩn. Dương chương quỹ kiểm tra thấy Biện đại phu vẫn còn sống và tỉnh táo, bèn gọi người gác văn miếu đến trông coi giùm và tới đây cấp báo cho nha phủ."

Viên Bộ đầu hít một hơi thật sâu và tiếp lời, "Biện Gia khẳng khẳng không muốn bị động chạm vào người, cho đến khi một đại phu khác đến xác

nhận xương khớp không có chỗ nứt gãy nào nguy hiểm."

Địch Công nhồm dậy.

"Chúng ta sẽ đi tới đó ngay lập tức. Bộ đầu, mau gọi Ngổ tác và cho thuộc hạ của người mang theo cáng. Còn lão Hồng sẽ tháp tùng ta!"

Bầu trời vẫn còn bị những đám mây đen vần vũ che khuất. Họ rảo bước nhanh xuống con phố nóng hầm hập, men theo bức tường ngoại vi của nha phủ. Đến miếu Khổng Tử, họ trông thấy một đám người đang lỗ nhố tụ tập gần cổng gác. Viên Bộ đầu mạnh tay đẩy dạt đám người xem hiếu kỳ sang một bên để lấy lối cho Huyện lệnh vào.

Biện đại phu đang nằm duỗi dài ngay sát chân tường. Dương chương quỹ đang đặt một chiếc áo được gấp lại dưới đầu nạn nhân. Chiếc mũ văng lăn lóc, búi tóc ông ta xổ ra, mái tóc muối tiêu dính bết vào gương mặt nhợt nhạt. Có một vết sưng to phía trên tai trái, cả bên mặt trái đều bị bầm tím. Trang phục bám đầy bụi đường và rách toạc từ vai đến thắt lưng.

Khi Ngổ tác ngồi xổm xuống bên cạnh, Biện đại phu thì thào, "Hãy kiểm tra ngực, hông, tay phải và chân phải. Đầu ta không sao. vết bầm đau nhức nhối, nhưng ta nghĩ thái dương không bị tổn thương."

Trong khi Ngổ tác bắt đầu kiểm tra tỉ mỉ phần ngực của Biện, Địch Công khom người hỏi, "Chuyện xảy ra như thế nào?"

"Bẩm, thảo dân đang trên đường đến khám cho một nữ nhân trở dạ ở phố Bán Nguyệt, phía bên kia cây cầu. Không có ai xung quanh cả. Thảo dân..."

Ông ta chợt dừng lời, môi co giật đau đớn khi Ngổ tác chạm đến sườn.

"Tên ác ôn đã tấn công đại phu từ phía sau!" Vị thương gia đồ cổ giận dữ thốt lên.

"Thảo dân chợt nghe thấy tiếng bước chân vụng trộm sau lưng", Biện đại phu thều thào. "Khi định quay lại nhìn, thảo dân nhận ngay một cú đấm vào phía bên trái đầu, khiến thảo dân văng mạnh vào tường. Thảo dân ngã xuống, sa sầm mặt mày, nửa tỉnh nửa mê. Thảo dân ngờ ngợ trông thấy một tên vô lại cao lớn lù lù hiện ra trước mặt mình. Thảo dân bèn la to lên cầu cứu, nhưng hăn đã chặn họng thảo dân bằng một cú đá như trời giáng. Rồi hăn cúi về phía kẻ đáng thương này và xé toạc áo thảo dân ra. Chợt hăn ngừng lại và bỏ chạy về phía cây cầu, Dương tiên sinh đuổi theo sát nút."

"Bẩm, hăn là một nam nhân cao lớn, khoác trang phục nâu xám từ đầu đến chân!" Họ Dương phấn khích nói. "Hăn búi tóc cao bằng một miếng giẻ rách."

"Dương tiên sinh, người có thể nhận diện được hăn không?" Địch Công hỏi.

"Thưa, thảo dân chỉ thoáng thấy hăn thôi. Hung thủ có gương mặt tròn, râu ria cụt ngắn, phải không hả đại phu?"

Biện Gia gật đầu.

"Người có thường mang nhiều ngân lượng trong người không?" Ông hỏi.

Khi nạn nhân lắc đầu, Huyện lệnh lại hỏi, "Không có văn thư gì quan trọng à?"

"Bẩm, chỉ có vài đơn thuốc và mấy tờ chi phiếu", Biện đại phu lẩm bẩm.

Ngỗ tác đứng dậy và phấn khởi nói, "Không cần phải lo lắng, đại phu à! Tuy ngực ông bị bầm tím nhưng không có cái xương sườn nào gãy cả, ta đã xem xét kỹ lưỡng nhất có thể. Khuỷu tay phải bị trật khớp, đầu gối phải cũng thế. Ta sẽ khám cho ông cẩn thận hơn ở y đường của nha môn."

"Đặt đại phu lên cáng", Địch Công nói với Ngõ tác.

Đoạn ông quay sang viên Bộ đầu, "Cho bốn thuộc hạ của người đến phố Bán Nguyệt, lệnh cho họ tra soát kỹ càng nhằm tìm cho ra tên vô lại giống như mô tả của Dương chương quỹ. Gã ấy thuận tay trái."

Ngay sau đó, Huyện lệnh quay sang người gác cổng và quát nạt, "Người không nghe, không thấy bất cứ thứ gì sao? Người đang làm gì chứ? Chẳng phải người được giao phó việc canh gác ngôi miếu?"

"Bẩm, lúc đó... thảo dân chỉ mới chớp mắt thôi!" Nam nhân lắp bắp đáp. "Thảo dân nghỉ ở gian buồng kế bên cổng miếu và bị tiếng gõ cửa của Dương tiên sinh đánh thức."

"Bẩm, thảo dân cũng đang ngả lưng chốc lát vào ban trưa", Dương chương quỹ thưa. "Tình cờ là lúc đó đứa tiểu nhị đang sắp xếp bộ sưu tập các món đồ ngọc bích khá giá trị, nên thảo dân đã đi xuống để xem liệu tiểu tử đã cất mọi thứ vào rương rồi khóa lại trước khi đi ăn chưa. Khi xuống đến lầu dưới thì thảo dân nghe thấy tiếng kêu la cầu cứu, liền vội vàng phóng ngay ra phố. Thảo dân trông thấy một tên côn đồ đang xé toạc áo Biện đại phu. Hắn nghe thấy tiếng thảo dân và bỏ chạy. Thảo dân đuổi thực mạng theo hắn nhưng lực bất tòng tâm, đôi chân già nua này không sao đo được tên ác ôn", ông ta nói với nụ cười tiếc nuối.

"Dương tiên sinh, người đã cứu mạng vị đại phu", Địch Công nói. "Bây giờ người có thể đi cùng ta đến nha phủ để viết bản cung khai chính thức. Bộ khoái, hạ chiếc cáng xuống! Và đừng đụng vào người đại phu!"

Ông quan sát Ngõ tác và Dương chương quỹ đưa Biện đại phu lên cáng. Hồng Sư gia cùng bọn họ giúp Biện Gia nằm thoải mái trên đó.

Khi hai Bộ khoái đang cẩn thận nâng cáng lên, Địch Công khẽ nói với lão

Hồng, "Hung thủ đã lựa chọn đúng thời điểm ra tay. Trong giờ nghỉ trưa nóng bức này, sẽ có ít người bước chân ra ngoài phố. Và khu vực bên kia cầu chẳng khác gì tổ mối, một nơi tuyệt vời để lần trốn."

Ông ra hiệu cho lão Sư gia và Bộ đầu tháp tùng mình. Ba nam nhân cùng cuốc bộ về phủ, theo sau là những Bộ khoái khiêng cáng, Ngõ tác cùng Dương chương quỹ đi cuối đoàn.

Địch Công nói với viên Bộ đầu, "Hãy lấy một con ngựa tốt mà phi tới bến tàu. Công vụ hỏa tốc, người hãy gắng hết sức đi nhanh nhất có thể. Lên thuyền mảnh của Quách Minh và triệu gã tới nha phủ. Nếu họ Quách không có ở đó thì người ngồi lại đợi gã! Nhanh lên nào!"

Khi Bộ đầu lao như phi tiễn về phía trước, ông thì thầm với Hồng Sư gia, "Lão hãy tới Kha gia ngay lập tức và kiểm tra xem có đúng là y đang an giấc trong tiết trời nóng bức này không!"

Quay lại thư phòng, Địch Công ngồi xuống sau án thư và châm cho mình một chén trà. Ông uống cạn trong một hớp, rồi tỳ khuỷu tay lên án. Vừa cau mày suy tư, ông vừa cố gắng sắp xếp lại các ý nghĩ đang tràn ngập trong đầu. Có điều không ổn với tiến triển mới nhất, điều gì đó về vụ án này mà trực giác ông từng lơ mơ cảm nhận được. Trường bào xám ướt đầm mồ hôi, lưng và vai áo dính bết vào người, nhưng ông thậm chí còn chẳng nhận ra.

Sau hồi lâu, Huyện lệnh bất chợt đứng bật dậy, miệng lầm bầm, "Đúng! Đó chính là lời giải! Mọi thứ đều khớp, ngoại trừ động cơ!"

Ông ngồi lại xuống, cố gắng quyết định xem hành động thế nào cho khôn ngoan. Lập luận mà ông đưa ra không hẳn là bất khả thi, nhưng liệu có chí công vô tư khi buộc tội kẻ khác dựa trên trực giác của bản thân không? Nên ưu tiên giả thuyết đến từ một suy luận cẩn trọng và hợp lý hơn một trực giác chẳng? Liệu ông có thể tiến hành kiểm tra trực giác và lập luận của mình

cùng một lúc? Vuốt chòm râu dài, một lần nữa ông lại chìm vào những suy nghĩ miên man. Mãi sau đó Huyện lệnh mới trở về thực tại khi viên Ngõ tác đến báo cáo.

"Bẩm đại nhân, Biện đại phu đã ổn cả rồi", ông ta thưa với vẻ hài lòng. "Thuộc hạ đã tra thuốc mỡ vào ngực của họ Biện trước khi băng vết thương lại, rồi đặt tay phải ông ta trong một cái băng đeo. Ông ta đã có thể chống gậy đi lại. Đại phu hỏi là liệu bây giờ mình có thể hồi gia để nghỉ ngơi cho thoải mái được chưa."

"Bảo với Biện đại phu là ông ta có thể nghỉ ngơi tại nha phủ này", Địch Công nói cộc lốc.

Nhận ra vẻ ngạc nhiên của Ngõ tác, ông thêm lời, "Ta còn muốn hỏi Biện Gia thêm vài câu."

Không lâu sau khi Ngõ tác thoái lui, Hồng Sư gia bước vào. Địch Công ra dấu cho lão ngồi xuống chiếc ghế đầu phía trước án thư và hào hứng hỏi, "Lão có tìm ra họ Kha ở nhà không?"

"Dạ không, thưa đại nhân. Viên quản gia báo rằng Kha Nguyên Lương nói trời quá nóng để yên giấc trưa trong nhà, nên y đã đến miếu Thành hoàng thắp nén hương. Áo quan của phu nhân Hồ Phách đang được đặt tạm ở đó, chờ ngày tốt để an táng. Họ Kha chỉ vừa mới về tư gia thôi, Lão phu đã bảo họ Kha chờ ở nhà, vì có thể đại nhân sẽ muốn triệu tập y đến nha phủ sau này."

Trao cho chủ một ánh nhìn băn khoăn, lão Hồng hỏi, "Bẩm, việc tấn công Biện đại phu có nghĩa là sao?"

"Có thể chuyện đúng y như vẻ bề ngoài" Địch Công chậm rãi trả lời, "chỉ là một vụ hành hung cướp của. Nếu thế thì sự vụ bất ngờ này chẳng ảnh

hưởng gì đến giả thuyết của ta về tội ác của Biện đại phu. Ngược lại, nếu đó là một vụ mưu sát, thì Biện Gia chắc chắn vô tội. Dù không chủ tâm nhưng hẳn ông ta đã biết được điều gì đó có thể giúp chúng ta lần ra tên tội nhân đích thực, do đó mà hẳn muốn bịt miệng vị đại phu."

"Trong trường hợp này, chúng ta phải tập trung vào giả thuyết về Kha Nguyên Lương. Chuyển đi đậm mùi thương hoa tiếc ngọc chỉ là cái cớ để y có cơ hội thuê một tên côn đồ hạ sát vị đại phu. Tiện đây, Biện Gia muốn trở về nhà, nhưng ta đã lệnh cho ông ta ở lại đây, nhằm ngăn ngừa nỗ lực giết người đoạt mạng thứ hai. May là lão đã lệnh cho họ Kha ở nhà đến khi có thông cáo mới. Chúng ta chỉ cần phải bận tâm đến nghi can thứ ba là Quách Minh."

"Vậy ra họ Quách đúng là kẻ thứ ba!" Hồng Sư gia kêu lên. "Bẩm đại nhân, tại sao ngài thêm gã vào danh sách nghi phạm? Dĩ nhiên là nhân dạng của Quách Minh giống như mô tả của Dương chương quỹ về kẻ tấn công, nhưng ngài đã liệt gã vào diện nghi vấn trước cả khi vụ tấn công này xảy ra."

Địch Công uể oải mỉm cười.

"Ta phải tính cả họ Quách vào, lão Hồng à! Ngay khi ta khám phá ra ý nghĩa của việc một thẻ bài cầu bị mất."

"Thưa, một thẻ bài cầu?"

"Đúng thế. Chính xác là quân linh-linh. Tối qua, một kẻ nào đó đã thủ mất con bài cầu đó từ dây bài mà ta chơi cùng các phu nhân trên boong thuyền. Những kẻ có cơ hội lấy nó chỉ có Kha Nguyên Lương, Biện Gia và Quách Minh. Họ Biện và họ Kha đã lên thuyền để báo cáo với ta về cuộc đua thuyền rồng, khi ấy các tỳ nữ đang dẹp các thẻ bài cầu sang một bên và lật ngửa một số con lên để phục vụ trà nước. Họ Quách đã lên thuyền trong lúc ta cùng các phu nhân tạm ngừng chơi bài để ngắm nhìn quang cảnh lễ hội."

"Nhưng vì sao tên tội nhân lại muốn một thẻ bài cầu?"

"Bởi vì hắn là một kẻ nhanh trí", ông trả lời với một nụ cười âm đạm, "nhảy bén hơn ta nhiều, thực là thế! Khi thấy quân nhị linh nằm chổng chơ trên bàn, hắn chợt nhận ra nó rất giống thẻ bài ra vào cổng thành. Chỉ cần nhìn thoáng là hắn nảy sinh tà ý ngay, còn ta phải mất kha khá thời gian mới nhận ra điều đó. Quân bài làm lóe lên trong đầu hắn việc thuộc hạ sẽ gặp khó khăn khi trở về thành sau giờ đóng cổng, Hạ Quảng sẽ phải chứng minh danh tính cho lính gác Nam môn. Nếu sau đó có bất cứ cuộc thẩm tra nào về những người nhập thành quá muộn, dù là liên đới đến vụ Đồng Mai bị hạ sát hay việc Hô Phách bị hành hạ ở gia trang bỏ hoang, rất có thể lính canh sẽ nhớ ra Hạ Quảng, đặc biệt là vì vết sẹo trên mặt hắn. Do đó kẻ chủ mưu đã nhanh tay ăn trộm quân bài cầu. Sau đó, hắn viết nguệch ngoạc một số bất kỳ lên thẻ bài trước khi đưa nó cho tên tay sai. Quả thực Hạ Quảng đã sử dụng nó lúc vào trấn để báo cáo cho chủ về chuyện xảy ra trong khu lâu. Viên Vệ úy Nam môn đã chuyển lại thẻ bài giả mạo cho ta."

"Bẩm, hung thủ đã phạm phải một sai lầm tồi tệ", lão Sư gia bình phẩm.

"Không quá tệ. Hắn không thể biết là ta theo dõi sát sao các thẻ bài cầu, đến mức một quân bị thiếu cũng đủ để ta nghĩ đến ẩn tình bên trong. Thôi, đưa ra các giả thuyết thế là đủ rồi! Bây giờ chúng ta phải bắt tay vào việc ngay, còn quá nhiều thứ phải làm mà thời gian lại hạn hẹp. Đáng lẽ chúng ta phải khởi xướng một cuộc điều tra diện rộng về thân thế của mọi nghi phạm, dĩ nhiên rồi, nhưng không may là chẳng còn thời gian để làm thế nữa. Không thể để vụ án mạng thứ năm xảy ra! Chúng ta cần hành động ngay, nhưng ta phải định vị được Quách Minh trước đã. Lão hãy đi xem liệu viên Bộ đầu đã trở lại nha phủ hay chưa!"

Hồng Sư gia nhanh chóng đi hỏi chuyện lính gác cổng. Dịch Công đứng dậy và bước về phía cửa sổ, mở cánh cửa rồi rướn mình ra ngoài. Ông cảm thấy thư thái, dường như có một làn gió dịu dịu thổi qua. Rồi ông trầm ngâm

lướt nhìn hòn non bộ. Chú rùa đang khoan thai lê bước giữa đám cây cối bao quanh hồ cá nhỏ. Nó ì ạch di chuyển những cái chân cứng cáp, đầu hăm hở vươn dài. Nghe thấy tiếng Hồng Sư gia bước vào, ông quay người lại.

"Bấm đại nhân, viên Bộ đầu vẫn chưa quay lại từ bến tàu."

"Ta hi vọng Quách Minh chưa cao chạy xa bay!" Địch Công lo lắng nói. Đoạn ông lắc đầu và thêm lời, "Không, gã sẽ chẳng bỏn tẩu đâu. Gã khôn ngoan hơn thế nhiều."

Ông nhắc cây quạt lông lên, ngồi lại xuống ghế và tiếp tục, "Trong khi đợi họ Quách, ta sẽ diễn giải giả thuyết chống lại gã. Rồi lão sẽ biết chính xác chúng ta đang đứng ở vị thế nào đối với ba nghi phạm đứng đầu danh sách kia."

Huyện lệnh thay một chiếc khăn ướt mới quanh cổ mình rồi bắt đầu, "Ta cho là ở chốn kinh kỳ, Quách Minh sống một cuộc đời mẫu mực. Chỉ trong những chuyến giao thương thường xuyên, gã mới bộc lộ thói dâm ô thú tính của mình ra. Là một kẻ khôn ngoan hiểm có, họ Quách có thể che giấu những khoái lạc bệnh hoạn kia một cách kín đáo, rất kín đáo. Thậm chí gã không quản khó nhọc để xây dựng danh tiếng một thương gia đường hoàng với các khách điểm mình trú ngụ, một nam nhân thảnh thơi lại qua đêm với kỹ nữ thanh lâu, được chương quỹ gọi đến theo lối thông thường, rất lành mạnh và rẻ tiền."

"Thông qua sở thích buôn bán cổ vật, trong những chuyến du hành đến Phổ Dương, Quách Minh lại quen biết bọn nho sinh Đồng Hạ. Gã lần lượt thuê Đồng Mai rồi Hạ Quảng để phục vụ cho những khoái lạc thực sự của bản thân, không hề lành mạnh và rẻ tiền chút nào. Nhờ chung chí hướng về đồ cổ mà Quách Minh và Kha Nguyên Lương kết nối với nhau, Dương chương quỹ từng nói với ta là thảnh thơi họ Kha có mua hàng từ gã. Chúng ta biết rằng Hồ Phách sắm vai trợ thủ của phu quân mình, sắp xếp và lên danh

mục các cổ vật, vì thế chắc hẳn họ Quách đã gặp nàng một vài lần khi thăm viếng Kha gia. Gã thêm muốn Hồ Phách với cùng một lý do mà ta đã đề cập trong giả thuyết về Biện đại phu: ham muốn hành hạ và làm nhục một quý phu nhân đài các. Gã ra lệnh cho Hạ Quảng cấp báo ngay cho mình khi hẳn thấy có cơ hội giăng bẫy nhệ phu nhân."

"Vài ngày trước, hẳn Quách Minh đã thông báo cho Hạ Quảng qua thư tín rằng gã sẽ đến Thạch Kiều vào sáng hôm qua. Đoán biết trước mong muốn của ông chủ, họ Hạ đã thuê ba tên lưu manh bắt cóc Lý cô nương. Kỹ nữ là nữ nhi mà họ Quách từng lựa chọn làm nạn nhân tương lai, khi gã gặp nàng ở một bữa tiệc trong một lần viếng thăm Phổ Dương. Buổi sáng hôm qua, Hạ Quảng hối hả đến Thạch Kiều, báo với Quách Minh rằng mình đã dàn xếp vụ bắt cóc Lý cô nương. Hẳn cũng cung cấp một tin mới: họ Quách có thể đoạt được Hồ Phách ngay tối hôm ấy. Sau đó hẳn kể về cuộc hẹn đã được trù tính trong gia trang bỏ hoang, và thêm lời rằng mình sẵn sàng đến đó thể thân cho Đồng Mai."

"Quách Minh nhiệt tình đồng ý. Cùng với việc thỏa mãn thói ác dân của bản thân, gã lại còn vợ thêm được mười nén vàng ròng. Có lẽ gã không tin câu chuyện về viên ngự châu và giữ mối nghi ngờ đó trong lòng. Mỗi bận tâm đầu tiên là làm cách nào loại bỏ được Đồng Mai. Hạ Quảng kể rằng trước cuộc đua, các đội thuyền phu sẽ được thết đãi tại Thạch Kiều và Đồng Mai cũng sẽ đến vì là trống thủ của đội Biện đại phu. Chuyện đó giải quyết được vấn đề của họ Quách. Gã gửi một bức thư ngắn vờ vạy đại phu đến gặp mình trên thuyền mảnh. Ông ta hồi đáp là hiện mình bận mất rồi, nhưng sẽ đến vào buổi ban trưa. Thế thì càng tốt. Họ Quách để Biện đại phu đưa mình đến buổi yến tiệc, ở đó gã đã hạ độc vào chén rượu của Đồng Mai. Hạ Quảng sẽ tới chỗ hẹn, Quách Minh sẽ đến đó ngay khi thuộc hạ báo rằng Hồ Phách đã bị giam chân tại phương lâu. Gã sẽ 'khai phá' nữ nhân đau khổ kia vào sáng hôm sau, lúc gặp Biện đại phu để xem xét điền sản của mình."

"Là một kẻ tham lam, Quách Minh đưa cho Hạ Quảng những chỉ dẫn cần thiết để chi phối các vụ cá cược. Cuối cùng, gã lệnh cho thuộc hạ hủy bỏ thỏa thuận với ba tên lưu manh kia. Giờ đây tâm trí gã đang hướng đến thứ hấp dẫn hơn việc hành hạ một kỹ nữ tầm thường."

Địch Công chìm vào im lặng, lắng nghe tiếng sấm vang rền hồi lâu. Đường như con giông đang đến rất gần.

"Thưa đại nhân, tại sao họ Quách ghé thăm thuyền của ngài vào tối qua?" Lão Sư gia hỏi.

"Bản thân ta cũng tự hỏi mình câu đó, lão Hồng à! Hẳn là Quách Minh muốn tạo ra chứng cứ ngoại phạm, rằng mình ở đó trong suốt cuộc đua thuyền và không trở lại Thạch Kiều cho tới tận buổi đêm. Các thuyền phu đã say sưa bết nhè, còn họ Tôn thì lẩn đùng ra ồm, vì thế họ sẽ khó mà theo dấu được hành tung của Quách Minh. Tuy nhiên, gã đã thó được thẻ bài cầu, trao nó cho Hạ Quảng, rồi vội vàng trở lại Thạch Kiều. Đến khuya, gã gặp thuộc hạ ở đó và được thông báo là mọi chuyện đã hỏng bét: Hạ Quảng buộc phải ra tay kết liễu Hồ Phách và chỉ lấy được vàng, do sự xuất hiện của ta đã ngăn cản hắn tìm kiếm viên ngọc. Họ Quách tiếc nuối vì đánh mất những giờ khắc vàng ngọc với Hồ Phách, bù lại gã đã có được mười nén vàng, có lẽ việc này còn quan trọng với gã hơn. Sau đó thì diễn tiến câu chuyện cũng như những gì ta từng phác thảo ra trong giả thuyết về họ Kha và họ Biện. Tất cả là vậy."

Huyện lệnh lau sạch mặt với một cái khăn mới, lão Hồng cũng làm như vậy. Sức nóng ngọt ngào vẫn bao trùm khắp thư phòng nhỏ.

Sau một lúc, Hồng Sư gia nhận xét, "Thưa, có một điểm nhỏ bênh vực cho họ Quách. Gã đã phát bệnh dữ dội và nôn mửa, khi trông thấy tử thi của Hạ Quảng. Điều đó không dễ giả vờ."

Địch Công nhún vai.

"Quách Minh đã lịch sự quay lưng lại, còn ta với lão thì đang tập trung vào phát hiện khủng khiếp của mình. Gã có thể nhét ngón tay vào cổ họng mình để diễn cho chúng ta xem."

Có một tiếng gõ cửa và viên Bộ đầu bước vào phòng. Y bắt đầu với một nụ cười thỏa mãn, "Bẩm đại nhân, thuộc hạ đã phải chờ rất lâu để chộp được Quách Minh! Viên trưởng thuyền nói là ngay sau bữa cơm trưa, họ Quách và họ Tôn đã vào trấn để đi mua sắm. Họ Tôn trở về một mình trước, cho biết là đồng sự có chút việc nên nán lại ở khu ven sông. Thuộc hạ liền đến đó luôn, tìm ra dấu vết Quách Minh ở một được phòng nhỏ và tóm cổ gã ở đó. Bây giờ, họ Quách đang chờ trong buồng gác."

"Tốt! Thế Biện đại phu đâu rồi?"

"Bẩm, đại phu đang dùng trà với Ngõ tác trong thư phòng của các Lục sự. Ông ta đã đọc xong báo cáo của mình về vụ hành hung. Thuộc hạ cũng có ở đây tờ cung khai do Dương chương quỹ viết ra. Họ Dương đã trở về cửa hiệu đồ cổ rồi."

Địch Công liếc nhanh qua hai tờ khai. Ông trao chúng cho lão Sư gia rồi hỏi Bộ đầu, "Thuộc hạ của người đã bắt được tên đạo tặc rồi chứ?"

Mặt viên Bộ đầu thất thần.

"Bẩm đại nhân, chưa ạ. Họ đã tra hỏi nhiều người ở phố Bán Nguyệt và lục soát mọi nơi có thể, nhưng chẳng tìm thấy dấu vết nào của tên côn đồ."

Y lo lắng nhìn Huyện lệnh, chờ đợi một trận lôi đình. Nhưng Địch Công chẳng trách mắng gì, ông chỉ lặng lẽ giặt tóc mai.

Rồi ông nói, "Bảo với Quách Minh là bản quan chưa tiếp gã được, bởi ta muốn Kha Nguyên Lương và Biện Gia cùng có mặt để mạn đàm câu chuyện. Ta quyết định tổ chức một cuộc thảo luận thân mật, không có nghi thức quân

cách gì cả ở biệt phủ của Kha gia. Nơi đó tốt hơn nhiều ở đây, trong nhà phủ này. Giờ người có thể dẫn họ Quách và Biện đại phu đến đó trong một cỗ kiệu kín. Nói với họ Kha là ta muốn tổ chức cuộc gặp trong thư viện, một gian phòng yên tĩnh nằm cách biệt với nhà chính. Người có thể thông báo với gia chủ là đích thân Huyện lệnh sẽ đến đó, ngay khi đã giải quyết xong một vài công vụ thường nhật. Người nắm hết rồi chứ?"

Thấy viên Bộ đầu khúm núm cúi đầu, Địch Công tiếp lời, "Sau khi đã đưa hai nam nhân kia đến nơi, người hãy quay về đây ngay lập tức để nhận thêm chỉ dẫn."

Khi Bộ đầu đã rời đi, Hồng Sư gia hồ hồ hỏi, "Bẩm, có phải ngài kỳ vọng rằng nếu diễn ra cuộc xét đoán ba bên, tên tội nhân sẽ để lộ thân phận?"

"Đó là những gì ta hi vọng, ít ra là thế! Giờ ta có một việc vặt nhờ lão đây. Ta cần một bàn tay gỗ."

"Bẩm, một bàn tay gỗ ư?"

"Đúng thế. Hãy tới cửa hiệu đồ cổ của Dương chương quỹ để hỏi. Dứt khoát ông ta phải có vài bàn tay còn dư từ các bức tượng Phật đang nằm lẫn lóc đâu đó. Theo lẽ thường, chúng được chạm khắc từ một khúc gỗ riêng rẽ rồi được gắn vào bức tượng, sau khi thân tượng đã hoàn thành. Ta muốn có một bàn tay trái, cỡ như tay thật hoặc lớn hơn. Lão hãy bảo họ Dương sơn nó màu trắng và lồng vào ngón trỏ một cái nhẫn đồng có đính vài viên đá đỏ rẻ tiền. Lão sẽ giải thích rằng chúng ta cần bàn tay đó làm tang vật, trong một cuộc gặp gỡ với Biện đại phu và Quách Minh mà ta đã sắp xếp ở thư viện của Kha gia."

Một ánh chớp lóe lên sau khung cửa sổ dán giấy, liền sau đó là tiếng sấm đình tai nhức óc.

Địch Công nhanh chóng tiếp lời, "Lão Hồng à, tốt hơn là lão nên đi kiệu, phòng khi cơn mưa bắt đầu đổ xuống. Khi lão quay về, ta sẽ giải thích những gì mình đang trù tính. Khởi hành nào, thời giờ có hạn!"

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 16

Hồi 16

Kha biệt phủ, tứ nhân luận án

Bày trò ma, ai đáng gặp ma?

Hoàng hôn buông dần trong lúc các phu kiệu ướt đẫm mồ hôi hạ kiệu xuống sân trước của biệt phủ. Sáu chiếc đèn lồng lớn bằng giấy dầu treo lủng lẳng ở mái hiên bao quanh dinh cơ, mỗi chiếc đều dán những dòng chữ lớn màu đỏ, "Kha gia phủ". Ánh đèn rọi lên gương mặt lo âu của Kha Nguyên Lương khi y vội vã chạy đến bên chiếc kiệu, đi cùng là tay quản gia. Hai nam nhân đã đứng trong sân một hồi lâu, chờ đợi để nghênh tiếp Huyện lệnh ghé thăm.

Địch Công xuống kiệu, Hồng Sư gia nổi bước. Họ Kha cúi rạp mình thi lễ.

Ông gật đầu, đoạn niềm nở gửi lời đến y, "Xin cáo lỗi với Kha tiên sinh. Công vụ bận rộn đã giữ chân ta ở nha phủ đến tận giờ! Hãn Quách tiên sinh và Biện đại phu đã đến rồi chứ?"

"Bẩm đại nhân, quả là thế. Bọn thảo dân đang e sợ rằng cơn bão có thể ập đến trong khi đại nhân vẫn còn đang trên đường đến đây."

Vừa khi ấy, một tia chớp sáng lóe rạch xé bầu trời, theo sau là tiếng sấm nổ đùng đùng, y nhanh chóng tiếp lời, "Mời đi lối này, thưa các vị!"

Rồi họ Kha vội vàng dẫn đường cho họ vào bên trong. Y dẫn Địch Công và lão Hồng xuyên qua một dãy hành lang quanh co đến thư viện ở phía sau khu nhà.

Khi bước chân vào bên trong, Huyện lệnh hài lòng nhìn thấy thư viện vẫn bài trí nguyên vẹn như trong ký ức. Gian phòng lớn chỉ bày biện ít đồ đạc, được thắp sáng bởi sáu giá nến, sắp làm ba cặp đặt trước bốn cái cửa sổ ở vách tường trong. Bên trái cửa ra vào là một tủ lớn trưng các món đồ cổ ngoại quốc bằng sứ và pha lê bày đẹp mắt. Bức vách bên phải được che kín hoàn toàn bởi những cái giá cao, chất đầy sách và các cuộn bản thảo. Một tấm thảm dày màu xanh lam phủ trên sàn nhà. Chính giữa phòng kê một cái bàn vuông nặng trịch bằng gỗ mun bóng loáng cùng bốn chiếc ghế cùng chất gỗ. Biện đại phu và Quách Minh đang ngồi quanh bàn trà ở phía góc xa, cạnh cửa sổ bên phải.

Cả hai hấp tấp đứng dậy và bước tới yết kiến Huyện lệnh. Biện đại phu nặng nề chống vào một cây gậy tre. Địch Công hài lòng khi thấy việc chờ đợi trong gian phòng kín mít, nóng nực đã làm hai nam nhân kia mệt lử đừ. Gương mặt họ phờ phạc dưới ánh nến, bộ y phục mỏng mặc mùa hè đangбет chặt vào bờ vai ẩm ướt.

Địch Công hồ hởi mở lời, "Mời các vị an tọa! Ta rất mừng khi thấy người vẫn mạnh khỏe, đại phu à. Dù vậy, người nên cẩn thận, đừng di chuyển tới lui quá nhiều!"

Ông ngồi xuống bên bàn, rồi tiếp tục, "Ta vô cùng áy náy vì đã để mấy vị phải chờ đợi, nhưng chắc các người cũng biết công vụ trong nha phủ như thế nào..."

Cắt ngang lời thì thầm nho nhã của họ Kha, ông bảo, "Phụ tá của ta sẽ giúp viên quản gia châm trà, Kha tiên sinh à. Nơi đây hơi nóng nực, ta phải thừa nhận thế, nhưng người đã đúng khi đóng cửa sổ lại. Một cơn cuồng

phong sắp sửa ập đến. Nhưng nhìn tới nhìn lui thì chúng ta cũng không nên than phiền gì về thời tiết nơi đây, mỗi khi ta nghĩ đến mùa đông khắc nghiệt ở phương bắc..."

Mọi người trao đổi những câu bình phẩm nhã nhặn trong khi viên quản gia và lão Hồng phục vụ trà nước.

Nhấp một ngụm trà, Huyện lệnh nở nụ cười phóng khoáng và tấm tắc khen, "Cực phẩm! Trà ngon lắm, Kha tiên sinh! Đúng như thiên hạ kỳ vọng về một nam nhân có khẩu vị tao nhã như người!"

Trông thấy Dịch Công đang cao hứng, hiển nhiên những vị khách khác cũng tươi tắn hẳn lên.

Biện đại phu lau mồ hôi đọng trên vầng trán và hỏi, "Bẩm đại nhân, đã có tin gì mới về tên côn đồ đã tấn công thảo dân chưa ạ?"

"Vẫn chưa, Biện đại phu à, nhưng các thuộc hạ của ta đang theo dấu hắn. Đừng lo lắng, chúng ta sẽ sớm tóm được tên côn đồ đó!"

"Bẩm, thảo dân vô cùng hối tiếc đã gây thêm rắc rối", vị đại phu nói với vẻ hối lỗi. "Chắc hẳn đại nhân đang cực kỳ bận rộn với những vụ án mạng..." Ông ta ngắt lời giữa chừng, liếc nhanh về phía gia chủ và tự sửa lại ngôn từ, "... với những vấn đề hệ trọng khác."

"Đúng thế, quả thật ta đang vô cùng bận rộn. Cũng vì những vấn đề ấy mà ta triệu tập cuộc hội kiến này. Bản quan đã yêu cầu các vị thân chinh tới đây, bởi vì ta cần những lời khuyên."

Quay sang phía Kha Nguyên Lương, ông tiếp lời, "Bản quan tin là người sẽ tha lỗi cho ta vì đã chọn Kha gia phủ làm nơi gặp mặt, trong những ngày tang tóc buồn thương này. Nhưng vì người liên đới trực tiếp tới bi kịch này, nên ta hi vọng..."

Địch Công không kết trọn câu. Khi y cúi đầu về tổn thương sâu sắc, ông nói, "Kha tiên sinh, người có thể cho viên quản gia lui ra ngoài. Ta đã thấy trà bánh nằm sẵn sàng trên bàn trà ở góc phòng. Phụ tá của ta sẽ túc trực phục vụ."

Chờ cho viên quản gia khuất dạng, ông ngả người về phía trước và tiếp tục câu chuyện, "Bản quan luôn ngẫm, thân là một Huyện lệnh, mình cần phải sẻ chia những lo toan với các thân hào nhân sĩ địa phương, để có thể tiếp nhận ích lợi từ kho tàng kiến thức và kinh nghiệm của họ, đồng thời thỉnh nguyện những lời khuyên vàng ngọc từ chư vị đáng kính."

Ông mỉm cười với Quách Minh, "Thực ra người không phải một bách tính Phổ Dương, Quách tiên sinh à, nhưng do thường xuyên lui tới huyện lỵ này, nên ta mạn phép vờn người tham gia chung."

Phớt lờ vẻ mặt ngỡ ngàng của Biện đại phu, ông tiếp lời, "Bản quan không ngại thẳng thắn với các vị, rằng ta đang rất mong mỏi được nhận lời khuyên từ mọi người. Bốn vụ án mạng đã xảy ra trong trấn này mà ta vẫn mù mờ về nhân dạng của kẻ thủ ác. Nha phủ đương trong sáng, còn hắc ám trong tối. Một cuộc điều đang được tiến hành, thiên la địa võng đang được giăng khắp chốn. Mục đích của cuộc gặp này là chúng ta cùng nhau phác thảo ra hướng đi đúng đắn nhất cho cuộc điều tra. Chắc sẽ mất nhiều ngày trước khi chúng ta thu được kết quả, nhưng chuyện đó không thành vấn đề. Chậm mà chắc, như tiền nhân đã dạy."

Quách Minh rướn đôi mày mỏng lên.

"Thưa đại nhân, vậy có nghĩa là thảo dân sẽ phải lưu lại Phổ Dương trong suốt thời gian nha phủ tra án?"

"Không nhất thiết, Quách tiên sinh à. Đôi lúc, một vụ án tưởng như nan giải nhất lại bất ngờ được phá giải, nhờ một vận may từ trên trời rơi xuống, ai

mà biết được! À, chúng ta hãy dùng một ít hoa quả mát lạnh đã nào! Không bàn về công vụ trong khi đang thưởng thức, xin mời quý vị!"

Trong khi họ đang nếm hương vị tươi ngon của những lát trái cây ướp đá, do Hồng Sư gia phục vụ trong những chén sứ cổ sắc sỡ, Kha Nguyên Lương có phần dạn dĩ hơn trước. Sau khi uống cạn chén trà, y kể một câu chuyện thú vị về một bức tranh giả mạo. Sau đó, Địch Công lại bàn về một vụ án vui mà ông từng giải quyết ở nhiệm sở cũ. Ông kể chuyện tếu táo đến nỗi tất cả cùng cười ồm lên vui vẻ. Bất chấp cái nóng ngột ngạt, không khí giờ đây rất thoải mái và thân tình.

Khi lão Hồng sắp chuẩn bị rót tuần trà mới, Địch Công đột ngột đứng dậy và hào sảng nói, "Giờ thì chúng ta bắt tay vào việc cần làm thôi!"

Ông bước về phía cái bàn ở giữa phòng, rồi ngồi xuống chiếc ghế bành ở phía cuối, nằm bên phải cửa sổ và bên trái cửa ra vào. Ông ra hiệu cho những người còn lại an vị tại ba chiếc ghế mà Hồng Sư gia xếp ở phía đối diện cái bàn. Biện đại phu ngồi ghế giữa, đối mặt với Huyện lệnh. Quách Minh ngồi bên phải ông ta, trong khi Kha Nguyên Lương ngồi ở bên trái.

Huyện lệnh đẩy giá nến lớn bằng bạc sang phía bên trái mình. Ông nói về bức bội, "Trời đất thiên địa ơi, thật là nóng bức! Hãy tắt các ngọn nến đặt dọc trên tường đằng kia đi, lão Hồng! Chúng chỉ khiến gian phòng ngày càng ngột ngạt! Ánh sáng của chúng cũng làm ta chói mắt. Dạo gần đây, bản quan gặp chút vấn đề về thị giác, ta cho là do ánh nắng mặt trời chói chang. Để xem ta có mang vành che mắt theo không."

Ông lục ống tay áo và lấy ra là một phong thư.

"Chao ôi!" Địch Công thốt lên, "Ta thậm chí còn chưa mở lá thư này ra! Nó được chuyển tới nha phủ ngay trước khi ta đi ra ngoài. Phong bì có ghi mấy chữ 'hỏa cấp' với 'tuyệt mật' cơ à? Xin các vị chờ một chút."

Ông xé phong bì và rút ra một tờ giấy được gấp gọn ghẽ. Đó là một lá thư dài với nét chữ nhỏ li ti như cua bò.

Liếc nhanh phần đầu, Huyện lệnh lẩm nhẩm đọc, "Kẻ này nói là sanh nữ của mình, vốn là thị tỳ ở một nhà nào đó, đã bị bắt cóc và hành hạ dã man. Ôi, chắc cô nương đáng thương đó đã rơi vào tay của một tên tâm thần."

(Sanh nữ: Cháu gái)

Địch Công tiếp tục đọc một lúc trong thình lặng.

"Ông ta còn nói rằng nữ nhi đã thoáng nhìn thấy kẻ hành hạ mình. Hình như hẳn là một nhân vật cũng có danh tiếng ở huyện này. Do thế, ông ta đã ngần ngại rất lâu trước khi báo cáo vụ việc, trì hoãn hết lần này đến lần khác. Tuy nhiên, vì cảm thấy những việc đồi bại như thế không được phép xảy ra ở một trấn được trị an rất tốt, nên ông ta yêu cầu một cuộc điều tra khẩn cấp, với các biện pháp phù hợp để ngăn chặn... Rồi, rồi, phần đó thì bản quan tự biết. Đáng ra ông ta nên trình báo ngay lập tức. Giờ thì danh tính của tên tội nhân đó được đề cập ở đâu nhỉ?"

Ông đưa lá thư lại gần mắt hơn, rồi lắc đầu và nói, "Không thể tìm ra nổi, chưa bao giờ ta thấy nét chữ xấu như thế này!"

Đoạn ông ngược lên và thêm lời, "Đây, Kha tiên sinh, người đọc to phần còn lại lên giúp ta với!"

Huyện lệnh chuyển tay lá thư cho họ Kha, rồi bất chợt ngừng lại. Ông nói với một nụ cười hối lỗi, "Không, bản quan không nên tiết lộ thư từ công vụ cho ngoại nhân mới phải! Ta sẽ nghiên cứu nó sau vậy."

Ông gấp lá thư lại và cho vào ống tay áo

"Bẩm đại nhân, thiên hạ nên suy nghĩ cẩn thận hơn trước khi đưa ra những

cáo buộc ngớ ngẩn thế này!" Họ Quách bực tức nhận xét.

"Chưa chắc đây đã là chuyện ngớ ngẩn được", Địch Công bỗng nghiêm giọng nói. "Bản quan có những lý do xác đáng để nghi ngờ kẻ thủ ác mà chúng ta đang truy tìm có tâm tánh và nhân dạng giống như tên tội nhân mà lá thư này đề cập đến."

Ngả người ra phía sau, Địch Công quan sát ba nam nhân đang ngồi dọc theo bàn. Gương mặt của họ, mờ mờ hiện lên nhờ ánh sáng lập lòe hắt ra từ ngọn nến, đã trở nên căng thẳng. Tâm trạng thoải mái dễ chịu dần lụi tàn và rời xa mọi người.

Ông lặng lẽ thẩu thị gian phòng. Lão Hồng đã lui về bàn trà ở góc phòng, nhìn chăm chăm vào ngọn nến leo lét trên khay trà. Phần còn lại của gian phòng chìm trong bóng tối đen ngòm. Những ngọn nến đang dần lụi tắt để lại mùi khói nặng nề trong không gian ngột ngạt.

Địch Công để mặc bầu không khí trầm mặc khó chịu ấy kéo dài một hồi lâu. Tình cờ ông quay đầu nhìn về phía cửa ra vào. Nơi đó rất tối, ông chỉ có thể nhận tia sáng mảnh lọt khe cửa, được hắt ra từ ngọn đèn ngoài hành lang. Nếu có kẻ nào đang đứng bên ngoài nghe trộm, hẳn hẳn đã mở hờ cửa ra vào rồi. Ông đã cho hẳn vô khối thời gian để làm điều đó. Huyện lệnh nghĩ thầm, rốt cuộc thì trực giác của mình đã sai rồi. Nghĩa là bây giờ ông có thể tập trung tâm ý vào ba nam nhân ngồi trước mặt.

"Bản quan vừa nói rằng", ông tiếp lời, "kẻ thủ ác có thể là một tên tâm thần bất ổn, và là một tên tâm thần nguy hiểm. Ta đi đến kết luận này vì..."

Địch Công đột ngột khựng lại, bỏ lửng câu nói. Ông nghĩ rằng mình vừa nghe thấy tiếng đóng cửa nhẹ nhàng. Nhanh chóng đưa mắt về phía bên phải, ông chẳng thấy gì ngoài tia sáng leo lét nơi khe cửa. Chắc hẳn tai ông đã nghe nhầm rồi.

Huyện lệnh hăng giọng và tiếp tục, "Bản quan nghĩ rằng mình đã có được một phác họa minh triết về tính cách của hung thủ. Chủ yếu là nhờ hãn đã phạm phải một sai lầm kỳ quặc."

Ông nhận ra Kha Nguyên Lương đang ngo nguậy đầy bứt rứt trên ghế. Biện đại phu chăm chú nhìn Huyện lệnh, đôi môi mỏng mím chặt. Bên mặt trái tím xanh của ông ta tương phản rõ rệt với nước da nhợt nhạt. Còn Quách Minh đã hồi tâm lại, gã tỏ vẻ quan tâm nhã nhặn tới những gì ông nói.

"Để xuống tay gây ra chuỗi liên hoàn án như vậy", Định Công điềm đạm giải trình, "hung thủ phải là một nam nhân có tâm tính bất thường. Nếu động cơ là thú tính đòi bại, thì kẻ thủ ác lúc nào cũng ở trên bờ vực loạn trí và sống một cuộc đời tồi tệ. Hãn phải đeo một lớp mặt nạ trong lúc nếm trải cuộc sống thường nhật, lúc nào cũng phải cố gắng kiểm soát những ham muốn bức bối cứ giày vò tâm trí mình. Những tên sát nhân dâm dục, sau khi bị nha môn tróc nã về quy án, đều đã thuật lại như thế trong bản cung khai thú tội. Chúng mô tả chi tiết cuộc đấu tranh vô vọng với bản ngã của mình để giữ cho tâm trí được bình yên. Chúng nói rằng mình thường xuyên bị những ảo cảnh ám ảnh. Rằng các thế lực hắc ám luôn nằm lẩn khuất đâu đó, chờ đợi để vồ lấy chúng, cấu xé chúng. Rằng vong hồn của các nạn nhân vẫn luôn quấy rầy hành hạ chúng. Nhớ lại một vụ án ta từng thụ lý ở..."

Huyện lệnh ngừng lại và chăm chú lắng nghe. Giờ đây, ông chắc chắn mình đã nghe tiếng cửa đóng lại. Qua khước mắt, ông trông thấy thứ gì đó đang di chuyển trong bóng tối, ở phía góc xa, giữa cửa ra vào và tủ đồ cổ. Ai đó đã thâm nhập vào bên trong. Có khả năng là ông đã bỏ sót bóng dáng kẻ xâm nhập. Ông đã tưởng hãn sẽ mở hờ cánh cửa để nghe trộm cuộc nói chuyện bên trong. Và hãn sẽ tự để lộ tung tích bản thân ngay sau đó, chứ không phải sau một lúc lâu thế này. Sự đã rồi, phải chấp nhận tình huống không dễ chịu này và tùy cơ ứng biến thôi. Định Công phải tiếp tục.

"Khi ta thẩm vấn tên sát nhân, y xác nhận là hằng đêm đều thấy bàn tay

gồm ghiếc của nữ nhân bị hạ sát lần bò lên ngực mình, cổ bóp nghẹt cổ..."

"Chắc chắn đó chỉ là giấc chiêm bao!" Biện đại phu bất chợt buột miệng.

"Ai mà biết được!" Ông đáp. "Ta xin nói thêm là nam nhân ấy đã bị siết cổ chết trong buồng giam của mình, vào buổi sáng trước khi bị hành hình. Dĩ nhiên ta phải viết báo cáo gửi quan trên là y đã tự kết liễu đời mình, trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh vì sợ hãi và ăn năn. Có lẽ chuyện đúng như thế. Mặt khác..."

Địch Công lắc đầu đầy nghi ngại và cân nhắc trong vài khắc, tay vuốt bộ râu dài.

Đoạn ông tiếp tục, "Dù sao đi nữa, điều đó giải thích tại sao trong vụ án hiện nay, tên sát nhân lại phạm phải sai lầm đó. Đáng lý ra nên nói là hãn bị cưỡng bách làm vậy, do đã liều lĩnh đụng chạm tới các thế lực bất khả xâm phạm. Vụ sát hại Đồng Mai có thể làm vừa lòng Nữ thủy thần. Nó nhắc nhở Bạch Nương về tục cúng tế nhân mạng cổ xưa, khi tinh mạch của một nam tử trẻ tuổi bị cắt trên án thờ trước mặt Người và máu huyết được rải lên bức tượng cẩm thạch. Nhưng vụ sát hại phu nhân Hồ Phách, một nữ nhân cũng phận quần thoa như Người, lại xảy ra ngay sát khu rừng thiêng của nữ thần. Dường như đó là một hành vi báng bố với các thế lực mà chúng ta hiểu biết rất ít ỏi, thực sự là thế."

Ông dừng lại, nhún vai rồi tiếp tục, "Ta có bằng chứng cho thấy hãn đã phạm phải một sai lầm, chỉ có thể là do một khắc mất trí lạ lùng gây ra. Cực kỳ khôn ngoan là thế, vậy mà hãn hoàn toàn quên mất rằng ở hiện trường tội ác, mình đã..."

"Tội ác nào cơ?" Kha Nguyên Lương khàn giọng hỏi. Y nhanh chóng nhìn sang hai người kia rồi lấp bắp thưa với Huyện lệnh, "Xin đại nhân thứ lỗi cho... sự cắt ngang vô lễ của thảo dân. Nhưng... ý thảo dân muốn nói, có đến

bốn vụ án mạng đúng không ạ?"

"Quả đúng là thế", ông đáp cụt ngủn.

Ngoài xa, một tiếng sấm rền vọng lại, vắng vắng bên tai.

"Không nên để thời tiết xấu ảnh hưởng đến sự an nhiên của bản thân, Kha tiên sinh à." Quách Minh cất lời động viên, nhưng giọng gã nghe rất chói tai trong gian phòng tĩnh mịch.

"Thưa, hình như lão phu trông thấy cánh cửa chuyển động!" Một giọng nói lo lắng bất chợt vang lên. "Lão xin phép ra ngó một chút."

Đó là Hồng Sư gia. Lão đã rời khỏi ghế và tiến lại gần ba vị nam nhân đang ngồi bên bàn.

Trong một khắc, Địch Công bối rối không biết nên làm gì. Vì lý do đặc biệt, nên ông chưa nói với vị Sư gia về kế hoạch giăng mồi của mình, bao gồm cả sự xuất hiện của một kẻ nghe trộm bí mật. Rõ là lão Hồng đã thấy tên xâm nhập đang rời bước và tưởng nhầm là hắc đang len vào trong phòng. Nhưng ông không thể để đại cục mà mình hao tâm tốn sức bày ra bị phá hỏng. Nếu nam nhân kia vẫn còn trong thư viện, hắc không được nhận ra ông đã biết về sự hiện diện của hắc, bằng không thì mọi thứ đều đổ sông đổ bể cả.

Ông đành giọng nói với Hồng Sư gia, "Ánh sáng đã đánh lừa mắt lão rồi! Lão hãy trở lại vị trí của mình và đừng ngắt lời ta!"

Huyện lệnh nghe thấy tiếng sột soạt phát ra từ chiếc áo vải bông mà Sư gia đang mặc khi lão trở lại chỗ ngồi. Không, đó không phải do phục trang của lão Hồng! Tiếng động đến từ phía sau Địch Công, giờ thì ông đã nghe thấy nó rõ ràng. Một âm thanh trơn tuột như là tơ lụa. Ai đó đang tiếp cận ông từ phía sau. Nhanh chóng lướt nhìn gương mặt của ba nam nhân ngồi đối diện mình, ông nhận ra họ không thấy gì cả. Khuôn mặt ông nằm trong quầng

sáng, nhưng những phần còn lại đều bị bóng đen bao trùm. Ông sẽ phải hành động mau lẹ.

"Ồi", Huyện lệnh tiếp lời, "giờ bản quan sẽ không sa đà vào sơ suất lạ lùng của tên sát nhân, mà đề cập đến một chuyện thậm chí còn quan trọng hơn. Kẻ thủ ác đã thuê gã nho sinh đầu đường xó chợ Hạ Quảng làm thuộc hạ. Nhưng họ Hạ không phải kẻ biết giữ mồm giữ miệng, hẳn cứ nốc rượu vào là lời ra tuốt tuồn tuột. Ta đã truy ra được một tên du thủ du thực từng chén chú chén anh với hắn. Y nói ông chủ của Hạ Quảng cũng có một tay sai nữa. Nhưng khác với họ Hạ, kẻ kia..."

Địch Công lại nghe thấy tiếng vải lụa, giờ đã gần lắm rồi. Từng cơ bắp thớ thịt của ông trở nên căng cứng. Ông đã tưởng mỗi hiểm nguy sẽ đến từ phía bên phải, nơi ông có thể lờ mờ trông thấy bóng dáng kẻ tấn công và kịp thời tự vệ. Nhưng hiện tại, ai đó đang nhẹ nhàng thở phía sau lưng ông.

Ba nam nhân đã nhận ra sự biến sắc đột ngột tiên nét mặt Huyện lệnh. Biện đại phu nghẹn giọng buông lời, "Thưa đại nhân, có chuyện gì vậy ạ? Tại sao..."

Tiếng sấm nổ ầm ầm khiến ông ta giật mình kinh hãi.

Một ý nghĩ vụt chạy qua tâm trí Địch Công. Ông nên bật dậy ngay bây giờ và tóm lấy kẻ đang đứng sau lưng. Nhưng không, chỉ sự hiện diện thôi thì chưa thể là bằng chứng chống lại hắn. Hắn có thể bào chữa là mình không muốn gây trở ngại cho cuộc họp nên... Thứ gì đó đang động dậy trong ống tay áo của ông. Không, ông quyết định tiếp tục kế hoạch như đã dự tính. Mồ hôi đang tuôn ra đầm đìa khắp khuôn mặt nhưng ông không bận tâm.

Địch Công lạc giọng, "Tên thứ ba là một bách tính có tiếng. Nhưng gã không chỉ liên đới đến vụ án mạng của Đồng Mai, mà còn trực tiếp chịu trách nhiệm về cái chết của một tú bà. Mạnh bà bà bị siết cổ từ phía sau, bàn tay

trắng bệch và yếu ớt của mục bầu vú vô vọng vào dải lụa thít ngang cổ họng mình. Bà lão chết trong đau đớn, chỉ vài canh giờ trước đây. Nếu hồn ma của bà ta còn đang lảng vảng đâu đó quanh đây..."

Bất thình lình, Huyện lệnh bật ra một tiếng kêu ghen ngào. Đứng thẳng dậy khỏi ghế, ông trừng mắt nhìn qua đầu ba nam nhân ngồi đối diện và quát lên hỏi lão Sư gia, "Ai đang đứng đằng sau lão vậy?"

Biện đại phu đột ngột quay ngoắt người lại, Kha Nguyên Lương và Quách Minh cũng ngoái về phía sau, tiếng kêu ghen lại trong cổ họng. Hồng Sư gia nhảy dựng lên và chạy thục mạng về phía họ, tay vẫy man dại. Địch Công nhanh chóng lấy ra một vật kèn càng từ ống tay áo trái. Ông đặt nó lên mép bàn rồi la lên hãi hùng, "Nhìn kìa! Trời ơi, cứu ta với!"

Ba nam nhân lại quay ngoắt lại về phía Huyện lệnh, lão Hồng đứng ngay sau bọn họ, mò mẫm vào ống tay áo của mình. Kha Nguyên Lương và Biện Gia đồng thanh hét lên kinh hoàng. Quách Minh mấp máy môi không thốt nên lời. Cả ba kinh hãi nhìn trừng trừng vào một bàn tay trắng nhợt dường như đang dính chặt vào mép bàn. Viên đá màu đỏ trên ngón tay trở tỏa ra thứ ánh sáng ma mị khi bàn tay chậm rãi trườn về phía ngọn nến. Đó là một bàn tay bị cắt cụt, phần cổ tay chỉ còn là một khối thịt đỏ gớm ghiếc. Chợt nó đổi hướng và bắt đầu tiếp cận ba nam nhân kia.

Địch Công hơi nhồm dậ. Biện đại phu bật lùi lại, chiếc ghế sau lưng đổ xuống sàn. Gương mặt ông ta méo xệch, mắt dính chặt vào bàn tay đang chuyển động. Ông ta la hét thất thanh, "Ta không giết bà lão!"

Biện Gia quay người lại và đổ nhào vào cánh tay lão Hồng.

"Cứu với!" Ông ta la lên. "Ta không giết bà lão. Chuyện của Đồng Mai chỉ là ngộ sát. Ta không cố ý! Là hãn bảo ta..."

Ông ta bất chợt tuôn trào những lời nước nở quàng xiên không kìm nén được.

Địch Công chẳng buồn nghe. Nhổm dậy nửa người khỏi ghế, ông xoay đầu lại, tay phải giơ cao đề phòng bất cứ mối nguy hiểm nào đến từ phía sau. Bỗng nhiên ông chờ người ra, mắt trợn trừng trong một nỗi kinh sợ không tên. Một bàn tay trắng bệch khác vươn ra từ bóng tối phía sau, ngay sát đầu ông.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 17

Hồi 17

Chữ tình, chữ ái, chữ gian

Cay nồng thảm án giai nhân loạn thần

Trong thời khắc kinh hoàng đó, Địch Công tưởng mình đã vô tình mạo phạm mà đánh động vong linh kẻ đã khuất. Rồi bàn tay trắng giơ lên. Ông nhẹ nhõm cả người khi bắt gặp một ống tay áo màu đen. Bàn tay chỉ về phía cửa ra vào hầy còn hé mở, nhờ đó mà ánh sáng từ ngọn đèn ngoài hành lang hắt vào, soi rọi một nam nhân cao lớn đang đứng dựa vào cửa.

Một giọng nói mềm mại mà đánh thép vang lên gần Huyện lệnh, "Người không thể lẫn trốn ta. Lại gần đây!"

Giọng nói thu hút sự chú ý của họ Kha và họ Quách khỏi bàn tay đang lần mò trên bàn. Biện đại phu buông lão Hồng ra và quay người lại. Cả ba kinh ngạc không thốt nên lời, mắt dán vào vào một nữ nhân vận xiêm y đen đang đứng kế bên Địch Công. Trong lúc họ khắc khoải nhìn gương mặt xanh xao nhưng xinh đẹp lạ kỳ, ông nghiêng người về phía trước, mau mắn chụp lấy bàn tay gỗ và cất nó vào ống tay áo. Sau đó, ông đứng dậy, cầm giá nến rồi giơ cao quá đầu.

Họ nhìn thấy một nam nhân hộ pháp đang đứng nép vào bức vách ở góc gần tủ đồ. Bờ vai dày của hắn rút về phía trước, cánh tay giơ lên nửa vờ, nắm tay siết chặt như thể đang cố bảo vệ bản thân khỏi một thế lực vô hình.

Hắn không hề rời mắt khỏi gương mặt nữ nhân.

Bàn tay trắng nõn vẫy hắn lại gần. Nam nhân đứng thẳng người lên và tiến về phía nàng, lê từng bước nặng nhọc với dáng điệu cứng nhắc.

Cửa ra vào mở tung, viên Bộ đầu xuất hiện, các Bộ khoái đứng chập cả hành lang. Bộ đầu dậm chân định bước vào, nhưng Huyện lệnh đã ngăn y lại bằng một điệu bộ dứt khoát.

Nam nhân cao lớn vẫn tiếp tục tiến về phía thiếu phụ, chăm chăm nhìn vào mặt nàng bằng đôi mắt hóm sâu vô hồn, như thể đang bị thôi miên.

"Ta không làm chuyện đó!" Biện đại phu gào lên lần nữa. Ông ta như thể sắp ngã quỵ đến nơi. Lão Hồng nhanh chóng đưa tay đỡ Biện gia.

Kha Nguyên Lương và Quách Minh đã đứng dậy. Họ Kha ngập ngừng nói với nữ nhân, "Đáng ra nàng phải... Làm sao mà nàng..."

Thiếu phụ không để ý đến phu quân. Đôi mắt rừng rực một ngọn lửa lạ kỳ, nàng ghim chặt ánh nhìn vào kẻ hộ pháp đang đứng chết sững trước mặt mình, đôi cánh tay dài của hắn ép chặt vào hai bên sườn.

Rồi nàng cất giọng lạnh băng, "Tối nay, người đã vạch ra một âm mưu chu toàn. Người đợi ta ở phố bên cùng hai con ngựa, như chúng ta đã thỏa thuận. Chúng ta cùng rời trấn qua Nam môn. Người đã hứa hẹn sẽ đưa ta theo lối tắt đến rừng Mạn Đà La. Để ta có thể tự tay hái lượm thứ dược thảo kỳ diệu sẽ chữa trị chứng vô sinh của ta, giúp ta và lão gia có được mụn con trai nối dõi tông đường, như Kha gia hằng ao ước."

Nàng thở dài, đoạn tiếp tục với chất giọng gần như là vô cảm, "Khi chúng ta đến bìa rừng, người nói là cây thuốc mọc ở phía trong, gần miếu thờ Nữ thủy thần. Ta e ngại khi phải băng qua cánh rừng đen tối và càng e sợ hơn khi người gài đuốc giữa bức tường gạch đổ nát, để cho ta thấy bức tượng cấm

thạch to lớn. Nhưng chính tên khốn nạn nhà người mới là kẻ ta nên dè chừng, họ Dương kia! Chứ không phải Bạch Nương!"

Đôi môi của tên thương gia đỏ cổ mấp máy, nhưng nàng vẫn tiếp tục day nghiến, không lộ vẻ động tâm, "Đầu tiên, người trơ trẽn tỏ tình, khen ngợi ta là nữ nhân xinh đẹp nhất tự cổ chí kim. Người bảo chúng ta sẽ cao chạy xa bay cùng nhau, chẳng cần thứ gì khác ngoài tình yêu của đôi ta. Khi ta bộc lộ sự ghê sợ trước thứ tình yêu và kế hoạch xấu xa ấy, người lại quỳ phục dưới chân ta, van nài ta cân nhắc lại. Người muốn hôn chân ta, nhưng nữ nhi này đã nhanh chóng lùi lại, mắng người là một kẻ dâm dăng xảo trá. Thế rồi, người đột ngột biến thành một con quái vật khủng khiếp."

Thân hình hộ pháp của họ Dương dường như co rúm lại. Hắn muốn lảng tránh, nhưng không thể dứt ánh nhìn của mình khỏi ánh mắt rực lửa kia.

Cúi người về phía trước, nữ nhân cay nghiệt buông lời, "Trước mặt đức phu quân của mình, ta cáo buộc tội ác của người ở đây, chính người đã cưỡng gian ta ở nơi đó. Người đã trói ta lỏa thể vào án thờ cấm thạch, người dọa sẽ kết liễu ta từ từ cắt đứt từng tĩnh mạch của ta và vấy máu ta lên pho tượng nữ thần. Người bảo sẽ chẳng ai tới cứu ta đâu, sẽ không ai biết được chuyện xảy ra với ta. 'Cầu nguyện! Hãy cầu nguyện Bạch Nương đi!' Người gầm lên nhạo báng. Rồi người bỏ đi kiếm thêm những cành cây con cho ngọn đuốc sắp tàn."

"Nữ nhi này năm đó, lưng duỗi dài dưới chân thần linh, vô dụng và bất lực. Ta nhìn thấy ở phía trên là viên hồng ngọc trên bàn tay Nữ thủy thần, lấp lánh trong ánh đuốc bập bùng. Những tia sáng đỏ au dường như sưởi ấm thân thể trần trụi đang bị trói trên phiến đá cấm thạch lạnh cóng. Ta bèn cầu nguyện Bạch Nương, cùng phận quần thoa với nhau, xin Người hãy cứu giúp một nữ nhân sắp sửa bị hành hạ đến chết. Rồi ta cảm nhận sợi dây thừng trói cổ tay phải mình như được nới lỏng ra. Trong một nỗ lực tuyệt vọng ta kéo mạnh nó và nút trói tuột ra. Ta giải thoát được bàn tay phải, rồi cởi bỏ toàn bộ

dây trói. Đứng thẳng người lên, ta cung kính ngược nhìn bức tượng và tạ ơn nữ thần. Trong ánh đuốc bập bùng dường như đôi môi Người cong lên thành một nụ cười xoa dịu khiến ta vững tâm."

"Rồi ta nhảy xuống đất, cuống cuồng vớ vôi xiêm y và lách qua một khe hở trên bức tường đằng sau bức tượng. Ta ngã nhào vào những bụi cây rậm rạp. Khi vùng vẫy bò về phía trước, ta nghe tiếng người la hét gọi tên ta. Ta cứ thế mà lao đi trong nỗi kinh hoàng mù mịt đầu óc, không để tâm đến gai góc đang cào xé tay chân. Rồi..."

Bất chợt thiếu phụ ngừng lời. Hơi xoay người lại, nàng ngó nhìn phu quân với vẻ hoang mang và khe khẽ thêm lời, "Không, ta không biết chuyện gì xảy ra sau đó. Nhưng giờ ta đã trở về, ở ngay trong chính tư gia của mình. Ta..."

Đôi chân nàng loạng choạng. Họ Kha vội vàng đi vòng qua bàn để đỡ lấy cánh tay nương tử. Ngó nhìn Huyện lệnh, y lắp bắp, "Thảo dân không hiểu chuyện này là sao! Nàng đâu có ra ngoài tối nay, làm sao nàng lại..."

"Phu nhân của người vừa kể lại chuyện đã xảy ra bốn năm về trước, Kha tiên sinh à", Địch Công nghiêm nghị nói.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 18

Hồi 18

Tâm thần liệt, ác ma thú tội

Ngỡ ngàng thay một nỗi thương tâm

Kha Nguyên Lương dẫn nàng đi, dịu dàng nâng đỡ thê tử. Huyện lệnh vẫy tay ra hiệu cho các thuộc hạ tiến vào phòng. Bốn vị Bộ khoái nhanh chóng đứng vây xung quanh Dương chương quỹ. Ông lệnh cho viên Bộ đầu, "Hãy thắp nến trên tường lên!"

Lại một tiếng sấm nổ vang trời khác. Rồi một cơn mưa cuộn cuộn như thác lũ trút ào ào lên mái ngói. Một trận gió mạnh giật tung những cánh cửa chớp. Cơn giông tố cuối cùng cũng bùng nổ. Biện đại phu chỉ vào họ Dương.

"Hắn... hắn đã đưa cho thảo dân thuốc bột!" Ông ta run rẩy thốt lời. "Hắn nói đó là thuốc mê, làm thế nào mà thảo dân có thể biết..."

"Chính người đã ăn cắp thẻ bài cầu của ta!" Địch Công lạnh lùng cắt ngang.

"Bẩm, thảo dân có thể giải thích tường tận mọi thứ! Họ Dương nói rằng hắn muốn Hạ Quảng thể thân Đồng Mai để tới gia trang bỏ hoang vào tối hôm đó. Đó là một sự vụ vô cùng hệ trọng. Hạ Quảng đã lên kế hoạch đến đó sau cuộc đua thuyền. Buổi trưa, thảo dân hỏi họ Hạ xem hắn đã lấy thẻ bài khi ra ngoài trấn theo lối Nam môn chưa. Hắn đáp chưa. Do thế, khi chạm

mắt phải thẻ bài song linh, thảo dân đã lấy nó và sau đó trao cho Hạ Quảng."

Trao cho Huyện lệnh ánh nhìn van nài, ông ta rên rỉ kể lể, "Thưa, họ Dương đã buộc thảo dân phải giúp hãn, thảo dân xin thề! Thảo dân đã mượn hãn quá nhiều ngân lượng... Vận đen đã đeo bám thảo dân trong kinh tài, bọn chủ nợ thì đang thúc ép, nương tử lại cứ quấy rầy liên miên, từ sáng sớm cho đến mịt tối. Họ Dương có thể hủy hoại sự nghiệp của thảo dân... Hãn trao cho thảo dân một gói nhỏ, bảo rằng trong đó là một thứ thuốc mê vô hại. Đúng là nhìn bề ngoài thì nó giống y như hãn bảo, thảo dân thề là mình nói thật! Sau khi nhận ra mình đã đầu độc Đồng Mai, thảo dân không biết mình nên làm gì..."

Biện Gia vui mặt trong lòng bàn tay.

"Họ Biện kia, người đã biết chân tướng tên sát nhân!" Địch Công nghiêm khắc nói. "Vậy mà người không chịu đứng ra tố giác, khiến bản thân trở thành đồng phạm của hãn. Ta sẽ đánh giá chi tiết tội trạng người sau. Bộ đầu, cho hai thuộc hạ đưa Biện đại phu lên kiệu và giam ông ta vào nhà lao."

Hồng Sư gia nhặt chiếc gậy dưới sàn lên và trao nó cho họ Biện. Vị đại phu khập khểnh bước về phía cửa, hai Bộ khoái đi theo áp giải.

Nãy giờ, tên thương gia đồ cổ vẫn đứng thờ người ra, theo dõi toàn bộ sự việc với khuôn mặt thờ ơ và biểu cảm trống rỗng.

Giờ Huyện lệnh mới quay sang hãn. Khoanh hai tay vào ống tay áo, ông nói, "Họ Dương kia, người đã bắt cóc và làm nhục Kha phu nhân. Người sẽ bị kết tội và hứng chịu hình phạt tàn khốc nhất theo vương pháp Đường triều là lăng trì. Bây giờ người hãy cung khai đầy đủ, từ việc đầu độc Đồng Mai và đâm chết phu nhân Hồ Phách, cho đến việc tự tay hạ sát Hạ Quảng và Mạnh bà bà, rồi cả chuyện cố gắng kết liễu Biện đại phu nữa. Nếu người khai hết chân tướng mọi việc, bản quan có thể bẩm tấu lên triều đình để ban cho

người một án tử đồ tàn khốc hơn."

Dường như Dương chương quỹ không nghe thấy lời ông. Hắn nhìn chăm chăm về phía trước với ánh mắt vô hồn.

"Người cũng có thể tự thú", ông tiếp lời, "về tội trộm cắp ở miếu thờ Nữ thủy thần, chôn chĩa kho đồ bằng vàng mà các từ chức đã cất trữ ở đó."

"Ngài sẽ tìm thấy các bình vàng trong mật tương trên vách tường của ta", hắn cất giọng yếu ớt, "tất cả có chín cái, được chế tác bởi một trong các nghệ nhân vĩ đại nhất của Hán triều huy hoàng. Ta cần ngân lượng, nhưng cũng không nỡ đem các công trình nghệ thuật cao quý đó đi nấu chảy. Chúng đều ở đó, tất cả. Kể cả viên hồng ngọc."

(Mật tương: Tủ sắt bí mật)

Họ Dương ngừng lại, trần trối ngó nhìn Địch Công và cay nghiệt hỏi, "Làm thế nào ngài phát hiện ra chuyện đó?"

"Khi bản quan ghé thăm cửa hiệu đồ cổ sáng nay, người nói rằng mình chưa bao giờ lai vãng đến miếu thờ. Nhưng người lại miêu tả án thờ tách rời với bệ tượng. Quyển sách mà người cho ta xem lại khẳng định rõ ràng rằng bức tượng, bệ tượng và án thờ được tạc từ cùng một khối đá cẩm thạch. Tuy nhiên, qua một ghi chú viết bên lề sách của riêng mình, ta biết được rằng án thờ và bệ tượng được gắn với nhau bằng vữa. Do đó, ta giả định là người đã gian trá về chuyện mình chưa bao giờ đặt chân đến miếu thờ. Trong khi mô tả bức tượng cho ta, người đã vô tình nhầm lẫn giữa những gì mình từng đọc với những thứ tận mắt trông thấy. Dĩ nhiên, đó chỉ là giả định. Người hoàn toàn có thể đã đọc về việc gỡ bỏ lớp vữa, trong một quyển sách khác hoặc một bản thảo viết tay mà ta không biết. Nhưng người đã tự khẳng định tội lỗi ấy khi sa vào cái bẫy mà ta dày công sắp đặt tối nay!"

"Vậy là rốt cuộc, ngài mới chỉ có những nghi ngờ mơ hồ!" Họ Dương nói về chua chát. "Ôi, việc ngài cử Sư gia đến chỗ ta để mượn một bàn tay sơn trắng, có đeo nhẫn hồng ngọc, là một bước đi khôn ngoan. Nó khiến ta tự hỏi bản thân nhiều điều. Liệu ngài có bằng chứng gì về việc ta ăn cắp kho đồ của miếu thờ hay không? Hay bàn tay đó chẳng liên can gì đến ta, ngài thật sự dùng nó cho một cuộc thử nghiệm nào đó? Liệu ngài còn có mưu đồ nào khác chăng? Ta cảm thấy bị thôi thúc phải biết chuyện gì sẽ được đem ra luận bàn vào tối nay. Ta đã đến, sẵn sàng chặn họng ngài hay họ Biện chết nhất kia nếu cần."

Hắn rút ra một phi đao lưỡi mỏng từ ngực áo mình. Viên Bộ đầu vội nhảy bổ vào, nhưng họ Dương đã vút nó lên trên bàn.

"Đừng lo!" Hắn ngạo nghễ chế nhạo Bộ đầu với một ánh nhìn khinh bỉ.

Rồi hắn tiếp tục nói với Huyện lệnh. "Ta biết mình đã thua dưới tay đại nhân. Nhưng ta cũng có thể vỗ ngực tự nhận mình là một tay phi đao lão luyện và một khi đã ra tay thì không bao giờ trượt đích. Nhưng ban nãy, nàng đã ở đó... đã đứng ngáng giữa đường bay của mũi phi đao."

Họ Dương cau mày. Bất chợt hắn hỏi, "Làm thế nào ngài khám phá ra ta xém chút nữa đã hạ sát được con chuột nhắt Biện vào trưa nay?"

"Bản quan cũng hiểu biết chút ít về nghề y", Dịch Công đáp. "Nếu chỉ nhận một cú đâm vào đầu cùng vài cú đá khác, chẳng có gì mà Biện đại phu lại yêu cầu kiểm tra nội thương trước. Ông ta chỉ cần trọng như thế khi bị thương tổn nặng nề do ngã từ trên cao xuống. Hơn nữa, một tên đạo tặc không cần xé toạc áo của nạn nhân để cướp đi hầu bao. Ta phỏng đoán rằng người đã ném Biện đại phu ra khỏi cửa sổ phòng khảo cứu đồ cổ tại lầu trên. Áo của họ Biện đã mắc vào đinh sắt bên bệ cửa, nhờ đó ông ta mới không gãy cổ..."

"Ta không ném gã ra ngoài cửa sổ", Dương chưởng quỹ cộc cằn cắt ngang. "Họ Biện đến gặp ta, than vãn về vụ siết cổ Mạnh bà bà quý tha ma bắt kia. Khi gã nói mình sẽ không câm miệng lâu hơn nữa, ta đã đâm một quả trời giáng vào bản mặt hắn. Không ngờ họ Biện lại yếu đuối như vậy. Gã đâm sầm vào bức bình phong và ngã nhào ra khỏi cửa sổ trước khi ta kịp tóm cổ gã. Ta phóng xuống dưới nhà và chạy ra ngoài, nhận thấy áo họ Biện đã mắc vào đinh sắt trước khi gã rơi xuống đất. Gã chẳng chịu thương tích nặng nề gì cả và vẫn tỉnh táo. Ta phải nhanh chóng ra tay, không thì một khách bộ hành có thể trông thấy cả hai bất cứ lúc nào. Vì thế ta nói với họ Biện là sự vụ nhỏ này là để dạy cho gã một bài học, gã khôn hồn thì đừng có bán đứng ta. Ta bảo gã giả vờ là bị một tên cướp tấn công. Trong lúc ta kéo lê họ Biện đến phía bên kia đường, gã rên rĩ xin ta tha thứ! Dĩ nhiên ta đã có thể kết liễu gã ngay tại chỗ. Nhưng gã nợ ta rất nhiều ngân lượng, đồng thời câu chuyện về một kẻ tấn công vô danh sẽ giúp đánh lạc hướng điều tra."

Địch Công gật đầu.

"Sáng mai, bản quan sẽ nghe bản cung khai đầy đủ của người ở nhà phủ. Giờ thì ta chỉ muốn kiểm tra những điểm thiết yếu. Biện đại phu đã nói thật về việc mình không chủ tâm đầu độc Đồng Mai?"

"Tất nhiên! Ngài nghĩ sao mà ta tin tưởng giao cho cái gã yếu bóng vía và hay làm hỏng việc ấy nhiệm vụ đầu độc kẻ khác chứ? Ta chỉ bảo họ Biện là mình muốn Đồng nằm im trong tối nay, để Hạ Quảng thế chân y đến chỗ hẹn. Ta nói thêm là mình cũng muốn thuyền Cừu thua cuộc, nhằm gỡ gạc chút ngân lượng từ việc cá cược. Ta đưa cho Biện gói thuốc bột và nói, 'Ông bỏ thuốc mê này vào chén rượu của Đồng Mai trong buổi thiết đãi tại Thạch Kiêu!' Họ Biện sợ ta một phép, gã nợ ta kim ngân, như ta đã nói trước đây, nên phải làm theo những gì ta dặn dò. Nhưng đó nào phải là thuốc mê gì, nó là một loại độc được chết người! Dù vậy, ta đã gặp xui xẻo. Nếu tên Ngỗ tác chết tiệt không tình cờ có mặt khi thi thể của Đồng Mai được mang lên bờ, họ

Biện sẽ tưởng rằng thuốc mê đã ảnh hưởng đến tim của Đồng Mai, cái chết của y sẽ được quy là tai nạn. Đến lúc đó, chẳng ai có thể vỗ ngực nói mình là kẻ khôn ngoan hơn ta!"

"Người muốn Hạ Quảng đến cuộc hẹn của Đồng Mai để lấy vàng và ngọc châu", Địch Công nói cộc lốc.

"Ngài sai rồi! Nói cho ngài biết, ta hoàn toàn mù tịt về vàng cũng như ngọc! Ta chỉ muốn có Hồ Phách, ả kỹ nữ tự phụ ấy! Ngài có biết rằng ả đã từ chối ta khi vẫn còn là một tiểu nô tỳ xấu xí? Ta đã nói với Đồng lão gia là ả đã cố gắng mời chài mình trong khi ta viếng thăm nơi đó. Ta đã tận mắt chứng kiến ả nhận đòn roi. Nhưng trừng phạt thế vẫn là chưa đủ với đứa nữ nhi lẳng lơ ấy! Ta đoán chắc là Hồ Phách còn lén lút tình tự với Đồng Mai, thậm chí cả sau khi tên họ Kha ngu ngốc đã lập ả làm nhị phu nhân. Đồng Mai chối bay chối biến khi ta tra hỏi y chuyện đó, nhưng y chỉ là một tên tổng tiền hèn hạ và ả kia... Ta biết thừa hạng người như ả! Ta sẽ dạy dỗ ả, khiến ả phải van xin ta khoan dung tha thứ, như Kim Liên từng làm ở miếu Nữ thủy thần trước... trước khi ta..."

Họ Dương đột ngột chìm trong im lặng, đôi mắt lộ vẻ đau buồn trước khi hẩn nhẹ nhàng tiếp lời, "Không, ta không nên xếp thứ nô tỳ bán thiêu ấy ngang hàng với Kim Liên. Ta đã không thể kết liễu nàng ở nơi đó, trên án thờ. Làm sao ta có thể làm vậy bán tẩm thân ngà ngọc không tì vết ấy bằng máu tươi? Ta chỉ muốn dọa nạt nàng, để sở hữu được vẻ đẹp tốt bậc ấy, gìn giữ nó mãi mãi, chỉ thuộc về mình ta... Khắp thiên hạ này, không ai có thể hủy hoại một nhan sắc như vậy, chẳng kẻ nào đang tâm phạm phải một tội ác thiên địa bất dung như vậy! Vừa nãy, ta không thể đang tâm hạ sát Kim Liên khi nàng đứng chắn mũi đao, y hệt như cách đây bốn năm..."

Hắn vùi bản mặt vào lòng bàn tay.

Một khoảng lặng dài dằng dặc. Âm thanh duy nhất vang lên là tiếng mưa

rơi rào rào. Quách Minh đang quan sát Dương chưởng quỹ, hàng lông mày mỏng rướn lên. Gã muốn nói gì đó, nhưng Huyện lệnh đã nhanh chóng phẩy tay ra hiệu cho gã im lặng. Rồi họ Dương nhìn lên.

Hắn tiếp tục với tông giọng vô cảm, "Ta đã lệnh cho Đồng Mai sửa chữa phương lầu. Gian buồng tồi tàn của mụ tú bà gớm ghiếc kia đã không còn an toàn nữa. Lúc nào mụ ta cũng vùi vĩnh thêm ngân lượng, còn Đồng Mai cứ suốt ngày đòi thêm ngân lượng cho lũ nữ nhân ngu ngốc mà y săn tìm cho ta. Toàn là những ả ngu ngốc và dơ bẩn, nhưng ta cần chúng. Cần bọn nữ nhân tiện ấy để trả thù tội ác mà Kim Liên đã gây ra cho mình."

"Ta không dùng Đồng Mai nữa, hứa hẹn trả một khoản trợ cấp hàng tháng để mua lấy sự im lặng của y. Thay vào đó, ta thuê Hạ Quảng, một tên cướp vặt nghèo nàn và ngu xuẩn. Nhưng ta cần thông tin về những gì đang diễn ra trong biệt phủ này. Tên đại phu kém cỏi kia cứ quả quyết với ta rằng Kim Liên sẽ không bao giờ hồi phục lại. Nhưng ta phải kiểm chứng điều đó, phải biết mọi thứ về nàng, nàng đang sống ra sao..."

Họ Dương dừng nói. Sau khi đã tĩnh tâm lại, hắn tiếp tục với âm giọng đều đều, "Hạ Quảng tỏ ra rất hữu dụng trong việc moi móc mọi loại thông tin từ miệng Đồng Mai. Vài ngày trước, hắn nói với ta rằng mình có bằng chứng về việc Hồ Phách ăn năm với Đồng Mai, vì họ sắp có một cuộc hẹn bí mật trong phương lầu, sau cuộc đua. Cặp đôi mèo mả gà đồng ấy sẽ sử dụng tấm phản mà ta vẫn thường trói bọn nữ nhân vào! Nhưng ta sẽ ngăn chuyện đó lại. Hạ Quảng sẽ thế chân Đồng Mai đến chỗ hẹn. Thay vì âu yếm tình nhân của mình, Hồ Phách sẽ thấy mình bị trói nghiêng trên tấm phản kia!"

Mặt họ Dương chùng xuống. Hắn lau bầu nguyên rửa rồi nói tiếp, "Thế mà tên ngốc ấy làm hỏng đại sự! Khi Hạ Quảng quay lại trấn, đến nơi bọn ta hẹn gặp là gia trang ở gần Nam môn, thẳng ranh con ấy lại bị thương. Họ Hạ lấp bấp về chuyện Hồ Phách đâm mình bằng chủ thủ khi hắn cố gắng lột trần ả. Hắn hoảng loạn đến mức hạ sát luôn tiện nữ này trong lúc tự vệ. Hình

như vấn đề chưa đủ tồi tệ hay sao, hắn còn bị đương chức phủ nha theo dõi đến tận gia trang bỏ hoang mới ghê chứ! Ta đưa cho hắn một chén rượu và bảo hắn nằm xuống nghỉ ngơi. Ta cần thời gian để suy tính thêm."

"Khi đỡ Hạ Quảng nằm xuống, ta nhận thấy có thứ gì đó nặng nề trong tay áo hắn. Ta lấy nó ra và thấy một gói giấy bọc mười nén vàng ròng! Từ trên trường kỷ, Hạ Quảng cố tình lăn xuống sàn, mưu toan chạy ra khỏi phòng. Nhưng ta đã tóm cổ hắn lại và siết tay quanh yết hầu hắn. Khi đó tên vô lại này mới phun ra là hắn đã biết Hồ Phách sẽ mang từng ấy vàng đến chỗ hẹn hò. Hắn đã lên kế hoạch cướp kim ngân làm của riêng. Ta bèn tra hỏi Hạ Quảng là tại sao Hồ Phách mang số vàng đó theo người. Tên ngốc trẻ người non dạ ấy đáp rằng vàng ấy dùng để mua viên minh châu ngự tứ của Hoàng đế từ chỗ Đồng Mai! Hắn không lường được câu chuyện về viên ngọc chẳng qua chỉ là một trò bịp bợm của Đồng Mai và nhân tình, nhằm đoạt lấy ngân lượng của họ Kha và cùng nhau xây đắp mộng uyên ương! Nhưng dĩ nhiên là ta chẳng hơi đâu khai sáng cho cái đầu ngu si của Hạ Quảng làm gì."

"Lúc đó ta đã có vàng và Hồ Phách cũng đã chết. Hạ Quảng cũng sẽ phải biến mất. Ta nói rằng mình sẽ rộng lòng bỏ qua cho họ Hạ, thậm chí còn để cho hắn giữ lại một nén vàng, với điều kiện hắn giúp ta lấy được ngự châu. Ta còn nói thêm rằng hắn có thể qua đêm ngay tại đây và đi đến Đồng gia trang vào sớm hôm sau, cải trang thành một thợ mộc."

"Ta cũng đến đó, sau khi nói với tiểu nhị là mình phải đi gặp một nông phu để bàn về tấm bia khắc chữ cổ mà ông ta đào lên được. Ta biết lối đi tắt đến Đồng gia trang. Sau nửa dặm đường đi trên cái quan, ta rẽ vào một con đường bùn lầy nằm kế một nông trang lớn ở đó, đoạn cưỡi ngựa phóng xuyên qua những cánh đồng để đến rìa phía đông của rừng Mạn Đà La. Nơi ấy có ba cây du trắng đánh dấu lối vào một con đường mòn hẹp xuyên thẳng qua rừng rậm đến miếu thờ. Nơi này cũng là khởi điểm cho một con lộ khác chạy vòng qua khu rừng, kết thúc ngay cạnh Đồng gia trang. Ta cột dây tuấn mã

gần chỗ cây du, rồi tiếp tục đi đến trang viên."

"Ôi, Hạ Quảng đã làm hết sức mình. Hắn là một tên trộm láu cá, ta phải nói như vậy. Đầu tiên hắn tìm ở mái khu lâu và sẫm soi bên dưới mái hiên, vì Đồng Mai từng bảo là y giấu viên ngọc ở một nơi chẳng ai có thể nghĩ tới. Dĩ nhiên là Hạ Quảng chẳng tìm thấy gì ở đó ngoại trừ mấy tổ chim, vì câu chuyện về ngự châu vốn chỉ là trò lừa gạt. Rồi ta sai hắn phá tung buồng trong của phương lâu, chỉ để ngài có cái mà suy nghĩ. Ta đã quen biết ngài hơn một năm nay, Địch đại nhân à, và ta phải công nhận ngài quả là một Huyện lệnh lỗi lạc! Khi Hạ Quảng đang sục sạo xung quanh, ta lấy một viên gạch và đập mạnh vào thái dương hắn. Sau khi đã ném tử thi xuống rãnh, ta quay trở lại trấn bằng con đường mình đã đi tới. Ngay trước khi rời đi, ta thoáng trông thấy tên bunn xin tự phụ kia đang vênh vác đi tới."

Quách Minh bắt đầu lẩm bẩm giận dữ, nhưng Địch Công đã nhanh chóng quay sang nói với họ Dương, "Hắn người đã nhận ra Lý cô nương khi nữ nhân được đưa đến công đường vào trưa nay?"

"Làm sao ta quên được gương mặt tròn trĩnh ngọc ngà ấy?" Hắn hỏi với vẻ khinh bỉ. "Mới tuần trước, ta còn bảo Hạ Quảng là mình muốn có ả, chỉ vì ả thuộc dạng nữ nhân ngu ngốc cứ la hét ầm ĩ và rên rỉ lê thê. Khi nhìn thấy nữ nhân ấy đến nha phủ cùng ba tên lưu manh kia, ta mới biết là Hạ Quảng chưa hủy bỏ giao kèo. Chúng đã bị bắt tại trận nên sẽ mau chóng phun ra địa chỉ của cửa mụ dạ xoa họ Mạnh kia. Và lẽ dĩ nhiên là mụ tú bà sẽ tố giác ta ngay tức khắc, hòng giảm nhẹ tội cho chính mụ! Thế là ta học tốc phóng đến đó. Lần này, ta đã gặp may vì mụ chỉ có một mình!"

"Dừng lại!" Địch Công nói lãnh đạm. "Thế là đủ rồi."

Ông ra hiệu cho Bộ đầu, lặng yên nhìn các Bộ khoái xiềng gả hộ pháp kia lại. Bất chợt, ông lên tiếng hỏi, "Ta suy đoán rằng người nuôi dưỡng hận thù với đại phu nhân Kim Liên và nhị phu nhân Hồ Phách vì họ đã từ chối những

lời tán tỉnh đường mật của người. Nhưng tại sao người lại hành hạ những nữ nhân khác? Ngay cả những nữ nhân chẳng hề quen biết?"

Xiềng xích trên người họ Dương rung liếng xiếng khi hắn dựng thẳng người lên.

"Ta không nghĩ là ngài sẽ hiểu", hắn bình tĩnh đáp, "nhưng dù sao thì cứ để ta giải thích cho Dịch đại nhân nghe. Trong một khắc, quả thật ta đã đắm đuối Hồ Phách. Cũng như họ Kha, ta nhận ra bên trong nữ nhân bấy lâu nay là một sắc đẹp đang âm thầm nảy nở. Nhưng Hồ Phách chỉ có cái mã ngoài rỗng tuếch, bản chất ả cũng chỉ là một nô tỳ dâm dăng mà thôi. Còn Kim Liên tao nhã như một đóa hương sen, nhan sắc của nàng đẹp không tì vết, phản chiếu ánh sáng nội tâm rực rỡ, sự kết hợp hài hòa của xuất thân khuê các danh môn và sự dưỡng dục đường hoàng. Kim Liên là hiện thân của vẻ đẹp toàn mỹ, thứ duy nhất trên thế gian này mang lại lẽ sống cho ta, chỉ nó mới khiến cuộc đời trần tục này đáng sống!"

Hắn nói ngày càng gấp gáp, "Vẻ đẹp được tạc nên từ gỗ hay đá, bạc hay sứ, đồng hay vàng, không bao giờ có thể so bì được với vẻ đẹp đang căng tràn trong huyết mạch một thân thể ấm nóng, khắc họa nên hình bóng một giai nhân. Và nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành ấy phải được thưởng thức bởi một nam nhân có thể sở hữu được nàng, cả về thể xác lẫn tâm hồn, để hàng ngày đóa sen ngát hương đó được đắm đuối và ngưỡng mộ, vuốt ve và mơn trớn, để tỏa ra những đường nét quyến rũ mới mẻ, những khoái cảm tươi mới. Sở hữu Kim Liên là mục tiêu tối thượng của đời ta, niềm hạnh phúc lớn lao nhất mà ta hưởng thụ sau nhiều năm đằng đẳng tôn thờ, nâng niu gìn giữ và khao khát về cái đẹp."

"Đêm đó, trong miếu thờ, nàng đã hạ sát ta, đã giết chết khả năng thưởng thức cái đẹp của ta, để lại một tâm hồn tàn phế và trống rỗng, chẳng còn gì ngoài khát khao trả thù. Ta phải trả thù tội ác bất nhân và tàn nhẫn mà nàng đã gây ra!"

Cặp mắt họ Dương lóe một tia điên cuồng khi hăn ré lên đặc chí, "Ta đã báo thù được! Ta đã trỗi dậy từ nấm mồ! Ta đã tra tấn nàng, nữ sát thủ máu lạnh. Nàng quyến rũ và cám dỗ nam nhân rơi vào bẫy tình bằng nụ cười bên lên và ánh mắt thơ ngây, rồi cự tuyệt hăn với nụ cười khinh khi, bỏ rơi nam nhân này khiến hăn trở thành kẻ tàn phế đáng thương, què quặt cả thân xác lẫn tâm hồn. Tất cả nữ nhân khác, ta đều đã bắt phải khom lưng quỳ gối, van xin ta dung thứ bằng âm giọng của nàng, chính là da thịt của nàng mà ta đã cứa sâu vào, là máu huyết của nàng mà ta thấy đã tuôn chảy thành dòng, tất cả đều của nàng..."

Hăn đột ngột dừng lại, liếm nước dãi trên đôi môi đang gặm gù của mình, gương mặt méo xệch bỗng giãn ra. Họ Dương khẽ khàng nói, "Ta đã làm những gì phải làm. Giờ ta sẽ gánh chịu hậu quả."

Địch Công gật đầu với viên Bộ đầu. Dương chương quỹ được dẫn giải đi. Ông ngồi xuống và lau mồ hôi bịn rịn trên trán mình.

Quách Minh húng hắng giọng và hỏi, "Bẩm đại nhân, ngài có thể giải đáp một thắc cho thảo dân không ạ?"

Thấy Huyện lệnh lừ đừ gật đầu, gã tiếp tục, "Bẩm, họ Dương đang nợ thảo dân một số ngân lượng kha khá cho hai món đồ đồng cổ. Không biết thảo dân có phải phép không khi cho rằng nha phủ sẽ thanh toán lại số đó cho thảo dân vào thời điểm thích hợp, trích ra từ tài sản bị tịch thu sung công của kẻ bị kết án tử?"

"Hăn rồi, Quách tiên sinh", Địch Công đáp. Đoạn ông thêm lời, "Bản quan cần người có mặt tại nha phủ vào sáng mai, với tư cách nhân chứng. Sau đó, người được tự do tiếp tục chuyển du sơn ngoạn thủy của mình, tùy ý người."

"Xin đa tạ đại nhân." Họ Quách buồn bã lắc đầu rồi tiếp lời, "Thảo dân lúc nào cũng coi Dương tiên sinh và Biện đại phu như các thương gia chính trực! Kinh nghiệm thương trường cho thấy việc chọn dân buôn mà giao dịch chẳng bao giờ thừa! Thảo dân vô cùng biết ơn ngài đã cho phép mình được tham dự vào phiên thăng đường tối nay, thật là một trải nghiệm để đời, đáng để khắc cốt ghi tâm. Phải chăng ngài đã lường trước rằng họ Dương và họ Biện có tội?"

"Phải", Địch Công đáp lời, cố thoát khỏi gã dai như đĩa muối này.

"Đại nhân quả là cao minh! Ngài có tin nổi không, thực sự thảo dân đã mơ hồ tưởng rằng ngài cũng nghi ngờ cả thảo dân nữa? Chán thật, chán thật, làm sao mà một thương buôn ngu dốt như thảo dân lại hiểu được sự khôn ngoan tinh tế trong trí tuệ của một đại quan nhân!"

"Giờ người có thể lui, Quách tiên sinh à", ông cúi kính nói. "Cho ta gửi lời hỏi thăm đến Tôn tiên sinh."

"Đa tạ đại nhân. Dĩ nhiên Tôn tiên sinh sẽ tri ân điều này." Gã mím môi và lo lắng tiếp lời, "Thưa, thảo dân e là Tôn tiên sinh đang dính vào một cơn bệnh khác. Thảo dân đã quá quen thuộc các triệu chứng. Ngay sau bữa trưa hôm nay, tiên sinh bắt đầu ợ to và phàn nàn về những chuyện chẳng hay ho gì..."

"Lão Hồng, lão còn không mau cung tiễn Quách tiên sinh ra về?" Địch Công ngắt lời.

Quách Minh cúi thấp mình cáo từ. Lão Sư gia tổng tiễn gã đi về phía hành lang.

"Một gã ngớ ngẩn phiền phức!" Huyện lệnh lẩm bẩm với vẻ ngán đến tận cổ. Ông mò vào tay áo và lấy ra bàn tay gỗ, cẩn thận tháo nó ra khỏi lưng của

chú rùa. Con vật nằm bất động trên bàn, đầu và tứ chi tụt hết vào mai như để phòng bất trắc.

Hồng Sư gia quay lại. Lão yên lặng đi đến bàn trà trong góc, xem chừng ấm trà còn nóng hay không, đoạn châm trà ra chén.

"Lão Hồng à, hãy thưởng cho bằng hữu tí hon đây những lá rau mà lão đã gơ cao đăng sau ba vị khách!"

Vị Sư gia tiến lại gần bàn và đặt chén trà xuống trước mặt Huyện lệnh. Sau đó, lão lấy ra từ ống tay áo một nắm lá xanh. Ngay khi lão đặt chúng lên bàn, chú rùa thò ngay đầu ra, chớp mắt trước ánh nển, đoạn hào hứng bò tới các lá rau.

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 19

Hồi 19

Đêm phá án, giải bày tâm sự

Mưu tại nhân, thành sự tại thiên

Hồng Sư gia ngồi thờ ra, im lặng nhìn Địch Công chậm rãi uống cạn chén trà. Vết tổn thương hằn rõ trên khuôn mặt già nua của lão.

Khi Huyện lệnh đã dùng trà xong, lão Hồng thất vọng nói, "Bẩm đại nhân, chiều nay ngài đã nói cho lão nghe về việc giảng bầy họ Kha, họ Biện và họ Quách. Nhưng ngài không buông một lời nào về họ Dương cả."

"Ngồi xuống nào, lão Hồng", Địch Công khẽ khàng nói. Ông nói lỏng vạt áo ngực của bộ quan phục và đẩy mũ ô sa khỏi trán.

Tỳ khuỷu tay xuống bàn, ông bắt đầu phân trần, "Đầu mỗi từ thẻ bài cầu bị mất đã cho ta gợi ý rằng các nghi phạm chỉ gói gọn trong ba người họ Kha, họ Biện và họ Quách. Có một khả năng ẩn tàng khác là một trong ba nam nhân này đã hành động theo mệnh lệnh của một kẻ thứ tư. Ta giữ kín khả năng này vì đây chỉ là một trực giác mơ hồ, rằng cung cách xuống tay trong hai vụ án sau có gì đó không ổn. Hạ Quảng và Mạnh bà bà đều bị hạ sát một cách man rợ. Ta không thể ngăn suy nghĩ là Kha Nguyên Lương, Biện Gia hoặc Quách Minh sẽ đâm Hạ Quảng từ phía sau, thay vì hung bạo đập gạch vào đầu hắn. Rất có thể họ sẽ bỏ độc vào trà của Mạnh bà bà hơn là siết cổ bà ta đến chết."

"Thêm nữa, việc các vụ án mạng xảy ra liên hoàn trong khoảng thời gian ngắn, lại ở những địa điểm cách xa nhau, cho thấy kẻ thủ ác phải là một nam nhân cường tráng, nhanh nhẹn, quen rong ruổi ngược xuôi trên lưng ngựa. Cả họ Kha và họ Biện đều không phù hợp với đặc điểm đó, họ Quách càng không. Đúng là gã thương gia khó chịu ấy chu du khắp thiên hạ, nhưng gã luôn ở trên một con thuyền mảnh tiện nghi."

"Vì tên sát nhân có liên đới đến việc buôn bán cổ vật, nên ta nghĩ dĩ nhiên đó là Dương chương quỹ, nghi can thứ tư. Hẳn phù hợp với hình dung trong trực giác của ta và có cơ hội gây án như ba nghi phạm kia. Họ Dương hiện diện tại cuộc đua thuyền và đặc biệt quan tâm đến chẩn đoán của Ngổ tác. Sáng nay, hẳn đã giục cương tuần mã ra ngoài, vì thế hẳn có thể xuống tay kết liễu Hạ Quảng. Hẳn cũng ở quanh công đường khi Lương nữ hiệp đến trình báo về vụ bắt cóc kỹ nữ. Hơn thế nữa, có ba điểm chống lại họ Dương."

"Đầu tiên, mặc dù họ Dương cam đoan là mình không bao giờ lai vãng đến miếu thờ đồ nát, nhưng hẳn biết rõ án thờ tách rời với bộ tượng. Điều này chỉ ra hẳn quả thật đã viếng thăm ngôi miếu, có lẽ là để ăn cắp. Thứ hai, họ Dương vờ vịt không quen biết gì bọn Đồng Hạ, một điều bất khả thi vì cả hai tên kia đều tham gia buôn bán cùng một loại hàng với hẳn. Thứ ba, thông tin của họ Dương mâu thuẫn với Thẩm Bát về việc Biện đại phu thiếu thốn ngân lượng. Chuyện này cho thấy Biện Gia là tay chân của họ Dương, là người mà hẳn muốn bảo vệ khỏi các nghi ngờ."

Ông chờ Hồng Sư gia châm đầy chén trà, đoạn tiếp tục, "Tuy nhiên, mỗi luận điểm trong ba điều trên đều có một giả thuyết khác thay thế. Có thể họ Dương đã đọc trong một khảo cứu cổ vật nào đó về ngôi miếu. Có thể bọn Đồng Hạ cố tình tránh né Dương chương quỹ vì hẳn là một đối thủ nguy hiểm trên thương trường. Và có thể Biện đại phu đã che đậy tình hình kinh tài nan giải của mình, khéo đến mức chỉ có đám cái bang tai mắt của Thẩm Bát mới hay biết."

"Điều quan trọng nhất là họ Dương không có động cơ nào cả. Ta quen biết Dương chương quỹ và cũng thông hiểu các lễ lỗi của hắn. Nếu có một động cơ, nó phải nằm lẫn khuất đâu đó trong bóng tối của quá khứ. Nhưng chẳng có thời gian cho một cuộc điều tra chi tiết, giờ khắc đáng giá ngàn vàng, ta phải ngộ biến tòng quyền cấp tốc, kiểm tra các suy luận hợp lý cũng như khẳng định lại trực giác mơ hồ của mình."

(Ngộ biến tòng quyền: Tùy tình cảnh mà xử trí)

"Do thế, ta đã dày công sắp đặt cái bẫy tối nay, dự định cùng lúc giăng ra cho tất cả bốn nghi phạm, nhất tiền xạ tứ thủ. Vì thế mà ta đọc to lá thư giả mạo, nói bóng gió về sai lầm của tên sát nhân, kể câu chuyện rùng rợn về hồn ma báo thù, rồi đẩy mọi thứ lên đến cực điểm bằng sự xuất hiện bất thành linh của bàn tay trắng ma quái. Nếu một trong ba nam nhân kia là hung thủ, hắn sẽ bị dọa cho khiếp vía và để lộ chân tướng, như ta đã diễn giải chi tiết cho lão trước khi chúng ta đến đây. Điều ta không nói khi đó là ta đã mong chờ họ Dương bộc lộ bản chất. Nếu đúng là hung thủ thì hắn sẽ đến để do thám chúng ta."

(Nhất tiền xạ tứ thủ: Một mũi tên hạ bốn con thú)

"Trước khi rời khỏi nha phủ, ta đã ra lệnh cho Bộ đầu tháp tùng chúng ta đến đây. Ngay khi ta cho quản gia của họ Kha lui, y và các thuộc hạ sẽ phải lừa tất cả gia nhân vào hậu sảnh, ngoại trừ người gác cổng. Sau đó, họ sẽ mai phục kín kẽ ở các góc quanh của hành lang. Họ được lệnh phải bắt giữ bất cứ kẻ nào rời khỏi thư viện, nhưng không được ngăn trở bất kỳ ai thâm nhập vào. Chỉ lệnh này nhằm đảm bảo Kha Nguyên Lương, Biện Gia hay Quách Minh sẽ không thể tẩu thoát nếu một trong số họ là hung thủ. Cùng lúc ấy, nó sẽ dẫn dụ họ Dương thám thính chúng ta, nếu hắn đúng là tên sát nhân. À thì, hóa ra dự cảm của ta lại đúng. Họ Dương đã rơi vào thiên la địa võng mà ta giăng ra. Chính lão cũng đã nghe thấy hắn thú nhận là đang chuẩn bị ra tay với ta hoặc Biện đại phu. Điều càng chứng minh hắn là tên tội nhân thiên địa

bất dung kia."

"Thưa, ngài đã quá sức liêu lĩnh, coi thường sinh tử an nguy! Nếu biết trước, không đời nào lão phu đồng ý với kế hoạch đó, không bao giờ!"

Địch Công trù mẫn nhìn lão Sư gia và nhã nhận nói, "Giờ thì lão biết lý do tại sao ta không kể về phần đặc biệt trong kế hoạch rung cây nhất khi rồi chứ, lão Hồng."

"Bẩm đại nhân, ngài đã đúng khi làm vậy! Thực tình lão phu vô cùng e sợ chuyện đã diễn ra! Khi tình thế ngày một căng thẳng, lão cứ sợ rằng một trong ba nam nhân kia sẽ có thể tấn công ngài bất cứ lúc nào!"

"Chính ta cũng không cảm thấy tốt lành gì!" Ông buông lời với một nụ cười yếu ớt.

"Mới chỉ trông thấy gian phòng này một lần, ta đã giả định sai lầm rằng khi các giá nến dọc vách trong được thối tắt, ngọn nến lớn trên bàn vẫn sẽ cho phép ta trông chừng cửa ra vào và ba nam nhân cùng một lúc. Nếu họ Dương đến để thám thính, ta nghĩ mình sẽ nhận ra cánh cửa bị mở hờ. Nếu sau đó hăn lén vào trong để ám toán ta hay gã đồng phạm, ta vẫn có nhiều thời gian để giải quyết hăn và thét gọi các Bộ khoái."

"Tuy nhiên, lúc nhìn sang bên phải, ta chỉ thấy được bóng tối. Ta cũng nhận ra mình không thể vừa xuất ngôn, vừa trông chừng cửa ra vào cũng như ba tên nghi phạm cùng một lúc. Khi biết đã có ai đó đột nhập phòng và nghe được tiếng hơi thở sát ngay sau mình, ta ngộ ra rằng mình đã toan tính quá liêu lĩnh!"

Ông giờ tay che mắt, đoạn tiếp tục với giọng mệt mỏi, "Giờ thì ta đã nghe lời thú tội của họ Dương và hiểu rằng mọi chuyện đều khởi nguồn từ tình yêu hăn dành cho Kim Liên. Sự mê đắm này bắt đầu xoắn quện với tình yêu tha

thiết của hắn đối với cái đẹp. Cuối cùng hai thứ tình cảm ấy hòa trộn vào nhau, tạo thành một sự thèm khát điên cuồng ẩn khuất trong nội thể một nam nhân cô đơn và già cỗi, khao khát được sở hữu và tận hưởng những gì mình sắp đánh mất mãi mãi. Việc chiếm đoạt được Kim Liên trong ngôi miếu đồ nát, để rồi đánh mất nàng, đã đánh gục họ Dương cả về tâm hồn lẫn thể xác. Tâm trí bị thiêu đốt bởi một cơn cuồng nộ thất điên bát đảo, hắn buộc phải giải khuây bằng cách hành hạ các nữ nhân khác."

Ông thở hắt một hơi dài, đoạn tiếp lời, "Về phần Biện đại phu, chiếu theo vương pháp thì ông ta phải chịu tội bêu đầu. Nhưng do có những tình tiết giảm nhẹ cho vị đại phu lầm đường lạc lối ấy, nên ta sẽ xin giảm án tử thành giam giữ dài hạn trong nhà lao. Sau khi vụ án khép lại, lão hãy nhắc ta thu xếp cho Lý cô nương. Chúng ta sẽ trích từ số tài sản bị sung công của họ Dương một ít ngân lượng, để thân phụ của nàng có thể chuộc thân cho nhi nữ. Lý cô nương có vẻ là một nữ nhân trung thành, có trước có sau. Nàng xứng đáng với một cuộc sống tốt đẹp hơn là chôn vùi đời mình trong chốn lâu xanh nhơ nhớp đấy."

Trong một chốc, Địch Công yên lặng ngắm nhìn chú rùa nhỏ đang khoái trá nham nhấp rau xanh.

Rồi ông nói, "Sinh linh nhỏ bé này đã làm tròn nhiệm vụ của mình, lão Hồng à. Nhưng mọi thứ hóa ra lại diễn tiến khác với ta nghĩ. Dĩ nhiên bây giờ chuyện đã rõ ràng. Khi ra lệnh tập hợp tất cả gia nhân lại, ta đã quên khuấy mất Kha phu nhân. Viên Bộ đầu mẫn cán của chúng ta có đầu óc thật thiện cận, y tóm luôn cả các tỳ nữ đảm nhận việc trông coi vị phu nhân đáng thương đó. Còn trợ trọi một mình trong buồng, Kim Liên đi ra ngoài và bắt đầu lang thang khắp biệt phủ vắng ngắt. Chắc thiếu phụ đã bắt gặp họ Dương tiến vào gian phòng này, nhưng hắn thì không hề thấy nàng. Họ Dương đã tránh chạm mặt Kim Liên kể từ khi hắn làm ô uế tiết hạnh của nàng trong ngôi miếu hoang. Dương chương quỹ từng nói là mỗi lần đến thăm nơi đây,

hắn không bao giờ đi quá khách sảng, vì không muốn nhìn vào bộ sưu tập cổ vật tuyệt phẩm của họ Kha. Dĩ nhiên, lý do thật sự là bởi hắn không có lòng dạ nào chạm mặt Kim Liên. Nàng có thể sẽ nhận ra tên dân tộc ấy rồi nhớ lại mọi chuyện."

"Tối nay, lúc đầu thiếu phụ không nhận ra họ Dương, nhưng chắc chắn hình bóng hắn đã khuấy động những ký ức đang ngủ sâu trong tâm tưởng rối loạn ấy. Thế là nàng đi theo hắn vào thư viện này. Lão đã nhìn thấy Kim Liên mở cửa bước vào, lão Hồng à. Nàng băng qua họ Dương đang đứng nép trong góc bên trái cửa ra vào, tiến về phía ánh nến và đứng bên cạnh ghế của ta. Đúng lúc đó, tình cờ cơn bão đêm ầm ầm ập đến, tái tạo bầu không khí ngột ngạt và căng thẳng như buổi tối định mệnh bốn năm trước, lúc họ Dương bắt cóc nàng. Những người bị loạn trí lại đặc biệt nhạy cảm với các điều kiện thời tiết. Bầu không khí tương tự năm xưa đã dẫn lối đưa đường cho những gì xảy ra tiếp theo. Khi ta đặt bàn tay trắng đeo viên đá đỏ lên bàn, Kim Liên như thấy lại bàn tay cầm thạch của nữ thần, bàn tay mà nàng đã ngược nhìn lên trong khoảnh khắc kinh hoàng xưa kia, khi nàng đang nằm bất lực trên án thờ. Bất chợt, nàng liên tưởng cánh tay giả với nam nhân mà mình vừa trông thấy. Trong chớp mắt, mọi thứ ứa về và quá khứ sống dậy. Kha phu nhân đã hồi tâm tỉnh trí nhờ cú sốc đó."

Hồng Sư gia gật đầu.

"Thưa, trời cao đã mở lượng hải hà cứu giúp cho Kha gia", lão bình phẩm. "Ngọc Hoàng đã lấy mạng nhị phu nhân Hồ Phách can tội thông dân, và thức tỉnh tâm trí đại phu nhân Kim Liên thủy chung son sắt, để nàng hoàn toàn hồi phục."

Lão Hồng nhíu mày, đoạn hỏi về hiếu kỳ, "Bẩm, làm thế nào mà đại nhân biết có một cơn bão đêm vào buổi tối Dương chương quỹ bắt cóc Kha phu nhân? Lão không nhớ là phu nhân Kim Liên từng đề cập đến điều này."

"Chẳng ai nói ra chuyện đó. Nhưng lão không nhớ chuyện cách đây bốn năm, Bạch Nương hiển linh và dọa Đồng gia một phen khiếp vía à? Thật ra đó chính là đại phu nhân Kim Liên. Trong lúc quần trí bởi những trải nghiệm kinh khủng trong ngôi miếu, thiếu phụ đã xoay sở tìm được đường ra đến bìa rừng. Mọi thứ đều ăn khớp! Nàng chỉ khoác độc một manh áo mỏng, mái tóc buông xõa, tay và chân bị những nhánh cây gai cào chảy máu. Đó là hình ảnh mà Đồng gia đã tận mắt trông thấy. Rồi cơn giông lớn bắt đầu nổi lên. Nữ nhân loạn trí ấy thần thờ đi quanh khu rừng, lang thang suốt đêm trên những cánh đồng, cho đến khi nàng quy ngã vì kiệt sức ở ngoài Đông môn. Đó cũng là nơi mà sáng hôm sau, các nông phu đã tìm thấy nàng. Ta sẽ kiểm tra lại ngày tháng chính xác, tất nhiên rồi. Nhưng không may may nghi ngờ gì nữa, vụ bắt cóc Kim Liên và việc nữ thần hiện hình trong Đồng gia trang đều xảy ra vào cùng một tối!"

Chỉ còn hai nam nhân ngồi trong gian phòng rộng lớn, lặng lẽ lắng nghe tiếng mưa rơi. Cuối cùng, Hồng Sư gia nở một nụ cười hài lòng và lên tiếng, "Xin chúc mừng đại nhân. Vậy là ngài đã giải quyết xong hai nan đề chỉ trong một buổi tối! Một cái liên đới đến bốn vụ án mạng, chưa kể đến bí ẩn ngày trước về Nữ thủy thần."

Địch Công nhấp một ngụm trà. Đặt chén xuống, ông trầm ngâm nhìn lão Hồng rồi chậm rãi nói, "Các vụ án mạng, đúng, ta đã phá giải chúng. Nhưng còn việc Bạch Nương hiển linh bốn năm về trước..."

Khẽ lắc đầu, ông tiếp lời, "Liệu Người có can dự vào những chuyện đã xảy ra ở đây hay không... Đáng tiếc là ta chẳng thể lý giải nổi, lão Hồng à."

Huyện lệnh đứng dậy khỏi ghế và đặt chú rùa nhỏ vào trong ống tay áo. Chỉnh sửa lại quan phục, ông nói, "Dường như mưa đã bớt nặng hạt. Chúng ta hồi phủ nào."

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Hồi 20

Hồi 20

Trăm năm thiên mệnh sắp bày

Ngõ ngang thiên cổ, bổng cay mắt người

Sáng hôm sau, ngay khi bình minh vừa ló dạng, Địch Công và lão Hồng đã rời thành theo lối Nam môn, giục ngựa buông cương tiến về miền thôn dã. Sau cơn bão đêm hôm trước, bầu không khí đã trở nên thoáng đãng, hứa hẹn một ngày đẹp trời và mát mẻ.

Huyện lệnh ngồi suy tư đến tận đêm khuya, soạn thảo tấu chương tường tện về các vụ án mạng để chuyển lên các quan trên ở chốn kinh kỳ. Ông thao thức cả đêm, cảm thấy khó mà gạt khỏi tâm trí những khoảnh khắc căng thẳng trong thư viện của Kha gia. Ông cũng chẳng hào hứng với viễn cảnh phải nghe họ Dương cung khai một lần nữa trong phiên thăng đường xử án buổi sáng.

Thức dậy sau một giấc ngủ chập chờn, Địch Công quyết định cùng lão Hồng du hành sớm đến rừng Mạn Đà La để xem xét khả năng phát quang. Ông dự tính viết thêm một đề nghị tóm lược vào tấu sớ, nói rằng sự tồn tại của một nơi như vậy chỉ tổ tạo điều kiện cho bọn vô lại xây dựng hang ổ mà thôi.

Họ đi theo lối tắt mà gã thương gia đồ cổ chỉ ra. Bãng qua các cánh đồng lúa, những tán cây cao lớn nhanh chóng hiện ra trong tầm mắt.

Hai người dễ dàng xác định được những cây du trắng đánh dấu con đường mòn dẫn lối vào ngôi miếu đổ nát. Tuy nhiên, họ phát hiện thấy cơn giông tố đã tàn phá tan hoang nơi này. Dọc theo lối mòn nằm giữa những cây leo dày đặc xen lẫn các cây bụi đầy gai, cây cối bị nhổ bật rễ và đổ rạp xuống, ngăn trở họ tiến vào.

Họ đi vòng quanh khu rừng, liên tục tìm kiếm các lối vào khác, nhưng chẳng tìm thấy gì ngoài một bức tường dày đặc những cây cổ thụ già cỗi và các bụi cây con mọc kín mít.

Cuối cùng, hai người cũng phát hiện được đường đi ra phía sau trang viên bỏ hoang. Họ cưỡi ngựa men theo lớp tường ngoài và tiến đến cổng vào.

Địch Công xuống ngựa ở đó. Ông nói với Sư gia, "Chúng ta hãy đến hoa viên để nhìn sang khu rừng. Bốn năm trước, Kha phu nhân đã xuất hiện ở đó, giữa những hàng cây. Đây là cơ hội cuối cùng để chúng ta tìm ra một lối dẫn vào trong rừng!"

Họ băng qua thông đạo như một đường hầm, bước sang hoa viên bên cạnh để tiến tới phía đông khu nhà chính.

Đứng cạnh bờ tường thấp, họ dõi mắt nhìn rừng cây rậm rạp và âm u. Không có lấy một chiếc lá lay động trong không gian lặng gió buổi sớm mai. Chim chóc ríu rít bay qua bay lại từ dưới hàng hiên, nhưng chúng lại né xa khu rừng. Ở đó, mọi thứ đều lặng thinh như tờ. Một bầu không khí im ắng lạ lùng dường như đang bám víu vào những tán lá tối tăm.

Sau một hồi lâu, Huyện lệnh khẽ lắc đầu. Ông lên tiếng, "Không, chúng ta không nên quấy rầy nơi cư ngụ của Nữ thủy thần. Chúng ta nên để Người sống trong yên bình, tại miếu thờ đổ nát tọa lạc giữa khu rừng linh thiêng của mình. Có những điều chúng ta không nên đụng chạm tới, lão Hồng à. Thôi ta và lão hãy quay về trấn!"

Lúc quay người lại, ông bắt gặp một chú chim non đang bắt lực vùng vẫy giữa đám cỏ, gần bức tường của phương lâu. Nó điên cuồng vỗ đôi cánh non to trần trụi.

Ông khum hai bàn tay lại và cẩn thận nâng nó lên. "Chú chim non tội nghiệp bị rơi ra khỏi tổ! Nhưng có vẻ như nó không bị thương gì cả."

Ngẩng đầu lên, ông nói tiếp, "Nhìn này, tổ của nó ở trên đó, bên dưới mái hiên của khu lâu, chim mẹ đang bay vòng vòng xung quanh. Ta sẽ đặt nó trở lại tổ."

Địch Công leo lên bờ tường thấp và đặt chú chim non vào lại tổ. Nhưng thay vì hạ mình bước xuống, ông cứ đứng im trên đó. Nhón chân lên, ông quan sát kỹ càng hơn, không bận tâm đến chim mẹ đang bồn chồn bay lượn quanh đầu mình.

Ở chính giữa những vỏ trứng vỡ, ba chú chim non đang rúc vào nhau, há mỏ kêu chiêm chiếp. Cạnh bên chúng là một vật hình quả trứng, bụi bẩn cũng không thể che mờ đi sắc trắng sáng ngời.

Ông nhón vật đó lên, nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất, rồi rút khăn tay chùi sạch nó. Địch Công cùng Hồng Sư gia lặng lẽ ngắm nhìn vật nằm trong lòng bàn tay trái của ông. sắc ngọc trắng tinh khiết tỏa sáng lung linh.

Sau một hồi, ông khẽ khàng nói, "Đây chính là viên minh châu ngự tứ của Hoàng đế, lão Hồng à!"

Vị Sư gia thờ gập. Cúi mình về phía bàn tay của Huyện lệnh, lão Hồng chăm chăm ngó nhìn viên ngọc. Rồi lão cất tiếng hỏi, âm giọng bỗng nhiên hạ thấp, "Bẩm, có thể nào nó là giả châu không?"

Địch Công lắc đầu.

"Không đâu, lão Hồng à. Trên thế gian, không cao nhân nào có thể giả mạo được hình dáng hoàn mỹ và ánh sáng tinh nguyên của cực phẩm minh châu này, nhân gian không thể có được viên ngọc châu thứ hai. Câu chuyện của Đồng Mai là thật, đây quả đúng là báu vật của Hoàng cung Đại nội đã thất lạc bao đời. Là một kẻ túc trí đa mưu, quả thật y đã cất giấu viên ngọc trong phương lều, nhưng ở một nơi mà không ai có thể tìm ra được. Khi Hạ Quảng lục soát các mái hiên, chắc hẳn cũng nhìn thấy tổ chim, nhưng khi đó minh châu vẫn đang nằm lẫn với các quả trứng chim chưa nở. Và chúng ta sẽ chẳng bao giờ tìm ra báu vật nếu không có dịp may tình cờ này một cơ hội mà thiên mệnh đã sắp bày trao tặng."

Để viên minh châu sáng ngời lẫn chìm chậm trong lòng bàn tay, ông thở dài và tiếp lời, "Vậy là sau bao tháng năm đằng đẳng, sau biết bao đau khổ của nhân tình thế thái, sau khi thấm đẫm máu của bao nhiêu người vô tội, viên dạ lý minh châu này cũng trở về với Hoàng đế Bệ hạ, Thiên tử anh minh của Đại Đường."

Huyện lệnh cung kính bọc kín viên ngọc trong tấm khăn tay rồi cho vào ngực áo. Đoạn ông tiếp lời, "Ta sẽ trao tận tay viên ngọc cho Kha tiên sinh, cùng với một thông cáo chính thức do chính tay ta đóng triện, nội dung rằng một vụ án mạng đã ngăn họ Kha bẩm báo ngay về tung tích của báu vật đã thất lạc này. Nhờ thế, Kha tiên sinh có thể đến kinh thành mà chẳng phải âu lo gì cả, cứ thế mà dâng nộp ngọc châu cho Hoàng cung Đại nội. Ta hi vọng Bệ hạ sẽ ban thưởng cho Kha Nguyên Lương. Cùng với sự hồi phục của phu nhân Kim Liên, có lẽ tiên sinh sẽ nguôi ngoai nỗi đau mất đi người đầu ấp tay gối là phu nhân Hồ Phách."

"Ta đã vô cùng bất công với Hồ Phách, lão Hồng à. Nàng chưa bao giờ có chút tư tình với Đồng Mai, cũng như chẳng đời nào lên kế hoạch bỏ trốn cùng y. Nàng chỉ muốn kiếm được thứ báu vật quý hiếm ấy cho phu quân, phụ thân của hài nhi trong bụng mình. Ngọc châu là món quà để nàng tỏ lòng

tri ân với nam nhân đã đưa cuộc đời mình sang trang mới, người đã ra tay cứu vớt phận thuyền duyên bạc mệnh, từ chỗ một nô tỳ bất hạnh trở thành nhị phu nhân của Kha gia. Đồng Mai mà Hồ Phách quen biết chỉ là trưởng tử của chủ nhân cũ, là người thi thoảng mua cổ vật cho phu quân của nàng. Nàng không hề hay biết những vụ giao thương bán thiu giữa y và họ Dương. Giả thuyết của ta về khía cạnh này của vụ án đã sai hoàn toàn rồi. Ta đã phạm một sai lầm cực lớn mà chẳng thể làm gì để sửa chữa. Ta chỉ có thể nghiêng mình tạ lỗi trước hương hồn của bậc hồng nhan bạc mệnh."

Địch Công đứng lặng lẽ trong một chốc, đôi mắt dán vào tầng tầng lớp lớp những tán cây đen kịt của rừng Mạn Đà La, phía sau bờ tường thấp của hoa viên. Rồi ông đột ngột quay lưng, ra dấu cho Hồng Sư gia nối gót theo mình. Họ bước trở lại chòi gác, lên ngựa và phi nước kiệu về thôn Thạch Kiều.

Trong khu chợ, các tiểu thương đang bận rộn gầy dựng quầy hàng. Không có khách bộ hành nào thơ thẩn xung quanh vào lúc sớm sủa này.

Một làn sương mỏng vắt ngang trên làn nước nhuộm bùn nâu của kênh đào, những giọt sương sớm lấm tấm trên những hàng cây phủ bóng lên miếu thờ Nữ thủy thần nằm bên bờ sông. Ông từ già đang cầm chổi tre quét chỗ lá vàng vương vãi trên thềm.

Lão thờ ơ ngược nhìn khi Địch Công xuống ngựa và bước lên bậc tam cấp. Rõ ràng, lão không nhận ra ông chính là Huyện lệnh.

Làn khói xanh uốn mình bay lên từ lư hương trên án thờ, hương trầm thơm ngát phảng phất khắp ngôi miếu. Qua màn khói, ông thấp thoáng trông thấy gương mặt của Bạch Nương, bờ môi khẽ uốn lên thành một nụ cười mơ hồ.

Đứng đó với đôi tay khoanh lại trong ống tay áo rộng, ông ngược nhìn khuôn mặt an nhiên của nữ thần. Những sự kiện xảy ra trong hai ngày qua

lướt qua trước tâm nhãn của ông. Đã có những sự trùng hợp lạ lùng. Nhưng liệu trên đời có tồn tại những điều ngẫu nhiên như vậy? Thực sự ông biết quá ít về tâm tưởng và động cơ xử sự của thế thái nhân tình! Liệu có bao giờ ông dám thử thấu hiểu sức mạnh vô hình của thiên mệnh, đấng tối cao sắp đặt nên số phận chúng sinh?

Ông nhẹ nhàng buông lời, "Người chỉ là tượng thần do bàn tay bách tính tạc nên, nhưng Người sừng sững đứng đó như biểu tượng của điều mà không người trần mắt thịt nào có thể hiểu thấu. Thiên mệnh không ưu ái ban cho phàm nhân chúng ta khả năng tường tri những điều như vậy. Do thế, ta, Địch Nhân Kiệt, xin kính cẩn nghiêng mình trước Người."

Sau khi đứng thẳng dậy và xoay người định bước đi, Địch Công nhận ra ông từ già đang đứng ngay sau mình. Ông thò tay vào ống tay áo tìm vài đồng cắc. Bất chợt, ngón tay ông chạm phải một đỉnh bạc. Ông lấy nó ra và ngắm nghía một hồi, tâm tưởng lại chìm sâu trong những suy tưởng ử dật. Đó chính là đỉnh bạc mà phu nhân Hồ Phách đã trao cho ông.

Huyện lệnh trao nó tận tay ông từ và nói, "Vào mùng 5 hàng tháng, lão hãy thắp một nén hương trầm và cầu nguyện cho hương hồn của Kha phu nhân, tên húy là Hồ Phách, được an nghỉ."

Nam nhân già cúi cúi đầu kính cẩn và nhận bạc. Lão đi đến cái bàn nhỏ và mở cuốn sổ công đức dày cộm ra. Sau khi nhúng mực cây bút lông đã mòn vẹt, lão nắn nét ghi lại cúng phẩm vào sổ, mái đầu bạc ghé sát trang giấy vàng úa.

Địch Công đi ra ngoài và bước dần xuống các bậc tam cấp. Ông nhận dây cương từ Hồng Sư gia, đoạn quăng mình lên tuấn mã.

Thình lình, ông từ già xuất hiện ngay ở đầu thềm, bàn tay nhăn nheo vẫn cầm cọ viết. Lão hỏi với giọng run run, "Tên của người quyên góp là gì, thưa

tiên sinh tôn kính? Và cả danh phận cao quý của tiên sinh nữa?"

Tựa mình trên yên ngựa, Địch Công quay lại và đáp lời ngắn gọn, "Chỉ cần viết là: Địch đến từ Phổ Dương." Rồi thở dài đầy phiền muộn, ông thêm lời, "Một thư sinh."

"Chữ Tình, chữ Hận, chữ Đau

Chữ Thiên, chữ Mệnh, biết đâu kiếp người

Vì yêu ánh mắt nụ cười

Mà thành thiên cổ hận người đa đoan!

Ai gieo hai áng phong trần

Vào lòng hậu thế muôn phần đớn đau

Trời cao định mệnh long châu

Giang hồ dậy sóng, bể dâu khôn lường..."

Tùng Vũ tại hạ ký bút

Tri ngộ Ngự châu án hồi sau...

NGỰ CHÂU ÁN

Robert van Gulik
www.dtv-ebook.com

Tái bút của tác giả

Nét đặc trưng chung của tất cả các câu chuyện trinh thám Trung Hoa cổ chính là vai trò thần thám luôn được đảm nhận bởi quan Tri huyện của địa phương nơi xảy ra tội ác.

Vị quan này chịu trách nhiệm cai quản toàn bộ khu vực huyện lỵ thuộc thẩm quyền của mình, thường bao gồm một trấn có tường bao và vùng nông thôn kéo dài khoảng năm mươi dặm xung quanh đó. Nhiệm vụ của một Huyện quan rất đa dạng. Ông ta chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc thu thuế, đăng ký khai sinh, khai tử và kết hôn, cập nhật việc đăng ký đất đai, duy trì hoà bình thịnh trị... Đồng thời, với tư cách chủ toạ phán xử ở nha phủ địa phương, ông ta có nhiệm vụ bắt giữ và trừng phạt bọn tội phạm, cũng như nghe điều trần của tất cả các án dân sự lẫn hình sự. Vì Huyện lệnh giám sát thực tế mọi mặt đời sống thường nhật của người dân theo cách đó, ông ta thường được gọi là "quan phụ mẫu".

Huyện lệnh thường xuyên phải làm việc quá sức. Ông ta sống với gia thất ở những khu riêng biệt ngay bên trong nha phủ và theo nguyên tắc, ông ta phải dùng mỗi giờ không ngủ cho nhiệm vụ chính thức của mình.

Chức Huyện lệnh (hay Tri huyện) nằm dưới đáy trong cấu trúc hình tháp khổng lồ của tổ chức triều đình Trung Hoa cổ đại. Ông ta phải báo cáo với Tri phủ, người giám sát khoảng hai mươi huyện hoặc hơn thế. Sau đó Tri phủ sẽ báo cáo với Tuần phủ, người chịu trách nhiệm cho khoảng một tá Tri phủ. Đến lượt mình, Tuần phủ báo cáo lại cho các nhà chức trách trung ương ở kinh thành, với Hoàng đế ngự trên đỉnh tháp.

Mọi thường dân trong vương triều, giàu có hay nghèo khổ, bất kể xuất thân đều có thể gia nhập bộ sâu quan chức và trở thành một Huyện lệnh bằng cách vượt qua các kỳ thi văn chương. Về phương diện này, hệ thống của Trung Hoa khá dân chủ, cùng thời điểm châu Âu vẫn còn nằm dưới ách cai trị phong kiến.

Một nhiệm kỳ của Huyện lệnh thường kéo dài ba năm. Sau đó ông ta được chuyển tới một huyện khác, trước khi được thăng chức lên tri phủ vào một thời điểm thích hợp. Sự đề bạt là có chọn lọc, chỉ dựa trên thành tích thực tế. Những người tài năng khiếm tốn thường đảm nhận mãi chức Huyện lệnh trong phần lớn cuộc đời họ.

Khi thực hiện nhiệm vụ công, Huyện lệnh nhận được sự trợ giúp từ bộ máy nhân sự thường trực của nha phủ như Bộ khoái, Lục sự, Ngõ tám, quản ngục, lính canh và sai nha. Tuy nhiên, những người đó được giao những nhiệm vụ thông thường, họ không liên quan đến việc phát hiện ra các tội ác.

Nhiệm vụ ấy được chính Huyện lệnh thực hiện, với sự trợ giúp của ba hoặc bốn trợ thủ tín cẩn. Ông ta tự chọn những người này từ khi mới bắt đầu sự nghiệp và họ sẽ theo tháp tùng ông ta ở bất cứ vị trí chức quan nào. Những trợ thủ này được đặc cách cao hơn các quan viên khác của nha phủ. Họ không có mối liên hệ trong địa phương, do đó khả năng công vụ của họ ít chịu tác động của các mối quan hệ cá nhân. Cũng vì lý do đó mà có một nguyên tắc bất di bất dịch là không một quan viên nào được bổ nhiệm làm Huyện lệnh ở bản quán.

Cuốn tiểu thuyết này đưa ra một cái nhìn chung nhất về quy trình thủ tục ở các nha phủ Trung Hoa cổ đại. Khi nha phủ đang trong phiên thăng đường, quan án ngồi phía sau bàn xử án, trợ thủ của ông ta và các Lục sự đứng bên cạnh. Bàn xử án là một cái bàn cao được phủ một miếng vải đỏ ở phía trước, nó rủ xuống tận sàn có bọc đệm nổi.

Các Bộ khoái xếp thành hai hàng tả hữu phía trước bực, đứng đối diện với nhau. Cả người thừa kiện lẫn bị cáo đều phải quỳ gối trên phiến đá lót trần trụi, giữa hai hàng Bộ khoái, và giữ nguyên như vậy trong suốt phiên xử. Họ ở một vị thế không ai mong muốn, không có trạng sư bào chữa, có thể không có cả nhân chứng. Trên thực tế, toàn bộ thủ tục của phiên xử án nhằm mục đích gây thoái chí, tạo ấn tượng cho thường dân về những hậu quả khủng khiếp khi vi phạm vương pháp. Thông thường, mỗi ngày nha phủ có ba phiên thăng đường xử án vào buổi sáng, trưa và chiều.

Một nguyên tắc cơ bản của luật pháp Trung Hoa là không tội phạm nào có thể bị thông cáo là phạm pháp trừ khi kẻ ấy thú nhận tội ác của mình. Để ngăn chặn bọn tội phạm ngoan cố thoát khỏi sự trừng phạt bằng cách từ chối thừa nhận, ngay cả khi chúng đối mặt với bằng chứng không thể chối cãi, vương pháp cho phép áp dụng các biện pháp nghiêm khắc hợp pháp, như đánh bằng roi và gậy tre, kìm kẹp tay chân vào dụng cụ tra tấn. Bên cạnh các biện pháp tra khảo được cho phép này, các Huyện quan thường áp dụng các biện pháp khác hà khắc hơn. Tuy nhiên, nếu một bị cáo chịu tổn thương thân thể vĩnh viễn hoặc chết vì đòn tra tấn nghiêm trọng, Huyện lệnh và toàn thể quan viên nha phủ sẽ bị trừng trị, thường hình phạt rất nặng. Do đó, hầu hết các quan án, phụ thuộc vào sự hiểu biết tâm lý sắc sảo của mình và kiến thức của các đồng僚 nhiều hơn là lạm dụng những biện pháp tra khảo hà khắc.

Nhìn chung, hệ thống Trung Hoa cổ đại đã hoạt động tốt ở mức chấp nhận được. Sự kiểm soát chặt chẽ của các vị quan cấp cao hơn đã ngăn ngừa tính lạm quyền, dư luận bách tính cũng là một cách để hạn chế các Huyện quan đòi bại hoặc tắc trách. Các bản án của triều đình phải được phê chuẩn bởi ngôi vua cửu ngũ chí tôn, mỗi bị can đều có thể kháng cáo lên các cấp xét xử cao hơn cho đến tận Hoàng đế. Thêm nữa, Huyện lệnh không được phép thẩm vấn riêng bị cáo. Tất cả những phiên xử án của ông ta về sự vụ, bao gồm cả việc khảo án sơ bộ, phải được tiến hành trong các phiên xử công khai của nha phủ trước bàn dân thiên hạ. Hồ sơ vụ án bao gồm tất cả các thủ tục tố

tụng phải được lưu trữ cẩn thận. Các báo cáo này sẽ được chuyển tiếp tới các cấp có thẩm quyền cao hơn để thẩm tra.

"Địch Công" là một trong những thần thám vĩ đại của Trung Hoa cổ đại. Ông là một nhân vật lịch sử, một trong những chính khách nổi tiếng của triều đại nhà Đường. Tên họ đầy đủ của ông là Địch Nhân Kiệt, sống từ năm 630 đến năm 700. Thời trai trẻ, khi còn là Huyện lệnh ở các phủ, ông tạo dựng được tên tuổi nhờ giải quyết nhiều vụ án phức tạp. Chủ yếu nhờ danh tiếng thần thám mà Địch Công trở thành nhân vật trong các tiểu thuyết Trung Quốc về sau, vốn chỉ dựa rất ít vào thực tế lịch sử hoặc hư cấu hoàn toàn.

Sau đó, Địch Nhân Kiệt trở thành Đại lý tự khanh, quan viên đứng đầu Đại lý tự. Ông đưa ra những lời khuyên khôn ngoan tạo ảnh hưởng có lợi cho chuyện quốc gia đại sự. Chính nhờ sự phản đối mạnh mẽ của ông mà Võ Hậu (Võ Tắc Thiên) đang ngự trên ngai vàng quyền lực đã từ bỏ kế hoạch đưa người bà yêu thích, thay vì người thừa kế hợp pháp, lên kế vị ngôi Hoàng đế.

Trong hầu hết tiểu thuyết trinh thám Trung Quốc, huyện quan đồng thời tham gia giải quyết ít nhất là ba vụ án hoàn toàn khác nhau. Tôi đã giữ lại đặc điểm thú vị đó trong cuốn truyện này, bày ra ba âm mưu để tạo nên một câu chuyện xuyên suốt. Theo ý kiến cá nhân, về mặt này, tiểu thuyết trinh thám Trung Quốc theo sát hiện thực hơn các quốc gia khác. Dân chúng sinh sống trong một huyện khá đông đúc, việc thụ lý vài vụ án cùng một lúc là hợp lý.

Tôi học theo thói quen của các nhà văn Trung Hoa thời Minh: đặt hình ảnh con người và cuộc sống thế kỷ XVI vào tiểu thuyết của mình, mặc dù bối cảnh câu chuyện thường diễn ra trước đó vài thế kỷ. Điều tương tự cũng áp dụng cho những hình minh họa, chúng phỏng theo các phong tục và phục trang của thời Minh hơn là của triều Đường. Lưu ý rằng vào thời điểm đó, người Hán không hút tẩu cũng như hút thuốc phiện, họ cũng không để tóc đuôi sam - luật này do người Mãn Châu ban hành sau năm 1644. Những người đàn ông nuôi tóc dài rồi buộc cao lên thành búi tóc. Họ đội mũ khi ở

ngoài trời lẫn trong nhà.